HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN BÁ THANH

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: VĂN HÓA HỌC

HÀ NỘI - 2025

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN BÁ THANH

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: VĂN HÓA HỌC

Mã số: 9229040

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS NGUYỄN TOÀN THẮNG

HÀ NỘI - 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng, được trích dẫn đầy đủ theo quy định. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về lời cam đoan này.

Tác giả luận án

Nguyễn Bá Thanh

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
Chương 1.TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI 10
1.1. Tình hình nghiên cứu về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa 10
1.2. Tình hình nghiên cứu về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội 29
1.3. Đánh giá chung và vấn đề tiếp tục nghiên cứu 34
Chương 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI VÀ KHÁI QUÁT KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU 39
2.1. Cơ sở lý luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội 39
2.2. Quan điểm nghiên cứu và khung phân tích của luận án 72
2.3. Khái quát về khách thể nghiên cứu 77
Chương 3. THỰC TRẠNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI 86
3.1. Chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa 86
3.2. Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa 100
3.3. Phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa 124
Chương 4. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY 145
4.1. Phương hướng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay 145
4.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay 149
KẾT LUẬN 179
DANH MỤC CÁC BÀI VIẾT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI 182
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 183
PHỤ LỤC 200

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ, SƠ ĐỒ

Bảng 3.1. Đánh giá về thái độ và năng lực của lãnh đạo, chỉ huy 89
Bảng 3.2. Đánh giá về thái độ và năng lực của giảng viên 92
Bảng 3.3. Đánh giá về thái độ và năng lực của học viên 98

Biểu đồ 3.1. Đánh giá về nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy 87
Biểu đồ 3.2. Đánh giá về nhận thức, trách nhiệm của giảng viên 90
Biểu đồ 3.3. Đánh giá về nhận thức, trách nhiệm của học viên 95

Sơ đồ 3.1: Mạng lưới thông tin tuyên truyền ở nhà trường quân đội 134
Sơ đồ 3.2: Tổ chức lực lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở nhà trường quân đội 136
Sơ đồ 3.3: Mạng lưới thông tin đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở nhà trường quân đội 138

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói chung, trên lĩnh vực văn hóa nói riêng được xác định là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân để bảo vệ Đảng, chế độ, độc lập dân tộc và mục tiêu chủ nghĩa xã hội, vì văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, mất văn hóa là mất dân tộc. Đối với Quân đội, đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của các tổ chức, lực lượng, trong đó có các nhà trường quân đội. Các nhà trường quân đội đã tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói chung, trên lĩnh vực văn hóa nói riêng gắn với nhiệm vụ chính trị được giao. Tuy nhiên, từ yêu cầu lý luận, thực tiễn hoạt động, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay đặt ra những vấn đề cần tiếp tục được nghiên cứu làm rõ dưới góc độ văn hóa học.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa dưới góc độ văn hóa học là một hoạt động văn hóa, có ý nghĩa định hướng hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thái độ, năng lực cho các chủ thể, tạo ra "sức đề kháng bên trong" và chủ động đấu tranh hiệu quả chống lại các quan điểm sai trái, thù địch, làm cho văn hóa trở thành nền tảng tinh thần của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Đã có nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa từ nhiều chuyên ngành khác nhau, qua đó làm sáng rõ vị trí, vai trò, chủ thể, nội dung, phương thức, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động. Tuy nhiên, dưới góc độ văn hóa học với ý nghĩa định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực của các chủ thể trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa còn chưa hệ thống, chuyên sâu. Vì vậy, nghiên cứu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa dưới góc độ văn hóa học đang trở nên cấp thiết, đáp ứng yêu cầu mang tính thời sự về lý luận và thực tiễn hiện nay.

Quán triệt sự lãnh đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, các nhà trường quân đội luôn quan tâm đến hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng

của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, góp phần xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị, có hoạt động văn hóa lành mạnh, phong phú, tốt đẹp, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực vừa "hồng" vừa "chuyên" cho toàn quân. Tuy nhiên, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội vẫn còn những khó khăn, thách thức, hạn chế nhất định về chủ thể, nội dung, phương thức thực hiện. Những hạn chế và các thách thức đó tác động tiêu cực đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, còn một số quân nhân có biểu hiện *"thiếu tự giác, gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện, giảm sút ý chí,.., sống thực dụng, băn khoăn dao động trước diễn biến phức tạp của tình hình"* [125, tr.1]. Cá biệt có trường hợp suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, *"vi phạm kỷ luật, pháp luật..., làm ảnh hưởng đến ...phẩm chất và hình ảnh cao đẹp "Bộ đội Cụ Hồ"* [125, tr.1].

Hiện nay, toàn cầu hóa, kinh tế thị trường, sự phát triển khoa học công nghệ và truyền thông, thực trạng xây dựng nền văn hóa Việt Nam, yêu cầu phát triển nhà trường quân đội thời kỳ mới mang đến thuận lợi nhưng cũng đặt ra thách thức to lớn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội. Mặt khác, các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường hoạt động chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, lấy văn hóa làm "cây cầu dẫn" để xâm lấn từ bên trong, phá vỡ thế giới quan khoa học, cách mạng, đời sống văn hóa Việt Nam, âm mưu "phi chính trị hóa" quân đội, hủy hoại giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ", làm suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nội bộ, tạo ra khoảng trống về ý thức hệ để truyền bá tư tưởng tư sản, văn hóa phương Tây, hòng tạo thế, lực, thời cơ lật đổ chế độ, loại bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng chỉ rõ: *"Các thế lực thù địch vẫn đang ráo riết thực hiện mưu toan phá hoại tư tưởng, lợi dụng văn hóa để thực hiện "diễn biến hòa bình"*. Mặt khác, *"những tàn dư của nếp sống, phong tục tập quán lạc hậu còn rơi rớt trong xã hội luôn chờ thời cơ trỗi dậy. Chủ nghĩa cá nhân ích kỷ là mảnh đất tốt làm nảy nở những tư tưởng, quan điểm sai trái"* [151,

tr.86]. Từ đó khẳng định "*xây dựng văn hóa là một bộ phận của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, là một mặt trận đấu tranh gay go, gian khổ"* [151, tr.86], đòi hỏi kiên quyết, kiên trì, lý luận gắn với thực tiễn để giành thắng lợi.

Nghiên cứu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội giúp làm rõ cơ sở lý luận, khoa học, thực trạng, đề xuất phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, xây dựng nhà trường vững mạnh về chính trị, có đời sống văn hóa phong phú, tốt đẹp, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, góp phần xây dựng quân đội ta cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Xuất phát từ những yêu cầu cấp thiết về lý luận và thực tiễn nêu trên, nghiên cứu sinh lựa chọn vấn đề: *"**Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay**"* làm đề tài luận án tiến sĩ chuyên ngành văn hóa học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở lý luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội, luận án phân tích, đánh giá thực trạng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội, từ đó đề xuất phương hướng, giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động này ở nhà trường quân đội hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Làm rõ lý luận, vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng trong nghiên cứu, nhận diện các yếu tố tác động, xây dựng khung phân tích bảo vệ nền tảng tư tưởng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội.

- Tổng hợp, phân tích tài liệu, xây dựng mô hình, khảo sát xã hội học để đánh giá thực trạng vấn đề nghiên cứu.

- Đề xuất phương hướng, giải pháp để nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi vấn đề: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội, tập trung nghiên cứu chủ thể (lãnh đạo, chỉ huy; giảng viên; học viên); nội dung (quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa; tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa; thành tựu văn hóa Việt Nam trên các lĩnh vực: tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng); phương thức (biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học, giảng dạy khoa học xã hội và nhân văn, nghiên cứu khoa học; giáo dục chính trị, thông tin tuyên truyền; tổ chức lực lượng, xây dựng mạng lưới, đấu tranh phản bác, ngăn chặn quan điểm sai trái).

- Phạm vi không gian: khách thể nghiên cứu là nhà trường quân đội, tập trung ở hai nhà trường tiêu biểu của Quân đội về hai đối tượng đào tạo: sĩ quan chính trị và sĩ quan kỹ thuật quân sự, đó là: Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Chính trị, đồng thời so sánh với Trường Sĩ quan Lục quân 1 đào tạo sĩ quan chỉ huy - tham mưu lục quân và trên một số nội dung ở Học viện Phòng không - không quân.

- Phạm vi thời gian: Từ khi Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới ban hành, hoạt động ở nhà trường quân đội được tiến hành chặt chẽ, nề nếp, luận án sử dụng số liệu từ 2018 - 2023, một số nội dung có đến năm 2024 để phân tích, nghiên cứu.

4. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

Câu hỏi 1: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có ý nghĩa định hướng hoạt động và nâng cao phẩm chất, năng lực của các chủ thể, đặc biệt là học viên ở nhà trường quân đội như thế nào?

Giả thuyết nghiên cứu: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội có vai trò quan trọng định hướng nâng cao phẩm chất và năng lực cho cán bộ, giảng viên, học viên. Các đặc điểm cá nhân như: Trường học; ngành học; năm học và đặc điểm phẩm chất, năng lực của chủ thể khác nhau thì ý nghĩa định hướng, bồi dưỡng khác nhau.

Câu hỏi 2: Nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội?

Giả thuyết nghiên cứu: Mục tiêu giáo dục đào tạo ở mỗi nhà trường quân đội khác nhau thì nội dung, phương thức bảo vệ có mức độ khác nhau. (1) Nội dung: Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa; đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa. (2) Phương thức: Giáo dục khoa học xã hội và nhân văn khoa học xã hội và nhân văn; giáo dục chính trị, thông tin tuyên truyền; đấu tranh trên không gian mạng.

Câu hỏi 3: Phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay?

Giả thuyết nghiên cứu: Thực trạng đặt ra phương hướng với chủ thể, nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa và giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể; đảm bảo tính hệ thống, toàn diện về nội dung; chủ động, đổi mới, sáng tạo trong phương thức; xây dựng môi trường văn hóa.

5. Cơ sở phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở phương pháp luận

Luận án được xây dựng trên nền tảng chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về văn hóa, con người Việt Nam. Các các văn bản của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng, nhà trường quân đội về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp tổng hợp, phân tích tài liệu

Phương pháp tổng hợp, phân tích tài liệu được dùng để xác định đánh giá của nhà trường quân đội trên lĩnh vực nghiên cứu, khẳng định giả thiết, kết quả nghiên cứu. Luận án sử dụng báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm, năm năm, mười năm và báo cáo nhiệm kỳ của nhà trường quân đội, báo cáo của Cục Nhà trường - Bộ Tổng tham mưu, Cục Tuyên huấn - Tổng Cục chính trị và Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng. Ngoài ra, tổng hợp, phân loại công trình khoa học cấp trường trở lên và bài tạp chí đã được đăng trên tạp chí của Trường Sĩ quan Chính trị, Trường Sĩ quan Lục quân 1 và ngoài trường của Học viện Kỹ thuật quân sự [Phụ lục 8]; tổng hợp tin, bài liên quan ở 6 trang, nhóm chính của 03 nhà trường [Phụ lục 10] để minh chứng luận điểm đặt ra.

Phương pháp mô hình hóa

Mô hình hóa là phương pháp nghiên cứu dựa trên việc xây dựng mô hình giống hoặc gần giống với đối tượng nghiên cứu ở những tổ chức và hoạt động cụ thể để có cái nhìn tổng quan, toàn diện với đối tượng nghiên cứu. Trong luận án sử dụng phương pháp mô hình hóa để mô tả mô hình tổ chức lực lượng, mạng lưới thông tin tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội trên không gian mạng.

Phương pháp quan sát tham dự

Trong quá trình nghiên cứu, nghiên cứu sinh quan sát đối tượng nghiên cứu thông qua quan sát trực tiếp các chủ thể trong các hoạt động: Giảng dạy khoa học xã hội và nhân văn; nghiên cứu khoa học; cuộc thi, chương trình văn hóa văn nghệ... ở địa bàn nghiên cứu. Đồng thời, quan sát các webside Học viện Kỹ thuật quân sự; Trường Đại học Trần Quốc Tuấn, Đấu trường dân chủ (Trường Sĩ quan Lục quân 1); Trường Đại học Chính trị; các trang (fanpape): Trí tuệ tỏa sáng, Nam quốc Sơn hà; các nhóm (group): Trí tuệ tỏa sáng, Sách bên hoa... Kết quả quan sát được ghi chép, tổng hợp khách quan, trung thực.

Phương pháp điều tra xã hội học

Phỏng vấn sâu: Luận án lựa chọn phỏng vấn 30 trường hợp tại Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Chính trị, bao gồm 20 chủ thể là cán bộ quản lý, trợ lý, giảng viên và 10 học viên [Phụ lục 3, Bảng 4]. Nội dung phỏng vấn xây dựng theo mục đích nghiên cứu để làm rõ ý nghĩa việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường với định hướng hành động, nâng cao phẩm chất, năng lực cho các chủ thể; thực tiễn nội dung, phương thức hoạt động; gợi mở phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động. Thời gian phỏng vấn linh hoạt, trung bình mỗi cuộc phỏng vấn từ 20 phút trở lên. Kết quả phỏng vấn được tổng hợp, phân chia, chọn lọc sử dụng trong trình bày luận án.

Trưng cầu ý kiến bằng bảng hỏi

- Cỡ mẫu: Do số lượng nhà trường quân đội lớn, cho nên cách thức chọn cỡ mẫu được thực hiện theo công thức:

$$n \geq p_0 \times (1 - p_0) \times \left(\frac{x}{\varepsilon}\right)^2$$

Trong đó: n là số người cần điều tra; p_0 là tỷ lệ học viên đang học tập tại hai nhà trường nghiên cứu; x là hệ số tin cậy = 1,96 ứng với độ tin cậy 95%; ε là mức sai số chấp nhận bằng 5%.

Từ công thức trên có: $n \geq 0{,}5 \times (1 - 0{,}5) \times \left(\frac{1{,}96}{0{,}05}\right)^2$ hay $n \geq 384{,}16$

Như vậy, cỡ mẫu tối thiểu là 385 mẫu, đề tài lấy 386 mẫu. Cỡ mẫu này được thực hiện với học viên để làm rõ sự hình thành, giữ vững, phát triển phẩm chất, năng lực học viên, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Với lãnh đạo, chỉ huy và giảng viên, đề tài lấy p_0= 0,06, áp dụng công thức trên được n $\geq$ 86,7, tối thiểu là 87 mẫu, đề tài lấy 100 mẫu khảo sát cho mỗi đối tượng.

- Cách thức chọn mẫu: Do số nhà trường quân đội nhiều, tổng số lượng biến động theo năm, luận án lấy mẫu ngẫu nhiên, theo cụm, hệ thống bằng cách lựa chọn hai nhà trường điển hình là Học viện Kỹ thuật quân sự (đào tạo

sĩ quan kỹ thuật) và Trường Sĩ quan Chính trị (đào tạo sĩ quan chính trị) làm địa bàn điều tra khảo sát, mỗi trường 193 mẫu học viên, 50 mẫu lãnh đạo, chỉ huy và 50 mẫu giảng viên. Để đảm bảo đủ số lượng mẫu cần phân tích, nghiên cứu sinh lấy thêm 50 mẫu dự phòng trong danh sách mẫu học viên; 20 mẫu dự phòng lãnh đạo, chỉ huy và 20 mẫu dự phòng mẫu giảng viên. Đặc điểm mẫu cơ bản cân đối để phân tích theo mục tiêu nghiên cứu [Phụ lục 3, Bảng 1, 2, 3].

- Công cụ thăm dò ý kiến: Luận án lập bảng hỏi có trình tự, logic, theo mục tiêu nghiên cứu, tổng thể 07 câu hỏi [Phụ lục 1].

- Cách xử lý thông tin:

Số phiếu thu về của học viên được tổng hợp, làm sạch, mã hóa, phân tích bằng phần mềm SPSS phiên bản 20, mô hình hồi quy nhị phân (Binary Logistic) để kiểm nghiệm sự tác động của các biến độc lập (Trường; ngành; năm học; đặc điểm phẩm chất, năng lực) với các biến phụ thuộc (nhận thức; trách nhiệm, thái độ, năng lực) theo giả thiết đặt ra của đề tài.

H0: không tác động đến biến phụ thuộc; H1: có tác động đến biến phụ thuộc. Nếu giá trị p-value (sig.) ≤ 0,05, bác bỏ giả thuyết H0, có tác động của biến độc lập đến biến phụ thuộc. Nếu p-value (sig.) > 0,05, không có tác động của biến độc lập đến biến phụ thuộc.

Kết quả phân tích nhìn chung đáp ứng giả thuyết nghiên cứu đặt ra của đề tài [Phụ lục 4].

6. Đóng góp mới của luận án

6.1. Đóng góp về lý luận

- Luận án tổng hợp và làm rõ cơ sở lý luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay dưới góc độ văn hóa học.

- Quán triệt và vận dụng quan điểm của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam vào thực tiễn trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội.

6.2. Đóng góp về thực tiễn

- Từ kết quả khảo sát, đánh giá khách quan, toàn diện thực trạng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong nhà trường quân đội, luận án có ý nghĩa tham khảo đối với cơ quan chức năng của Cục Tuyên huấn, Tổng Cục chính trị trong tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương về chỉ đạo, lãnh đạo toàn diện, chuyên sâu nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên các lĩnh vực của văn hóa; đổi mới phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội, góp phần xây dựng nhà trường quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, có đời sống văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú, có tính chiến đấu cao, lan tỏa trong và ngoài quân đội.

- Kết quả nghiên cứu của luận án là tài liệu tham khảo hữu ích để nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội trong các hoạt động: Bồi dưỡng nhận thức, trách nhiệm; giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học; nâng cao kỹ năng viết tin, bài, xây dựng video clip; xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, phong phú, lành mạnh, có tính chiến đấu cao trên không gian mạng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu và kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án kết cấu gồm 4 chương, bao gồm:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

Chương 2: Cơ sở lý luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội và khái quát khách thể nghiên cứu

Chương 3: Thực trạng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

Chương 4: Phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Chương 1
TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA

1.1.1. Nghiên cứu nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

1.1.1.1. Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa

Nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc mà chúng ta đang xây dựng, phát triển có nội dung cốt lõi là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, lấy *"chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội"* [151, tr.38]. Vì vậy, tiếp cận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trước hết phải tìm hiểu các công trình nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin trên lĩnh vực văn hóa.

Vào những năm 40 của thế kỷ XX, trong bối cảnh nền văn hóa dân tộc đang bị các thế lực thực dân, phát xít "đầu độc", hủy hoại, Bản *"Đề cương về văn hóa Việt Nam"* (1943) do Tổng Bí thư Trường Chinh soạn thảo đã góp phần định hướng, soi đường cho sự phát triển của văn hóa dân tộc vì độc lập dân tộc. "Đề cương về văn hóa Việt Nam" có nội dung đứng vững trên lập trường chủ nghĩa Mác về tính khoa học và cách mạng. Đề cương khẳng định văn hóa gồm: tư tưởng, học thuật, nghệ thuật. Trong đó, tư tưởng có vai trò định hướng, soi đường cho văn hóa. Đề cương khẳng định cách mạng Việt Nam phải làm cách mạng văn hóa. Để thực hiện thành công, *"cách mạng văn hóa… phải do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo"* [44, tr.318] và nền văn hóa được xây dựng là văn hóa xã hội chủ nghĩa. Trong văn hóa xã hội chủ nghĩa, *"văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa) ở đó người cộng sản phải hoạt động"* [44, tr.316]. Về phương thức tiến hành, Đề cương chỉ ra sự kết hợp giữa "xây" và "chống". Đặc biệt, chống những *"xu*

hướng bảo thủ, chiết chung, lập dị, bi quan, thần bí, duy tâm, v.v…Nhưng đồng thời cũng phải chống xu hướng văn hóa quá trớn của bọn tờrốtkít" [44, tr.319], hướng đến sự thắng thế của chủ nghĩa duy vật, biện chứng.

Thời gian sau đó, nhiều văn nghệ sĩ, trí thức yêu nước đã nghiên cứu văn hóa dưới góc nhìn duy vật, biện chứng. Tác giả Đào Duy Anh trong tác phẩm "Văn hóa là gì?" năm 1948 đã khái quát: Văn hóa là cái tổng thể, gồm những giá trị vật chất, là hạ tầng cấu tạo và văn hóa tinh thần, là thượng tầng kiến thiết hay ý thức hệ. Cũng trong năm này, Tổng Bí thư Trường Chinh đã đọc báo cáo *"Chủ nghĩa Mác và văn hóa Việt Nam"* [26] tại Hội nghị văn hóa toàn quốc. Tác phẩm khẳng định bản chất duy vật, lịch sử, cách mạng của văn hóa theo quan điểm của C.Mác: *"Văn hóa thống trị của một xã hội là văn hóa của giai cấp thống trị trong xã hội ấy"* [26, tr.13]. Vì vậy, đặc trưng của văn hóa Việt Nam là: *"Về xã hội, lấy giai cấp công nhân làm gốc; Về chính trị, lấy độc lập dân tộc, dân chủ nhân dân và chủ nghĩa xã hội làm gốc; Về tư tưởng lấy học thuyết duy vật biện chứng và duy vật lịch sử làm gốc"* [26, tr.31]. Những quan điểm này tiếp tục được khẳng định, nghiên cứu, phát triển trong các giai đoạn lịch sử tiếp theo dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Trong thời gian tiếp theo, nhiều công trình đi sâu khẳng định giá trị, vai trò định hướng, hoàn thiện phẩm chất, năng lực con người của văn hóa. Tác giả Đặng Hữu Toàn (2007), trong bài *"Quan niệm của C.Mác về văn hóa và vai trò nền tảng tinh thần của văn hóa"* [144] đã nêu quan điểm của C.Mác về văn hóa với tư cách là phương thức hoạt động sống đặc thù của con người, *"có ảnh hưởng, tác động đến tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại, đến sự phát triển xã hội"* [144]. Sự phát triển của xã hội đều xuất phát từ nhận thức đúng đắn của con người, nhận thức đó có được thông qua các hoạt động văn hóa. Công trình *"Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa"* [53] do Phạm Duy Đức (Chủ biên - 2008) đã nhận định văn hóa là một lĩnh vực hoạt động của con người và khẳng định đó là hoạt động *"nhằm tạo ra một hệ thống giá trị mang tính định hướng cho sự phát triển ý thức con người và cho*

lối ứng xử của con người" [53, tr.43]. Theo quan điểm này, hoạt động văn hóa mang tính định hướng cho sự phát triển ý thức và hành động, hướng đến xây dựng xã hội tốt đẹp hơn mà thực thể xã hội đó đã lựa chọn.

Về đạo đức, lối sống, nhiều công trình đã nghiên cứu làm sâu sắc quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về bản chất và các giá trị đạo đức. Các tác giả Trần Đăng Sinh, Nguyễn Thị Thọ (2018) trong công trình *"Đạo đức học Mác - Lênin và giáo dục đạo đức"* [131] đã khẳng định: *"Theo quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen, cơ sở của đạo đức xét đến cùng là lợi ích xã hội và quy luật phát triển của lịch sử....Trong xã hội có giai cấp, bên cạnh những chuẩn mực giá trị đạo đức chung của con người, còn có chuẩn mực đạo đức phản ánh lợi ích, vị trí vai trò của mỗi giai cấp"* [131, tr.32]. Tác giả Đỗ Ngọc Ninh (2024) trong bài viết *"Quan điểm của C.Mác, Ph.Ăngghen về đạo đức của Đảng Cộng sản và định hướng giải pháp xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay"* [117] đã khẳng định: *"quan điểm về đạo đức của Đảng Cộng sản… góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với sự tin cậy của nhân dân"* [117, tr.18]. Như vậy, đạo đức là phạm trù rộng. Đạo đức của giai cấp thống trị xã hội là hạt nhân, định hướng đạo đức xã hội. Tác giả Đoàn Công Mẫn (2024) trong bài *"Vận dụng quan điểm của V.I.Lênin về đạo đức cộng sản vào xây dựng văn hóa đạo đức của giai cấp công nhân Việt Nam"* [105] đã luận giải quan điểm của V.I.Lênin về vai trò của đạo đức cộng sản. Tác giả nhấn mạnh: *"V.I.Lênin coi đạo đức cộng sản là một yếu tố cơ bản cấu thành văn hóa giai cấp vô sản…Đạo đức cộng sản nảy sinh từ chính thực tiễn cách mạng của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản"* [105, tr.26].

Trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật, các công trình khẳng định quan điểm tự do trong sáng tác gắn liền với tư tưởng xã hội chủ nghĩa và đời sống xã hội. Tác giả Trần Thị Kim Cúc (2010) trong *"Tìm hiểu di sản lý luận của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin"* [28] khẳng định: *"Theo Lênin, tự do chân chính trong văn hóa nghệ thuật chỉ có thể có được khi nhà văn, nhà*

nghệ thuật xác lập được tư tưởng xã hội chủ nghĩa và sự đồng tình của nhân dân lao động" [28, tr.215]. Tác giả Nguyễn Lộc Đức (2021) trong *"Góp phần tìm hiểu quan điểm của V.I.Lênin về văn học nghệ thuật"* [56] khẳng định quan điểm của V.I.Lênin *"coi đây là hoạt động tinh thần, gắn chặt với phương diện hiện thực của đời sống xã hội"* [56]. Theo tác giả, những quan điểm của V.I.Lênin đã giải quyết những vấn đề có tính phương pháp luận, có tính nguyên tắc về văn học nghệ thuật trong sự nghiệp cách mạng.

Tác giả Vũ Thị Phương Hậu (Chủ biên - 2022) trong sách *"Thường thức lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa"* [65] đã tiếp cận văn học nghệ thuật là một hình thái ý thức xã hội thuộc kiến trúc thượng tầng, chịu sự chi phối của kinh tế và các thành phần khác trong kiến trúc thượng tầng, đặc biệt là chính trị. Các tác giả cho rằng văn học nghệ thuật *"nâng cao khả năng nhận thức của con người…, đưa tri thức, chân lý đến với con người một cách nhẹ nhàng và dễ thẩm thấu vào đời sống xã hội hơn các hình thái ý thức xã hội khác"* [65, tr.41]. Đồng thời, văn học, nghệ thuật còn bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm tốt đẹp của con người, *"thông qua các hình thức văn học, nghệ thuật, những tình cảm tốt đẹp dễ dàng đi vào lòng người, giúp họ có niềm tin ở tương lai"* [65, tr.42]. Để làm tròn sứ mệnh cao cả đó, văn học, nghệ thuật phải đi sâu phản ánh hiện thực khách quan, qua đó tác động vào nhận thức, ý thức của con người, hướng con người vào cải tạo thế giới.

Trên lĩnh vực giáo dục đào tạo, tác giả Phạm Minh Hạc (2012) trong *"Triết lý giáo dục thế giới và Việt Nam"* [60] cho rằng muốn thực hiện cuộc cách mạng cộng sản chủ nghĩa, C.Mác và Ph.Ăngghen đã đề ra nhiều biện pháp, trong đó, "*cách mạng xã hội nhất thiết phải phổ cập giáo dục (giáo dục bắt buộc và giáo dục miễn phí)"* [60, tr.218]. Hoàng Thị Thúy An (2021) trong bài *"Từ quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về giáo dục bàn về thực trạng giáo dục tại Việt Nam hiện nay"* [1] đã phân tích tính chất giáo dục theo quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen là giáo dục chịu ảnh hưởng và luôn song hành với trình độ sản xuất vật chất của xã hội; giáo dục thông qua thể

chế nhà nước. Do vậy, *"giáo dục phải là giáo dục cho toàn dân và miễn phí. Một nền giáo dục như vậy chỉ có thể được hiện thực hóa trong xã hội xã hội chủ nghĩa"* [1, tr.77].

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa đã khẳng định tính chất duy vật, khoa học, cách mạng của văn hóa và vai trò của văn hóa với sự hoàn thiện nhân cách con người và sự tiến bộ xã hội.

1.1.1.2. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một nhà tư tưởng thiên tài và một nhà hoạt động cách mạng thực tiễn xuất sắc. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa rất sâu sắc, đã thu hút sự quan tâm nghiên cứu của đông đảo giới chuyên môn.

Trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhiều công trình nhấn mạnh, khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của đạo đức, đạo đức cách mạng, cốt lõi là lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Tác giả Song Thành (2010) trong tác phẩm *"Hồ Chí Minh - Nhà văn hóa kiệt xuất"* [1377] đã luận giải các vấn đề về đạo đức cách mạng, đạo đức cách mạng thống nhất với đạo đức đời thường và nhấn mạnh: *"vấn đề số một trong đạo đức của một vĩ nhân - cũng như của một người bình thường là vấn đề lý tưởng, vấn đề lẽ sống"* [137, tr.134]. Tác giả Trần Văn Bính (2015) trong *"Di sản Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức"* [11] đã khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh *"là sự quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống cho mỗi con người"* [11, tr.7]. Tác giả Bùi Đình Phong (2017) trong *"Văn hóa đạo đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh"* [119] cho rằng *"tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức là nhằm phục vụ cho tư tưởng chính trị và tư tưởng chính trị của Người lại luôn thấm nhuần và quán triệt tư tưởng đạo đức cách mạng"* [119, tr.15]. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh luôn thống nhất giữa tư tưởng và hành động, lời nói và việc làm, đức và tài, đạo đức cách mạng và đạo đức đời thường. Tác giả Nguyễn Mạnh Tường (2022) trong *"Tư tưởng Hồ Chí Minh - Những sáng tạo lý luận trong thực tiễn cách mạng"* [172] khẳng định *"tư tưởng Hồ Chí Minh là sự thống nhất giữa con người giai cấp, dân tộc và nhân loại"* [172, tr.253]. Tác giả

nhấn mạnh: *"Hồ Chí Minh đã cách mạng hóa lĩnh vực đạo đức ở Việt Nam…, khác hẳn đạo đức cũ", "đạo đức cách mạng mang bản chất giai cấp công nhân", "dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin"* [172, tr.286] để thực hiện mục tiêu xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật, các công trình đều khẳng định trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn học, nghệ thuật là một bộ phận quan trọng của cuộc cách mạng xã hội. Tác giả Bùi Đình Phong (2001) trong *"Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam"* [118] khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật *"là một bộ phận trọng yếu", "luôn gắn liền với các lĩnh vực chính trị, kinh tế", "hướng vào mục tiêu chung của đất nước là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội"* [118, tr.176,177,178]. Vì vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật có tính chân thực, tính dân tộc, tính nhân dân, tính chiến đấu cho sự nghiệp cách mạng.

Trên lĩnh vực giáo dục đào tạo, các công trình đều nhấn mạnh tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục toàn diện, đặc biệt là giáo dục đạo đức, lý tưởng. Tác giả Trần Đình Tuấn (Chủ biên - 2012) trong tác phẩm *"Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục"* [168] đã phân tích sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và giáo dục toàn diện. Trong đó, vai trò của người thầy và những yêu cầu đặt ra cho người giáo viên rất cao cả. Các tác giả Phạm Ngọc Anh và Nguyễn Thị Kim Dung (Đồng chủ biên - 2015) trong công trình *"Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo"* [2] nhấn mạnh vai trò và phẩm chất của người giáo viên là *"đòi hỏi ở các thầy, cô giáo một trách nhiệm nặng nề. Bởi vì, nhà trường không phải chỉ là nơi dạy chữ, nhà trường còn là nơi đào tạo ra những con người, đào tạo ra lớp người kế tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng Tổ quốc"* [2, tr.121]. Tác giả Lê Thị Mai Hoa (2021) trong bài viết *"Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục"* [67] đã nhấn mạnh giáo dục có một vị trí và vai trò vô cùng quan trọng. Nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục vì con người, có vai trò đào tạo, bồi dưỡng, phát triển toàn diện con người Việt Nam mới xã hội chủ nghĩa. Tác giả khẳng định: *"Những quan điểm sáng*

tạo, tấm gương về tự học và học tập suốt đời và đổi mới về giáo dục của Hồ Chí Minh chính là nền tảng tư tưởng cho việc thực hiện công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục của Đảng và Nhà nước ta" [67].

Nhìn chung, các công trình đều thống nhất rằng tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa rất toàn diện, sâu sắc, không tách rời cuộc sống và sự nghiệp cách mạng. Bản thân Người là tấm gương sáng cho mọi người học tập và làm theo.

1.1.1.3. Nghiên cứu đường lối của Đảng về văn hóa

Trung Quốc là quốc gia có nhiều công trình nghiên cứu về đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản, cốt lõi dựa trên nguyên lý phổ quát chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng của các nhà lãnh đạo Đảng qua các thời kỳ. Các tác giả Zou Guangwen, Fang Libo (2024) trong bài *"Philosophical Connotation and Consolidation Path of the Subjectivity of Chinese Culture"* [181] nhận định vai trò nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin trong quá trình xác lập con đường phát văn hóa của Đảng Cộng sản Trung Quốc, *"dưới sự dẫn dắt của tư tưởng này, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã lãnh đạo nhân dân Trung Quốc tiến hành một cuộc cách mạng mới, giải phóng và phát triển lực lượng sản xuất xã hội, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân"* [181, tr.23]. Tác giả Xing Lijun (2024) trong bài *"The Exploration on the World-history Significance of the Centennary Voyage of Chinese Cultural Construction under the Guidance of the CPC"* [182] đã nhận định vai trò của Cách mạng Tháng Mười Nga và quan điểm chủ nghĩa Mác với Đảng Cộng sản Trung Quốc, *"làm sống lại nền văn hóa vĩ đại của nhân dân Trung Quốc"* [182, tr.7]. Hiện nay, trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mang đặc sắc Trung Quốc không thể tách rời chủ nghĩa Mác.

Ở Việt Nam, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hình thành hệ thống quan điểm, đường lối trên lĩnh vực văn hóa, có ý nghĩa chỉ đạo thực tiễn sâu sắc.

Trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống, các công trình đều khẳng định quan điểm, đường lối của Đảng dựa vững chắc trên nguyên lý chủ nghĩa

Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó, tư tưởng là cốt lõi của văn hóa. Giáo trình *"Đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930 đến nay"* [54] do Phạm Duy Đức (Chủ biên - 2010) cho rằng Đảng ta "*luôn xuất phát từ thực tế khách quan, nắm vững nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh"* [55, tr.187] để đề ra những nhiệm vụ, nội dung và giải pháp xây dựng, phát triển văn hóa cho từng giai đoạn cách mạng, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, *"xây dựng cái đúng, cái tốt, cái đẹp", "chiến đấu chống lại cái ác, cái xấu, cái giả"* và *"mọi mưu toan lợi dụng văn hóa để thực hiện "diễn biến hòa bình"* [55, tr.180]. Công trình nhấn mạnh đến xây dựng phẩm chất đạo đức con người, trước hết *"phải xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy Nhà nước", "giáo dục tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân"* [55, tr.182].

Phẩm chất đạo đức của người cán bộ, đảng viên, theo tác giả Đỗ Xuân Tuất (2011) trong luận án *"Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo công tác giáo dục đạo đức cách mạng đối với cán bộ, đảng viên từ năm 1994 đến năm 2006"* [169] là: tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc…; luôn nêu cao tinh thần "mình vì mọi người", gắn bó với nhân dân, chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, chống đặc quyền, đặc lợi…; khiêm tốn, cầu thị, tích cực học tập để không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt…; tự giác chấp hành kỷ luật, nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình... Tác giả Nguyễn Văn Giang (2018) trong *"Nội dung, phương thức xây dựng Đảng về đạo đức"* [59] cho rằng cán bộ, đảng viên phải thật sự tiên phong, gương mẫu thực hiện cần, kiệm, liêm, chính; nói đi đôi với làm; trung thành với Đảng, với nước, với dân; có ý thức trách nhiệm cao với công việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; quan tâm, gần gũi quần chúng. Không tham nhũng, lãng phí; dũng cảm bảo vệ cái đúng, đấu tranh với cái sai.

"Giáo trình đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam" [25] của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch (2018) đã khẳng định văn hóa là một bộ phận quan trọng trong sự nghiệp cách mạng ở nước ta, vì vậy *"tư tưởng cơ bản để*

xây dựng nền văn hóa Việt Nam là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh" [25, tr.14], được Đảng ta quán triệt và vận dụng sáng tạo trong xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đảm bảo sự thống nhất về định hướng tư tưởng chính trị với mọi hoạt động văn hóa đáp ứng nhu cầu tinh thần của xã hội, đồng thời *"đấu tranh chống lại các tư tưởng phản văn hóa, phản khoa học, phản dân tộc"* [25, tr.15]. Tác giả Trần Văn Bính (2021) trong cuốn sách *"Để văn hóa thực sự là sức mạnh nội sinh"* [12] cũng đã nhận định *"từ nhận thức một cách toàn diện hơn, sâu sắc hơn tư tưởng của Mác, Ăngghen, Lênin và Hồ Chí Minh, và tiếp thu tinh những tinh hoa lý luận của thời đại, Đảng ta đã khẳng định: Văn hóa là nền tảng tinh thần, động lực và mục tiêu của sự phát triển kinh tế - xã hội"* [12, tr.16-17]. Tác giả nhấn mạnh: *"tư tưởng, đạo đức, lối sống là những vấn đề cốt lõi trong đời sống văn hóa của mỗi cá nhân, cộng đồng và dân tộc"* [12, tr.54] nhưng lại đang bị chi phối bởi toàn cầu hóa và kinh tế thị trường. *"Đảng ta đã sớm nhận ra vấn đề về tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội"* [12, tr.69], đề ra phương thức giữ gìn tư tưởng, đạo đức, lối sống *"phải từ trong Đảng, trong các cơ quan Nhà nước, coi trọng Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, triển khai Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI)"* [12, tr.73]. Tác giả Nguyễn Duy Bắc (Chủ biên - 2022) trong *"Phát triển văn hóa và con người Việt Nam - Nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh phát triển đất nước"* [9] đã khái quát: *"cơ sở tư tưởng của nền văn hóa là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mà nội dung cốt lõi là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội"* [9, tr.125]. Vì vậy, Đảng ta đã chủ trương xây dựng văn hóa trong chính trị, trước hết trong Đảng, *"là tấm gương để dẫn dắt xã hội tiến bước vững chắc trong xã hội mới"* [9, tr.126]. Tác giả Đinh Xuân Dũng (2022) trong *"Văn hóa - Động lực và hệ điều tiết sự phát triển"* [38] đã nhấn mạnh đến chức năng "điều tiết" của văn hóa. Tác giả cho rằng: *"Văn kiện Đại hội XIII không trực tiếp đề cập đến chức năng này, song tư tưởng xuyên suốt…. là vận dụng ở mức cao nhất tính ưu việt và sức mạnh*

điều tiết của văn hóa" [38, tr.17]. Văn hóa điều tiết xã hội bằng: giá trị chính trị, giá trị khoa học, giá trị đạo đức.

Trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật, tác giả Đào Duy Quát (Chủ biên - 2010) trong tác phẩm "*Công tác tư tưởng"* [122] cho rằng văn hóa, văn nghệ là một phương thức tác động tư tưởng có hiệu quả, trực tiếp góp phần xây dựng con người, *"tạo ra những phẩm giá, những giá trị trong nhân cách con người"* [122, tr.372]. Tác giả khẳng định, *"đối với loại hình văn hóa, văn học, nghệ thuật, lĩnh vực tác động đến con người chủ yếu vào thế giới tình cảm, tâm hồn, cảm xúc"* [122, tr.385], văn hóa, văn học, nghệ thuật được đánh giá là "binh chủng đặc biệt" của công tác tư tưởng để bồi dưỡng, đào tạo con người với những phẩm chất cao đẹp và được phát triển toàn diện về trí, đức, thể, mỹ. Tác giả Tô Huy Rứa (2012) trong công trình *"Một số vấn đề về công tác lý luận, tư tưởng và tổ chức của Đảng trong thời kỳ đổi mới"* [130] khi bàn về lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật cho rằng: *"văn học, nghệ thuật của chúng ta không chỉ là nhu cầu thiết yếu của con người mà chính là một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam"* [130, tr.496]. Đồng thời, *"văn học, nghệ thuật phải ra sức tham gia vào cuộc đấu tranh lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy cái đẹp dẹp cái xấu"* [130, tr.513]. Tác giả Nguyễn Thế Kỷ (2017) trong cuốn sách *"Lý luận văn hóa, văn nghệ Việt Nam - Nền tảng và phát triển"* [90] đã khái quát về đường lối của Đảng ta trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ cùng những vấn đề lý luận cơ bản; phản ánh thành tựu cũng như các xu hướng văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay; an ninh văn hóa, an ninh tư tưởng và cuộc đấu tranh chống quan điểm, luận điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật, báo chí và xuất bản… Tác giả Nguyễn Thị Tuyến (2020) trong bài *"Thực thi và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật"* [170] đã khẳng định văn học, nghệ thuật là một lĩnh vực tinh tế của văn hoá và liên quan chặt chẽ tới công tác tư tưởng. Vì vậy, *"phương thức lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn*

học, nghệ thuật là lãnh đạo toàn diện, đồng bộ các thành tố và hoạt động; từ công tác tư tưởng, tổ chức đến kiểm tra, đánh giá; từ hoạch định đường lối, chủ trương đến tổng kết, phát triển lý luận" [170].

Trên lĩnh vực giáo dục, đào tạo, các tác giả Nguyễn Bá Dương, Nguyễn Văn Tài (Đồng chủ biên - 2016) trong sách *"Quan điểm của Đảng về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong văn kiện Đại hội XII"* [35] đã phân tích rõ quá trình nhận thức lý luận của Đảng về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; khái quát thực trạng giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ của Việt Nam qua 30 năm đổi mới. Từ đó khẳng định quan điểm của Đảng về giáo dục*"là kết quả vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; truyền thống văn hiến của dân tộc Việt Nam…"* [35, tr.240 - 241].

Tác giả Nguyễn Đình Nguyên (2021) trong bài *"Một số nội dung mới trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng về phát triển giáo dục và đào tạo"* [116] và tác giả Nguyễn Văn Bách (2022) trong bài *"Vận dụng quan điểm toàn diện về giáo dục và đào tạo trong văn kiện đại hội XIII của Đảng vào dạy học lý luận ở các trường đại học Việt Nam hiện nay"* [3] đã làm rõ những điểm mới trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng là: Đảng ta đã gắn nội dung phát triển giáo dục và đào tạo với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế. Từ đó, nhấn mạnh đến tính toàn diện trong giáo dục, đặc biệt là *"phải có phẩm chất để có thái độ ứng xử phù hợp với tự nhiên, xã hội và với chính con người"* [116]. Vì vậy, mục tiêu của giáo dục là *"đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế"* [3].

Tóm lại, các công trình nghiên cứu đường lối của Đảng trên lĩnh vực văn hóa đều khẳng định Đảng ta đã kiên định, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hướng đến sự phát triển toàn diện con người, trong đó, tư tưởng, đạo đức, lối sống đúng đắn của con người được đặt lên hàng đầu.

1.1.2. Nghiên cứu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Văn hóa là một mặt trận trong sự nghiệp cách mạng của toàn dân, do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hoạt động xây dựng, phát triển văn hóa. Vì vậy, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng sáng tạo, phát triển của Đảng, sự điều hành của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa là nhiệm vụ sống còn, hệ trọng, liên quan trực tiếp đến sự tồn vong của dân tộc, vì "văn hóa còn thì dân tộc còn".

Nói đến văn hóa là nói đến con người, xây dựng văn hóa chính là mang đến cho con người sự tự do, hạnh phúc, điều kiện thuận lợi để lao động, sáng tạo và hưởng thụ giá trị văn hóa. Mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội chính là mục tiêu của văn hóa. Bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin chính là bảo vệ cho mục tiêu chủ nghĩa xã hội thành hiện thực. Trên thế giới, nhiều nhà nghiên cứu đã bảo vệ tính khoa học, cách mạng, đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa. Eagleton (2009) trong công trình *"Chủ nghĩa Mác và phê bình văn học"* [57] đã giới thiệu những bài viết và thư trao đổi của C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin với các nhà văn lớn, qua đó bộc lộ quan điểm của các nhà sáng lập chủ nghĩa C.Mác về văn học nghệ thuật. Đó là nền văn hóa nghệ thuật hiện thực xã hội chủ nghĩa, phản ánh đúng bản chất đời sống xã hội, đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch, hướng về nhân dân để phục vụ.

Terry Eagleton (2011) trong công trình *"Tại sao Mác đúng?"* [58] đã nêu lên mười quan điểm phê phán chủ nghĩa Mác, từ đó luận giải, bảo vệ chủ nghĩa Mác. Trước quan điểm cho rằng "chủ nghĩa Mác là hình thức của thuyết quyết định luận, công kích sự tự do và phẩm giá con người", Terry Eagleton luận giải: *"C.Mác không phát minh ra chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa cộng sản mà chính phong trào chống áp bức, bóc lột của giai cấp công nhân ở châu Âu đã đạt tới tư tưởng xã hội chủ nghĩa trong thời đại ông sống"* [58, tr.10], khẳng định *"sự sụp đổ của giai cấp tư sản và chiến thắng của giai*

cấp công nhân là tất yếu như nhau" [58, tr.11]. Trước quan điểm: "Chủ nghĩa Mác quy mọi vấn đề về kinh tế, vì vậy chủ nghĩa Mác là một dạng của thuyết quyết định luận về kinh tế", tác giả Terry Eagleton đã luận giải chính chủ nghĩa tư bản mới theo thuyết giản hóa luận kinh tế. Cuộc sống con người trong xã hội chủ nghĩa là tốt đẹp, người lao động được giải phóng khỏi khổ sai. Chính C.Mác là người *"mong muốn một xã hội mà trong đó kinh tế không còn chi phối, tiêu tốn nhiều thời gian và sức lực nữa"* [58, tr.163] và cho rằng *"con người chỉ thực sự sản xuất khi họ thực sự tự do và vì lợi ích của chính họ", "chúng ta vẫn có thể thưởng thức sự sáng tạo ấy dưới hình thức sản xuất chuyên môn hóa mà chúng ta gọi là nghệ thuật"* [58, tr.159]. Thông qua những luận giải đó, Terry Eagleton khẳng định: *"Với C.Mác, tất cả mọi thứ đều do kinh tế quyết định sẽ là sự đơn giản hóa quá mức một cách ngớ ngẩn"* [58, tr.156].

Ở Trung Quốc, trong công trình *"Tỉnh trước nguy cơ - Bài học lịch sử của việc Đảng Cộng sản Liên Xô mất Đảng"* [115] do Lý Thận Minh (Chủ biên - 2024) đã chỉ ra chiến lược "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa là một trong những nguyên nhân làm Đảng Cộng sản Liên Xô mất đảng. Những người cộng sản với tư tưởng khoa học, cách mạng *"rơi vào cảnh bị cô lập", "phỉ báng"* [115, tr.91] trong chính xã hội mà mình xây dựng. Vì vậy, công trình nghiên cứu rút ra bài học là phải luôn kiên định chủ nghĩa Mác và đường lối của Đảng Cộng sản về văn hóa để phát triển đúng mục tiêu đã xác định.

Ở Việt Nam, có nhiều công trình khoa học chỉ ra âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực văn hóa.

Tác giả Nguyễn Bá Dương (2017) trong cuốn *"Bình mới, rượu cũ của chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá Việt Nam"* [36] đã nhấn mạnh mục tiêu của chiến lược "diễn biến hòa bình" đối với Việt Nam là *"xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam"* [36, tr.17] tiến tới xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa. Âm mưu của các thế lực thù địch là lấy văn hóa làm "ngòi nổ" để lật đổ chế độ, *"lợi dụng dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để chống phá"*, *"lợi dụng chính sách mở cửa du nhập văn hóa phương Tây, từng bước*

làm phai mờ bản sắc văn hóa và giá trị văn hóa dân tộc Việt Nam" [36, tr.55]. Bên cạnh đó, kết hợp *"việc reo rắc văn hóa phản động, suy đồi nhằm chuyển đổi văn hóa Việt Nam thành thuộc địa văn hóa của chủ nghĩa đế quốc"* [37, tr.55]. Công trình nhấn mạnh quan điểm *"văn hóa là một mặt trận; xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp cách mạng lâu dài"* [36, 209].

Trong công trình của Học viện chính trị (Bộ Quốc phòng - 2021) là "*Bảo vệ nền tảng tư tưởng, quan điểm, đường lối của Đảng trong tình hình hiện nay"* [70] nhóm tác giả đã nhận diện các âm mưu, thủ đoạn chống phá trên một số lĩnh vực cụ thể của văn hóa. Trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống, các tác giả đã vạch trần luận điệu cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, vì vậy *"không thể lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng cho Đảng và cho dân tộc Việt Nam"* [70, tr.154]. Mặt khác, lợi dụng sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của bộ phận cán bộ, đảng viên, các thế lực thù địch đã quy chụp vấn đề này thành đạo đức của Đảng Cộng sản, chia rẽ cán bộ, đảng viên với nhân dân.

Công trình *"Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ"* [66] do tác giả Vũ Thị Phương Hậu chủ biên (2023) đã đề cập đến những luận điểm C.Mác, V.I.Lênin đấu tranh, phê phán là: Quan điểm văn học, nghệ thuật xa rời thực tiễn; trào lưu nghệ thuật từ các hệ tư tưởng lỗi thời; văn học của chủ nghĩa xã hội bảo thủ, chủ nghĩa xã hội tư bản, chủ nghĩa xã hội cộng sản không tưởng - phê phán; bác bỏ quan điểm chủ nghĩa nước lớn; phê phán quan điểm phủ nhận, xuyên tạc học thuyết mác-xít; chống lại chủ nghĩa phi chính trị, phi giai cấp, vô chính phủ. Công trình nhấn mạnh một số tác phẩm lợi dụng văn học, nghệ thuật để phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, bôi đen lịch sử, đề cao cái "tôi" để kêu gọi tự do sáng tác. Các thế lực thù địch lợi dụng internet, mạng xã hội để tuyên truyền các sản phẩm kém chất lượng, lệch lạc, tầm thường dẫn đến một số người phai nhạt lý tưởng.

Bên cạnh đó, có nhiều công trình nghiên cứu sâu về chủ thể, nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa như sau:

Cục Tuyên huấn - Tạp chí văn nghệ quân đội (2015) trong cuốn *"Phòng, chống "diễn biến hòa bình" trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật"* [29] đã nhấn mạnh vai trò của văn học, nghệ thuật là nâng cao nhận thức, tri thức toàn diện để sẵn sàng đánh bại các quan điểm lệch lạc, xấu độc, *"cùng các âm mưu thủ đoạn trong chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch"* [29, tr.17]. Vai trò của văn nghệ sĩ trong sáng tác và truyền bá tác phẩm, trước hết *"là văn nghệ sĩ Việt Nam, tất cả đều được tự do sáng tác, nhưng khi công bố tác phẩm, xuất bản tác phẩm đều phải tuân thủ Luật xuất bản", "Luật báo chí"* [29, tr.33, 39], đồng thời *"phát huy lòng yêu nước nồng nàn, gắn bó máu thịt với nhân dân, nêu cao trách nhiệm công dân, sáng tạo nên nhiều tác phẩm có giá trị phụng sự đất nước và dân tộc"* [29, tr.43]. Các tác giả nhấn mạnh rằng dù có tự do sáng tạo, thể hiện cái tôi, thì *"ngoài văn chương, nghệ thuật, bên cạnh cái tôi và tự do sáng tạo, còn cái lớn lao chung: Ấy là dân tộc"* [29, tr.44]. Vì vậy, trong bối cảnh hiện nay, văn nghệ sĩ cần *"phát huy cao độ trách nhiệm công dân, trách nhiệm nghệ sĩ - chiến sĩ", "làm cho mỗi tác phẩm là một thông điệp gắn bó với sự nghiệp cách mạng", "góp phần thúc đẩy phát triển văn hóa nước nhà"* [29, tr.45] trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công trình của Viện Khoa học nhân văn quân sự (2018) về *"Vấn đề phát triển lý luận phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới"* [173] đặt ra vấn đề cần phải xây dựng thực lực mạnh, chủ động; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; gắn phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa với phòng, chống "tự chuyển biến", "tự chuyển hóa"; tích cực, chủ động, nâng cao hiệu quả đấu tranh; kết hợp phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa với bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia, chống bạo loạn, lật đổ và chiến tranh xâm lược; phát huy vai trò của các Ban Chỉ đạo, lực lượng chuyên trách, chuyên sâu; báo chí cách mạng; đẩy mạnh đấu tranh trên không gian mạng.

Đề tài khoa học cấp Bộ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh do tác giả Nguyễn Toàn Thắng làm chủ nhiệm (2019) là *"Phương thức, hình*

thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật" [140] đã khẳng định: *"đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật là một vấn đề có tính tất yếu khách quan"* [140, tr.51-52]. Công trình đã phân tích rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch hòng chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật qua các giai đoạn lịch sử, từ đó tập trung phân tích, đánh giá phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái thù địch. Về phương thức: Xây dựng cơ sở pháp lý; tổ chức - hành chính; giáo dục - tâm lý; kinh tế. Về hình thức: bảo vệ và đấu tranh trực tiếp; bảo vệ và đấu tranh gán tiếp. Công trình này đã đề xuất phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật ở nước ta trong tình hình hiện nay.

Tác giả Lê Quốc Lý (Chủ biên - 2020) trong cuốn sách *"Phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực lý luận"* [91] đã cho rằng chủ thể thực hiện bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch là toàn Đảng, hệ thống chính trị và toàn dân, mỗi chủ thể có vị trí, vai trò khác nhau. Các phương thức hoạt động gồm: chỉnh đốn Đảng, xây dựng kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân, thành lập các tổ chức đấu tranh; viết sách, báo, tạp chí; nghiên cứu, nâng cao phân tích dư luận xã hội; nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách; huy động rộng rãi nhân sĩ, tri thức tham gia. Các hình thức hoạt động gồm: pháp chế Nhà nước; hội thảo khoa học; học chính trị; hoạt động ngoại giao, lễ hội; các diễn đàn, hoạt động văn hóa; tuyên truyền; văn học nghệ thuật; sinh hoạt cộng đồng; xử lý vi phạm; đối thoại; internet, mạng xã hội. Như vậy, phương thức, hình thức rất đa dạng, phong phú, tùy đặc điểm cơ quan, đơn vị để triển khai hoạt động phù hợp, hiệu quả.

Viện khoa học xã hội và nhân văn quân sự (2020) trong công trình *"Phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa"* [174] đã nhấn mạnh *"con người là chủ thể sáng tạo, truyền bá, thụ hưởng văn hóa"* và là *"trung tâm của chiến lược phát triển văn hóa", "mọi hoạt động văn hóa đều hướng tới xây dựng, phát triển con người"* [174, tr.23]. Đi đôi với xây dựng nền văn hóa, con người là đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, các ác, thấp hèn, lạc hậu, khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng khắc phục những hạn chế của con người Việt Nam. Như vậy, các tác giả đã quan niệm chống "diễn biến hòa bình" là một bộ phận của sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam. Công trình xác định chủ thể là hệ thống chính trị và toàn xã hội. Lực lượng tham gia là các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp và mọi người dân Việt Nam. Nội dung phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa là: đấu tranh bác bỏ luận điệu sai trái, phản động phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa; đấu tranh bảo vệ và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng về xây dựng, phát triển nền văn hóa mới; đấu tranh bảo vệ và phát triển truyền thống văn hóa dân tộc; bảo vệ công cuộc xây dựng nền văn hóa và đời sống văn hóa nhân dân; giữ vững trận địa tư tưởng, ngăn chặn nguy cơ chệch hướng, "tăng sức đề kháng, đủ sức miễn dịch" trước mọi thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch. Đây là công trình sát với luận án, tuy nhiên, công trình chưa đề cập cụ thể các lĩnh vực của văn hóa, đây là khoảng trống để đề tài luận án đề cập, làm rõ hơn. Công trình xác định hình thức, biện pháp là: Đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, phát triển văn hóa, con người; giáo dục, tuyên truyền; phát huy sức mạnh tổng hợp các lực lượng, các nguồn lực; tổ chức lực lượng chuyên trách; phản bác qua báo, tạp chí, truyền thanh và kết hợp với các lĩnh vực khác.

Tác giả Trần Văn Phòng (2020) trong bài *"Chủ thể, nội dung, phương thức tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay"* [74] cho rằng hệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phụ

thuộc vào nhiều yếu tố, tuy nhiên *"chủ thể, nội dung, phương thức bảo vệ….đóng vai trò quyết định nhất*" [74, tr.33]. Nội dung: Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Cương lĩnh, đường lối của Đảng; bảo vệ lịch sử Đảng, lịch sử dân tộc, danh dự, uy tín lãnh tụ Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Phương thức: Kết hợp tư tưởng, lý luận, văn học nghệ thuật; làm chủ không gian mạng; phát huy vai trò tạp chí và nâng cao sức "đề kháng" của mỗi cán bộ, đảng viên.

Công trình của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2021) về "*Định hướng, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội"* [77] cho rằng chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên mạng xã hội gồm: *"Nhóm chủ thể lãnh đạo, quản lý", "nhóm chủ thể trực tiếp thực hiện hoạt động bảo vệ và đấu tranh", "nhóm chủ thể tham gia đấu tranh"* [77, tr.56]. Về đối tượng, các tác giả cho rằng bảo vệ và đấu tranh là hai mặt của cùng một vấn đề, thực chất là mối quan hệ giữa "xây" và "chống", không tách rời, vì vậy đối tượng đấu tranh bảo vệ rất rộng. Đối tượng của bảo vệ là *"nền tảng tư tưởng của Đảng; bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối, quan điểm của Đảng; bảo vệ nhân dân; bảo vệ Nhà nước…; bảo vệ công cuộc đổi mới…; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc…"* [77, tr.61]. Còn đối tượng của đấu tranh là *"những thông tin phản ánh những quan điểm sai trái, thù địch của các cá nhân, tổ chức…nhằm vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh,…cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước…"* [77, tr.61]. Vì tính chất đa dạng, phức tạp, các tác giả xác định *"đối tượng đấu tranh là các chủ thể, nơi khởi nguồn của các thông tin thể hiện quan điểm sai trái, thù địch"* [77, tr.62].

Nội dung bảo vệ là: nghiên cứu sâu sắc, bổ sung, phát triển lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; chứng minh sự vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng; nghiên cứu đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước. Nội

dung của đấu tranh là: ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cương lĩnh đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, những thành tựu phát triển đất nước, lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng, uy tín, danh dự của tổ chức, cá nhân và các lĩnh vực khác.

Phương thức bảo vệ chủ yếu là: tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, xây dựng lực lượng chuyên trách, phát huy sự "tự giác, trách nhiệm của mỗi công dân", sử dụng thông tin, đặc biệt là sử dụng không gian mạng để bảo vệ, đấu tranh; tăng cường quản lý, kiểm soát, ngăn chặn thông tin xấu độc bằng biện pháp kỹ thuật; tăng cường tuyên truyền, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân trong sử dụng mạng xã hội.

Công trình *"Sổ tay công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới"* [78] của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2022) đã khẳng định nội dung *"bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có mối quan hệ biện chứng, tác động, ảnh hưởng lẫn nhau"* [78, tr.38]. Về tư tưởng, khẳng định bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin và học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội, đi lên chủ nghĩa xã hội là điều tất yếu, đó chính là mục tiêu có ý nghĩa văn hóa. Về văn học, nghệ thuật, khẳng định văn học nghệ thuật *"phục vụ đông đảo nhân dân lao động", "hướng con người tới các giá trị chân - thiện - mỹ để hình thành phẩm chất, nhân cách con người và cải tạo thế giới"* [78, tr.135]. Vì vậy, *"sự lãnh đạo của Đảng với văn học, nghệ thuật không phải là áp đặt, mà đó là nhu cầu khách quan để thực hiện mục tiêu, lý tưởng của dân tộc"* [78, tr.136]. Về thông tin đại chúng, nhấn mạnh vai trò quan trọng của báo chí *"là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân",* báo chí *"định hướng dư luận trong quá trình xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước"* [78, tr.155]. Hiến pháp, pháp luật của Việt Nam đảm bảo quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, quyền tiếp cận thông tin của công dân.

Ngoài ra, có nhiều bài nghiên cứu về bảo vệ nền tảng tư tưởng trên lĩnh vực văn hóa được đăng trên các tạp chí khoa học. Nhìn chung, các các bài viết đều khẳng định sự cần thiết phải bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, đặc biệt là văn học nghệ thuật.

1.2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

Trong phạm vi luận án, có thể khái quát một số công trình liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của các chủ thể trong nhà trường quân đội như sau:

Khẳng định vai trò của nhà trường quân đội trong bảo vệ nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng, kỷ yếu Hội thảo khoa học có tựa đề *"Sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới"* [33] do Cục Tuyên huấn - Trường Sĩ quan Chính trị tổ chức (2015) nhấn mạnh *"các học viện, trường quân đội là trung tâm đào tạo cán bộ các cấp cho toàn quân, trung tâm nghiên cứu khoa học", "với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm và ưu thế vốn có", "có vai trò to lớn trong trong tuyên truyền, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh"* [33, tr.469]. Trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học *"Vai trò của quân đội trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình hiện nay"* [20] của Học viện Chính trị - Ban Chỉ đạo 35 Hội đồng lý luận Trung ương (2022), trên lĩnh vực văn hóa, các tác giả nhấn mạnh: *"Quân đội là một trường học lớn, nơi giáo dục, rèn luyện cán bộ, chiến sĩ cả về lý tưởng, phẩm chất, năng lực, lối sống. Vì vậy, không thể để cho sự tồn tại của văn hóa phẩm xấu độc xuất hiện trong môi trường văn hóa quân sự"* [20, tr.474]. Các tác giả đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức, lực lượng, phương thức hoạt động ở nhà trường quân đội, trọng tâm là giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Với lãnh đạo, chỉ huy, trong luận án tiến sĩ của Lê Văn Tách (2020) về "Văn hóa chính trị trong nhà trường quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay"

[132] đã xác định văn hóa chính trị trong nhà trường quân đội biểu hiện ở văn hóa cá nhân, bao gồm các chủ thể chính là lãnh đạo, chỉ huy; giảng viên và học viên. Dưới góc độ văn hóa cá nhân, hành vi hoạt động chính trị biểu hiện trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một hành vi của văn hóa chính trị đặc thù trong nhà trường quân đội, định hướng và bồi dưỡng cho chủ thể.

Với chủ thể giảng viên và cán bộ nghiên cứu, tác giả Lương Thương Quyền (2012) trong cuốn *"Nâng cao hơn nữa vai trò của đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn quân sự trong cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận hiện nay"* [127] đã khẳng định vai trò giảng viên khoa học xã hội và nhân văn tham gia đấu tranh tư tưởng, lý luận thông qua nghiên cứu và giảng dạy. Để tham gia đấu tranh có chất lượng và hiệu quả, đòi hỏi mỗi giảng viên phải *"hiểu được bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có tư duy khoa học, sắc bén về lý luận, có dũng khí đấu tranh"* [127, tr.55]. Vì vậy, cần kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học với thực tiễn đấu tranh; bảo đảm thông tin đầy đủ, nhiều chiều, phản ứng kịp thời những quan điểm, tư tưởng sai trái để giảng viên kịp thời đấu tranh. Tác giả Nguyễn Đình Bắc (2013) trong công trình *"Phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên ở Học viện Chính trị trong đấu tranh tư tưởng, lý luận hiện nay"* [10] đã chỉ rõ nguyên nhân hạn chế trong phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên ở Học viện Chính trị trong đấu tranh tư tưởng, lý luận hiện nay và đề xuất giải pháp: Đổi mới tư duy, nâng cao trách nhiệm của các chủ thể; tạo lập môi trường cho đấu tranh và giải pháp tích cực hóa vai trò tự phát huy của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn. Những luận giải trên gợi mở cho nghiên cứu sinh tiếp cận cách thức đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp trong đề tài. Tác giả Lê Thành Long (2015) trong cuốn sách "*Vai trò của giảng viên lý luận chính trị ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam trong phòng, chống "diễn biến hòa bình" hiện nay"* [98] đã đề xuất các nhóm giải pháp cơ bản phát huy vai trò của giảng viên lý luận chính trị, tập trung vào: *"Nâng cao nhận thức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức và triển*

khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống "diễn biến hòa bình" của các chủ thể; xây dựng môi trường thuận lợi, đổi mới cơ chế, chính sách; bồi dưỡng lý luận đối với giảng viên" [98, tr.147].

Tác giả Nguyễn Văn Phương (2020) trong bài viết: *Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ khoa học xã hội và nhân văn quân sự ở các học viện, trường sĩ quan quân đội trong thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị* [121], khẳng định giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các học viện, trường sĩ quan quân đội có vai trò quan trọng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tác giả cho rằng phát huy vai trò của cán bộ khoa học xã hội và nhân văn trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là *"phải làm phát triển, lan tỏa được bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn, kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch"*, [121, tr. 36 - 37]. Tác giả Nguyễn Bá Thanh (2023) trong bài *"Vai trò đội ngũ nhà giáo quân đội trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái"* tại Kỷ yếu hội thảo khoa học *"Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục của Quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới"* [34] khẳng định *"đội ngũ nhà giáo Quân đội có vai trò quan trọng trọng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch"* [34, tr.508]. Vai trò đó được thể hiện trong nghiên cứu, phát triển, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; trong tham gia trực tiếp vào bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; trong giảng dạy cho học viên.

Với học viên, tác giả Đinh Quốc Triệu (2020) trong công trình *"Xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng cho học viên các trường sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay"* [123] khẳng định bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng là một bộ phận quan trọng cấu thành ý thức bảo vệ Tổ quốc của học viên các trường sĩ quan quân đội, trong đó có bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Công trình đã nghiên cứu, làm rõ các yếu tố tác động

và đề xuất những giải pháp cơ bản nâng cao hiệu quả xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, trọng tâm là giáo dục, tự giáo dục và hoạt động thực tiễn. Đề tài của tác giả Đoàn Tất Thắng (Chủ biên - 2020) về *"Bồi dưỡng phương pháp nhận diện các quan điểm sai trái trên mạng xã hội cho học viên ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay"* [139] khẳng định vai trò của học viên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Vì vậy, cần phải bồi dưỡng phương pháp nhận nhiện quan điểm sai trái trên mạng xã hội cho học viên để học viên có thể "*nhìn nhận, nghiên cứu, phân tích, đánh giá và kết luận về tính chất phi thực tế, phản khoa học trong những quan điểm mà các đối tượng đăng tải, truyền bá trên mạng xã hội"* [139, tr.21]. Từ đó, có cơ sở đánh giá, phân loại và xác định nội dung để đấu tranh.

Về nội dung, dưới phương thức, tiếp cận giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ", tác giả Nguyễn Bá Thanh (2018) trong bài *"Giữ gìn phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ" làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình" ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay"* [134] khẳng định *"văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ" là cội nguồn sức mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam",* vì vậy, *"các thế lực thù địch ra sức xuyên tạc giá trị văn hóa Bộ đội Cụ Hồ"* [134, tr.85]. Tác giả cho rằng cần phải phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ" để làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình" bằng nhiều biện pháp, trong đó, biện pháp *"đổi mới giáo dục về giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ"* và *"đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ" trên không gian mạng"* [134, tr.87, 89] có ý nghĩa quan trọng. Cùng tác giả, trong bài viết *"Nâng cao chất lượng đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" cho học viên ở các nhà trường quân đội thông qua giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn"* [135], đã nhấn mạnh *"giảng dạy, nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn phải gắn với việc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng lý luận"* [135, tr.88] để định hướng, hướng dẫn học viên vận dụng tri thức trong thực tiễn hoạt động. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" cho học viên qua dạy học các môn khoa

học xã hội và nhân văn, trong đó, quan trọng là đổi mới phương pháp dạy học, gắn dạy học với hướng dẫn hành động thực tiễn.

Tại Kỷ yếu Hội thảo khoa học *"Phát huy vai trò của Viện khoa học xã hội và nhân văn quân sự trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thời kỳ mới"* [71] của Học viện Chính trị (2024), tác giả Dương Quốc Dũng (2024) trong bài *"Phát huy giá trị văn hóa Việt Nam trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng"* đã nghiên cứu, nhấn mạnh phát huy hệ giá trị văn hóa trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là *"làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội"* [71, tr.176]. Tác giả đề xuất phương thức là nghiên cứu xây dựng và củng cố hệ giá trị văn hóa Việt Nam, cốt lõi là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kết hợp việc giáo dục, tuyên truyền hệ giá trị văn hóa Việt Nam với *"chủ động đấu tranh bảo vệ hệ giá trị văn hóa", "phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nội dung cốt lõi độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội"* [71, tr.178]. Tác giả Phạm Duy Vụ với bài *"Phát huy vai trò nghiên cứu văn hóa học quân sự ở viện khoa học xã hội và nhân văn quân sự trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thời kỳ mới"* [71] đã khẳng định vai trò của văn hóa học quân sự với *"bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng về văn hóa và văn hóa quân sự"* [71, tr.396]. Từ đó, đề xuất giải pháp nâng cao nhận thức cho các chủ thể; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; đổi mới nội dung, hình thức nghiên cứu; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nghiên cứu; đẩy mạnh nhận diện âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực văn hóa.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu đã khẳng định vị trí, vai trò quan trọng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội. Các tác giả nhấn mạnh nội dung bảo vệ là khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa và thành tựu văn hóa đất nước, giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ". Phương thức bảo vệ là những hoạt động phong phú của nhà trường quân đội, trọng tâm là

giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học; giáo dục chính trị, thông tin tuyên truyền; đấu tranh trực diện với các quan điểm sai trái, thù địch.

1.3. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ VẤN ĐỀ TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.3.1. Khái quát kết quả chủ yếu của các công trình khoa học đã công bố

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu liên quan đã có những thành tựu cơ bản sau:

Thứ nhất, các công trình đã khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng là: *"Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động"* [48, tr.88]. Trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng sáng tạo để xây dựng Cương lĩnh, chủ trương, đường lối phát triển toàn diện đất nước, trong đó có lĩnh vực văn hóa. Các công trình đã đề cập khá toàn diện, chuyên sâu nền tảng tư tưởng của Đảng về văn hóa trên nhiều lĩnh vực, tập trung là xây dựng con người mới với hạt nhân là tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng. Khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng là nền tảng tinh thần của xã hội và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là một bộ phận của hoạt động xây dựng, phát triển văn hóa, làm cho văn hóa thấm sâu vào đời sống tinh thần của mọi tầng lớp nhân dân, tăng cường "sức đề kháng", nâng cao khả năng "miễn dịch" trước thông tin xấu độc.

Thứ hai, các công trình cũng đã luận giải, phân tích làm rõ chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói chung là toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, là việc "tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền...", của "từng cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu". Như vậy, hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa không chỉ là trách nhiệm của cán bộ, đảng viên mà còn là trách nhiệm của toàn dân vì mục tiêu xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Các công trình tập trung khảo sát ba chủ thể chính: Chủ thể lãnh đạo, quản lý; chủ thể trực tiếp; chủ thể tham gia. Mỗi chủ thể có chức năng, nhiệm vụ riêng, tạo nên một chỉnh thể thống nhất trong các cơ quan, đơn vị, hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Thứ ba, các công trình xác định nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là hoạt động của các chủ thể nhằm khẳng định bản chất khoa học, cách mạng, sức sống, giá trị bền vững nền tảng tư tưởng, đường lối lãnh đạo của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Mặt khác, các công trình đã phân tích mục tiêu, âm mưu, thủ đoạn, cách thức và biện pháp của các thế lực thù địch chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Trong đó, kết hợp vừa xuyên tạc, phủ nhận lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về văn hóa, vừa xuyên tạc, bôi đen truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và đời sống văn hóa của nhân dân ta. Vì vậy, bảo vệ còn bao gồm đấu tranh phản bác, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa về bản chất là hoạt động tinh thần của con người, hướng đến những giá trị chân - thiện - mỹ vì nhu cầu tất yếu của mỗi người vì sự phát triển bền vững của văn hóa dân tộc và sự phát triển chung của đất nước.

Thứ tư, các công trình nghiên cứu đều thống nhất phương thức bảo vệ là "xây" kết hợp với "chống", lý luận gắn với thực tiễn. Phương thức bảo vệ bao gồm: Nghiên cứu lý luận; đào tạo; giáo dục chính trị và thông tin tuyên truyền; tổ chức các lực lượng chuyên trách; kết hợp chặt chẽ với các lĩnh vực khác; kết hợp với phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; thực hiện chính sách, cơ chế đảm bảo cho các lực lượng, đặc biệt là lực lượng chuyên sâu; đảm bảo trang thiết bị, kỹ thuật, công nghệ.

Thứ năm, các công trình nghiên cứu ở nhà trường quân đội đã phân tích vị trí, vai trò của các chủ thể trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói chung, trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa nói riêng, bao gồm: Lãnh đạo, chỉ huy; giảng viên; học viên. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng các hoạt động lãnh đạo, chỉ huy; hoạt động nghiên cứu, giảng giạy của gảng viên; hoạt động học tập, bồi dưỡng nhận diện, đấu tranh. Hoạt động ở nhà trường quân đội mang đậm dấu ấn riêng của môi trường sư phạm quân sự cũng như dấu ấn riêng của từng chủ thể với vị trí, vai trò và năng lực đặc thù.

Tóm lại, các công trình được nghiên cứu dưới góc độ của nhiều ngành khoa học đã đề cập đến nhiều khía cạnh có liên quan đến đề tài luận án. Đó là cơ sở khoa học, thực tiễn để tác giả kế thừa, vận dụng, nghiên cứu xây dựng nội dung đề tài bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay dưới góc độ văn hóa học.

1.3.2. Những vấn đề tiếp tục nghiên cứu

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội là một bộ phận của hoạt động văn hóa. Quá trình hoạt động phải thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Quân đội và các nhà trường quân đội hướng đến xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị, có môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú, đào tạo đội ngũ sĩ quan có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; có trình độ kiến thức, năng lực toàn diện đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội trong tình hình mới.

Từ những thành tựu nghiên cứu của các nhà khoa học đã được công bố theo hướng nghiên cứu của luận án vẫn cần phải tiếp tục làm rõ các vấn đề sau:

Thứ nhất: Nghiên cứu, hệ thống hóa lý luận để làm rõ quan niệm về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội dưới góc độ văn hóa học. Làm rõ đặc điểm chủ thể, nội dung, phương thức hoạt động.

Thứ hai: Tiếp cận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội là một hoạt động trong thiết chế đặc thù, có vai trò quan trọng định hướng hành động và nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thái độ và năng lực hành vi hoạt động cho cán bộ, giảng viên, đặc biệt là học viên đào tạo sĩ quan để hình thành, giữ vững, phát triển thế giới quan khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tin tưởng tuyệt đối vào đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa; là những "pháo đài" vững chắc về tư tưởng văn hóa, lan tỏa tri

thức, trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa đến quần chúng nhân dân.

Thứ ba, khảo sát, mô tả, phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2023 về chủ thể, nội dung, phương thức hoạt động. Những nội dung khảo sát này liên quan trực tiếp đến hoạt động giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, giáo dục chính trị, tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng và những hoạt động văn hóa nghệ thuật sinh động nhằm bồi dưỡng phẩm chất, năng lực toàn diện cho cán bộ, giảng viên, đặc biệt là học viên ở các nhà trường quân đội.

Thứ tư, trên cơ sở thực trạng, đề xuất phương hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay, làm cho hoạt động này là hoạt động tự thân, xuất phát từ "tiếng gọi của trái tim", "mệnh lệnh của cuộc sống" ở mỗi cán bộ, giảng viên, học viên, xây dựng nhà trường quân đội vững mạnh toàn diện mẫu mực tiêu biểu, có tính chiến đấu cao.

Từ hướng nghiên cứu trên, có thể khẳng định chưa có công trình nghiên cứu cơ bản, hệ thống về *"Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay"*. Đây là đề tài độc lập, không trùng lặp với các công trình được công bố, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

Tiểu kết chương 1

Những công trình khoa học có liên quan đến hướng nghiên cứu về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa đã tiếp cận khá khách quan, toàn diện, khoa học, cách mạng về nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là một thành tố quan trọng của văn hóa, định hướng hoạt động văn hóa.

Từ khi Đảng ta ra đời, ngoài việc phổ biến sâu rộng nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa vào quần chúng nhân dân, còn thực hiện đấu tranh để bảo vệ trước những quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền tảng tư

tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa dần thấm sâu vào đời sống tinh thần của nhân dân, trở thành một hoạt động văn hóa đặc thù dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Các công trình nghiên cứu về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa thực sự xuất hiện nhiều đầu thế kỷ XXI. Các công trình đã chỉ ra chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong nhà trường quân đội là lãnh đạo, chỉ huy; giảng viên; học viên. Về nội dung, các công trình xác định là khẳng định tính chất khoa học, cách mạng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; đường lối, quan điểm đúng đắn của Đảng và chính sách của Nhà nước, thành tựu phát triển văn hóa dân tộc. Đồng thời, đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng về văn hóa. Về phương thức, các công trình xác định là tổng thể các hoạt động nghiên cứu, dạy học, giáo dục, tuyên truyền, văn hóa nghệ thuật phong phú trong thực tiễn và đấu tranh trực diện phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Các công trình nghiên cứu của các nhà khoa học đã đạt được những thành quả rất đáng trân trọng. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu trực tiếp, chuyên sâu về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội dưới góc độ văn hóa học. Vì vậy, kế thừa thành tựu đi trước, để làm rõ hơn, sâu sắc hơn, luận án tiếp tục nghiên cứu về: *"Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay"* thông qua nghiên cứu trường hợp: Học viện Kỹ thuật quân sự, Trường Sĩ quan Chính trị và so sánh với Trường Sĩ quan lục quân 1, trên một số nội dung ở Học viện Phòng không - Không quân.

Chương 2
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI VÀ KHÁI QUÁT KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU

2.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

2.1.1. Một số quan niệm

2.1.1.1. Văn hóa

Trong lịch sử nghiên cứu có hàng trăm định nghĩa về văn hóa do góc độ tiếp cận và mục tiêu nghiên cứu của các nhà khoa học.

E.B.Tylor trong tác phẩm *"Văn hóa nguyên thủy"*, E.B.Tylor đưa ra định nghĩa: *"Văn hóa, hay văn minh, theo nghĩa rộng về tộc người học, nói chung gồm có tri thức, tín ngưỡng, nghệ thuật, đạo đức, luật pháp, tập quán và một số năng lực và thói quen khác được con người chiếm lĩnh với tư cách là một thành viên của xã hội"* [133, tr.13]. Văn hóa có tính bao quát, do con người sáng tạo, chiếm lĩnh, sử dụng trong quá trình tồn tại, phát triển và khi nói đến văn hóa là nói đến văn hóa của một tộc người, một dân tộc. Mặt khác, quan niệm này cũng nhấn mạnh đến cốt lõi của văn hóa là những giá trị tinh thần.

Theo quan điểm của C.Mác, *"đối với con người, bản chất con người đã trở thành giới tự nhiên đến mức nào, hoặc tự nhiên đã trở thành bản chất con người đến mức nào. Do đó, căn cứ vào quan hệ đó có thể xét đoán về trình độ văn hóa chung của con người"* [104, tr.166]. Văn hóa là trình độ người trong các mối quan hệ với tự nhiên, xã hội, con người là chủ thể sáng tạo, đồng thời là sản phẩm của văn hóa. Văn hóa được con người sáng tạo ra thông qua thực tiễn để đáp ứng nhu cầu, là phương thức hoạt động đặc thù của con người.

Phương thức hoạt động của con người không chỉ là hoạt động sản xuất vật chất mà còn hoạt động tinh thần hướng tới sự phát triển các lực lượng bản chất người. Theo đó, văn hóa có hai thành tố cơ bản là văn hóa vật chất và

văn hóa tinh thần. Sự phân chia văn hóa vật chất hay văn hóa tinh thần cũng chỉ là tương đối, vì *"cái gọi là văn hóa vật chất hay văn hóa vật thể thực ra là vật thể hóa các giá trị tinh thần"* [80, tr.15].

Quan điểm mác-xít khẳng định văn hóa là một kiến trúc thượng tầng, có mối quan hệ biện chứng với cơ sở kinh tế và có tính độc lập tương đối: *"Vũ khí của sự phê phán cố nhiên không thể thay thế được sự phê phán của vũ khí, lực lượng vật chất chỉ có thể bị đánh đổ bằng lực lượng vật chất; nhưng lý luận cũng sẽ trở thành lực lượng vật chất, một khi nó thâm nhập vào quần chúng"* [99, tr.580]. Như vậy, văn hóa là một lĩnh vực tinh thần nhưng nó có thể chuyển hóa thành giá trị vật chất to lớn. Từ đó, chủ nghĩa Mác - Lênin đã xem văn hóa là một lĩnh vực hoạt động của cách mạng.

Vận dụng quan điểm mác xít, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định:

> *Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn* [106, tr.458].

Quan niệm về văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định văn hóa là sản phẩm hoạt động "sáng tạo" và "phát minh" của "loài người", biểu hiện sinh động trong thực tiễn. Những sáng tạo đó nhằm "thích ứng" với "nhu cầu đời sống" và "sự sinh tồn" bao hàm ý nghĩa cách mạng, cải tạo xã hội của văn hóa.

Nhấn mạnh đến tính riêng biệt của văn hóa, UNESCO cho rằng văn hóa: *"là tổng thể những nét riêng biệt tinh thần và vật chất, trí tuệ và xúc cảm quyết định tính cách của một xã hội hay của một nhóm người trong xã hội….. Chính văn hóa làm cho chúng ta trở thành những sinh vật đặc biệt nhân bản, có lý tính, có óc phê phán và dấn thân một cách đạo lý"* [dẫn theo 176, tr.23 -

24]. Quan niệm của UNESCO khẳng định sức mạnh của văn hóa đối với nhân loại. Nhờ văn hóa mà con người biết phân biệt đúng - sai, thiện - ác, đẹp - xấu để lựa chọn, cải tạo, sáng tạo, phát triển.

Qua cách tiếp cận khách quan của UNESCO, có thể thấy tầm nhìn vượt thời gian của nhà văn hóa kiệt xuất Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa với con người và tiến bộ xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: *"Văn hóa soi đường cho quốc dân đi"* [114, tr.13]. Tác giả Nguyễn Duy Bắc trong bài *"Chủ tịch Hồ Chí Minh và những tư tưởng "soi đường" về văn hóa, nghệ thuật"* [7] đã nêu rõ cơ sở "soi đường" của văn hóa là: hệ tư tưởng - cốt lõi của văn hóa; đạo đức; khoa học; pháp luật; văn học, nghệ thuật.

Như vậy, có thể quan niệm: *Văn hóa bao gồm toàn bộ hoạt động sáng tạo ra các thành tựu vật chất và tinh thần của con người hướng đến chân - thiện - mỹ trong quá khứ và hiện tại nhằm đáp ứng nhu cầu chân chính của con người, thúc đẩy sự phát triển xã hội.*

Tư tưởng là sản phẩm tinh thần của hoạt động văn hóa, là giá trị cốt lõi của văn hóa, định hướng cho hoạt động văn hóa trong xã hội. Văn hóa bao gồm nhiều lĩnh vực, thúc đẩy sự phát triển và tạo nên diện mạo của xã hội.

2.1.1.2. Nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Nền tảng là danh từ chỉ *"bộ phận vững chắc dựa trên đó các bộ phận khác tồn tại và phát triển"* [175, tr.665]. Như vậy, nền tảng chỉ một yếu tố, một thành tố "gốc" tạo nên sự vật, hiện tượng, đối tượng,…. Biểu hiện tiêu biểu của nền tảng là nền tảng của một hệ tư tưởng.

Tư tưởng phản ánh hiện thực khách quan, khái quát hóa kinh nghiệm sự phát triển tri thức trước đó và được dùng làm nguyên tắc để giải thích các hiện tượng, xác định con đường cải tạo xã hội. Xã hội chỉ có thể được cải tạo triệt để khi con người được trang bị đầy đủ về tư tưởng, gọi là hệ tư tưởng.

Hệ tư tưởng là *"hệ thống quan điểm, trong đó mối quan hệ giữa con người với hiện thực và với nhau được nhận thức và đánh giá"* [128, tr.483]. Theo A.Radugin, hệ tư tưởng *"gồm những nét mang tính chức năng của ý thức*

xã hội, phản ánh tồn tại xã hội xét trên lập trường của một bộ phận xã hội (giai cấp) và phục vụ lợi ích của bộ phận xã hội đó" [128, tr.484]. A.Radugin cho rằng hệ tư tưởng gồm hai phần, thứ nhất là hệ thống lý thuyết về thế giới quan, chuẩn mực, giá trị và lý tưởng xã hội. Thứ hai là thực hiện, lập ra những thiết chế xã hội, cương lĩnh, khẩu hiệu và mệnh lệnh. Đây là quan điểm hợp lý để làm rõ nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991 và năm 2011) đều khẳng định: *"Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động"* [48, tr.88]. Đại hội Đảng lần thứ XII (năm 2016) khẳng định: *"Tư tưởng của Người cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam"* [49, tr.7-8]. Sau 35 năm đổi mới, Đại hội Đảng lần thứ XIII (2021) khẳng định: *"Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh"* [50, tr.33]. Trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo, xây dựng Cương lĩnh, văn kiện, chỉ thị, nghị quyết của Đảng để lãnh đạo xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc giành những thành tựu lịch sử.

Văn hóa là lĩnh vực có phạm vi rộng, đã được *Đề cương về văn hóa Việt Nam* (1943) xác định gồm: tư tưởng, học thuật và nghệ thuật. Đến dự thảo Nghị quyết Trung ương năm Khóa VIII về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiến tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (1998) đã *"đề cập tám lĩnh vực lớn"* [47, tr.19], bao gồm: Xây dựng con người, cốt lõi là tư tưởng, đạo đức, lối sống; xây dựng môi trường văn hóa; văn học, nghệ thuật; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, văn hóa các dân tộc thiểu số, văn hóa với tôn giáo; giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ; thông tin đại chúng; hợp tác quốc tế về văn hóa; thể chế văn hóa. Trong các lĩnh vực văn hóa, *"tư tưởng là cốt lõi của văn hóa, là định hướng cơ bản cho đời sống tinh thần xã hội"*. Để không lẫn với

lĩnh vực khác, Nghị quyết đã giải thích rằng trong văn hóa, *"vấn đề tư tưởng được đề cập có mức độ trong phạm vi tư tưởng chính trị và trên những mặt có quan hệ với đạo đức, lối sống"* [47, tr.20]. Vì vậy, tư tưởng, đạo đức, lối sống gắn bó chặt chẽ với nhau trong nhân cách con người. Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 9/6/2014, Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước" tiếp tục khẳng định các lĩnh vực văn hóa từ Nghị quyết Trung ương năm khóa VIII và bổ sung một số lĩnh vực mới. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhận định *"văn hóa là một phạm trù rất rộng"* và tiếp cận nội hàm lĩnh vực văn hóa theo nghĩa hẹp, *"văn hóa là những hoạt động tinh thần của một xã hội, gồm có những lĩnh vực: giáo dục, khoa học, văn học, nghệ thuật, đạo đức (lối sống, cách cư xử, ứng xử...)"* [152, tr.158]. Trên cơ sở đó, nghiên cứu sinh tiếp cận khái niệm văn hóa theo nghĩa hẹp, là những hoạt động tinh thần xã hội.

Trong "Hệ tư tưởng Đức", C.Mác - Ph.Ăngghen khẳng định: *"Trong mọi thời đại, những tư tưởng của giai cấp thống trị là những tư tưởng thống trị"* [100, tr.66]. Quan điểm này đã chỉ ra rằng: văn hóa mang tính giai cấp, các hoạt động và giá trị văn hóa chịu sự định hướng tư tưởng của giai cấp thống trị. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 2011) xác định: *"Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội"* [63, tr.218]. Hiến pháp (2013) khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam là *"lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội"* [68, tr.9] cho thấy nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng. Xây dựng, phát triển văn hóa phải thấm nhuần quan điểm về xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, *"cốt lõi là lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội theo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nhằm mục tiêu tất cả vì con người, vì hạnh phúc và sự phát triển phong phú, tự do, toàn diện của con người"* [47, tr.56]. Đây chính là nội dung và mục đích mà mọi hoạt động văn hóa hướng đến.

Từ phân tích trên, có thể quan niệm: *Nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là những quan điểm, hệ thống tri thức lý luận khách quan, khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, định hướng cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.*

Như vậy, nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là giá trị của văn hóa, bao gồm: Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa; Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, thể hiện trên một số quan điểm cơ bản sau:

Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa

Về tư tưởng, quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng văn hóa do con người sáng tạo và chỉ phát triển khi con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột và bất công, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định đạo đức, lối sống được thể hiện ở tinh thần, lý tưởng cách mạng, đấu tranh với cái cũ, phản cách mạng: *"phá hủy xã hội cũ của bọn bóc lột và góp phần đoàn kết tất cả những người lao động chung quanh giai cấp vô sản đang sáng tạo ra xã hội mới của những người cộng sản"* [96, tr.369].

Trên lĩnh vực văn học nghệ thuật, chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định văn học nghệ thuật không tách rời lao động của con người: *"Chỉ nhờ có lao động, nhờ thích ứng được với những tác động ngày càng mới…mà bàn tay con người mới đạt được trình độ hoàn thiện khiến nó có thể…sáng tạo ra các bức tranh của Raphaen, các pho tượng của Tovanxen và các điệu nhạc của Papanini"* [102, tr.643]. Chủ nghĩa Mác - Lênin cũng nhấn mạnh văn học nghệ thuật phản ánh hiện thực và thúc đẩy sự phát triển xã hội, vì con người: *"người hiện thực chủ nghĩa lấy những sự thực đã được xác định làm tiêu chuẩn để dùng vào việc giải quyết rõ ràng một vấn đề cụ thể"* [92, tr.316].

Trên lĩnh vực giáo dục đào tạo, quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định giáo dục con người phải toàn diện, trọng tâm là tư tưởng. Trong giáo dục *"phải phát triển hết sức rộng dãi công tác tuyên truyền những tư tưởng cộng*

sản" vào mục đích *"đào tạo những cán bộ mới thấm nhuần tư tưởng cộng sản"* [94, tr.516 - 517] làm nền tảng cho xây dựng chế độ mới.

Trên lĩnh vực thông tin đại chúng, chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định thông tin đại chúng là công cụ để tuyên truyền hệ thống lý luận khoa học, cách mạng và đấu tranh để bác bỏ những quan điểm lạc hậu, phản động. Ăng-ghen viết: *"Nhiệm vụ của báo đảng là gì? Trước tiên là tiến hành những cuộc thảo luận, chứng minh, phát triển và bảo vệ những yêu cầu Đảng, bác bỏ và lật đổ những tham vọng và những luận điểm của phe thù địch"* [101, tr.384].

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa

Về tư tưởng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định lý tưởng độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. Để thực hiện lý tưởng đó, Người nêu rõ: *"Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hóa"* [112, tr.470]. Về đạo đức, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh đạo đức cách mạng là *"quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng", "đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng"* [111, tr.603]. Các chuẩn mực đạo đức cách mạng theo tư tưởng của Người là: Trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân; yêu thương con người; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; tinh thần quốc tế trong sáng. Về văn học, nghệ thuật, tư tưởng Hồ Chí Minh đã khẳng định: *"Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài mà phải ở trong kinh tế và chính trị"* [108, tr.246]. Vì vậy, văn học nghệ thuật mang tính Đảng, phục vụ sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người từng nói: *"Văn hóa nghệ thuật là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy"* [108, tr.246]. Văn học nghệ thuật phải gắn với thực tiễn cuộc sống của nhân dân, đất nước, phục vụ đông đảo quần chúng nhân dân, mang đến nhận thức tích cực trong tư tưởng, tình cảm, tâm hồn của cán bộ và quần chúng nhân dân.

Trên lĩnh vực giáo dục đào tạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vai trò của giáo dục đối với văn hóa: *"Không có giáo dục, không có cán bộ, thì cũng không nói gì đến kinh tế văn hóa"* [110, tr.345]. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là giáo dục toàn diện, trong đó chú trọng giáo dục tư tưởng, đạo

đức cách mạng cho con người. Người đặt vấn đề: *"Học để làm gì?"* và trả lời: *"Học để sửa chữa tư tưởng"; "Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng"; "Học để tin tưởng"* và *"Học để hành"* [107, tr.360 - 361].

Trên lĩnh vực thông tin đại chúng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *"Báo chí của ta thì cần phải phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội… để tuyên truyền, giải thích đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ"* [112, tr.166 - 167], đồng thời *"đối với những người làm báo chúng ta, cái bút là vũ khí sắc bén, bài báo là tờ hịch cách mạng"* [113, tr.540].

Trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo, đề ra chủ trương, đường lối xây dựng, phát triển văn hóa và đạt được thành tựu quan trọng, thể hiện cụ thể như sau:

Về tư tưởng, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 Khóa VIII đã nêu rõ đường hướng xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, cốt lõi là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: *"kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh"* [50, tr.33], mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đại hội Đảng lần thứ XIII đã xác định về chuẩn mực đạo đức con người Việt Nam là: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo. Về lối sống, đề cao trách nhiệm cá nhân, tự trọng, tự chủ, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, cao thượng, đấu tranh phê phán cái xấu, các ác, cái thấp hèn, lạc hậu.

Về văn học, nghệ thuật, quan điểm của Đảng ta là *"xây dựng nền văn học nghệ thuật Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng nhân cách con người Việt Nam…, "xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa"* [46, tr.652].

Về giáo dục đào tạo, quan điểm của Đảng ta là*"chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội", "giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc"* [50, tr.136,137].

Về thông tin đại chúng, quan điểm của Đảng khẳng định thông tin đại chúng có ý nghĩa *"nâng cao tính tư tưởng, nhân văn và khoa học góp phần xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam"*, đồng thời *"kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục"* [50, tr.146].

Từ quan điểm, đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng, văn hóa Việt Nam đã đạt được những thành tựu quan trọng. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành nền tảng tinh thần của xã hội. *"Các lĩnh vực, loại hình, sản phẩm văn hóa phát triển ngày càng đa dạng, đáp ứng nhu cầu mới, nhiều mặt của đời sống xã hội"* [50, tr.64]. Các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp được kế thừa, bảo tồn và phát huy. Văn hóa được coi trọng so với chính trị và kinh tế, xu hướng phê phán, đấu tranh, đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, hành vi sai trái trong xã hội trở thành xu hướng đúng đắn, phù hợp với sự phát triển, đi lên của văn hóa dân tộc.

2.1.1.3. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Bảo vệ theo nghĩa rộng nhất là *"chống lại mọi sự hủy hoại, xâm phạm để giữ cho được nguyên vẹn"*. Bảo vệ cũng có thể hiểu là *"bênh vực bằng lý lẽ để giữ vững ý kiến, quan điểm"* [175, tr.40]. Trong bảo vệ tư tưởng, bảo vệ bằng lý lẽ là "gốc" của công tác bảo vệ. V.I. Lênin đã khẳng định: *"Đảng không thể tồn tại, nếu nó không bảo vệ sự tồn tại của nó, nếu nó không cương quyết đấu tranh chống những kẻ thủ tiêu nó, hủy bỏ nó, không thừa nhận nó, từ bỏ nó. Đó là dĩ nhiên"* [94, tr.84]. Quan điểm của V.L.Lênin cho thấy bảo vệ Đảng là nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến sự tồn vong của chế độ. Trọng tâm của bảo vệ Đảng là bảo vệ nền tảng tư tưởng, bao gồm bảo vệ sự "tồn tại" và "đấu tranh" với những kẻ, những lập luận chống phá, không thừa nhận nó. Đây là chỉ dẫn quan trọng, củng cố nội dung bảo vệ mà đề tài kế thừa, phân tích.

Xuất phát từ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và thực tiễn hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, trên lĩnh vực văn hóa, Đại hội Đảng toàn quốc làn thứ XIII nhấn mạnh phải *"kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản*

phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục" [50, tr.146], *"kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh"* và kết hợp nhuần nhuyễn giữa bảo vệ và *"đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng"* [50, tr.40 - 41].

Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là tổng hợp các hoạt động có mục đích của các chủ thể để vạch trần, phê phán, bác bỏ các quan điểm phản khoa học, sai thực tiễn ẩn chứa trong các tin, bài, phát ngôn sai trái, thù địch chống phá cách mạng Việt Nam nhằm ngăn chặn tác động của thông tin sai trái đến cán bộ, đảng viên và quần chúng. Ph.Ăngghen đã khẳng định: *"Tất cả mọi cuộc đấu tranh trong lịch sử - không kể nó diễn ra trên địa hạt chính trị, tôn giáo, triết học, hay trên bất kỳ một địa hạt tư tưởng nào khác - thực ra chỉ là biểu hiện ít nhiều rõ rệt của cuộc đấu tranh của các giai cấp trong xã hội"* [103, tr.373 - 374]. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch có mối quan hệ biện chứng.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng không thể tách rời phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". V.I.Lênin đã chỉ ra rằng: *"không một ai trên thế giới này có thể làm mất uy tín của những người Mác xít cách mạng nếu họ không tự làm mất uy tín của họ"* [97, tr.112]. Bảo vệ nền tảng tư tưởng và phòng chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" liên quan mật thiết với nhau.

Nghị quyết Số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới xác định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là: bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân; nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước [13]. Trên thực tế, đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước; thành tựu văn hóa dân tộc trong thực tiễn là lĩnh vực mà các thế lực thù địch thường

sử dụng để chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, đòi hỏi phải được bảo vệ toàn diện, từ lý luận đến thực tiễn.

Từ phân tích trên, có thể quan niệm: *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là tổng thể hoạt động tích cực, chủ động, sáng tạo, có kế hoạch của các chủ thể nhằm giữ vững lập trường quan điểm, tăng cường thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng, chứng minh một cách thuyết phục về sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, góp phần định hướng hành động, nâng cao phẩm chất, năng lực con người.*

Từ quan niệm trên, cần xác định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là một bộ phận đặc thù của hoạt động văn hóa.

Mục đích bảo vệ là giữ vững, tăng cường tri thức khoa học, cách mạng cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo của Đảng trong lãnh đạo xây dựng, phát triển văn hóa và thành tựu văn hóa Việt Nam. Đồng thời, rèn luyện, bồi dưỡng thái độ kiên quyết, kiên trì và năng lực đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong xã hội, góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Chủ thể bảo vệ là toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Mỗi chủ thể có chức năng, nhiệm vụ riêng, trước hết là cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; từng địa phương, cơ quan, đơn vị, từng cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu. Để hoạt động thực hiện tốt, đòi hỏi các chủ thể phải có tri thức chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng thế giới quan, phương pháp luận; có trách nhiệm cao đối với sự tồn vong của Đảng và dân tộc; có tinh thần kiên quyết, kiên trì và có năng lực đáp ứng hoạt động. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa gắn liền với chủ thể, vì vậy luận án tiếp cận vấn đề ở khía cạnh nhân cách chủ thể, tập

trung vào nhân cách cá nhân, được thể hiện trên các phẩm chất, năng lực chủ yếu của chủ thể như sau:

- Một là: Về nhận thức, trách nhiệm của chủ thể, bao gồm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa, thành tựu văn hóa đất nước và nghĩa vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa vì sự hoàn thiện bản thân và bảo vệ sự tồn tại, phát triển đất nước.

- Hai là: Về thái độ, năng lực của chủ thể, được thể hiện bằng sự kiên quyết, kiên trì và khả năng thực hiện đáp ứng yêu cầu hoạt động.

Nội dung bảo vệ bao gồm:

Một là, khẳng định tính chất khách quan, khoa học, cách mạng những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa; tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng, phát triển văn hóa; những thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam, trong đó có giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ". Những nội dung khẳng định làm cơ sở tri thức để các chủ thể nhận thức một cách khoa học, khơi dậy ý thức trách nhiệm, có thái độ kiên quyết, kiên trì để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Hai là, đấu tranh phản bác, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Nội dung đấu tranh là nhận diện và phê phán, bác bỏ các quan điểm phiến diện, phản khoa học, sai thực tế của các thế lực thù địch hòng: phủ nhận lý luận khách quan, khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên lĩnh vực văn hóa; phủ nhận đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng, chính sách của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa; phủ nhận thành tựu phát triển văn hóa Việt Nam. Nội dung đấu tranh giúp các chủ thể nhận biết từ sớm, từ xa các quan điểm sai trái, ngăn chặn tác động của các quan điểm sai trái đến nhận thức, trách nhiệm, thái độ của các chủ thể.

Đối tượng đấu tranh là các cá nhân có tư tưởng trái chiều, phản động, như: Nguyễn Quang A; Mạc Văn Trang; Nguyễn Văn Đài; Huỳnh Ngọc

Chênh; Hoàng Thụy Hưng; Hoàng Dũng…; tổ chức, như: Việt Tân; Khối 8406; Quỹ người Thượng;...Webside, trang mạng xã hội: "Chân dung quyền lực", "Câu lạc bộ nhà báo tự do", "Diễn đàn xã hội dân sự"; Việt Tân; Chân trời mới media; RFI; RFA; VOA; Văn học nghệ thuật;...

Phương thức bảo vệ rất đa dạng, phong phú. Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới xác định bảy nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, đó là: Làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức sâu sắc, đầy đủ hơn về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua giáo dục đào tạo; nghiên cứu khoa học và sự vận dụng đúng đắn của Đảng trong thực tiễn; nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và xử lý vi phạm; quản lý và sử dụng internet, mạng xã hội; xây dựng lực lượng chuyên trách; thành lập Ban Chỉ đạo các cấp.

Trên cơ sở đó, các phương thức bảo vệ được xác định cụ thể như sau:

- Về giáo dục đào tạo, bao gồm: nghiên cứu khoa học; biên soạn giáo trình, tài liệu; hoạt động dạy học.

- Về giáo dục chính trị và thông tin tuyên truyền, bao gồm: học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết, chuyên đề liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa; thông tin tuyên truyền.

- Về đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng, bao gồm: tổ chức lực lượng, xây dựng mạng lưới hoạt động đấu tranh trên không gian mạng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Các yếu tố chủ thể, nội dung, phương thức có mối liên hệ mật thiết. Yếu tố có ý nghĩa quyết định là chủ thể, yếu tố quan trọng là nội dung và phương thức tác động đến phẩm chất, năng lực của chủ thể trong hoạt động.

2.1.1.4. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

** Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong quân đội*

"Quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, là đội quân từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà phục vụ, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân" [17, tr.61]. Quân đội nhân dân Việt Nam là quân đội cách mạng, thực hiện chức năng là đội quân chiến đấu, đội quân công tác và sản xuất. Với chức năng chiến đấu, Quân đội được xây dựng, huấn luyện, sẵn sàng đánh thắng mọi hình thái chiến tranh xâm lược, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước. Với chức năng công tác, Quân đội giữ vững mối quan hệ máu thịt với nhân dân, tham gia công tác dân vận, phát triển kinh tế, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Với chức năng lao động sản xuất, Quân đội sản xuất nhiều sản phẩm lưỡng dụng, công nghệ cao góp phần tăng trưởng kinh tế quốc dân, tạo việc làm cho xã hội, đóng góp vào ngân sách nhà nước.

Nhiệm vụ của Quân đội gắn liền với nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Trải qua hơn 80 năm rèn luyện, chiến đấu, trưởng thành, quân đội ta đã được nhân dân yêu mến, tin tưởng, phong tặng danh hiệu "Bộ đội Cụ Hồ", xứng đáng với lời khen của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *"Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng"* [113, tr.435]. Phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ" trở thành đặc trưng của văn hóa trong môi trường quân đội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị. Người đã nhấn mạnh minh triết về xây dựng quân đội là:

"Chính trị trọng hơn quân sự" [106, tr.539]. Sau đó, Người tiếp tục khẳng định:*"Đã là Quân đội nhân dân thì phải học chính sách của Đảng"* [108, tr.217], *"phải tăng cường công tác chính trị, luôn nâng cao trình độ chính trị và giác ngộ giai cấp của bộ đội ta"* [109, tr.29]. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Quân đội luôn vững mạnh về chính trị, là lực lượng tuyệt đối trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Trong những năm qua, các thế lực thù địch ra sức thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" hòng "phi chính trị hóa" quân đội. Thủ đoạn nguy hiểm của chúng là tăng cường chống phá, xuyên tạc truyền thống Quân đội và phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ" để thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", làm quân đội suy yếu sức chiến đấu, mất mục tiêu bảo vệ, làm cơ sở cho các cuộc "biểu tình", "bạo loạn" diễn ra mà không có sự can thiệp của quân đội hoặc chính quân đội tham gia vào quá trình đó. Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong quân đội vừa là nhiệm vụ chiến đấu vừa là nhiệm vụ công tác hết sức cấp thiết.

Quân đội Nhân dân Việt Nam từ nhân dân mà ra, vì vậy, Quân đội vừa là chủ thể của văn hóa quân sự vừa là chủ thể của văn hóa dân tộc. Mặt khác, văn hóa dân tộc không tách rời tính chất giai cấp, tính Đảng và văn hóa quân sự cũng vậy, V.I.Lênin nhấn mạnh: *"Hiện nay, cũng như trước kia và sau này, quân đội sẽ không bao giờ có thể trung lập được"* [93, tr.69]. Quân đội bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa chính là bảo vệ văn hóa của dân tộc đã được Quân đội kế thừa, phát triển trong hoàn cảnh mới.

Đề án "Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới" (2019) của Bộ Quốc phòng đã chỉ rõ: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa là nhiệm vụ quan trọng của Quân đội [15], nhằm mục tiêu: nâng cao nhận thức của cấp ủy, chỉ huy các cấp, cán bộ, chiến sĩ và nhân dân về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; củng cố niềm tin, nâng cao cảnh giác cách mạng, đấu tranh hiệu quả với các hoạt động chống phá, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng với Quân đội

[15]. Mặt khác, dưới góc độ văn hóa, phát huy phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ" trong thời kỳ mới bao hàm nội dung đấu tranh với *"âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, phản động"* [125, tr.4].

Từ đó, có thể quan niệm: *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong quân đội là tổng thể hoạt động chủ động, tích cực, sáng tạo, có kế hoạch của các cơ quan, đơn vị nhằm hình thành, giữ vững, tăng cường thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, góp phần định hướng, bồi dưỡng, phát triển phẩm chất, năng lực quân nhân, xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh về chính trị, tư tưởng, có đời sống văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú, nâng cao chất lượng huấn luyện và sẵn sàng sàng đấu*.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong Quân đội đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ huy thống nhất của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, trực tiếp là Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương.

** Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội*

Các nhà trường quân đội là những trung tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quân đội cho toàn quân. Mục tiêu, yêu cầu giáo dục, đào tạo trong các nhà trường quân đội không chỉ đáp ứng yêu cầu về chuyên ngành đào tạo quân sự mà còn có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân. Nhà trường quân đội không chỉ mang đặc điểm chung của Quân đội, mà còn mang đặc điểm riêng gắn với nhiệm vụ đặc thù là giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, có đặc trưng của môi trường sư phạm quân sự. Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội là tổng hòa các yếu tố: phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy, giảng viên, học viên; tính khoa học của nội dung; sự phù hợp, sáng tạo của phương thức thực hiện. Cùng với trang bị theo hướng hiện đại, đồng bộ, đội ngũ cán bộ, giảng viên thường xuyên được đào tạo, nâng cao trình độ là điều kiện thuận lợi để nhà trường quân đội đi đầu

bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Bộ Quốc phòng đã chỉ rõ nhiệm vụ của các học viện, nhà trường Quân đội là: thường xuyên cập nhật nội dung phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa vào chương trình đào tạo chính khóa cho các đối tượng đào tạo [15].

Xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của nhà trường quân đội, có thể quan niệm: *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội là tổng thể các hoạt động tích cực, chủ động, sáng tạo, có kế hoạch của các chủ thể nhằm trang bị, giữ vững, tăng cường thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, góp phần định hướng, bồi dưỡng, phát triển phẩm chất, năng lực chủ thể, xây dựng nhà trường vững mạnh về tư tưởng, có đời sống văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.*

Trong nhà trường quân đội, có thể thấy chủ thể, nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa như sau:

- *Chủ thể bảo vệ* được biểu hiện dưới góc độ hoạt động văn hóa cá nhân với ba đối tượng chính là lãnh đạo, chỉ huy; giảng viên; học viên, bao gồm các yếu tố: nhận thức, trách nhiệm, thái độ, năng lực hoạt động.

+ *Lãnh đạo, chỉ huy* bao gồm: Ban Gám đốc các Học viện (Ban Giám hiệu ở các Trường Sĩ quan), Chính ủy, Phó chính ủy; cán bộ quản lý phòng, khoa, ban chức năng trực thuộc; cán bộ quản lý đơn vị học viên ở các hệ, tiểu đoàn quản lý học viên. Đảng ủy, Ban Giám đốc (Ban Giám hiệu) các nhà trường thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, trực tiếp là Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương. Trong đó, nhiệm vụ của các nhà trường là: Tăng cường hiệu lực, hiệu quả Ban Chỉ đạo 35; thường xuyên cập nhật nội dung phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa vào chương trình đào tạo chính khóa; tự xác định, xây dựng chuyên đề giáo dục chính trị có 20% tổng số thời gian và 01 đến 02 chuyên đề về phòng, chống

*"*diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; thành lập các lực lượng chuyên trách, xây dựng quy chế hoạt động hiệu quả [15]. Lãnh đạo, chỉ huy thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa theo phân cấp. Đảng ủy Nhà trường xác định nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ, năm học, học kỳ; xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới. Ban Chỉ đạo 35 nhà trường ban hành các quy chế, quy định, chương trình, tổ chức lực lượng, triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện. Quán triệt, tổ chức, triển khai thực hiện là cấp ủy, tổ chức Đảng cơ sở, trực thuộc, người đứng đầu chịu trách nhiệm kết quả thực hiện.

+ *Giảng viên "làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và tổ chức, thực hành huấn luyện nội dung đào tạo, nghiên cứu khoa học"* [16, tr.20]. Nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa được thực hiện thông qua các hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học của giảng viên, đặc biệt là giảng viên giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Cục Tuyên huấn - Tổng Cục chính trị. Theo đó, giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn phải *"kết hợp với tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo 35, lực lượng 47 trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng"* [146, tr.2]. Các nội dung bảo vệ được thể hiện trong biên soạn giáo trình, tài liệu; biên soạn giáo án dạy học và liên hệ trong quá trình giảng bài ở các nội dung có liên quan đến nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Ngoài ra, giảng viên được quán triệt, giao nhiệm vụ, tập huấn và tham gia vào lực lượng nòng cốt thuộc Ban Chỉ đạo 35 các nhà trường, trong tổ (nhóm) văn hóa, trực tiếp đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn hóa trên không gian mạng theo Chỉ thị số 47/CT-CT ngày 08/01/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị về tổ chức lực lượng đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng trong Quân đội. Các hoạt động của giảng viên trong giáo

dục đào tạo, đấu tranh trực diện là sự kết hợp giữa lý luận gắn với thực tiễn, là tấm gương để học viên noi theo.

+ *Học viên* là *"người đang học tập, rèn luyện, bồi dưỡng kiến thức và nghiên cứu khoa học trong nhà trường", "được tổ chức tại các lớp học, khoa học với các loại hình đào tạo khác nhau", "được quản lý tập trung, không tập trung theo quy định"* [16, tr.23 - 24]. Học viên được khảo sát, phân tích chủ yếu trong luận án là học viên quân sự dài hạn, cấp phân đội, quản lý tập trung, học tập theo chương trình môn học ở các chuyên ngành. Học viên đang trong quá trình được giáo dục đào tạo, rèn luyện kỹ năng để hình thành phẩm chất, năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Kiến thức được trang bị cho học viên thông qua các môn học khoa học xã hội và nhân văn theo quy định, các cuộc thi tìm hiểu tri thức; các nội dung giáo dục chính trị, thông tin tuyên truyền. Đồng thời, học viên được tham gia từng bước vào quá trình đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa thông qua Câu lạc bộ Lý luận trẻ ở các đơn vị và tham gia đấu tranh trực diện trên không gian mạng trong hiệp đồng ở quy mô toàn trường. Thông qua hoạt động, học viên có định hướng đúng đắn trong nhận thức và hành động, tăng cường phẩm chất, năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong quá trình học tập, rèn luyện tại trường.

- Nội dung bảo vệ

Một là: Khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng về văn hóa, bao gồm: Khẳng định nguồn gốc, bản chất, vị trí, vai trò, mục tiêu của văn hóa trong quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin; Khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; Khẳng định sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo, phù hợp thực tiễn trong quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam; Khẳng định những thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa, trong đó có giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ".

Hai là: Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, bao gồm: Đấu tranh phản bác quan

điểm sai trái, thù địch phủ nhận nguồn gốc, bản chất, vị trí, vai trò, mục tiêu của văn hóa trong quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin; Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận sự kế thừa, sáng tạo, phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về nội dung, mục tiêu phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận thành tựu văn hóa, trong đó có giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ".

- Phương thức bảo vệ

Nhà trường quân đội là một thiết chế đặc thù có tính quân sự, nhiệm vụ chính trị trung tâm là giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học. Vì vậy, nhà trường quân đội có các phương thức đặc thù, đó là: Giáo dục khoa học xã hội và nhân văn; giáo dục chính trị và thông tin tuyên truyền; đấu tranh trên không gian mạng, bao gồm: Nghiên cứu khoa học; biên soạn giáo trình, tài liệu; dạy học; giáo dục chính trị; thông tin tuyên truyền; tổ chức lực lượng; xây dựng mạng lưới; đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Giữa chủ thể, nội dung, phương thức có mối quan hệ chặt chẽ, biện chứng, trong đó chủ thể là trung tâm của mọi hoạt động chủ động, sáng tạo, có kế hoạch. Đồng thời, nội dung, phương thức có tác động đến chủ thể, định hướng hành động, nâng cao phẩm chất, năng lực chủ thể.

** Tiêu chí đánh giá bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội*

Một là, đánh giá nhận thức, trách nhiệm, thái độ và năng lực của các chủ thể về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Đánh giá trình độ nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy trong xác định mục tiêu, chủ trương, phương hướng, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở mức độ như thế nào. Đánh giá thái độ, năng lực

thông qua sự kiên quyết, kiên trì, khoa học, khả thi của kế hoạch trong thực tiễn bảo vệ theo phân cấp ở mức độ như thế nào. Đánh giá trình độ nhận thức, trách nhiệm của giảng viên thông qua xác định đúng đắn mục tiêu và chức trách, nhiệm vụ của người giảng viên với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở mức độ như thế nào. Xem xét, đánh giá thái độ, năng lực của giảng viên trong nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học, soạn và giảng dạy theo nội dung được phân công liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa; sự kiên quyết, kiên trì, đi đầu trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thực tiễn và trên không gian mạng ở mức độ như thế nào. Đánh giá nhận thức, trách nhiệm của học viên thông qua động cơ, tinh thần học tập, rèn luyện theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo. Đánh giá thái độ, năng lực của học viên thông qua quyết tâm học tập, rèn luyện hoàn thiện nhân cách quân nhân cách mạng, có "sức đề kháng", "miễn dịch" trước các thông tin sai trái, thù địch, khả năng vận dụng kiến thức lan tỏa nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Kết quả nhận xét, đánh giá cán bộ, giảng viên và kết quả học tập, rèn luyện của học viên là minh chứng tiêu biểu cho bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Hai là, đánh giá nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Đánh giá tính toàn diện, bao quát, cân đối, trọng tâm, trọng điểm, cập nhật, hoàn thiện nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trong khẳng định, đấu tranh trên các lĩnh vực văn hóa trong mối quan hệ chặt chẽ với chủ thể bảo vệ. Bao gồm đánh giá quan điểm cơ bản chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng, phát triển văn hóa; thành tựu văn hóa Việt Nam, trong đó có giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ" được nghiên cứu, giảng dạy, thông tin, tuyên truyền trong các nhà trường. Đánh giá nội dung bảo vệ ở mức độ cơ bản hay chuyên sâu phù hợp với các nhà trường theo chuyên ngành đào tạo khác nhau.

Đánh giá mức độ hiệu quả của nội dung bảo vệ đối với định hướng, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực bảo vệ cho các chủ thể ở các nhà trường.

Ba là, đánh giá phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Đánh giá sự đa dạng, phong phú, mức độ phù hợp, thu hút các phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội. Biểu hiện cụ thể trong các phương thức: nghiên cứu khoa học; biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học; giảng dạy khoa học xã hội và nhân văn; giáo dục chính trị, thông tin tuyên truyền; tổ chức lực lượng, xây dựng mạng lưới, đấu tranh phản bác, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn hóa. Đánh giá tính thiết thực, linh hoạt, sáng tạo của các phương thức gắn với sự phù hợp của nội dung, chủ thể ở các nhà trường quân đội. Đánh giá mức độ hiệu quả của các phương thức đối với định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực thực tiễn của các chủ thể ở nhà trường quân đội.

2.1.1.5. Vai trò của bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

- Góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng

Quan điểm của Đảng trong tăng cường quốc phòng, an ninh bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa khẳng định: *"Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt. Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch"* [50, tr.155-156]. Trong phương hướng xây dựng Quân đội nhân dân, xây dựng về chính trị, tinh thần là nguyên tắc quan trọng, hàng đầu, thể hiện quan điểm coi nhân tố con người là yếu tố quyết định thắng, bại trong thực hiện nhiệm vụ chiến đấu, trước mọi hoàn cảnh, nhất là *"trước các luận điệu phá hoại tư tưởng của kẻ địch và các tác động tiêu cực của xã hội"* [17, tr.87]. Nghị quyết Số 35 cũng đã xác định Quân đội là lực lượng quan trọng hàng đầu.

Từ thực tiễn và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, trước yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới gắn với nhiệm vụ của Quân đội, Đề án

"Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa" trong tình hình mới" đã xác định: Quân đội luôn là lực lượng nòng cốt trong phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa [15]. Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội

Quân đội nhân dân Việt Nam do Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức, giáo dục và rèn luyện, mang bản chất giai cấp công nhân, chiến đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng và nhân dân ta là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trải qua hơn 80 năm rèn luyện, chiến đấu, trưởng thành, Quân đội nhân dân Việt Nam đã có đóng góp quan trọng cho thắng lợi sự nghiệp thống nhất, bảo vệ độc lập dân tộc và xây dựng đất nước, được nhân dân tin tưởng, quý trọng. Trong bối cảnh hiện nay, "Quân đội nhân dân đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, luôn kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam đã lựa chọn" [17, tr.76].

Hiện nay, các thế lực thù địch thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa với thủ đoạn tinh vi, cường độ cao để xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với quan đội ta hòng làm cho Quân đội mất phương hướng, mục tiêu chiến đấu, bảo vệ để thay đổi chế độ ở nước ta. Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội trong nghiên cứu lý luận, đào tạo đội ngũ chính là góp phần tăng cường khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội, xây dựng nhà trường quân đội vững mạnh toàn diện mẫu mực tiêu biểu, phòng chống hiệu quả âm mưu phi chính trị hóa quân đội của các thế lực thù địch qua lĩnh vực văn hóa.

- Góp phần xây dựng nhà trường quân đội vững mạnh về chính trị

Chỉ thị Số 79/CT-BQP ngày 22/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng khẳng định xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện "mẫu mực, tiêu biểu" *"góp phần quan trọng có tính chất quyết định nâng cao sức mạnh tổng hợp, khả*

năng sẵn sàng chiến đấu, sự phát triển của Quân đội" [18, tr.1]. Trong bốn tiêu chuẩn xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện "mẫu mực, tiêu biểu" thì xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị là yếu tố quan trọng hàng đầu.

Xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị có sự thống nhất với mục tiêu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, làm cho cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, ý chí quyết tâm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; đơn vị đoàn kết, giữ mối quan hệ tốt với nhân dân; thực hiện tốt chuẩn mực "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới. Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng trên lĩnh vực văn hóa góp phần quan trọng xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị.

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo

Mục tiêu, yêu cầu đào tạo trong nhà trường quân đội thể hiện ở hai yêu cầu cơ bản là phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực chuyên ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội và bảo vệ Tổ quốc. Mục tiêu giáo dục đào tạo là đào tạo đội ngũ cán bộ các chuyên ngành quân sự: *"có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, với Tổ quốc, với Nhân dân; có trình độ kiến thức, năng lực toàn diện, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo"* [16, tr.1]. Nghị quyết Số 1657-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới khẳng định *"các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá Đảng, Nhà nước và Quân đội"* [126, tr.2]. Nghị quyết xác định mục tiêu là đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; có phẩm chất đạo đức cách mạng; có kiến thức, năng lực toàn diện.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội cốt lõi chính là nhằm giáo dục, xây dựng tư tưởng, đạo đức, phong

cách của người quân nhân cách mạng. Mục đích bảo vệ và mục tiêu, yêu cầu giáo dục đào tạo có mối quan hệ chặt chẽ, bổ sung cho nhau. Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở nhà trường quân đội là góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Góp phần xây dựng môi trường văn hóa quân sự tốt đẹp, lành mạnh, phong phú ở nhà trường quân đội

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội được tiến hành trên nhiều nội dung, bao gồm: Quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa; thành tựu phát triển văn hóa, trong đó có phẩm chất văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ"; trên nhiều phương thức: giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học; giáo dục chính trị, thông tin tuyên truyền; tổ chức lực lượng, xây dựng mạng lưới, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng. Các nội dung, phương thức đó là những nội dung và hoạt động thực tiễn phong phú gắn liền với thực hiện Chỉ thị số 143/CT ngày 12/5/1992 của Tổng cục Chính trị về tiến hành Cuộc vận động xây dựng môi trường văn hóa trong các đơn vị Quân đội. Qua đó, tạo nên môi trường văn hóa quân sự lành mạnh, mang đặc trưng của môi trường sư phạm quân sự, giàu tính giáo dục, góp phần định hướng, hoàn thiện nhân cách quân nhân trong quân đội theo chuẩn mực con người Việt Nam nói chung và chuẩn mực văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ". Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa góp phần xây dựng môi trường văn hóa quân sự tốt đẹp, lành mạnh, phong phú ở nhà trường quân đội, là động lực quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở các nhà trường.

2.1.1.6. Các yếu tố tác động đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

- Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và khoa học công nghệ, truyền thông

Hiện nay, *"hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn…."* [50, tr.30], *"các yếu tố công nghệ đứng sau toàn cầu hóa đã thúc đẩy những thay*

đổi trên thế giới" [180, tr.164], mỗi "cư dân mạng" có thể làm một "nhà báo" và *"không một nhà báo nào có thể có mặt tại hiện trường nhanh bằng chính những người dân tại đó với chiếc điện thoại có khả năng kết nối internet"* [32, tr.33]. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và khoa học công nghệ, truyền thông tác động đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Hội nhập quốc tế giúp cho các chủ thể xác định được đối tượng, mục đích, nội dung, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, từ đó xây dựng các nội dung, phương thức bảo vệ phù hợp. Mặt khác, chủ thể ở các nhà trường có điều kiện tiếp cận được tinh hoa văn hóa của nhân loại, làm giàu thêm văn hóa của dân tộc và phát huy tốt những giá trị truyền thống trong xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế còn là điều kiện để chủ thể quảng bá văn hóa dân tộc, tăng cường lòng tự hào dân tộc, tin tưởng vào sức mạnh văn hóa dân tộc, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của bạn bè quốc tế trong hoạt động bảo vệ.

Khoa học công nghệ, truyền thông mới đặt ra yêu cầu đổi mới toàn diện nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học, nghiên cứu khoa học. Khoa học công nghệ, truyền thông là môi trường lưu trữ, chia sẻ, thông tin, tuyên truyền, định hướng giá trị văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú cho cán bộ, giảng viên, học viên. Đồng thời, giúp cho các chủ thể tiến hành các hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa được thuận lợi, nhanh chóng, hiệu quả.

Bên cạnh những thuận lợi, toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và khoa học công nghệ, truyền thông cũng đặt ra những khó khăn đối với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội.

Toàn cầu hóa làm cho sự thâm nhập các giá trị văn hóa giữa các quốc gia gia tăng lên, gây nguy cơ mất bản sắc văn hóa dân tộc. Đảng ta đã đánh giá: *"Còn tình trạng dễ dãi, thiếu chọn lọc sản phẩm văn hóa nước ngoài, tác động tiêu cực đến văn hóa trong nước"* [6, tr.12]. Một số quốc gia với ưu thế về kinh tế, khoa học, công nghệ thực hiện "xâm lăng văn hóa" đến các nền

kinh tế nhỏ hơn. Từ đó đặt ra những khó khăn đối với các chủ thể trong việc chứng minh tính khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, sự đúng đắn, sáng tạo trong đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa. Thậm chí, có thể dẫn tới chủ thể có lúc rơi vào tâm trạng "lạc lõng" khi mà toàn cầu hóa tác động quá nhanh, *"khi con người còn đang gặp khó khăn để tìm hiểu về những biến đổi - thì sự thay đổi đang lan rộng khắp nơi, tại mọi quốc gia, trong mọi lĩnh vực và thấm sâu vào mọi tầng lớp xã hội, tạo nên các vấn đề toàn cầu"* [178, tr.15].

Về công nghệ, nhiều trường hợp lạm dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để sản xuất tranh ảnh, tin, bài, video clip nhưng không kiểm soát được nội dung, tạo ra những sản phẩm hỗn tạp, sai bản chất của các nhân vật, sự kiện, hiện tượng chia sẻ lên internet. Mặt khác, an toàn thông tin mạng bị tấn công từ bên ngoài ảnh hưởng đến hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trên lĩnh vực truyền thông, các cơ quan báo chí là nguồn cung cấp thông tin tin cậy, nhưng *"hệ thống thông tin đại chúng còn nhiều hạn chế; một số cơ quan báo chí xa rời tôn chỉ và có biểu hiện thương mại hóa; quản lý mạng xã hội còn bất cập"* [50, tr.85]. Những hạn chế đó làm giảm hiệu quả công tác đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa. Nhiều trang mạng xã hội không thể quản lý triệt để là môi trường cho các thế lực thù địch chống phá quyết liệt nền tảng tư tưởng trên lĩnh vực văn hóa. *"Các video clip phản động, xấu độc vi phạm nghiêm trọng pháp luật Việt Nam hầu hết nằm trong 130.000 kênh do Youtube quản lý, trong đó có 80 kênh phản động chuyên nghiệp"* [dẫn theo 138].

Nếu nội dung bảo vệ không mang tính toàn diện, hình thức, biện pháp bảo vệ không đổi mới, sáng tạo, đi trước thì rất dễ dẫn đến xuất hiện các yếu tố văn hóa mới không phù hợp tác động đến nhận thức của các chủ thể.

- Thành tựu xây dựng, phát triển nền văn hóa, con người Việt Nam và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Thành tựu xây dựng và phát triển nền văn hóa, con người Việt Nam trong những năm qua là bằng chứng sinh động, thực tiễn nhất chứng minh sự

đúng đắn của Đảng trong vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa. Trên lĩnh vực lý luận, quan điểm về văn hóa và phát triển văn hóa Việt Nam được xác lập, hoàn thiện từng bước thông qua Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 Khóa VIII về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 9/6/2014, Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đại hội lần thứ XIII của Đảng (2021) đã nhận định: *"Nhận thức về văn hóa, xã hội, con người ngày càng toàn diện, sâu sắc hơn"* [50, tr.64]. Trong xây dựng và phát triển văn hóa, *"việc phê phán, đấu tranh, đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, chống các quan điểm, hành vi sai trái gây hại đến văn hóa, lối sống con người được chú trọng"* [50, tr.65]. Được nhấn mạnh trong Nghị quyết Số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sa trái, thù địch trong tình hình mới là làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc [13].

Trên thực tiễn, *"các lĩnh vực, loại hình, sản phẩm văn hóa phát triển ngày càng đa dạng, đáp ứng nhu cầu mới, nhiều mặt của đời sống xã hội. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa được kế thừa, bảo tồn và phát huy"* [50, tr.64]. Các chính sách xã hội từng bước được hoàn thiện góp phần nâng cao phúc lợi xã hội nhân dân. *"Tỉ lệ bảo hiểm y tế đạt hơn 90%", "tỉ lệ hộ nghèo còn dưới 3%"… "Hoàn thành các mục tiêu Thiên niên kỷ, trong đó có mục tiêu về giảm nghèo, y tế, giáo dục hoàn thành trước thời hạn"* [50, tr.65-66]. Những thành tựu trên lĩnh vực văn hóa là luận chứng thuyết phục, không thể phủ nhận trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội. Mặt khác, củng cố vững chắc tình cảm, niềm tin thắng lợi, ý chí quyết thắng cho các chủ thể.

Mặt khác, kinh tế thị trường là một trong những yếu tố tác động quan trọng tác động đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hoá. Kinh tế thị trường làm sáng rõ bản chất mối quan hệ văn hóa - kinh tế, giúp các chủ thể củng cố thực tiễn khách quan trong bảo vệ lý luận về văn hóa. Hoạt động sôi nổi của kinh tế thị trường kích thích phát triển tư duy sáng tạo của các chủ thể, giúp cho các chủ thể trở nên tự chủ, năng động, trải nghiệm và nhạy bén hơn, khuyến khích sự tìm tòi, sáng tạo trong hình thức, biện pháp thực hiện. Kinh tế thị trường cũng tác động tích cực đến việc đổi mới cơ chế vận hành cũng như hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trở nên hiệu quả hơn bằng việc đầu tư trang thiết bị, kỹ thuật, công nghệ cho hoạt động.

Tuy nhiên, quá trình xây dựng và phát triển văn hóa, con người và nền kinh tế thị trường còn những hạn chế tác động tiêu cực đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Trong đó, *"còn thiếu những tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật lớn phản ánh sinh động tầm vóc công cuộc đổi mới, có tác dụng tích cực đối với con người"* [50, tr.84]. Đặc biệt, "*môi trường văn hóa, xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực" và "đời sống văn hóa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn"* [50, tr.84]. Mặt khác, quản lý nhà nước còn hạn chế trong xử lý các hiện tượng văn hóa mới như: Văn hóa mạng; văn hóa nhóm thiểu số trong xã hội; văn hóa ứng xử nơi công cộng;… Những hạn chế này gây khó khăn cho bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội trong lý luận về bản chất đúng đắn, khoa học, cách mạng của sự nghiệp xây dựng nền văn hóa. Mặt khác, làm giảm hiệu quả của các tin, bài, ảnh, video clip đấu tranh chống các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tác động đến tình cảm, ý chí quyết tâm của lực lượng đấu tranh trực diện.

Về tổng thể, *"văn hóa chưa được quan tâm tương xứng với kinh tế và chính trị"* và *"môi trường văn hóa, xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn*

tham nhũng, tiêu cực", "sự xuống cấp nghiêm trọng về một số mặt văn hóa, đạo đức, lối sống" [50, tr.84]. Đây là những vấn đề thực tiễn làm giảm tính thuyết phục, hiệu quả trong đấu tranh lý luận trên lĩnh vực văn hóa. Mặt trái của kinh tế thị trường đã làm "thương mại hóa" các quan hệ xã hội, kích thích lối sống sùng bái vật chất, tâm lý hưởng thụ cá nhân, làm biến đổi tư tưởng, đạo đức, lối sống của con người. Đặc biệt trong thời gian qua, do sự tác động của nhiều yếu tố, trong đó có kinh tế thị trường đã làm cho một số cán bộ trong nhà trường quân đội suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" dẫn đến bị kỷ luật khai trừ đảng và cách chức, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

- Chức năng, nhiệm vụ của quân đội, nhà trường quân đội trong thời kỳ mới

Nhiệm vụ xây dựng Quân đội tình hình mới đặt ra những yêu cầu mới cao hơn đối với công tác giáo dục, đào tạo. Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội trong tình hình mới đã nhận định: *"tình hình thế giới, khu vực còn nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp"*, tình hình trong nước đã đạt được những kết quả tích cực nhưng *"các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình"* [126, tr.2]. Nhiệm vụ quân sự, quốc phòng đặt ra mục tiêu đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu từ năm 2030 xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Những yếu tố đó đặt ra yêu cầu cao hơn đối với các nhà trường quân đội. Trong đó, *"đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; có phẩm chất đạo đức cách mạng"* [126, tr.2] gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Theo đó, các yếu tố bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo cũng được đặt ra mục tiêu cao hơn, *"phấn đấu đến năm 2025, 75% trở lên nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đạt chuẩn quy định"* và *"đến hết năm 2030, 100%*

trường áp dụng hiệu quả dữ liệu, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành, tổ chức hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học" [126, tr.5]. Đồng thời với xây dựng lực lượng, trang bị kỹ thuật là đổi mới chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp dạy học phù hợp, sáng tạo, đầu tư hơn nữa trang thiết bị, kỹ thuật, chuẩn hóa, hoàn thiện giáo trình, tài liệu dạy học là một nhiệm vụ quan trọng đối với các nhà trường quân đội hiện nay.

Những yêu cầu đặt ra trong phát triển là những yếu tố thuận lợi cho bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội. Trên cơ sở đó, tăng cường nội dung bảo vệ trong chương trình đào tạo; tăng cường nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp dạy học phù hợp đặc điểm đối tượng, gắn lý luận với thực tiễn, nêu cao tính chiến đấu của bài giảng, tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Tuy nhiên, công tác xây dựng nhà trường còn một số hạn chế nhất định. Về giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW đánh giá: *"tỉ lệ khối kiến thức trong các chương trình đào tạo chưa cân đối", "năng lực ngoại ngữ, tin học và kiến thức thực tiễn còn hạn chế", "hiệu quả của nghiên cứu khoa học gắn với nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo chưa cao"* [126, tr.1]. Những hạn chế có tác động tiêu cực đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Hạn chế về giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học tác động đến chất lượng nội dung, phương thức; hạn chế về công tác Đảng, công tác chính trị tác động đến nhận thức, trách nhiệm, thái độ của chủ thể; hạn chế về xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật tác động đến nền nếp, tác phong, tổ chức hiệp đồng hoạt động.

- Sự chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực văn hóa

Tấn công vào văn hóa để thực hiện "diễn biến hòa bình", các thế lực thù địch đã thể hiện âm mưu *"thông qua xâm nhập, phá hoại tư tưởng văn hóa để dẫn dắt, làm nảy sinh biến động chính trị của xã hội ta"* [174, tr.30].

Hiện nay, các thế lực thù địch tận dụng triệt để inernet với *"trên 3.000 trang web, blog, tài khoản mạng xã hội và gần 100 hội, nhóm trên mạng xã*

hội facebook, thường xuyên đăng tải thông tin chống Đảng, Nhà nước, kích động gây rối an ninh, trật tự" [14, tr.104]. Đây là một thực trạng rất nguy hiểm, bởi lẽ mọi điểm nóng, vấn đề nóng gây hại cho an ninh văn hóa cơ bản đều xuất phát từ internet, truyền thông xã hội. Một minh chứng rõ nét là từ Đông Âu, Trung Đông, Bắc Phi, Mỹ La Tinh, *"hầu hết những biến động chính trị lớn ... từ thế kỷ XIX đến nay đều ít nhiều liên quan đến internet"* [32, tr.39]. Hiện nay, *"truyền thông xã hội liên tục được nâng đỡ, hỗ trợ bởi những công nghệ mới, ngày càng tiện ích hơn*" [23, tr.52] và trên đó diễn ra cuộc đấu tranh tư tưởng đầy cam go, phức tạp.

Trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống, các thế lực thù địch đẩy mạnh tuyên truyền luận điệu cho rằng trong thời đại *"kinh tế số, toàn cầu hóa, tin học hóa, dữ liệu lớn... chủ nghĩa Mác - Lênin không còn phù hợp", "giai cấp công nhân không còn vai trò trong nền sản xuất hiện đại"* [70, tr.153], vì vậy *"tư tưởng Hồ Chí Minh lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm cơ sở cũng không thể và không nên vận dụng vào Việt Nam"* [70, tr.154]. Mặt khác, lợi dụng sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống ở một bộ phận cán bộ, đảng viên, các thế lực thù địch ca ngợi, cổ xúy những biểu hiện đó để thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", gây mất niềm tin của nhân dân với Đảng.

Trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật, các thế lực thù địch dùng mọi thủ đoạn hòng *"hạ bệ những tác phẩm đỉnh cao chứa đựng tính nhân văn, chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân ta"* [70, tr.110] để phủ nhận sự lãnh đạo của Đảng đối với văn học, nghệ thuật. Đòi "tự do, dân chủ" trong sáng tác, lôi kéo văn nghệ sĩ ngả nghiêng, giao động ca ngợi cho xu hướng "tự do, dân chủ" trong sáng tác văn học nghệ thuật, tách rời tư tưởng khoa học, cách mạng và truyền thống văn hóa Việt Nam.

Trên lĩnh vực giáo dục, đào tạo, các thế lực thù địch âm mưu lợi dụng những bất cập trong giáo dục, đào tạo ở nước ta hiện nay để quy chụp rằng *"giáo dục Việt Nam đang bên bờ vực thẳm", "một nền giáo dục đã thối nát"...* và đổ lỗi do *"thể chế chính trị gây nên", "giáo dục nặng về chính trị" "do đặt*

dưới sự cai trị của Cộng sản độc tài" [70, tr.120-121], từ đó cổ xúy cho việc sùng ngoại, bài nội trong giáo dục đào tạo. Cho rằng nền giáo dục phương Tây là con đường duy nhất cho thế hệ trẻ Việt Nam được *"tự do về tư tưởng, không bị chi phối hoặc ràng buộc bởi bất cứ hệ tư tưởng nào"* [70, tr.123].

Trên lĩnh vực thông tin đại chúng, các thế lực thù địch vu khống, bịa đặt, cho rằng *"thông tin ở Việt Nam là thông tin một chiều, minh họa nghị quyết, tô hồng thực tiễn",* rằng *"Việt Nam đàn áp tự do ngôn luận"* [dẫn theo 140, tr.75]. Rõ ràng, đó chỉ là luận điệu sự bóp méo, xuyên tạc về tự do ngôn luận ở Việt Nam. Việt Nam luôn coi trọng tự do ngôn luận, nhưng không phải là tự do để xuyên tạc, kích động, bêu xấu về sự lãnh đạo của Đảng và đời sống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

Sự chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có tác động đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường trong quân đội . Tác động tích cực là những âm mưu, thủ đoạn của chúng được bộc lộ ra càng làm cho sự tương phản đúng - sai, thiện - ác, xấu - đẹp được bộc lộ rõ. Những hành động chống phá gia tăng của các thế lực thù địch càng làm cho nhận thức của cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường càng nhận thức sâu sắc hơn bản chất, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch thông qua "bộ lọc bên trong", làm cơ sở cho các hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ngày càng hiệu quả, vững chắc.

Tuy nhiên, sự chống phá ở cường độ cao, với phương châm "mưa dầm thấm lâu", "lộng giả thành chân" của các thế lực thù địch có nguy cơ phá vỡ "bộ lọc bên trong" của các chủ thể, dẫn đến nhận thức sai lệch, suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", xa rời mục tiêu chiến đấu, phẩm chất quân nhân cách mạng, mơ hồ về chức năng nhiệm vụ, nhầm lẫn về đối tác, đối tượng..... Từ đó, làm *"mất phương hướng chính trị, làm tổn hại đến uy tín và hình ảnh cao đẹp "Bộ đội Cụ Hồ"* [173, tr.64] và môi trường giáo dục trong nhà trường quân đội.

2.2. QUAN ĐIỂM NGHIÊN CỨU VÀ KHUNG PHÂN TÍCH CỦA LUẬN ÁN

2.2.1. Quan điểm nghiên cứu

Hơn 95 năm qua, Đảng Cộng Sản Việt Nam đã kiên định vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giành được những thành tựu to lớn. Vì vậy, đề tài sử dụng quan điểm của Đảng làm quan điểm nghiên cứu.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực chủ thể

Nghị quyết Đại hội XIII khẳng định *"kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh", "kiên định đường lối đổi mới của Đảng"*, *"tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng"* [50, tr.33, 183] là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta. Trên thực tế, nhờ kiên định và vận dụng sáng tạo nền tảng tư tưởng của Đảng đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, *"củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa"* [50, tr.78].

Nghị quyết Số 35 nhấn mạnh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân: nhận thức ngày càng đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội [13], nhất là thế hệ trẻ. Trong quan điểm về bảo vệ Tổ quốc, Đảng ta xác định không chỉ *"bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa"* mà còn bảo vệ *"nền văn hóa"* [50, tr.156] của dân tộc. Trách nhiệm đó không phải chỉ có Đảng, lực lượng vũ trang mà còn là *"trách nhiệm"* của *"toàn dân"* [50, tr.161]. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải: thường xuyên, kiên trì, kiên quyết, đồng thời có trọng tâm, trọng điểm [13].

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ có nhận thức, trách nhiệm cao, thái độ kiên quyết, kiên trì mà còn phải có năng lực. Nghị quyết Số 35 nhấn mạnh: nâng cao khả năng tự phòng, chống của cán bộ, đảng viên

và nhân dân trước âm mưu, thủ đoạn và hoạt động của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị [13]. Mặt khác: là công việc thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền…, trước hết là người đứng đầu [13]. Như vậy, cấp ủy, người đứng đầu có vai trò quan trọng, có yêu cầu cao hơn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Từ quan điểm trên, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có ý nghĩa định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực chủ thể. Trong đó, đặc điểm cá nhân, mục tiêu, yêu cầu đào tạo thực hiện nhiệm vụ của chủ thể khác nhau thì mức độ định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực khác nhau. Quan điểm này được vận dụng phân tích cho câu hỏi nghiên cứu: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có định hướng hoạt động và nâng cao phẩm chất, năng lực của các chủ thể, đặc biệt là học viên ở nhà trường quân đội không?

Nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa góp phần định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực chủ thể

Quan điểm của Đảng xác định*: "Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc"* [47, tr.55]. Trong đó, *"cốt lõi là lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội theo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh"* [47, tr.56]. Để thực hiện được mục tiêu đó, sự nghiệp xây dựng văn hóa phải "*do Đảng lãnh đạo*" [47, tr.57].

Hoạt động văn hóa gồm *"giữ gìn và phát triển những di sản văn hóa dân tộc, tiếp thu những tinh hoa văn hóa thế giới, sáng tạo, vun đắp nên những giá trị mới"*, đồng thời phải đấu tranh kiên trì trước những yếu tố lạc hậu và "*chiến đấu, chống mọi mưu toan lợi dụng văn hóa để thực hiện "diễn biến hòa bình"*, thực hiện *"xây"* đi đôi với *"chống"* [47, tr.58]. Quan điểm của Đảng về xây dựng văn hóa gồm "giữ gìn", "phát triển", "tiếp thu", "sáng tạo" là "xây", có ý nghĩa là "khẳng định", *"nâng cao sức đề kháng..., đặc biệt là thanh, thiếu niên"* [50, tr.147]. Loại bỏ cái lạc hậu, ngăn chặn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa là "chống", có ý nghĩa là "đấu tranh". Quan

điểm này thống nhất với Nghị quyết Số 35 là: gắn kết chặt chẽ giữa "xây" và "chống", "xây" là cơ bản, "chống" phải quyết liệt, hiệu quả [13].

Như vậy, nội dung bảo vệ là khẳng định tính chất khoa học, cách mạng, sự đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đường lối của Đảng trong lãnh đạo xây dựng, phát triển nền văn hóa Việt Nam, thực tiễn thành tựu văn hóa Việt Nam và đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Việc khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa giúp: toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và nâng cao "sức đề kháng", khả năng chủ động đấu tranh phản bác trước các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ vững chắc Tổ quốc [13]. Đồng thời: hình thức, phương pháp chủ động, có tính thuyết phục cao, hấp dẫn góp phần phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch [13]. Nội dung và phương thức giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thái độ và năng lực của chủ thể. Quan điểm này trả lời cho câu hỏi nghiên cứu: Nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội như thế nào?

Phương hướng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Đảng ta đã khẳng định: *"Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh", "kiên định đường lối đổi mới của Đảng"* [50, tr.109] để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Mặt khác, phải *"tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng"* [50, tr.183], đây là: nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn; là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân [13]. Trên lĩnh vực văn hóa, sự nghiệp xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc do *"Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ tri thức giữ vai trò quan trọng"* [6, tr.16]. Đề án "Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa trong tình hình mới" nhấn mạnh: thường xuyên quán triệt sâu sắc, vận dụng, cụ thể hóa

và tổ chức thực hiện đúng quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của Quân ủy Trung ương, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng về nhệm vụ phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa [15]. Như vậy, phương hướng quan trọng hàng đầu là bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội phải thực hiện nghiêm chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cáp, đề án của Bộ Quốc phòng và kế hoạch thực hiện đề án của các nhà trường quân đội.

Quan điểm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được Nghị quyết Số 35 xác định là: bảo vệ cương lĩnh, đường lối của Đảng; nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; công cuộc đổi mới đất nước trên cơ sở quán triệt sâu sắc và vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch [13]. Mặt khác, trong các văn kiện Đảng về văn hóa, các lĩnh vực văn hóa đã được đề cập và phát triển, bao gồm nhiều lĩnh vực. Từ đó, quan điểm của Đảng chỉ ra phương hướng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cần phải toàn diện, hệ thống về nội dung bảo vệ và lĩnh vực văn hóa.

Quan điểm Nghị quyết Số 35 nhấn mạnh: đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hóa hình thức, coi trọng hiệu quả, trên tinh thần chủ động, cảnh giác, thường xuyên, kiên trì, kiên quyết, có trọng tâm, trọng điểm [13]. Đề án "Quân đội phòng, chống diễn biến hòa bình trên lĩnh vực văn hóa trong tình hình mới" của Bộ Quốc phòng cũng xác định phải: đổi mới nội dung, phương pháp, coi trọng thiết thực, hiệu quả [15], kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống". Như vậy, phương hướng đặt ra là phải thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, giáo dục chính trị, thông tin tuyên truyền và đấu tranh kiên quyết, hiệu quả. Nghị quyết Số 35 và Đề án "Quân đội phòng, chống diễn biến hòa bình trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới" của Bộ Quốc phòng đều nhấn mạnh đến sự bùng nổ của mạng internet, mạng xã hội và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên internet, mạng xã hội. Điều đó đặt ra phương hướng xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, có tính chiến đấu cao trên internet, mạng xã hội.

Như vậy, phương hướng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội là: Thực hiện nghiêm Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng các cấp, đề án, chương trình, mệnh lệnh cấp trên; nội dung bảo vệ phải toàn diện, hệ thống; thường xuyên đổi mới, sáng tạo; xây dựng môi trường văn hóa quân sự. Từ cơ sở trên, trả lời cho câu hỏi nghiên cứu: Phương hướng đặt ra để nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay?

2.2.2. Khung phân tích của luận án

Trên cơ sở quan điểm của Đảng, với mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường quân đội thể hiện ở sản phẩm đào tạo, luận án lựa chọn phân tích các yếu tố đặc điểm cá nhân và phẩm chất, năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa của các chủ thể tác động đến định hướng hoạt động, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực của chủ thể, đặc biệt là học viên. Đồng thời, phân tích tác động của nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa đến định hướng hoạt động, phẩm chất, năng lực của các chủ thể.

- Đặc điểm: Trường, năm học, ngành học tác động định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực của mỗi chủ thể khác nhau, đặc biệt là học viên.

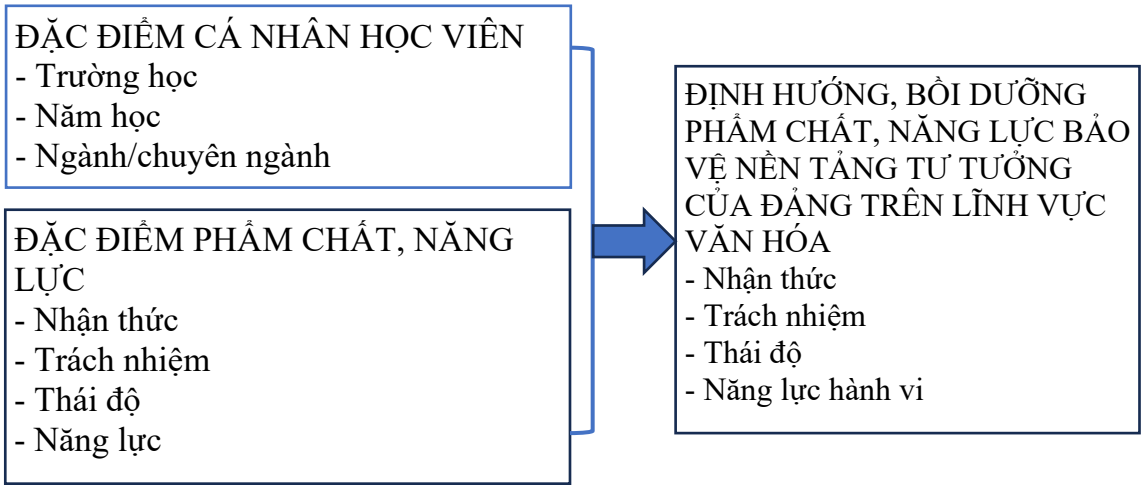

- Nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có tác động định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực chủ thể:

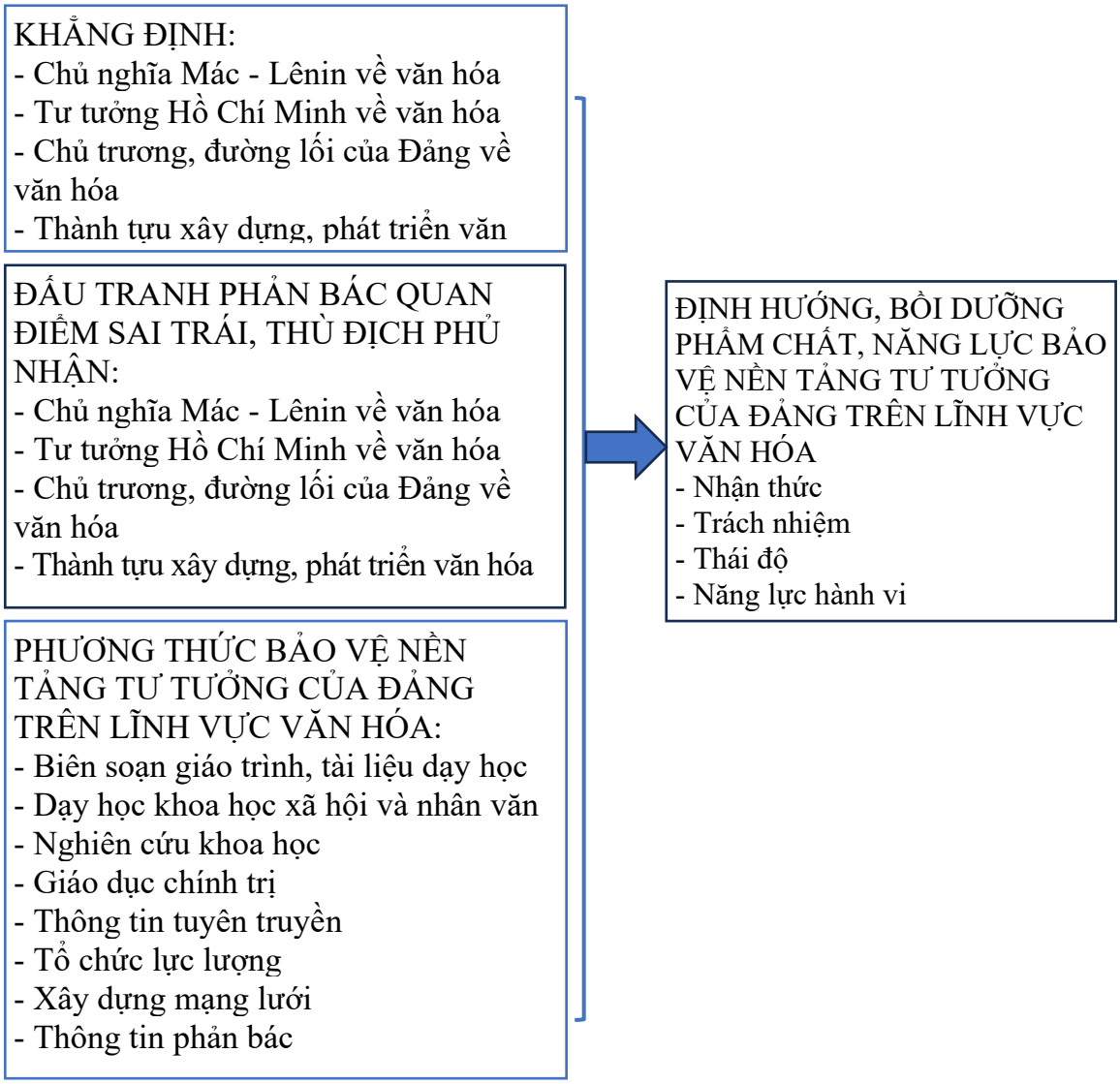

2.3. KHÁI QUÁT VỀ KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU

2.3.1. Nhà trường quân đội

2.3.1.1. Tổ chức, quản lý

Hiện nay, Việt Nam có *"22 học viện, trường đại học đào tạo sĩ quan cho tất cả các ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng"* [17, tr.77]. Trong đó có 6 Học viện, 3 Trường sĩ quan trực thuộc Bộ Quốc phòng. Các học viện, nhà trường còn lại được biên chế vào các Tổng cục, Quân - Binh chủng và Bộ Tư lệnh Biên phòng, Ban Cơ yếu Chính phủ. Nhà trường quân đội đặt dưới sự quản lý, lãnh đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ quốc phòng, thường xuyên, trực tiếp là sự quản lý, điều hành của Tổng Tham

mưu trưởng và Chủ nhiệm Tổng Cục chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam. Giám đốc (Học viện) hoặc Hiệu trưởng (Trường Sĩ quan) thực hiện sự lãnh đạo và chịu trách nhiệm kết quả hoạt động trước cơ quan cấp trên.

Các nhà trường trong quân đội có tổ chức, quản lý theo phân cấp: Ban Giám đốc (Học viện) hoặc Ban Giám hiệu (Trường sĩ quan); khối cơ quan chức năng quản lý, phục vụ giáo dục đào tạo; khối khoa; khối đơn vị quản lý học viên (Hệ, tiểu đoàn). Mỗi đầu mối ở các nhà trường có chức năng nhiệm vụ riêng, hợp thành tổng thể các chủ thể, lực lượng thực hiện nhiệm vụ.

2.3.1.2. Chức năng, nhiệm vụ, mục tiêu, yêu cầu giáo dục đào tạo

Nhà trường quân đội thực hiện nhiệm vụ *"giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học và cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng"* [16, tr.5]. Đào tạo sĩ quan quân đội theo các chuyên ngành quân sự; nhân viên chuyên môn kỹ thuật; giảng viên, giáo viên quốc phòng an ninh; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho đội ngũ cán bộ các cấp của Đảng, Nhà nước; đào tạo học viên quốc tế theo quy định của pháp luật và thỏa thuận quốc tế về trao đổi giáo dục, đào tạo của Chính phủ, Bộ Quốc phòng.

Trong thời gian qua, mục tiêu yêu cầu giáo dục, đào tạo của các nhà trường không ngừng tăng lên để đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội. Các đối tượng học viên không chỉ đáp ứng chuẩn đầu ra về chuyên ngành đào tạo mà phải có *"bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, với Tổ quốc, với nhân dân"* [16, tr.1]; có sức khỏe tốt đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong những điều kiện khó khăn, phức tạp, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp quốc phòng.

2.3.2. Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Chính trị

2.3.2.1. Học viện Kỹ thuật quân sự

- Lịch sử

Ngày 28/10/1966, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp (nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Bộ Quốc phòng tổ chức Lễ thành lập Phân hiệu II Đại học Bách khoa. Ngày 28/10/1966 được chọn là Ngày truyền thống của Học

viện Kỹ thuật quân sự. Ngày 13/6/1968, Thủ tướng Chính phủ quyết định đổi tên "Phân hiệu II Đại học Bách khoa" thành trường Đại học Kỹ thuật Quân sự. Ngày 15/12/1981, Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Học viện Kỹ thuật quân sự. Ngày 06/6/1991, Học viện Kỹ thuật quân sự mang thêm tên gọi Đại học kỹ thuật Lê Quý Đôn. Ngày 31/1/2008, Học viện Kỹ thuật quân sự được Chính phủ quyết định vào danh sách các trường đại học trọng điểm quốc gia.

- Truyền thống

Trải qua gần 60 năm xây dựng, trưởng thành, tập thể học viện đã xây dựng nên truyền thống: Đoàn kết, chủ động, sáng tạo, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

Thành lập năm 1966, giữa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đang diễn ra quyết liệt, yêu cầu kỹ thuật quân sự ngày càng cao, *"phải xây dựng được tiềm lực mạnh về kỹ thuật quân sự, đặc biệt những ngành mũi nhọn"* [21, tr.22]. Trong điều kiện vật chất, kỹ thuật còn nhiều thiếu thốn, ngành kỹ thuật quân sự còn non trẻ, tập thể học viện đã thể hiện sự đoàn kết, chung lưng đấu cật, *"quyết tâm, nhiệt tình thi đua học tập và công tác với tinh thần quyết chiến và quyết thắng"* [21, tr.27]. Bước sang thời kỳ hòa bình, thống nhất, thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đặt ra cho học viện ngày càng cao hơn về đào tạo đội ngũ và nghiên cứu kỹ thuật khoa học quân sự đáp ứng "*kế hoạch xây dựng quốc phòng, xây dựng quân đội sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và làm kinh tế xây dựng đất nước"* [21, tr.117], tinh thần đoàn kết lại được phát huy cao độ, thực hiện tốt lời căn dặn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *"Không ngừng nâng cao trình độ chính trị, quân sự, văn hóa, khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ,...phục vục đắc lực nhiệm vụ mà Đảng, Chính phủ giao cho"* [21, tr.119].

Học viện luôn chủ động sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ. Từ khi mới thành lập, học viện đã đi sâu nghiên cứu các đề tài phục vụ huấn luyện như ngành hữu tuyến, đài điều khiển và đạn tên lửa,… các đề tài phục vụ cho yêu cầu của chiến trường đang diễn ra ác liệt như: tăng

tầm bắn một số loại súng, pháo; tăng kết cấu công sự chịu nổ… Hiện nay, học viện vẫn tăng cường đổi mới phương pháp đào tạo, nghiên cứu khoa học, thực hiện "Đào tạo - nghiên cứu khoa học - sản xuất - chế thử - chuyển giao công nghệ", phấn đấu trở thành trường nghiên cứu mang tầm quốc tế.

- Nhiệm vụ

Nhiệm vụ chính của Học viện là đào tạo cán bộ kỹ thuật và quản lý kỹ thuật có trình độ đại học, sau đại học, bao gồm: Kỹ sư quân sự (45 chuyên ngành); Thạc sĩ (19 chuyên ngành); Tiến sĩ (13 chuyên ngành) và nghiên cứu khoa học, tư vấn khoa học kỹ thuật, triển khai dịch vụ khoa học công nghệ phục vụ quốc phòng - an ninh và kinh tế xã hội.

Với triết lý giáo dục: Bản lĩnh - Trí tuệ - Chuyên nghiệp - Hợp tác, mục tiêu giáo dục đào tạo của Học viện là: Đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật, chỉ huy quản lý kỹ thuật chất lượng cao có trình độ đại học, sau đại học cho Quân đội và Đất nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, với Tổ quốc, với Nhân dân; có trình độ kiến thức nền vững chắc, kiến thức chuyên ngành chuyên sâu; có tác phong chính quy và có năng lực toàn diện trong chỉ huy, quản lý, tổ chức, điều hành và huấn luyện bộ đội; có năng lực ngoại ngữ, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu hoạt động chuyên môn và hội nhập quốc tế; có sức khỏe tốt; có khả năng tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ và thích nghi với mọi hoàn cảnh; có khả năng phát triển thành chuyên gia đầu ngành hoặc đảm nhiệm được các chức vụ cao hơn, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội.

- Thành tựu

Trên lĩnh vực giáo dục, đào tạo, Học viện đã đào tạo, bồi dưỡng hàng vạn kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, cán bộ chỉ huy, tham mưu kỹ thuật cấp chiến thuật, chiến dịch cho toàn quân. Đội ngũ cán bộ, kỹ sư được đào tạo tại Học viện đều có trình độ chuyên môn cao, bản lĩnh chính trị vững vàng, là lực lượng nòng cốt thực hiện công tác kỹ thuật trong toàn quân. Trên lĩnh vực nghiên cứu khoa học, Học viện đã gắn kết thành tựu nghiên cứu khoa học với

giáo dục đào tạo. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Học viện đã có những đóng góp mới cho khoa học, có giá trị ứng dụng thực tế để giải quyết các vấn đề phục vụ an ninh quốc phòng và cả nước, như chế tạo, cải tiến, hiện đại hoá, khai thác hiệu quả các vũ khí trang bị kỹ thuật tên lửa, ra đa, súng, pháo, đạn, thuốc phóng - thuốc nổ, khí tài quang học, thông tin liên lạc, công trình ngầm, cầu cảng, sân bay, công trình biển đảo,…

Trên lĩnh vực xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, trước âm mưu thủ đoạn chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực văn hóa. Cùng với các nhà trường, Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện đã thường xuyên coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác giáo dục, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ những nội dung cơ bản trong Nghị quyết Số 35; Nghị quyết Số 29 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng.

Với những kết quả đạt được, Học viện đã được Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý.

2.3.2.2. Trường Sĩ quan Chính trị

- Lịch sử

Trước yêu cầu cấp thiết của nhiệm vụ bảo vệ và xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, ngày 14/01/1976, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định số 18/QĐ-QP thành lập Trường Sĩ quan Chính trực. Để phù hợp với chức năng, ngày 16/12/1981, Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 418/QP đổi tên thành Trường Sĩ quan Chính trị - Quân sự. Trước yêu cầu chung xây dựng Quân đội thời kỳ đổi mới, ngày 08/8/1995, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định 687/QĐ-QP, sáp nhập Nhà trường vào Học viện Chính trị quân sự.

Sau hơn 20 năm đổi mới, yêu cầu cấp thiết về xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, ngày 22/05/2008, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký Quyết định 69/2008/QĐ-BQP về việc thành lập Trường Sĩ quan Chính trị. Ngày 23/12/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 2344/QĐ-TTg, thành lập Trường Đại học Chính trị trên cơ sở Trường Sĩ quan Chính trị. Gần 50 năm qua, nhiệm vụ, vị thế, uy tín của Nhà trường ngày càng được nâng cao.

- Truyền thống

Từ trong lịch sử, Nhà trường đã vun đắp nên truyền thống: *"Trung thành, sáng tạo, đoàn kết, vượt khó, dạy tốt, học tốt"* [19, tr.78]. Cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ Nhà trường luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, xứng danh là *"trường Đảng trong Quân đội, là một pháo đài của chủ nghĩa Mác"* [19, tr.79]. Trong sự nghiệp giáo dục đào tạo, *"nhà trường luôn đề cao tính chiến đấu, tính tư tưởng; biểu dương và vun đắp cho những giá trị tốt đẹp, phê phán những nhận thức, biểu hiện sai lệch"* [19, tr.80].

Với chức năng giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn quân sự, Nhà trường luôn coi trọng làm rõ cơ sở khoa học của mỗi luận điểm lý luận, làm rõ những vấn đề thực tiễn của đất nước, Quân đội. Vận dụng lý luận vào thực tiễn, sát với chiến trường, với hoạt động ở đơn vị trong điều kiện cụ thể để nâng cao nhận thức và tư duy cũng như năng lực cho người học.

Đoàn kết là truyền thống quý báu của để Nhà trường vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Trước âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch thông qua "diễn biến hòa bình", Nhà trường *"chủ động, tự giác đưa đội ngũ khoa học vào mặt trận đấu tranh tư tưởng, lý luận", "trang bị vũ khí lý luận sắc bén cho học viên, những cán bộ chủ trì về chính trị trong tương lai, những người giương cao ngọn cờ của Đảng trong Quân đội"* [19, tr.86], sáng tạo mô hình hoạt động hiệu quả, được Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương đánh giá cao.

- Nhiệm vụ

Sứ mạng của Nhà trường được xác định: Là cơ sở đào tạo đại học, sau đại học, hợp tác đào tạo quốc tế, cung cấp đội ngũ cán bộ chính trị cấp phân đội, giáo viên khoa học xã hội và nhân văn, cán bộ khoa học trình độ đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, góp phần xây dựng Quân đội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Mục tiêu, nhiệm vụ của Nhà trường là: Đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội, giáo viên khoa học xã hội và nhân văn, cán bộ khoa học trình độ đại

học, sau đại học, là đảng viên Đảng Cộng sản Việt nam; có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; tiêu biểu, mẫu mực về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; có kiến thức toàn diện và chuyên sâu về ngành đào tạo; có khả năng tự học, tự nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, thích ứng nhanh và có sức khỏe tốt; có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế đáp ứng mục tiêu xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

- Thành tựu

Trên lĩnh vực giáo dục đào tạo, từ khi thành lập đến nay, nhà trường đã xây dựng mới 16 chương trình, hoàn thiện bổ sung 46 chương trình đào tạo; xây dựng mới 27 phòng học chuyên dùng, 01 trung tâm điều hành huấn luyện. Kết quả phân loại học lực và rèn luyện của học viên ngày càng cao. Công tác nghiên cứu khoa học được triển khai đồng bộ, bám sát thực tiễn.

Trên lĩnh vực xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, Nhà trường luôn làm tốt công tác giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, xây dựng bản lĩnh chính trị, định hướng tư tưởng cho các lực lượng. Nhiều mô hình hoạt động câu lạc bộ ra đời thu hút cán bộ, giảng viên, học viên. Thực hiện: *"Toàn trường là đội quân chiến đấu, mỗi cán bộ, đảng viên là chiến sĩ xung kích phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên mặt trận tư tưởng, văn hóa"* [20, tr.71].

Với kết quả đó, Nhà trường đã được Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý.

2.3.3. Tính đặc thù trong tổ chức, quản lý và chức năng, nhiệm vụ của nhà trường quân đội

Về tổ chức, quản lý, các nhà trường quân đội được tổ chức, quản lý phân cấp theo quy định của Bộ Quốc phòng. Các nhà trường trực thuộc Bộ Quốc phòng có một đảng bộ trực thuộc Quân ủy Trung ương, các nhà trường trực thuộc quân, binh chủng có một đảng bộ trực thuộc quân, binh chủng. Dưới đảng bộ nhà trường là các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

Nhà trường quân đội quán triệt và thực hiện chỉ thị, nghị quyết, các quy định về công tác giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ theo chỉ đạo

của cấp trên. Tổ chức bộ máy lãnh đạo, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, tổ chức đào tạo, nghiên cứu theo chuẩn giáo dục của Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Đảm bảo chế độ, chính sách, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, vũ khí, trang bị huấn luyện, duy trì nghiêm chế độ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu. Thực hiện phối hợp hiệu quả trong liên kết đào tạo và hoạt động với chính quyền, nhân dân địa phương nơi đóng quân.

Về chức năng, nhiệm vụ, công tác giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học của các nhà trường quân đội đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng tham mưu, Tổng cục Chính trị, Đảng ủy và Thủ trưởng cấp trên, trực tiếp là sự quản lý, hướng dẫn nghiệp vụ của cơ quan chức năng trên các lĩnh vực hoạt động. Sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, xây dựng nhà trường quân đội cách mạng, chính quy, từng bước hiện đại.

Học viện Kỹ thuật quân sự có đặc thù đào tạo sĩ quan kỹ thuật các cấp. Trường Sĩ quan Chính trị có đặc thù đạo tạo sĩ quan chính trị cấp phân đội. Hai trường tiêu biểu cho hai nhóm chuyên ngành khác nhau nhưng đều có nhiệm vụ trung là đào tạo cán bộ sĩ quan quân đội có phẩm chất tốt, trung thành với Đảng, giữ gìn, phát triển phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ". Trong đó, Trường Sĩ quan Chính trị có khối lượng dạy học khoa học xã hội và nhân văn nhiều hơn và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một trong những nội dung của yêu cầu đào tạo chuyên ngành.

Tiểu kết chương 2

Từ cách tiếp cận quan điểm của Đảng, kế thừa thành tựu nghiên cứu đi trước, luận án xác định nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, bao gồm: Chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa; tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; Quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa; thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam. Trên cơ sở đó, luận án khảo sát trên các lĩnh vực cơ bản của văn hóa, bao gồm: Tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học, nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng.

Với nhận thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một hoạt động văn hóa, luận án xây dựng quan niệm về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội dưới góc độ văn hóa học. Dưới góc độ này, hoạt động bảo vệ có ý nghĩa định hướng hành động, hình thành, củng cố, phát triển nhận thức, trách nhiệm, thái độ, năng lực cho các chủ thể, đặc biệt là học viên, giúp các chủ thể hình thành, giữ vững thế giới quan khoa học, cách mạng, tin tưởng vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, sẵn sàng đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch. Đây là cơ sở để đề tài xây dựng khung phân tích, đánh giá khách quan, khoa học về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay.

Trong quân đội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ thường xuyên, các nhà trường quân đội làm nòng cốt. Tính chất đặc thù của các nhà trường là có đội ngũ nghiên cứu, giảng dạy lý luận, cơ sở vật chất kỹ thuật cơ bản, hiện đại, môi trường sư phạm quân sự mẫu mực là điều kiện thuận lợi, đồng thời cũng tạo ra những điểm khác biệt so với các đơn vị khác trong và ngoài quân đội.

Luận án lựa chọn điều tra, khảo sát hai học viện, nhà trường, bao gồm: Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Chính trị. Đồng thời so sánh với nhận xét, đánh giá tổng kết của Trường Sĩ quan Lục quân 1 và trên một số nội dung ở Học viện Phòng không - Không quân nhằm mục đích hướng đến kết quả khách quan nhất vì lý do chủ yếu sau:

Thứ nhất: Trường Sĩ quan Chính trị có nhiệm vụ đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội, chuyên ngành xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước, tiêu biểu, mẫu mực về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, tổ chức thực hiện bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở cấp phân đội trong toàn quân.

Thứ hai: Học viện Kỹ thuật quân sự có nhiệm vụ chính là đào tạo kỹ sư quân sự, gồm nhiều ngành kỹ thuật quân sự, tiêu biểu cho khối các trường đào tạo sĩ quan chuyên môn kỹ thuật.

Chương 3
THỰC TRẠNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

3.1. CHỦ THỂ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA

3.1.1. Chủ thể lãnh đạo, chỉ huy

- Nhận thức, trách nhiệm

Kết quả đạt được:

Nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy quyết định đến chất lượng hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội. Lãnh đạo, chỉ huy là người lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục, quán triệt, xây dựng kế hoạch, triển khai, giao nhiệm vụ, kiểm tra, đôn đôn đốc cấp dưới làm nhiệm vụ. Mặt khác, nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy còn thể hiện ở trách nhiệm đi đầu trong hoạt động, thực hiện phương châm *"trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo"* [125, tr.4].

Thực tiễn hoạt động, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Sĩ quan Chính trị đã thường xuyên coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác giáo dục, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các lực lượng về nội dung Nghị quyết Số 35 [153]. Trên cơ sở đó, các cấp ủy cơ sở đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tốt giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, học viên, nhân viên. Ở Học viện Kỹ thuật quân sự, Ban Giám đốc Học viện đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Số 35 gắn với thực hiện các kế hoạch, chỉ thị, hướng dẫn của Quân ủy Trung ương, Tổng Cục Chính trị, Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng [82]. Học viện Phòng không - Không quân cũng đã đánh giá: Qua công tác tổ chức học tập, quán triệt của các cấp ủy Đảng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ, đảng viên được nâng lên [87].

Từ biểu đồ 3.1 khảo sát nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy cho thấy số người đánh giá tốt trở lên chiếm tỉ lệ cao. Đối với nhận thức là 85,0%, trách nhiệm là 89%, với p_0 = 0,06. Trong đó, trách nhiệm có mức độ nhận định tốt trở lên cao hơn. Điều đó cho thấy qua lãnh đạo, chỉ đạo và trực tiếp thực hiện, chủ thể lãnh đạo, chỉ huy xác định được vị trí, vai trò của bản thân đối với nhiệm vụ. "Đa số cán bộ lãnh đạo, chỉ huy của Nhà trường có trình độ lý luận cao, có nhận thức sâu sắc và kiên quyết, kiên trì lãnh đạo, tổ chức thực hiện bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong các hoạt động của đơn vị" [Phỏng vấn sâu - Mã A1].

Đơn vị tính: %

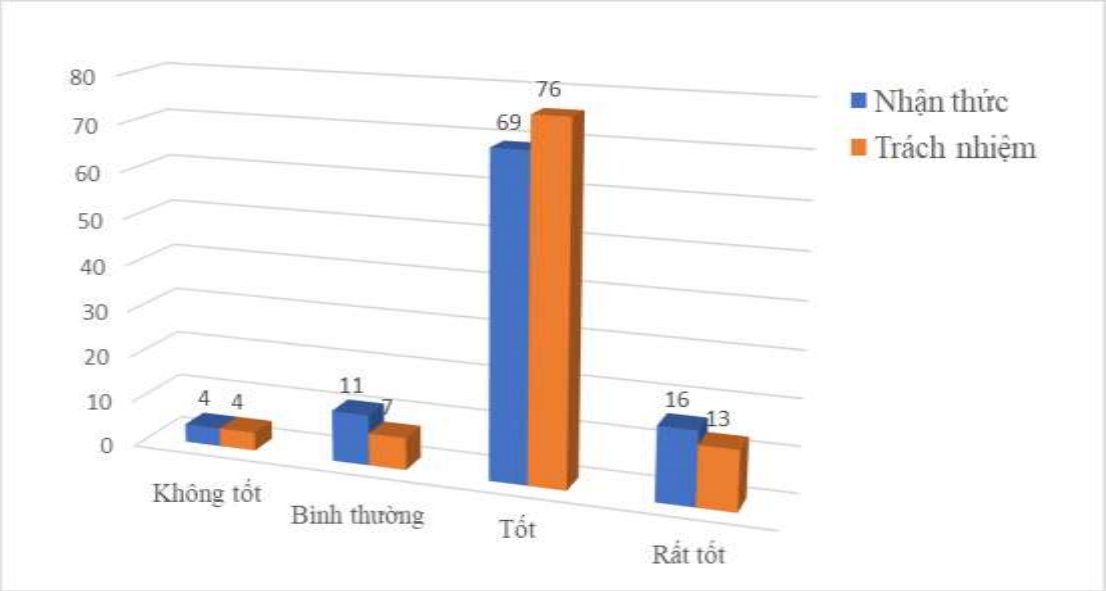

Biểu đồ 3.1. Đánh giá về nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy

(Nguồn: Số liệu khảo sát của luận án năm 2024)

Hạn chế:

Bên cạnh mặt tích cực, vẫn còn hạn chế nhất định trong nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy ở một số cơ quan, khoa, đơn vị. Ở Trường Sĩ quan Lục quân 1: có cấp ủy, tổ chức Đảng chưa quan tâm đúng mức, thiếu chủ động, sáng tạo trong nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng [160]. Quân ủy Trung ương nhận xét chung: công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chỉ huy đơn vị chưa thật sự chủ động [4]. Theo khảo sát từ biểu đồ 3.1 cho thấy

tỉ lệ đánh giá về nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy dưới mức tốt ở nhận thức là 15,0% và trách nhiệm là 11,0%. "Còn một số cán bộ lãnh đạo, chỉ huy có thời điểm chưa quan tâm sâu sát đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, để hoạt động của đơn vị có lúc trùng xuống" [Phỏng vấn sâu - Mã B4]. Thực tiễn đặt ra yêu cầu với lãnh đạo, chỉ huy cần tiếp tục nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm, xác định đây là hoạt động không có điểm dừng ở đơn vị để xây dựng đơn vị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và có đời sống tinh thần phong phú, lành mạnh, có tinh thần cảnh giác, tính chiến đấu cao.

- Thái độ, năng lực

Kết quả đạt được:

Thái độ, năng lực hành vi hoạt động của chủ thể lãnh đạo, chỉ huy là tổng thể thái độ đánh giá, lựa chọn và năng lực thực hiện các hoạt động: giáo dục, quán triệt, xây dựng kế hoạch, triển khai, giao nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát, đánh giá, biểu dương, khen thưởng và tham gia trực tiếp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cùng tập thể đơn vị và nhà trường.

Trong quá trình thực hiện, Học viện Kỹ thuật quân sự nhận định: Hàng năm, nghị quyết lãnh đạo năm học, học kỳ của Đảng ủy Học viện luôn xác định việc thực hiện Nghị quyết Số 35 gắn với thực hiện các nghị quyết của Đảng, QUTW… là một trong các nhiệm vụ quan trọng [82]. Đó chính là cơ sở để cấp ủy cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các kế hoạch, chương trình của Ban Chỉ đạo 35 Đảng ủy Học viện. Ở Trường Sĩ quan Lục quân 1, 100% đảng ủy, chi bộ cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 35, triển khai thực hiện thống nhất, sát với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, khoa, đơn vị [160]. Trong quá trình triển khai thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động, trong giai đoạn 2028 - 2023, tiến hành kiểm tra 135 lượt, trong đó, Trường Sĩ quan Chính trị là 48 lượt, Trường Sĩ quan Lục quân 1 là 42 lượt, Học viện Kỹ thuật quân sự là 45 lượt [Phụ lục 9]. Ở Học viện Phòng không - Không quân, cán bộ chủ trì các cấp đã thực hiện nghiêm túc, hiệu quả kế hoạch đặt ra, góp phần củng cố lòng tin của cán bộ, chiến sĩ [87].

Kết quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phản ánh chân thực năng lực hoạt động của lãnh đạo, chỉ huy. Năm 2022, Trường Sĩ quan Chính trị là một trong 10 tập thể tiêu biểu toàn quân thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Khen thưởng cấp Tổng cục Chính trị và cấp Bộ về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho các tập thể, cá nhân ở Trường Sĩ quan Chính trị, Trường Sĩ quan Lục quân 1, Học viện Kỹ thuật quân sự lần lượt là 12,11,11 lượt [Phụ lục 8]. Nhiều đồng chí lãnh đạo, chỉ huy đạt giải thưởng cao cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cấp toàn quân, toàn quốc. Điều đó cho thấy, lãnh đạo, chỉ huy không chỉ có năng lực tốt lên trong trong lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục, quán triệt, tổ chức thực hiện mà bản thân là những tấm gương sáng trong hoạt động thực tiễn, thực hiện tốt quan điểm *"trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực noi theo"* [125, tr.2].

Bảng 3.1. Đánh giá về thái độ và năng lực của lãnh đạo, chỉ huy

Đơn vị tính: %

Yếu tố	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Không tốt	Tổng
Thái độ	12,0	74,0	9,0	5,0	100
Năng lực	12,0	72,0	9,0	7,0	100

(Nguồn: Số liệu khảo sát của luận án năm 2024)

Theo bảng 3.1 cho thấy số lượng nhận định thái độ, năng lực hành vi hoạt động của lãnh đạo, chỉ huy ở mức độ tốt chiếm tỉ lệ cao, về thái độ là 86,0%, về năng lực là 84,0%, với p_0 = 0,06. "Lãnh đạo, chỉ huy các cấp ở nhà trường quân đội có năng lực tốt trong xây dựng kế hoạch, triển khai, thực hiện bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Nhiều đồng chí là tấm gương về hoạt động cho tập thể đơn vị noi theo" [Phỏng vấn sâu - Mã B2].

Hạn chế:

Lãnh đạo, chỉ huy ở các nhà trường quân đội vẫn còn những hạn chế nhất định. Trường Sĩ quan Chính trị nhận xét: Việc quán triệt, cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết Số 35 vào lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở cấp mình của một số cán bộ chủ trì thiếu chủ động, sáng

tạo [153]. Học viện Phòng không - Không quân nhận xét: một số cán bộ chủ trì phụ thuộc chỉ đạo cơ quan cấp trên [87]. "Một số đồng chí lãnh đạo, chỉ huy chưa chủ động bám nắm và đưa ra các giải pháp điều chỉnh hoạt động trước yêu cầu thực tiễn" [Phỏng vấn sâu - Mã B4]. Khảo sát tại bảng 3.1 cho thấy nhận định với lãnh đạo, chỉ huy dưới mức tốt về thái độ là 14,0%, năng lực là 16,0%.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là hoạt động phức tạp vì đặc trưng tinh tế, khó nhận biết. Mặt khác, các thế lực thù địch lợi dụng công nghệ, truyền thông chống phá tinh vi. Vì vậy, đòi hỏi lãnh đạo, chỉ huy cần nâng cao hơn nữa vai trò đi đầu dự báo, xác định các phương thức phù hợp với thực tiễn, nâng cao hiệu quả hoạt động, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, mẫu mực tiêu biểu, có đời sống văn hóa lành mạnh.

3.1.2. Chủ thể giảng viên

- Nhận thức, trách nhiệm

Kết quả đạt được:

Giảng viên vừa nghiên cứu, giảng dạy, giáo dục, tuyên truyền và trực tiếp đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, đồng thời là nhân cách mẫu mực, mô phạm để học viên noi theo.

Đơn vị tính: %

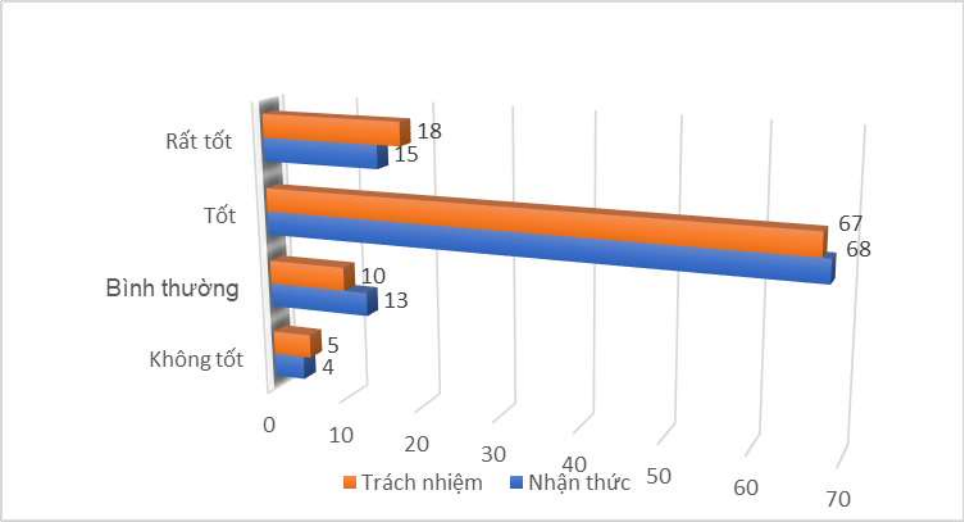

Biểu đồ 3.2. Đánh giá về nhận thức, trách nhiệm của giảng viên

(Nguồn: Số liệu khảo sát của luận án 2024)

Trong hoạt động, Trường Sĩ quan Lục quân 1 nhận định: Ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm, …, bản lĩnh chính trị, tinh thần cảnh giác cách mạng của giảng viên được nâng cao [160]. Tại Học viện Kỹ thuật quân sự, đã tạo sự chuyển biến tích cực và nâng cao nhận thức của đảng viên về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng [82].

Khảo sát của luận án từ biểu đồ 3.2 cho thấy đánh giá nhận thức, trách nhiệm của giảng viên ở mức độ tốt trở lên có tỉ lệ cao, với nhận thức là 83,0%, trách nhiệm là 85,0%, với p_0 = 0,06. Qua đó cho thấy đa số giảng viên có nhận thức, trách nhiệm tốt, góp phần định hướng, bồi dưỡng phẩm chất cho chủ thể giảng viên trong thực tiễn. "Là giảng viên, tôi luôn ý thức được trách nhiệm cần phải đi đầu trong nghiên cứu, giảng dạy, nói đi đôi với làm trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cho học viên noi theo" [Phỏng vấn sâu - Mã B8]. Trong đội ngũ giảng viên của các nhà trường có nhiều giảng viên có nguồn gốc đào tạo ngoài quân đội, từ: *"Thời sinh viên em ước vọng nơi đâu/Có khi nào nghĩ... về Thành Cổ"* [161, tr.120] (Thành Cổ - Khu B của Trường Sĩ quan Chính trị tại Thành phố Bắc Ninh). Nhưng khi trở thành giảng viên trong nhà trường quân đội, khoác lên mình màu áo lính, được đứng trên bục giảng thực hiện nhiệm vụ thiêng liêng, trách nhiệm đối với sự nghiệp giáo dục đào tạo trong nhà trường quân đội của giảng viên luôn được xác định rõ ràng: *"Từ khi nào em trăn trở canh thâu/Truyền cảm hứng để bài ca giữ nước/Bừng sáng hơn sau mỗi giờ lên lớp/Cho học viên thêm mạnh bước quân hành"* [161, tr.120].

Hạn chế:

Bên cạnh kết quả đạt được, nhận thức, trách nhiệm của giảng viên vẫn còn những hạn chế nhất định. Ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 còn số ít cán bộ, đảng viên, quần chúng chưa nhận thức đầy đủ về nhiệm vụ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch [160]. Đánh giá này phù hợp với khảo sát của luận án theo biểu đồ 3.2 khi vẫn có 17,0% nhận định nhận thức và 15,0% nhận định trách nhiệm của giảng viên dưới mức độ tốt. "Một số giảng viên chưa nhận thức tốt về vị trí, vai trò và xác định trách nhiệm cao, đi đầu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa" [Phỏng vấn sâu - Mã B6].

Với yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ giáo dục đào tạo, thực hiện "nhà trường gắn liền với đơn vị" trong chiến đấu trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa đặt ra vấn đề tiếp tục tăng cường nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ giảng viên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

- Thái độ, năng lực

Kết quả đạt được:

Hơn ai hết, thái độ, năng lực hành vi bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa của giảng viên là sự *"kiên quyết", "vượt qua mọi khó khăn, gian khổ"* [125, tr.2] theo chuẩn mực "Bộ đội Cụ Hồ" trong hoạt động nghiên cứu, giảng dạy và viết tin, bài, xây dựng video clip tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Năng lực hoạt động của giảng viên tác động trực tiếp đến phẩm chất, năng lực của học viên.

Thực tiễn giảng dạy, Trường Sĩ quan Chính trị nhận xét: giảng viên đã lựa chọn các nội dung cơ bản, thiết thực, có trọng điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, cập nhật thông tin mới, nhiệm vụ cách mạng, Quân đội, đơn vị vào công tác giảng dạy [153]. Học viện Kỹ thuật quân sự đánh giá: Đội ngũ cán bộ, giảng viên tích cực nghiên cứu, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" [82]. Khoa Lý luận Mác - Lênin và công tác Đảng, công tác chính trị ở Học viện Phòng không - Không quân hoạt động hiệu quả, thường xuyên được quân chủng biểu dương [87]. Nhiều giảng viên là lực lượng nòng cốt, dẫn dắt, định hướng, bồi đắp tri thức, trách nhiệm, năng lực cho học viên.

Bảng 3.2. Đánh giá về thái độ và năng lực của giảng viên

Đơn vị tính: %

Yếu tố	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Không tốt	Tổng
Thái độ	19,0	65,0	12,0	4,0	100
Năng lực	16,0	65,0	13,0	6,0	100

(Nguồn: Số liệu khảo sát của luận án 2024)

Từ bảng 3.2 số liệu khảo sát của luận án với p_0 = 0,06 cho thấy nhận định giảng viên có thái độ, năng lực hoạt động tốt trở lên chiếm tỉ lệ cao, mức đánh giá thái độ là 84,0%, năng lực là 81,0%. Bảng khảo sát cũng cho thấy thái độ có tỉ lệ nhận định cao hơn, phản ánh việc giáo dục, quán triệt tư tưởng tốt, là cơ sở nâng cao quyết tâm rèn luyện năng lực hoạt động. "Đội ngũ giảng viên đã tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa thông qua nghiên cứu, biên soạn, giảng dạy và đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng" [Phỏng vấn sâu - Mã B1]. Bản thân mỗi giảng viên tỏa sáng nhân cách văn hóa trong cảm nhận của học viên: *"Trao gửi nghề trọn tâm huyết, tình thương/Mỗi chữ cho đi, tóc thầy thêm sợi bạc/Vết chân chim hằn sâu trên đuôi mắt/Khắc họa nét thanh cao, dung dị, nồng nàn"* [162, tr.18].

Hạn chế:

Bên cạnh ưu điểm là chủ yếu, vẫn còn những hạn chế nhất định cần phải khắc phục đối với thái độ và năng lực của giảng viên về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội. Thực tế cho thấy ở Học viện Kỹ thuật quân sự, một số giảng viên chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học viên [82], kết quả đó dẫn đến: một số học viên có biểu hiện sa sút về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống [82]. Kết quả khảo sát cho thấy mức độ đánh giá của giảng viên chưa ở mức tốt về thái độ là 16,0%, năng lực là 19,0%. "Một số giảng viên chưa tích cực tham gia trực tiếp vào một số hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, đặc biệt là đấu tranh trên không gian mạng, năng lực viết tin, bài, dựng ảnh, xây dựng video clip đấu tranh còn hạn chế" [Phỏng vấn sâu - Mã B5].

Từ thực trạng trên, vấn đề đặt ra là cần phải tăng cường nâng cao thái độ kiên quyết, kiên trì và năng lực viết tin, bài, xây dựng video clip cho giảng viên, để giảng viên phát huy được vai trò trong giảng dạy, nghiên cứu, hướng dẫn hành động cũng như là tấm gương thực tiễn hoạt động cho học viên noi theo.

3.1.3. Chủ thể học viên

- Nhận thức, trách nhiệm

Kết quả đạt được:

Học viên ở các nhà trường đang trong quá trình được đào tạo, giáo dục toàn diện để hình thành nhân cách quân nhân cách mạng và năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công tác. Học viên được trang bị tri thức, bồi dưỡng năng lực thông qua quá trình giáo dục đào tạo và tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong các hình thức phù hợp ở các nhà trường.

Trong quá trình học tập, rèn luyện, học viên được học tập, quán triệt Nghị quyết Số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới gắn với các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quân đội về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chuẩn mực văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ", đặc biệt là chuẩn mực thứ nhất, *"kiên định lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội"* [125, tr.2]. Đồng thời, được quán triệt Kế hoạch của các nhà trường về thực hiện Đề án "Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới" của Bộ Quốc phòng, xem đây là nhiệm vụ "chiến đấu trong thời bình" của Quân đội. Vì vậy, ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 đã nâng cao ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm,... bản lĩnh chính trị, tinh thần cảnh giác các mạng cho học viên, xác định rõ trách nhiệm của mỗi cá nhân trong tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng [160]. Học viên Học viện Kỹ thuật quân sự đã: nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, nâng cao lý tưởng cách mạng, tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa [82]. Đối với Trường Sĩ quan Chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa còn là mục tiêu học tập đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra của học viên, có phẩm chất: *"Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân*

tộc và chủ nghĩa xã hội; tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch" [159, tr.2].

Đơn vị tính: %

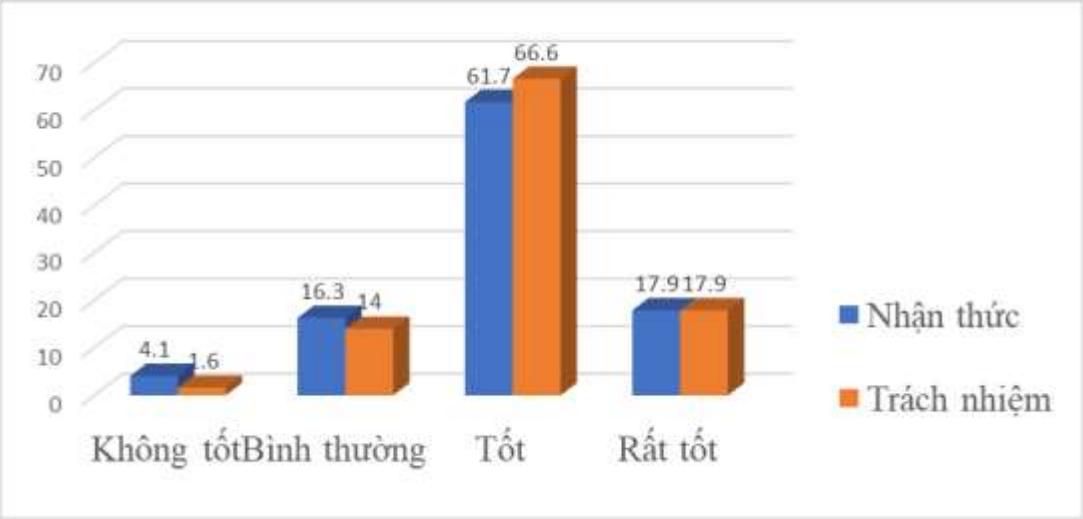

Biểu đồ 3.3. Đánh giá về nhận thức, trách nhiệm của học viên

(Nguồn: Số liệu khảo sát của luận án năm 2024)

Từ biểu đồ 3.3 cho thấy, phần lớn học viên nhận thức được vị trí, vai trò quan trọng của hoạt động bảo vệ. Biểu hiện mức đánh giá tốt trở lên với nhận thức là 79,6%, trách nhiệm là 84,5%. Trong quá trình được học tập, bồi dưỡng, học viên luôn có nhu cầu vươn lên chiếm lĩnh tri thức chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, quy định của Quân đội về văn hóa và có trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn tư tưởng văn hóa.

Kết quả phân tích số liệu thăm dò ý kiến cho thấy ý nghĩa về nhận thức, trách nhiệm tăng lên sau mỗi năm học. Từ 12,2% năm thứ nhất đến 19,2% năm thứ năm [Phụ lục 4, Bảng 2]. Về trách nhiệm, từ 13,0% năm thứ nhất đến 19,2% năm thứ năm [Phụ lục 4, Bảng 3]. Điều đó cho thấy càng được học tập, giáo dục, rèn luyện, học viên xác định rõ hơn vai trò quan trọng của hoạt động. Do mục tiêu giáo dục đào tạo, ý nghĩa nhận thức, trách nhiệm bảo vệ có mức độ khác nhau giữa Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Chính trị. Về nhận thức là 36,3% với 45,1% [Phụ lục 4, Bảng 2], về trách nhiệm là 39,1% với 45,3% [Phụ lục 4, Bảng 3]. Phân tích SPSS bằng mô hình hồi quy

nhị phân, biến độc lập trường tác động thuận chiều với biến phụ thuộc nhận thức và trách nhiệm, có kết quả Sig.≤ 0,05 [Phụ lục 4, Bảng 6.2, 7.2]. Trong hoạt động, nhận thức, trách nhiệm chính là động cơ để học viên nỗ lực khắc phục khó khăn hoàn thiện bản thân. Học viên có nhận thức, trách nhiệm tốt thì tỉ lệ lựa chọn ý nghĩa với nhận thức, trách nhiệm cao. Với nhận thức tốt trở lên lựa chọn có ý nghĩa với nhận thức là 68,6% [Phụ lục 4, Bảng 2], ý nghĩa với trách nhiệm là 70,8% [Phụ lục 4, Bảng 3]. Phân tích SPSS bằng mô hình hồi quy nhị phân giữa biến nhận thức, trách nhiệm với biến nhận thức có Sig. ≤ 0,05 [Phụ lục 4, Bảng 6.2] cho thấy có tác động thuận chiều của đặc điểm phẩm chất đến nhu cầu nhận thức của học viên. Trong thực tiễn, học viên đã xác định đúng đắn trách nhiệm của bản thân với nhiệm vụ của quân nhân, biểu hiện trong tâm sự của học viên năm thứ nhất: *"Mẹ ơi, con học Tết/Hiểu cảm xúc xa nhà/Để mai cùng chiến sĩ/Chắc tay súng nơi xa/Con xin mừng tuổi mẹ/Bằng điểm học, điểm rèn/Và cả bài trực Tết/Mà con bắt đầu quen"* [162, tr.22]. "Học viên được cung cấp tri thức từng bước qua chương trình đào tạo và được giáo dục ý thức trách nhiệm của quân nhân đối với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ngày càng vững chắc" [Phỏng vấn sâu - Mã B3].

Hạn chế:

Bên cạnh ưu điểm, từ biểu đồ 3.3 vẫn còn 20,4% đánh giá nhận thức, 15,6% đánh giá trách nhiệm của học viên dưới mức độ tốt. Điều đó cho thấy đặc điểm học viên đang còn trong quá trình học tập nâng cao nhận thức, trách nhiệm. Mặt khác, cũng có một số học viên còn biểu hiện đơn giản với học tập nâng cao nhận thức, trách nhiệm. Học viện Kỹ thuật quân sự nhận định: Còn một số… học viên có biểu hiện sa sút về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống [82]. "Một số học viên chưa tích cực, chủ động học tập nâng cao trình độ tri thức chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng về văn hóa sau khi đã học qua môn học liên quan" [Phỏng vấn sâu - Mã A6]. Thực trạng đặt ra vấn đề cần phải tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức,

trách nhiệm cho học viên, làm cho học viên xem đó là hoạt động "chiến đấu trong thời bình" của mọi quân nhân. Thực hiện lời thề thứ tư đối với mọi quân nhân về "ra sức học tập nâng cao trình độ chính trị, quân sự, văn hóa, khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ" để thực hiện tốt nhiệm vụ vinh quang của Quân đội.

- Thái độ, năng lực

Kết quả đạt được:

Thái độ, năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa thể hiện tính tích cực, ham học, cầu tiến bộ trong quá trình học tập chính trị, các môn khoa học xã hội và nhân văn, các cuộc thi tìm hiểu nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa, hoạt động văn hóa văn nghệ và quá trình tham gia hoạt động ở đơn vị từ lúc vào trường đến khi ra trường của học viên.

Câu Lạc bộ lý luận trẻ ở các chi đoàn cơ sở được tổ chức, bao gồm 12 Câu Lạc bộ ở Trường Sĩ quan Chính trị; 6 Câu Lạc bộ ở Trường Sĩ quan Lục quân 1; 6 Câu Lạc bộ ở Học viện Kỹ thuật quân sự [Phụ lục 9]. Câu lạc bộ Lý luận trẻ đã thu hút hàng trăm học viên tham gia trực tiếp và lan tỏa ra toàn đơn vị. Trong giai đoạn 2018 - 2023, ở mỗi trường tổ chức 2 lần cuộc thi Olympic các môn Khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và nhận thức chính trị, xã hội. Cuộc thi được tổ chức từ cấp cơ sở, cấp trường đến toàn quân đã thu hút đông đảo học viên tham gia, góp phần củng cố, lan tỏa tri thức chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, truyền thống, lịch sử và đời sống văn hóa dân tộc cho học viên các nhà trường. Ngoài ra, đội tuyển Ban Thanh niên Quân đội tham gia Hội thi Olympic toàn quốc các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh "Ánh sáng soi đường" toàn quốc lần thứ III, IV, V với nòng cốt năm 2019, 2021 là học viên Trường Sĩ quan Chính trị đã đạt ba và giải nhất, năm 2023 là học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1 nòng cốt tham gia và đạt giải nhất bảng tập thể. Những hoạt động, thành tích đó là minh chứng sinh động cho bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực cho học viên.

Bảng 3.3. Đánh giá về thái độ và năng lực của học viên

Đơn vị tính: %

Yếu tố	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Không tốt	Tổng
Thái độ	25,6	64,0	9,8	0,5	100
Năng lực	18,1	63,5	15,3	3,1	100

(Nguồn: Số liệu khảo sát của luận án năm 2024)

Theo bảng 3.3, thái độ, năng lực của học viên ở mức tốt trở lên chiếm đa số, cụ thể, thái độ là 89,6%, năng lực là 81,6%. Trong đó, thái độ có mức đánh giá cao hơn, cho thấy học viên rất nghiêm túc, quyết tâm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Kết quả thống kê cho thấy thái độ tốt trở lên có mối quan hệ tích cực đến nhu cầu chiếm lĩnh tri thức, nâng cao trách nhiệm và năng lực bảo vệ. Cụ thể, với nhu cầu nhận thức là 77,5% [Phụ lục 4, Bảng 2], nhu cầu trách nhiệm là 80,3% [Phụ lục 4, Bảng 3], nhu cầu năng lực là 80,3% [Phụ lục 4, Bảng 5]. Tuy nhiên, giữa các trường khác nhau thì nhu cầu thái độ, năng lực cũng khác nhau. Nhu cầu thái độ ở Học viện Kỹ thuật quân sự là 38,9% và ở Trường Sĩ quan Chính trị là 45,6% [Phụ lục 4, Bảng 4]; về nhu cầu năng lực, ở Học viện Kỹ thuật quân sự là 39,1%, ở Trường Sĩ quan Chính trị là 45,9% [Phụ lục 4, Bảng 5]. Giữa các năm học cũng có nhu cầu thái độ khác nhau. Năm thứ nhất chỉ có 14,2%, năm thứ năm có 19,2% [Phụ lục 4, Bảng 4]. Kết quả phân tích SPSS mô hình hồi quy nhị phân cho thấy các biến độc lập về trường học, chuyên ngành có tác động đến biến phụ thuộc là thái độ, năng lực học viên theo hướng học viên ở Trường Sĩ quan Chính trị và nhóm chuyên ngành chính trị có nhu cầu cao hơn, với Sig. ≤ 0,05 [Phụ lục 4, Bảng 8.2, 9.2]. "Học viên có tuổi đời trẻ, có thái độ tốt, hăng hái, nhiệt huyết, cầu tiến, ham học hỏi, một số học viên có tri thức lý luận, kỹ năng sử dụng phương tiện công nghệ thông tin tốt, tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa" [Phỏng vấn sâu - Mã A7]. Thái độ là yếu tố quan trọng thúc đẩy học viên hoàn thiện các phẩm chất, năng lực khác, biểu hiện tiêu biểu trong lời thơ: *"Từ giảng đường đi*

xa/Mang hành trang con chữ/Qua thao trường súng nổ/Tầm nhìn dài rộng hơn/Tập làm chính trị viên/Hiểu bề dày trận đánh/Đường đi tới chiến thắng/Đo bằng những hy sinh..." [162, tr.22].

Hạn chế:

Từ bảng 3.3 cho thấy còn 18,4% đánh giá năng lực của học viên dưới mức tốt. Kết quả phân tích SPSS bằng mô hình hồi quy nhị phân cho thấy nhận thức, trách nhiệm có tác động lớn đến nhu cầu năng lực của học viên, lần lượt Sig. = .029 và .004 [Phụ lục 4, Bảng 9.2]. Điều đó cho thấy hạn chế về năng lực liên quan mật thiết đến giáo dục nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. "Học viên chưa tích lũy đầy đủ tri thức ảnh hưởng đến nhu cầu nâng cao năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa" [Phỏng vấn sâu - Mã B6]. Thực trạng đặt ra vấn đề cần tiếp tục nâng cao nhận thức để thúc đẩy nhu cầu nâng cao năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cho học viên.

Nhìn chung, các chủ thể có nhận thức, trách nhiệm tốt, góp phần nâng cao chất phẩm chất, năng lực của cán bộ, giảng viên, học viên. Kết quả kiểm tra nhận thức chính trị hàng năm của cán bộ, giảng viên luôn ở mức cao, trung bình giai đoạn 2018 - 2023, tỉ lệ khá, giỏi ở Học viện Kỹ thuật quân sự là 92,2%, Trường Sĩ quan Lục quân 1 là 97,3%, Trường Sĩ quan Chính trị là 94,2% [Phụ lục 6]. Kết quả phân loại tốt nghiệp của học viên đào tạo dài hạn cũng có tỉ lệ khá, giỏi trở lên ở mức cao, ở Học viện Kỹ thuật quân sự là 72,7%, Trường Sĩ quan Lục quân 1 là 89,8%, ở Trường Sĩ quan Chính trị là 93,5% [Phụ lục 6]. Kết quả đánh giá tổ chức Đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên ở mức cao [Phụ lục 6]. Kết quả đó là minh chứng cho hoạt động giáo dục đào tạo nói chung, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa nói riêng. Mức độ đánh giá cần thiết trở lên về nhu cầu bảo vệ của học viên là 93,8% [Phụ lục 5, Bảng 4]. Giai đoạn 2017 - 2022, Học viện Kỹ thuật quân sự có 142 tập thể, đơn vị đạt danh hiệu "Đơn vị văn hóa" [81, tr.5], Trường Sĩ quan Chính trị tặng 09 gấy khen cho tập thể, cá nhân có thành

tích tốt trong phong trào thi đua "Xây dựng và quản lý doanh trại chính quy, xanh, sạch, đẹp" [42, tr.7] và nhiều giải thưởng văn hóa, văn học nghệ thuật các cấp, tạo ra không gian văn hóa đậm đà bản sắc của môi trường sư phạm quân sự ở các nhà trường quân đội. Kết quả tích cực có được là do công tác giáo dục, quán triệt, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện của lãnh đạo, chỉ huy các cấp được tiến hành nghiêm túc, sáng tạo, phù hợp đối tượng và thực tiễn đơn vị. Mặt khác, các chủ thể ý thức được vị trí, vai trò của hoạt động, đã tích cực, tự giác học tập, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, năng lực bản thân. Bên cạnh đó, công tác quán triệt, triển khai, kiểm tra của lãnh đạo, chỉ huy có lúc chưa sâu sát; việc tự học tập, rèn luyện nâng cao phẩm chất, năng lực bảo vệ của các chủ thể có lúc chưa tích cực là nguyên nhân còn hạn chế trong hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở các nhà trường quân đội.

3.2. NỘI DUNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA

3.2.1. Khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

3.2.1.1. Khẳng định quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa

Kết quả đạt được:

Quan điểm chủ nghĩa Mác- Lênin về văn hóa là cơ sở lý luận khách quan, khoa học, cách mạng cho sự nghiệp xây dựng nền văn hóa của Đảng ta.

Khảo sát của đề tài, nội dung chủ nghĩa Mác - Lênin liên quan đến văn hóa được nghiên cứu, biên soạn, giảng dạy trong 04 môn học ở các nhà trường, bao gồm: Triết học Mác - Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Giáo dục học quân sự; Đạo đức học quân sự. Riêng Trường Sĩ quan Chính trị có thêm môn học Mỹ học Mác - Lênin. Các môn học được dạy học tùy thuộc vào mục tiêu, yêu cầu đào tạo của mỗi nhà trường. Trong đó, Trường Sĩ quan Chính trị có tổng số tiết nhiều hơn so với các trường còn lại, cụ thể là 650 tiết so với 210 tiết [Phụ lục 7]. Các môn học cung cấp kiến thức cơ bản cho học viên quan điểm khoa học, cách mạng chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa, nguồn gốc, bản chất, vị trí, vai trò của văn hóa trong hình thái kinh tế xã hội

và cách mạng xã hội, khẳng định văn hóa mang tính giai cấp; vị trí, vai trò của giáo dục và đạo đức con người. Môn Mỹ học Mác - Lênin xác định chuẩn mực của thẩm mỹ, mang bản chất xã hội, thể hiện tính giai cấp, dân tộc. Đây là cơ sở lý luận nền tảng để học viên tiếp cận, học tập, nghiên cứu các môn học tiếp theo có liên quan.

Khảo sát của đề tài có 12 đề tài, bài tạp chí [Phụ lục 8.1] khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa. Trong đó, lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống có 7 bài tạp chí; giáo dục đào tạo có 04 bài tạp chí và 01 đề tài; thông tin đại chúng có 01 bài tạp chí. Các bài tạp chí khẳng định giá trị, ý nghĩa to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin với lịch sử nhân loại, với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và với việc hình thành, phát triển nhân cách quân nhân trong quân đội. Tiêu biểu có các bài: "Chủ nghĩa Mác - Lênin, thành tựu vĩ đại trong lịch sử phát triển nhân loại"; "Cống hiến của chủ nghĩa Mác - Lênin đối với lịch sử phát triển của nhân loại và cách mạng Việt Nam"; "Vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự hình thành, phát triển nhân cách người chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay"... ở Trường Sĩ quan Chính trị; "Nhận thức đúng đắn giá trị khoa học, cách mạng trong học thuyết về chủ nghĩa xã hội của C.Mác để kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội"... ở Học viện Kỹ thuật quân sự.

Khảo sát của đề tài thông qua tổng hợp tin, bài trên một số trang, nhóm chính của các nhà trường cho thấy nội dung bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa có 30 tin, bài [Phụ lục 10], chiếm 78,9% trong tổng số tin bài bảo vệ và đấu tranh. Trong đó, trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 27 bài; giáo dục đào tạo là 03 bài. Tiêu biểu là các tin, bài: "Chủ nghĩa Mác - Lênin chưa bao giờ lỗi thời"; "Câu nói truyền cảm hứng hay nhất của Lênin"... trên trang "Đấu trường dân chủ" của Trường Sĩ quan Lục quân 1; "Văn hóa là một thượng tầng kiến trúc", "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản - Lời tuyên bố cách mạng không ngừng của những người cộng sản"... trên trang "Quan họ áo xanh 1976" của Trường Sĩ quan Chính trị.

Kết quả thống kê khảo sát ý kiến của đề tài về nội dung khẳng định quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa có nhận định tốt trở lên là 86,5% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. Học viện Kỹ thuật quân sự đã *"thực hiện nghiêm túc các quyết định, chỉ thị của Chủ nhiệm Tổng Cục chính trị và hướng dẫn hàng năm của Cục Tuyên huấn về nhiệm vụ giáo dục khoa học xã hội và nhân văn"*, đặc biệt *"bám sát các nguyên tắc của lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin"* [83, tr.1] trong dạy học. Trường Sĩ quan Chính trị nhận xét: không ngừng đổi mới nội dung giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin theo tinh thần Nghị quyết Số 1657-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới [153]. "Nội dung chủ nghĩa Mác - Lênin được dạy học trong các nhà trường liên quan đến văn hóa đã thể hiện tính chất duy vật, lịch sử, vị trí và vai trò của văn hóa trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa cho học viên" [Phỏng vấn sâu - Mã A1]. Những nội dung đó góp phần quan trọng định hướng tư tưởng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cho các chủ thể, giúp các chủ thể trong nhà trường có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc, Nhân dân.

Hạn chế:

Bên cạnh ưu đã đạt được, khẳng định nội dung chủ nghĩa Mác - Lênin liên quan đến văn hóa ở các nhà trường còn những hạn chế nhất định. Trong chương trình môn học liên quan, do đặc thù mục tiêu đào tạo và quy định của Bộ Quốc phòng, ở Trường Sĩ quan Chính trị có nhiều môn học hơn (môn Mỹ học Mác - Lênin). Số tiết giảng dạy của Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Lục quân 1 bằng 32,3% so với Trường Sĩ quan Chính trị. Vì vậy, kiến thức nền trang bị cho học viên về chủ nghĩa Mác - Lênin trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường có mức độ khác nhau, liên quan trực tiếp đến mục tiêu đào tạo và yêu cầu công việc đặc thù của học viên sau khi ra trường.

Theo thống kê từ các công trình khoa học và tin, bài trên các lĩnh vực trong nội dung chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa có số lượng không đồng

đều. Trong khi lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống có 7 công trình (58,3%), giáo dục đào tạo có 5 công trình (41,7%) [Phụ lục 8.2] thì các lĩnh vực văn học nghệ thuật và thông tin đại chúng lại chưa có công trình nghiên cứu. Tin, bài trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 27 (90%) và giáo dục đào tạo là 03 (10%) [Phụ lục 10.2]. Kết quả thăm dò ý kiến có 13,4% nhận định nội dung chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa ở các nhà trường dưới mức tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Nội dung quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa trong nghiên cứu khoa học, thông tin tuyên truyền chưa đồng đều trên các lĩnh vực văn hóa, tập trung chủ yếu về tư tưởng, đạo đức, lối sống" [Phỏng vấn sâu - Mã B1]. Từ thực trạng trên đặt ra yêu cầu tăng cường nghiên cứu khoa học, viết tin, bài tuyên truyền, giáo dục bổ sung cho các lĩnh vực văn hóa còn thiếu.

3.2.1.2. Khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa

Kết quả đạt được:

Tư tưởng Hồ Chí Minh là bộ phận cấu thành quan trọng nền tảng tư tưởng của Đảng ta trong sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa.

Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa được nghiên cứu, giảng dạy trong môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Môn học có các chuyên đề đề cập chuyên sâu đến văn hóa như: Tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng; tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục. Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh giúp học viên hệ thống được cơ sở hình thành, vị trí, vai trò của văn hóa với cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa, văn hóa là một mặt trận. Số tiết môn tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Sĩ quan Chính trị là 150 tiết, Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Lục quân 1 là 60 tiết [Phụ lục 7], thời gian và nội dung học tập giữa các nhà trường khác nhau do mục tiêu đào tạo.

Nội dung tư tưởng, đạo đức, lối sống còn thể hiện trong các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Quân đội về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Cuộc vận động "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới" được quán triệt,

giáo dục trong nhà trường. Về tư tưởng là *" tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân. Kiên định lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội"* [125, tr.2]. Về đạo đức, lối sống là *"có đạo đức cách mạng trong sáng, lối sống trung thực, khiêm tốn, giản dị, chân thành, lạc quan; nói đi đôi với làm, luôn đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích của cá nhân, không thỏa mãn với thành tích, không chùn bước trước khó khăn, hiểm nguy"* [125, tr.2].

Khảo sát của luận án cho thấy số công trình khoa học, bài tạp chí khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là 102, chiếm 32,1% [Phụ lục 8.1] tổng số công trình, bài tạp chí khẳng định. Trong đó, trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 64 công trình; văn học nghệ thuật là 01; giáo dục đào tạo là 35 và thông tin đại chúng là 02 [Phụ lục 8.2]. Tiêu biểu các đề tài: "Bồi dưỡng phong cách ứng xử Hồ Chí Minh cho học viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay"; "Bồi dưỡng phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Sĩ quan Chính trị"...; "Bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ giáo viên ở Học viện kỹ thuật quân sự"... Các bài tạp chí tiêu biểu như: "Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng - ý nghĩa với rèn luyện đạo đức sĩ quan trẻ Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay"; "Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, ý nghĩa đối với công tác giáo dục đào tạo đội ngũ chính trị viên ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay";... ở Trường Sĩ quan Chính trị; "Những quan điểm cơ bản về văn hóa trong tư tưởng Hồ Chí Minh" ở Học viện Kỹ thuật quân sự. Những công trình khoa học, bài tạp chí đã cung cấp cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, thấm sâu vào đời sống tinh thần của các chủ thể ở nhà trường.

Khảo sát trên các trang truyền thông mạng xã hội, số tin bài khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là 228, chiếm 20,1% [Phụ lục 10.1] tổng số bài bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa. Trong đó, tư tưởng, đạo đức, lối sống là 191 (83,8%) tin, bài; văn học nghệ thuật là 5 (2,2%); giáo dục đào tạo là 26 (11,4%) và thông tin đại chúng là 06 (2,6%)

tin, bài [Phụ lục 10.2]. Các tin bài tiêu biểu như: "Hồ Chí Minh - Tấm gương đạo đức cách mạng mẫu mực"; "Giá trị bất diệt của tư tưởng, đạo đức, phong các Hồ Chí Minh"; "Phần nhiều do giáo dục mà nên"; "Chủ tịch Hồ Chí Minh - nhà báo kiệt xuất"... trên trang "Quan họ áo xanh 1976" của Trường Sĩ quan Chính trị; "Đạo đức cách mạng không phải từ trên trời sa xuống"; "Hồ Chí Minh: Học để làm việc, làm người, làm cán bộ"; "Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh"; "Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục";" Đối với những người viết báo chúng ta, cái bút là vũ khí sắc bén, bài báo là tờ hịch cách mạng"... trên trang "Trí tuệ tỏa sáng" của Học viện Kỹ thuật quân sự. Nhìn chung các tin, bài khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa khá toàn diện trên các lĩnh vực, cung cấp cho người theo dõi sự hiểu biết cơ bản, tình cảm, niềm tin và quyết tâm học và làm theo Bác.

Kết quả thăm dò ý kiến về nội dung khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh trên lĩnh vực văn hóa có 88,6% nhận định tốt trở lên [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. Các nhà trường luôn chủ động, tích cực trong đổi mới nội dung chương trình dạy học, nghiên cứu khoa học. Học viện Kỹ thuật quân sự đã *"bám sát các nguyên tắc lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp,...các vấn đề thực tiễn đặt ra trong tình hình mới"* [83, tr.1]. Trường Sĩ quan Chính trị đã *"tổ chức nhiều hội thảo, nhiều đề tài khoa học nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn… bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng"* [154, tr.3]. "Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa trong chương trình dạy học đáp ứng mục tiêu giáo dục đào tạo ở các nhà trường, giúp học viên nắm bắt kiến thức cơ bản, có nhà trường ở mức độ nâng cao, giúp người học có nhận thức đúng đắn, tự miễn dịch trước các quan điểm sai trái" [Phỏng vấn sâu - Mã A2].

Hạn chế:

Trên thực tế, việc khẳng định nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa trong các nhà trường còn những hạn chế nhất định. Số các công trình

nghiên cứu khoa học, bài tạp chí có nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa chưa cân đối. Trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 62,7%, văn học nghệ thuật là 1,0%, giáo dục đào tạo là 34,3%, thông tin đại chúng là 2,0% [Phụ lục 8.2]. Kết quả khảo sát tin, bài trên các trang mạng xã hội cũng cho thấy trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 83,8% văn học nghệ thuật là 2,2%, giáo dục đào tạo là 11,4% và thông tin đại chúng là 2,6% [Phụ lục 10.2]. Như vậy, lĩnh vực văn học nghệ thuật và thông tin đại chúng có tỉ lệ nội dung thấp. Kết quả thăm dò ý kiến có 11,4% nhận định dưới mức tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa ở các nhà trường rất cơ bản, tuy nhiên, việc nghiên cứu sâu, tuyên truyền rộng chưa cân đối giữa các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực văn học nghệ thuật, thông tin đại chúng" [Phòng vấn sâu - Mã A7]. Vấn đề đặt ra cần tăng cường nghiên cứu, truyền thông xã hội về tư tưởng Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa đồng đều, cân đối để cán bộ, giảng viên, đặc biệt là học viên có nhận thức toàn diện, đầy đủ hơn.

3.2.1.3. Khẳng định đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa

Kết quả đạt được:

Đường lối, quan điểm của Đảng về văn hóa là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn cách mạng Việt Nam, phù hợp với truyền thống văn hóa, lịch sử dân tộc.

Nội dung đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa được đề cập trong 07 môn học có liên quan ở các nhà trường: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Giáo dục chính trị; Cơ sở văn hóa Việt Nam; Nhà nước và pháp luật; Giáo dục học quân sự; Tâm lý học quân sự; Công tác đảng, công tác chính trị. Riêng ở Trường Sĩ quan Chính trị có thêm các môn học: Lý luận văn học; Một số loại hình nghệ thuật ở cấp phân đội [Phụ lục 7]. Tổng số tiết dạy học ở Trường Sĩ quan Chính trị là 2.080 tiết, ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 là 472 tiết và ở Học viện Kỹ thuật Quân sự là 315 tiết [Phụ lục 7].

Nội dung, thời gian dạy học phụ thuộc vào mục tiêu đào tạo theo yêu cầu của Bộ Quốc phòng, học viên sĩ quan chính trị được dạy, học nhiều hơn, sâu hơn so với các trường còn lại do gắn liền với yêu cầu chuyên ngành đào tạo.

Ở Trường Sĩ quan Chính trị đã *"kết cấu môn học đã tập trung trang bị cho người học những kiến thức cơ bản, hệ thống về bản chất, chức năng, đặc trưng, tính chất, các mối quan hệ của một số loại hình nghệ thuật; mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của Đảng về xây dựng và phát triển hoạt động nghệ thuật thời kỳ mới"* [42, tr.4]. Học viên trường Trường Sĩ quan Chính trị sau khi tốt nghiệp ra trường đã đáp ứng yêu cầu công tác văn hóa, văn học, nghệ thuật ở đơn vị cơ sở, *"nhiều đồng chí có khả năng chuyên sâu"* [42, tr.4]. Học viện Kỹ thuật quân sự "*thường xuyên quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW về "Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới",... gắn với thực hiện Nghị quyết số 847-NQ/QUTW về "Phát huy phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ", kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới"* [81, tr.2,3]. Dù không yêu cầu đầu ra về năng lực hoạt động văn học nghệ thuật của học viên, nhưng nội dung văn học nghệ thuật ở Học viện Kỹ thuật quân sự đã "*góp phần nâng cao khả năng đề kháng của bộ đội trước những tác động tiêu cực*" [81, tr.1].

Hoạt động văn học nghệ thuật diễn ra sôi động ở các nhà trường gắn với vai trò của Đảng, thành tựu đổi mới của Nhà nước, bản chất cách mạng của Quân đội và truyền thống các nhà trường. Trong giai đoạn 2018 - 2023, các nhà đã tổ chức nhiều hoạt động biểu diễn văn công chuyên nghiệp, văn nghệ quần chúng, chiếu phim thu hút đông đảo cán bộ, học viên. Cụ thể, ở Học viện Kỹ thuật quân sự tổ chức 06 buổi biểu diễn văn công chuyên nghiệp, 36 buổi văn nghệ quần chúng, 41 buổi chiếu phim; Ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 và Trường Sĩ quan Chính trị lần lượt là 9, 46, 297 và 9, 58, 41 buổi [Phụ lục 6]. Ngoài ra, *"các hoạt động văn hóa, văn nghệ trọng điểm, như chương trình liên hoan, hội diễn, giao lưu nghệ thuật, văn nghệ chào mừng nhân các ngày lễ kỷ niệm, sự kiện chính trị trọng đại luôn được quan*

tâm tổ chức với chất lượng, hiệu quả tốt" [42, tr.6] do cán bộ, học viên sáng tác, biểu diễn và mời cơ quan, đơn vị nghệ thuật khác. Đặc biệt, ở Trường Sĩ quan Chính trị, ca khúc "Những giáo án vàng" do cán bộ Nhà trường sáng tác, kể về 22 anh hùng, liệt sĩ là học viên nhà trường theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc ra chiến trường và hy sinh trên mặt trận Vị Xuyên (Hà Giang) gây xúc động sâu sắc. Những ca từ: "Bài học các anh còn dang dở nơi đây/Trang sách mới chẳng bao giờ gấp lại/Súng đỏ nòng viết nên bài học cuối/Lời điếu văn thay quyết định ra trường" có ý nghĩa bồi dưỡng trách nhiệm cho cán bộ, học viên, các anh mãi: "Là hiện thân của bài ca giữ nước/Nối tiếp các anh, chúng tôi trên bục giảng/Để bài học cha ông lưu mãi muôn đời". Cán bộ, giảng viên, học viên Nhà trường nguyện ghi tạc: "Truyện của các anh muôn đời không cũ/Là giáo án vàng định nghĩa chữ "Vinh quang". "Mỗi khi ca khúc "Những giáo án vàng" vang lên, tôi thấy rất xúc động, tự hào, tăng thêm quyết tâm học tập, rèn luyện thật tốt để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ sau khi ra trường" [Phỏng vấn sâu - Mã B14].

Khảo sát của luận án về nghiên cứu khoa học, bài tạp chí trong các nhà trường quân đội liên quan đến đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa có 114 (35,8%) [Phụ lục 8.1] công trình khẳng định. Trong đó, trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống có 47 (41,2%) công trình, lĩnh vực văn học nghệ thuật có 02 (1,8%) công trình, lĩnh vực giáo dục đào tạo có 48 (42,1%) công trình và lĩnh vực thông tin đại chúng có 17 (14,9%) công trình [Phụ lục 8.2]. Tiêu biểu các đề tài: "Phòng, chống suy thoái về đạo đức, lối sống của sĩ quan cấp phân đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay"; "Phát huy vai trò của chính trị viên trong giáo dục truyền thống cho chiến sĩ mới ở đơn vị cơ sở trong quân đội"; "Bồi dưỡng phương pháp viết bài đấu tranh chống quan điểm sai trái trên không gian mạng cho học viên ở Trường Sĩ quan Chính trị"... ở Trường Sĩ quan Chính trị; "Xây dựng phong cách của cán bộ công chức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay"; "Bảo vệ an ninh văn hóa trên không gian mạng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ

bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”... ở Học viện Kỹ thuật quân sự. Các bài tạp chí tiêu biểu: “Phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng”; “Giải pháp xây dựng lối sống văn hóa cho đội ngũ sĩ quan trẻ trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay”... trên tạp chí Khoa học chính trị quân sự của Trường Sĩ quan Chính trị. Nhìn chung, các công trình nghiên cứu đề cập cơ bản quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa vào giáo dục đào tạo.

Khảo sát trên các trang mạng xã hội, có 401 (35,4%) tin, bài [Phụ lục 10.1] có nội dung khẳng định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa. Trong đó, lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống có 239 (59,6%) tin, bài; lĩnh vực văn học nghệ thuật có 21 (5,2%) tin, bài; lĩnh vực giáo dục đào tạo có 88 (21,9%) tin, bài và lĩnh vực thông tin đại chúng có 53 (13,2%) tin, bài [Phụ lục 10.2]. Các tin, bài tiêu biểu như: “Đảng lãnh đạo văn hóa”; “Chấn hưng văn hóa, tỏa sáng văn minh”; “Vai trò của văn hóa nghệ thuật với giáo dục chính trị tư tưởng cho hạ sĩ quan, chiến sĩ trong quân đội hiện nay”; “Phát huy giá trị văn hóa dân tộc cho mỗi quân nhân”... trên nhóm “Sách bên hoa” của Trường Sĩ quan Chính trị; “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam”; “Anh chị em nghệ sĩ cũng là chiến sĩ trên mặt trận chống dịch”; “Nuôi dưỡng lòng yêu nước cho thế hệ trẻ”... trên trang “Trí tuệ tỏa sáng” của Học viện Kỹ thuật quân sự.

Với phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, Học viện Kỹ thuật quân sự đã thực hiện truyền thông chủ động, tích cực đăng tải, chia sẻ, lan tỏa các thông tin về: đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hình ảnh, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới [82]. Báo cáo 10 năm về Bản tin thi đua, Trường Sĩ quan Chính trị nhận định đã tích cực đăng tải *“các bài viết về tập thể và cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* [158, tr.2]. Học viện Phòng không - Không quân cũng đã làm tốt công tác tuyên truyền gương người tốt, việc tốt [87].

Kết quả khảo sát ý kiến cho thấy có 87,6% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6] nhận định ở mức tốt trở lên về nội dung đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa. Học viện Kỹ thuật quân sự đã cập nhật những nội dung mới về đường lối, quan điểm của Đảng trong giảng dạy, nghiên cứu và rà soát, xây dựng, đổi mới chương trình, nội dung giáo dục lý luận chính trị [82]. Ở Trường Sĩ quan Chính trị đã cụ thể hóa nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào chương trình đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội đảm bảo tính Đảng, tính khoa học, tính chiến đấu và tính định hướng, hướng dẫn hành động cho người học [153]. "Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa được cung cấp cho học viên khá toàn diện, sâu sắc trên các lĩnh vực. Là cơ sở để học viên hình thành tri thức, nâng cao phẩm chất, năng lực tự bảo vệ và đấu tranh chống các quan điểm sai trái, xuyên tạc" [Phỏng vấn sâu - Mã B3].

Hạn chế:

Việc khẳng định nội dung đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa còn những hạn chế nhất định. Các đề tài khoa học, bài tạp chí đề cập đến nội dung này còn khiêm tốn. Cụ thể như sau: Các bài viết trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 41,2%, văn học nghệ thuật là 1,8%, giáo dục đào tạo là 42,1% và thông tin đại chúng là 14,9%. Các tin, bài trên các trang truyền thông mạng xã hội lần lượt là 59,6%, 5,2%, 21,9% và 13,2%. Như vậy, nội dung có số lượng nghiên cứu và thông tin tuyên truyền ít nhất là văn học nghệ thuật và thông tin đại chúng. Kết quả thăm dò ý kiến có 12,4% nhận định dưới mức độ tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Nội dung văn học nghệ thuật và thông tin đại chúng về văn hóa thể hiện đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước trong nghiên cứu khoa học, thông tin truyền thông còn mất cân đối so với các lĩnh vực khác" [Phỏng vấn sâu - Mã A5]. Thực trạng đó đặt ra vấn đề cần quan tâm hơn nữa trong nghiên cứu khoa học và truyền thông xã hội đảm bảo sự cân đối các lĩnh vực văn hóa trong quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước.

3.2.1.4. Khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa

Kết quả đạt được:

Thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa thể hiện sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo trong lãnh đạo xây dựng, phát triển văn hóa của Đảng ta trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đây là minh chứng quan trọng, có ý nghĩa thực tiễn trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về văn hóa.

Nội dung thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam được đề cập đến trong nhiều môn học ở các nhà trường, tập trung các môn: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Giáo dục chính trị; Nhà nước và pháp luật; Cơ sở văn hóa Việt Nam. Riêng Trường Sĩ quan Chính trị có thêm môn Lý luận văn học. Tổng số tiết các môn học có sự khác nhau ở các nhà trường do mục tiêu đào tạo. Trường Sĩ quan Chính trị là 530 tiết, Trường Sĩ quan Lục quân 1 là 202 tiết và Học viện Kỹ thuật quân sự là 195 tiết [Phụ lục 7]. Các môn học cung cấp kiến thức cơ bản về thành tựu văn hóa Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó, tư tưởng, đạo đức, lối sống con người Việt Nam là yếu tố cốt lõi. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã thấm sâu vào đời sống tinh thần dân tộc. Những thành tựu này củng cố vững chắc nhận thức cho cán bộ, giảng viên, đặc biệt là học viên trong quá trình học tập, rèn luyện tại trường.

Khảo sát của luận án trong các công trình nghiên cứu khoa học, bài tạp chí cho thấy có 90 (28,3%) [Phụ lục 8.1] công trình nghiên cứu khẳng định giá trị thành tựu văn hóa Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong đó, lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 49 (54,4%), giáo dục đào tạo là 37 (41,1%), thông tin đại chúng là 4 (4,4%) [Phụ lục 8.2]. Các đề tài nghiên cứu tiêu biểu như: "Phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ" của học viên Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay"; "Bồi dưỡng nhân cách "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới của học viên Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay"... ở Trường Sĩ quan Chính trị; "Phát triển văn hóa dân chủ của học viên đào tạo dài hạn ở Học viện Kỹ thuật quân sự". Các bài tạp chí tiêu biểu như: "Giữ gìn, phát huy phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ thời kỳ mới của đội ngũ giảng viên trong các nhà trường quân đội hiện

nay"; "Phát huy truyền thống vẻ vang, xây dựng Trường Sĩ quan Chính trị tiêu biểu về tính Đảng, đậm chất nhân văn"... ở Trường Sĩ quan Chính trị; "Một số giải pháp xây dựng văn hóa ứng xử học đường"; "Xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, phong phú, lành mạnh ở các đơn vị quân đội hiện nay"... ở Học viện Kỹ thuật quân sự. Các công trình khoa học, bài tạp chí đề cập đến những giá trị tư tưởng, đạo đức, lối sống của con người Việt Nam, định hướng giá trị trong giáo dục nói chung, giáo dục trong nhà trường quân đội nói riêng, đặc biệt là giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ". Đây là những nội dung quan trọng, khẳng định sự đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, thành quả lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, định hướng tư tưởng, hành động, tăng cường niềm tin, cơ sở thực tiễn cho cán bộ, giảng viên, học viên bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Trên các trang truyền thông mạng xã hội, kết quả khảo sát của đề tài cho thấy có 475 (41,9%) tin, bài [Phụ lục 10.1] khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam, cao nhất trong các nội dung khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Trong đó, lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 351 (73,9%) tin, bài; lĩnh vực văn học nghệ thuật là 53 (11,2%) tin, bài; lĩnh vực giáo dục đào tạo là 51 (10,7%) tin, bài và lĩnh vực thông tin đại chúng là 20 (4,2%) tin, bài [Phụ lục 10.2]. Tiêu biểu là các tin, bài: "Giá trị văn hóa - sức mạnh con người Việt Nam"; "Văn hóa Việt Nam - giá trị trường tồn"; "Tỏa sáng nét đẹp văn hóa quân nhân"; "Ý nghĩa lâu bền của tác phẩm Thép đã tôi thế đấy"; "Dân tộc trường tồn nhờ bồi đắp cội nguồn văn hóa"... trên nhóm "Sách bên hoa" của Trường Sĩ quan Chính trị; "Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước"; "Tổ quốc trên hết"; "Đoàn kết - Cội nguồn dẫn đến thành công"; "Miên man sắc nắng thao trường"; "Lan tỏa những hình ảnh và nghĩa cử cao đẹp"... trên trang "Trí tuệ tỏa sáng" của Học viện Kỹ thuật quân sự. Các tin, bài thể hiện khá toàn diện thành tựu văn hóa trên các lĩnh vực, là những minh chứng sống động, tăng cường niềm tin, trách nhiệm và quyết tâm giữ vững thành quả xây dựng, phát triển văn hóa của cán

bộ, giảng viên, học viên ở các nhà trường. Đây cũng là cơ sở thực tiễn phong phú để minh chứng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Khảo sát của đề tài qua thăm dò ý kiến cho thấy mức độ nhận định khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam ở mức cao, chiếm 87% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam được chú trọng trình bày toàn diện, hệ thống, đa dạng trong nhiều môn học, nhiều công trình khoa học và tin, bài trên không gian mạng" [Phỏng vấn sâu - Mã B4]. "Sau khi được học tập, nghiên cứu các thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam, tôi cảm thấy rất tự hào, xác định tinh thần trách nhiệm cao và đặt ra quyết tâm học tập tốt, xứng đáng là học viên đào tạo sĩ quan quân đội" [Phỏng vấn sâu - Mã B14].

Hạn chế:

Ngoài những kết quả đạt được, việc khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa ở nhà trường quân đội còn hạn chế nhất định, đặc biệt là vấn đề cân đối về nội dung. Trong nghiên cứu khoa học, viết tạp chí, lĩnh vực văn học nghệ thuật còn thiếu vắng, lĩnh vực thông tin đại chúng chỉ có 4,4% [Phụ lục 8.2]. Trong viết tin, bài trên một số trang, nhóm, lĩnh vực văn học nghệ thuật chỉ có 11,2%, thông tin đại chúng chỉ có 4,2% [Phụ lục 10.2]. Kết quả thăm dò ý kiến có 13% nhận định dưới mức tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Tôi thấy rằng nội dung nghiên cứu, tuyên truyền trên không gian mạng về thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa ở nhà trường quân đội còn thiếu cân đối, đặc biệt là lĩnh vực văn học nghệ thuật và thông tin đại chúng" [Phỏng vấn sâu - Mã A10]. Vấn đề đó đặt ra yêu cầu cần có kế hoạch nghiên cứu khoa học, định hướng viết tin, bài, xây dựng video clip đảm bảo cân đối về nội dung thành tựu trên các lĩnh vực văn hóa để cung cấp toàn diện tri thức cho cán bộ, giảng viên, học viên.

Nhìn chung, nội dung khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa gắn liền với tỉ lệ khối kiến thức khoa học xã hội nhân văn theo quy định ở các trường. Đối với *"ngành chính trị là 55%; ngành Chỉ huy* -

Tham mưu là 28%; ngành Kỹ thuật, ngoại ngữ, Y, Dược là 16%" [22, tr.2]. Vì vậy, mức độ nội dung được học tập, nghiên cứu khác nhau giữa các ngành đào tạo. So sánh giữa các nội dung khẳng định cho thấy sự phù hợp nội dung với thực tiễn yêu cầu cần khẳng định. Tổng số nghiên cứu khoa học, tạp chí trên các nội dung: Chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa lần lượt là 3,8%, 32,1%, 35,8% và 28,3% [Phụ lục 8.1]; Tổng số tin, bài trên các trang mạng xã hội chính lần lượt là: 2,6%, 20,1%, 35,4% và 41,9% [Phụ lục 10.1]. Tuy nhiên, trên từng lĩnh vực văn hóa, trong nghiên cứu về tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng có sự chênh lệch đáng kể, lần lượt là 52,5%; 0,9%, 39,3% và 7,2% [Phụ lục 8.2]; trong tin, bài là: 71,3%, 7,0%, 14,8% và 7,0% [Phụ lục 10.2]. Điều này đặt ra yêu cầu cần nghiên cứu, viết tin, bài đảm bảo cân đối nội dung các lĩnh vực văn hóa.

3.2.2. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

3.2.2.1. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa

Kết quả đạt được:

Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa là nội dung có ý nghĩa then chốt, giữ vững tính chất khách quan, khoa học, cách mạng nền tảng tư tưởng của Đảng ta về văn hóa.

Tại Trường Sĩ quan Chính trị đã cập nhật nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa với 04 chủ đề môn học trong chương trình đào tạo sĩ quan cấp phân đội [153], bao gồm: "Quân đội tham gia đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa", "Công tác Đảng, Công tác chính trị trong nhiệm vụ phòng, chống "diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ" ở Khoa Công tác Đảng, Công tác chính trị; "Phòng, chống âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc

trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa" ở Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học; "Phòng, chống âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch" ở Khoa Nhà nước và Pháp luật. Tại Học viện Kỹ thuật quân sự, đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên tích cực nghiên cứu, đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận [82]. Đồng thời duy trì và thực hiện nghiêm túc việc đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật, xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội [82]. Tại Trường Sĩ quan Lục quân 1 đã tăng cường nội dung các bài viết đấu tranh bảo vệ bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh [160].

Khảo sát của luận án trong nghiên cứu khoa học cho thấy có 06 (12,2%) bài tạp chí [Phụ lục 8.1] đấu tranh phủ nhận quan điểm sai trái chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa. Trong đó, trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 05 bài, thông tin đại chúng là 01 bài [Phụ lục 8.2]. Bài viết tiêu biểu như: "Cảnh giác với luận điệu cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời"; "Bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động trong giai đoạn hiện nay"... ở Trường Sĩ quan Chính trị; "Đấu tranh làm thất bại âm mưu xuyên tạc quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về bình đẳng giới ở Việt Nam"; "Nhận diện và đấu tranh phản bác các quan điểm xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên không gian mạng" ở Học viện Kỹ thuật quân sự. Nội dung các bài tạp chí chỉ ra quan điểm sai trái hạ bệ tính chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, phủ nhận mục tiêu chủ nghĩa xã hội. Qua đó cung cấp tri thức khách quan, khoa học cho cán bộ, giảng viên, học viên tri thức về học thuyết duy nhất đúng đắn, cách mạng là chủ nghĩa Mác - Lênin và mục tiêu xã hội xã hội chủ nghĩa để phủ nhận quan điểm sai trái.

Kết quả khảo sát của đề tài trên các trang, nhóm chính cho thấy có 08 (1,1%) [Phụ lục 10.1] tin, bài đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa. Trong đó đều là các bài đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng để phủ nhận các

quan điểm xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa [Phụ lục 10.2]. Tiêu biểu các bài như: "Phơi bày bản chất của luận điệu sai trái cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, lạc hậu"; "Những kẻ nhận thức sai về chủ nghĩa Mác - Lênin"; "Một số biện pháp nhận diện và đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh"... Nội dung các bài viết đã chỉ ra các quan điểm xuyên tạc, đồng thời đưa ra luận cứ chặt chẽ để phủ nhận các quan điểm sai trái, khẳng định tính chất đúng đắn, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, định hướng nhận thức, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cho các chủ thể ở nhà trường quân đội.

Qua thăm dò ý kiến, mức độ nhận định đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa từ tốt trở lên ở mức cao, chiếm 82,9% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Nội dung đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa là cơ bản, tập chung vào nội dung tư tưởng, hình thái, mục tiêu phát triển của cách mạng xã hội" [Phỏng vấn sâu - Mã A5].

Hạn chế:

Bên cạnh mặt tích cực, nội dung đấu tranh phản bác quan điểm sai trái phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa còn những hạn chế nhất định. Trong đó, môn triết học Mác - Lênin chưa có chuyên đề riêng về đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, trên lĩnh vực văn hóa nói riêng. Thống kê của luận án về các công trình nghiên cứu khoa học ở các nhà trường cho thấy chủ yếu các bài tập trung ở lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống mà thiếu các lĩnh vực khác. Kết quả thăm dò ý kiến còn 17,1% đánh giá dưới mức tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Nội dung đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa ở nhà trường quân đội còn chưa cân đối, toàn diện, có lĩnh vực thiếu vắng như văn học nghệ thuật, giáo dục đào tạo" [Phỏng vấn sâu - Mã B7]. Thực trạng đặt ra vấn đề cần có kế hoạch đổi mới nội dung dạy học, nghiên cứu khoa học, viết tin, bài bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin trên các lĩnh vực văn hóa đồng bộ, toàn diện, cân đối hơn trên các lĩnh vực văn hóa.

3.2.2.2. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa

Kết quả đạt được:

Đấu tranh phủ nhận quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là hoạt động bảo vệ yếu tố cấu thành quan trọng, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn trong nền tảng tư tưởng của Đảng về văn hóa.

Qua khảo sát các công nghiên cứu, tạp chí ở các nhà trường cho thấy có 05 (10,2%) [Phụ lục 8.1] bài tạp chí đấu tranh phủ nhận quan điểm sai trái về tư tưởng Hồ Chí Minh trên lĩnh vực văn hóa. Trong đó, có 04 bài đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống, 01 bài trên lĩnh vực giáo dục đào tạo [Phụ lục 8.2]. Tiêu biểu là: "Thực chất tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ là chủ nghĩa dân tộc!" - Một luận điểm xuyên tạc của các thế lực thù địch"; "Góp phần nhận diện âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch hiện nay và một số giải pháp phòng chống"... ở Trường Sĩ quan Chính trị. Các bài tạp chí nêu một số quan điểm sai trái về tư tưởng Hồ Chí Minh và đưa ra luận cứ khoa học phủ nhận sự sai trái về cách mạng giải phóng dân tộc và mục tiêu xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đây là tri thức có ý nghĩa văn hóa, bởi vì mục tiêu xã hội chủ nghĩa chính là mục tiêu văn hóa.

Kết quả khảo sát của luận án trên các trang, nhóm mạng xã hội có 27 (3,6%) [Phụ lục 10.1] tin, bài đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa. Trong đó, trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 24 (88,9%), các lĩnh vực văn học nghệ thuật, giáo dục đào tạo, thông tin đại chúng đều ở mức 3,7% [Phụ lục 10.2]. Các tin, bài tiêu biểu như: "Đấu tranh chống lại luận điệu sai trái cho rằng "tư tưởng Hồ Chí Minh không có mối quan hệ biện chứng, thống nhất với chủ nghĩa Mác - Lênin"; "Xúc phạm Chủ tịch Hồ Chí Minh là xúc phạm đến lòng tự hào, niềm tin yêu của nhân dân Việt Nam";... trên blog "Quan họ áo xanh 1976"; "Không thể hạ bệ thần tượng Hồ Chí Minh"; "Không thể xuyên tạc việc học và làm theo Bác" ... trên trang "Trí tuệ tỏa sáng". Nội dung các tin, bài đã đấu tranh bảo

vệ bản chất đúng đắn, khoa học, cách mạng của tư tưởng Hồ Chí Minh về tư tưởng, đạo đức, lối sống và giáo dục đào tạo, cung cấp hiểu biết, định hướng tư tưởng đúng đắn cho cán bộ, giảng viên, đặc biệt là học viên.

Qua thăm dò ý kiến, nhận định nội dung đấu tranh phản bác quan điểm sai trái về tư tưởng Hồ Chí Minh trên lĩnh vực văn hóa ở mức cao, chiếm 84,7% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Nội dung phản bác quan điểm sai trái về tư tưởng Hồ Chí Minh trên lĩnh vực văn hóa rất sâu sắc, định hướng tư tưởng cho người học và tiếp cận trên không gian mạng" [Phỏng vấn sâu - Mã B10].

Hạn chế:

Qua khảo sát môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các nhà trường vẫn chưa có chuyên đề riêng về đấu tranh bảo vệ. Mặt khác, trong nghiên cứu khoa học, bài tạp chí, tỉ lệ giữa đấu tranh phản bác với khẳng định chưa cân đối, chỉ chiếm 4,7% so với 95,3% [Phụ lục 8, Bảng 8.1]. Trên từng lĩnh vực văn hóa trong tư tưởng Hồ Chí Minh chưa đầy đủ, các lĩnh vực văn học nghệ thuật, thông tin đại chúng còn thiếu vắng. Kết quả thăm dò ý kiến còn 15,2% đánh giá dưới mức độ tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Văn học nghệ thuật là một lĩnh vực quan trọng, tuy nhiên, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật chưa cung cấp đủ thông tin tri thức cho người tiếp cận" [Phỏng vấn sâu - Mã B13]. Thực trạng đặt ra vấn đề cần có kế hoạch nghiên cứu, tăng cường viết tin, bài trong bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa nói chung và đảm bảo cân đối trên các lĩnh vực văn hóa.

3.2.2.3. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa

Kết quả đạt được:

Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa là một nội dung sinh động, phức tạp, vì đây là mục tiêu chống phá chính của các thế lực thù địch.

Khảo sát của luận án trong các môn khoa học xã hội nhân văn có 04 chuyên đề đấu tranh bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến

văn hóa ở Trường Sĩ quan Chính trị. Trong nghiên cứu khoa học, có 32 (65,3%) đề tài, bài tạp chí [Phụ lục 8.1] đấu tranh phản bác quan điểm sai trái về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa. Trong đó, trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống có 04 (12,5%), văn học nghệ thuật là 02 (6,3%), giáo dục đào tạo là 17 (53,1%), thông tin đại chúng là 09 (28,1%) [Phụ lục 8.2]. Các công trình nghiên cứu tiêu biểu: "Bồi dưỡng năng lực đấu tranh trên không gian mạng cho giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay"; "Bồi dưỡng kỹ năng nhận diện quan điểm sai trái cho học viên đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay"... ở Trường Sĩ quan Chính trị; "Bồi dưỡng năng lực đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch cho đội ngũ bí thư chi bộ đơn vị quản lý học viên thuộc Đảng bộ Học viện Kỹ thuật quân sự hiện nay"... ở Học viện Kỹ thuật quân sự. Các bài tạp chí tiêu biểu: "Phi chính trị hóa quân đội - Một luận điểm sai trái"; "Phản bác quan điểm văn học nghệ thuật là thứ văn học nghệ thuật minh họa nghị quyết, tô hồng thực tế"; "Nâng cao tính chiến đấu trong giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn ở nhà trường quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay"... ở Trường Sĩ quan Chính trị. Các đề tài, bài viết chỉ ra các quan điểm sai trái phủ nhận đường lối, quan điểm của Đảng trên các lĩnh vực: tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn học nghệ thuật, giáo dục đào tạo, thông tin đại chúng, là cơ sở cho người tiếp cận nhận thức và ngăn chặn thông tin sai trái đến với cán bộ, giảng viên, học viên.

Qua khảo sát tin, bài trên các trang nhóm chính của các nhà trường cho thấy có 26 (34,2%) tin, bài [Phụ lục 10.1] đấu tranh với quan điểm sai trái chống phá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa. Trong đó, trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 210 (54%) tin, bài; trên lĩnh vực văn học nghệ thuật là 20 (5,1%) tin, bài; trên lĩnh vực giáo dục đào tạo là 41 (10,5%) tin, bài và trên lĩnh vực thông tin đại chúng là 118 (30,3%) tin, bài [Phụ lục 10.2]. Các tin, bài tiêu biểu như: "Nhận diện thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng -

văn hóa"; "Ngăn chặn sự "xâm lăng văn hóa" để góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa"; "Trò hề ca tụng, thổi phòng nền giáo dục Việt Nam cộng hòa"; "Người trẻ trước thách thức "xâm lăng văn hóa": đừng đổ lỗi hoàn toàn cho thế giới ảo"... trên nhóm "Sách bên hoa" của Trường Sĩ quan Chính trị; "Không phải cứ nói mạnh, làm liều mới là yêu nước"; "Âm mưu, thủ đoạn chống phá Đảng trong lĩnh vực đạo đức"; "Đấu tranh phản bác âm mưu, thủ đoạn chống phá trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật"... trên trang "Trí tuệ tỏa sáng" của Học viện Kỹ thuật quân sự. Nội dung các tin, bài bác bỏ các quan điểm sai trái về đường lối của Đảng trên tất cả các lĩnh vực văn hóa.

Kết quả thăm dò ý kiến của luận án cho thấy mức độ nhận định đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa ở mức độ tốt trở lên có tỉ lệ cao là 86% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Tôi thấy rằng nội dung đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường rất đầy đủ, góp phần nâng cao nhận thức và rèn luyện năng lực đấu tranh cho bản thân" [Phỏng vấn sâu - Mã B11].

Hạn chế:

Trong nghiên cứu khoa học, số lượng công trình và tạp chí đấu tranh trên lĩnh vực văn học nghệ thuật, tư tưởng, đạo đức, lối sống còn hạn chế, lần lượt là 6,3% và 12,5% [Phụ lục 8.2]. Trong tin, bài trên các trang, nhóm mạng xã hội, lĩnh vực văn học nghệ thuật chỉ có 5,1% và giáo dục đào tạo là 10,5% tin bài [Phụ lục 10.2]. Mặt khác, Trường Sĩ quan Chính trị đánh giá: Chất lượng một số bài viết phản bác quan điểm sai trái, thù địch chưa cao [153]. Học viện Phòng không – Không quân nhận xét: đa phần chia sẻ, dẫn nguồn từ các trang khác [87]. Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương nhận xét: Một số bài đấu tranh, phản bác còn dài, tính thuyết phục chưa cao; tuyến bài "xây" và tuyến bài "chống" chưa cân đối [4]. Kết quả thăm dò ý kiến có 14% nhận định dưới mức tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Nội dung đấu tranh phản bác

quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa có thời điểm chưa kịp thời so với thông tin sai trái" [Phỏng vấn sâu - Mã B8]. Thực trạng đó đặt ra yêu cầu có kế hoạch xây dựng nội dung nghiên cứu khoa học, viết tin, bài đảm bảo sự cân đối trên các lĩnh vực văn hóa. Mặt khác, nâng cao chất lượng, hiệu quả viết tin, bài đấu tranh, đảm bảo đúng nội dung, đối tượng đấu tranh và tăng cường sự hấp dẫn, tính thuyết phục, kịp thời với người tiếp cận thông tin.

3.2.2.4. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa

Kết quả đạt được:

Thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa là kết quả từ sự kiên định nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng sáng tạo trong lãnh đạo của Đảng ta về xây dựng, phát triển văn hóa, vì vậy, bị các thế lực thù địch chống phá quyết liệt, từ chống phá thực tiễn để phủ nhận lý luận.

Khảo sát về các bài viết đấu tranh phủ nhận quan điểm sai trái, thù địch về thành tựu văn hóa cho thấy có 06 (6,3%) bài [Phụ lục 8.1]. Trong đó, lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống có 04 (66,7%) bài, giáo dục đào tạo và truyền thông đại chúng đều có 01 bài [Phụ lục 8.2]. Các bài tiêu biểu như: "Bảo vệ thành quả cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước trước sự chống phá của các thế lực thù địch"; "Phòng chống tác động tiêu cực từ mạng xã hội cho thanh niên quân đội hiện nay"... Các bài viết chỉ rõ các quan điểm sai trái nói chung, trên lĩnh vực văn hóa nói riêng, từ đó khẳng định thành tựu văn hóa từ khi có Đảng lãnh đạo. Trong bài "Nhận diện và phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật ở nước ta hiện nay" đã chỉ ra hiện tượng lợi dụng văn học để chống phá Đảng, Nhà nước như bài "Đất nước mình ngộ quá phải không anh" của Trần Thị Lam (2016) được các thế lực thù địch phát tán trên không gian mạng gây hoang mang tư tưởng cộng đồng. Đồng thời chia sẻ bài của tác giả Chu Văn Bảo để đấu tranh, củng cố niềm tin của cộng đồng:

"Em đừng nghe kẻ nấu thịt nồi da/Kích động chiến tranh, biểu tình, bạo loạn/Gia đình mình đôi khi còn khó quản/Huống chi ta còn hàng

xóm, láng giềng/Đất nước mình, em nhỉ rất bình yên/I-rắc, Sy-ry đang chìm trong bom đạn/Nên hãy vui lên đừng bao giờ oán thán/Vì em còn là cô giáo, phải không em!" [dẫn theo 139, tr.85]

Kết quả khảo sát trên các trang, nhóm trên không gian mạng cho thấy số lượng tin, bài khá phong phú, có 317 (42,8%) tin, bài [Phụ lục 10.1] đấu tranh trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó, trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống là 159 (50,2%) tin, bài; văn học nghệ thuật là 28 (8,8%) tin, bài; giáo dục đào tạo là 37 (11,7%) tin, bài; thông tin đại chúng là 93 (29,3%) tin, bài [Phụ lục 10.2]. Các tin, bài tiêu biểu như: "Không có cái gọi là "Ngày quốc hận""; "Cảnh giác với âm mưu xuyên tạc phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ""; "Nhận diện một số thủ đoạn xuyên tạc lịch sử của các thế lực thù địch hiện nay"; "Về bài thơ của cô giáo Trần Thị Lam và bài thơ của cô giáo Chu Ngọc Thanh"; "Tấn công vào môi trường giáo dục là một trong những mũi tấn công của các thế lực thù địch"... trên blog "Quan họ áo xanh 1976" của Trường Sĩ quan Chính trị; "Những tiếng nói lạc lõng trong dịp Tết độc lập"; "Hoa hậu, tuổi trẻ, lòng yêu nước và những kẻ xuyên tạc"... trên trang "Trí tuệ tỏa sáng" của Học viện Kỹ thuật quân sự. Nội dung các tin, bài nhận diện và phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc thành tựu văn hóa của dân tộc trên nhiều lĩnh vực, giúp cho cán bộ, giảng viên, đặc biệt là học viên nhận thực sâu sắc, ngăn chặn sự tác động của thông tin xấu, độc đến nhà trường quân đội.

Kết quả thăm dò ý kiến đấu tranh phủ nhận quan điểm sai trái, thù địch về thành tựu văn hóa Việt Nam ở mức độ tốt trở lên có tỉ lệ cao, chiếm 84,9% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. Học viện Kỹ thuật quân sự đã duy trì và thực hiện nghiêm việc đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật, xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch trên internet [82]. Trường Sĩ quan Lục quân 1 đã sưu tầm, biên soạn, đăng tải các bài viết của các chuyên gia, các nhà khoa học... đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch [160]. "Nội dung đấu tranh phủ nhận quan điểm sai trái, thù địch về thành tựu văn hóa rất phong phú, đặc biệt là trên không gian mạng, giúp tôi nhận thức từ sớm các quan điểm sai trái, không để bị tác động xấu đến tư tưởng" [Phỏng vấn sâu - Mã A14].

Hạn chế:

Trong nghiên cứu khoa học, số lượng công trình nghiên cứu đấu tranh chỉ chiếm 12,2% [Phụ lục 8.1]. Trong từng lĩnh vực văn hóa, lĩnh vực văn học nghệ thuật không có công trình nghiên cứu, các lĩnh vực giáo dục đào tạo và thông tin đại chúng chỉ có 01 bài tạp chí [Phụ lục 8.2]. Tin, bài đấu tranh trên các trang, nhóm chiếm tỉ lệ cao so với các nội dung bảo vệ khác, tuy nhiên vẫn chưa đồng đều ở các lĩnh vực. Trên lĩnh vực văn học nghệ thuật chỉ có 8,8% và giáo dục đào tạo chỉ có 11,7% [Phụ lục 10.2]. Kết quả thăm dò ý kiến còn 15% đánh giá dưới mức độ tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.6]. "Trên một số nội dung xuyên tạc thành tựu văn hóa dân tộc, các công trình nghiên cứu, tin, bài trên không gian mạng chưa kịp thời đấu tranh phản bác" [Phỏng vấn sâu - Mã B9]. Điều đó cho thấy cần phải có kế hoạch tăng cường nghiên cứu, viết tin, bài đảm bảo đồng đều, có chiều sâu, kịp thời, hiệu quả trong đấu tranh phủ nhận quan điểm sai trái, thù địch về thành tựu văn hóa đất nước.

Nhìn chung, các nhà trường thực hiện tốt phương châm gắn kết chặt chẽ giữa "xây" và "chống", chủ động đấu tranh với thông tin sai trái, thù địch, ngăn chặn thông tin sai trái tác động tiêu cực đến chủ thể. Có được kết quả tích cực này là do các nhà trường đã chủ động quán triệt chỉ đạo, lãnh đạo của cấp trên, chủ động cụ thể hóa bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa vào các hoạt động, đặc biệt là giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học, đổi mới nội dung, chương trình dạy học, nghiên cứu khoa học. Mặt khác, lãnh đạo, chỉ huy, giảng viên, học viên tích cực, chủ động đưa nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa với chức trách, nhiệm vụ bản thân, tích cực đổi mới và làm sâu sắc trong hơn nội dung trong giảng dạy, học tập. Tuy nhiên, số lượng công trình khoa học, bài tạp chí đấu tranh trên các nội dung chỉ có 49/367 (13,4%) [Phụ lục 8.1], tin, bài trên mạng chỉ có 741/1875 (39,5%) [Phụ lục 10.1]. Nhận xét của Ban chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương chỉ ra thực trạng chung là: Tuyến bài "xây" và "chống" chưa cân đối [4]. Mặt khác, nhận định của Trường Sĩ quan Chính trị cho rằng *"chất*

lượng tin, bài của một số đơn vị có thời điểm chưa cao" [158, tr.3]. Nguyên nhân hạn chế do lãnh đạo, chỉ huy các cấp chưa có kế hoạch cụ thể trong xác định, giao nhiệm vụ nội dung bảo vệ; giảng viên, học viên chưa chủ động nghiên cứu sâu sắc để gia tăng chất lượng, hiệu quả nội dung. Thực trạng đặt ra vấn đề cần tăng cường sự cân đối về nội dung đấu tranh và nâng cao chất lượng, kịp thời, hiệu quả tin, bài đấu tranh phản bác, tránh để "lọt" quan điểm sai trái, thù địch tác động tiêu cực đến các chủ thể trong nhà trường quân đội.

3.3. PHƯƠNG THỨC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA

3.3.1. Giáo dục khoa học xã hội và nhân văn

3.3.1.1. Biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học

Kết quả đạt được:

Biên soạn, đảm bảo giáo trình, tài liệu có vai trò quan trọng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn, đảm bảo cho giáo trình bám sát chương trình môn học, có tri thức lý luận cơ bản, có tính định hướng chính trị, tư tưởng và gắn liền với đối tượng đào tạo.

Tại Học viện Kỹ thuật quân sự, *"trên cơ sở các giáo trình, tài liệu theo quy định của trên, Học viện đã... tổ chức biên soạn các tài liệu hướng dẫn học tập các môn học, các loại sách chuyên khảo", "đảm bảo cơ bản đầy đủ giáo trình, tài liệu phục vụ các học phần khoa học xã hội và nhân văn"* [83, tr.4]. Tại Trường Sĩ quan Chính trị, quá trình biên soạn giáo trình, tài liệu đã *"điều chỉnh, bổ sung, cập nhật nội dung mới,...phù hợp với chuẩn đầu ra từng đối tượng đào tạo", "khắc phục trùng lặp giữa các học phần, môn học", "tăng cường rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, nhân cách kết hợp trang bị kiến thức chuyên môn"* [154, tr.2].

Khảo sát về biên soạn giáo trình, tài liệu các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các nhà trường quân đội cho thấy công tác này được thực hiện thường xuyên. Trong 5 năm từ 2018 - 2023, Học viện Kỹ thuật quân sự biên soạn 35 giáo trình, tài liệu dạy học, ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 là 26,

Trường Sĩ quan Chính trị là 189 [Phụ lục 6]. So sánh giữa các nhà trường cho thấy Trường Sĩ quan Chính trị có số lượng biên soạn nhiều nhất, đặc biệt là giáo trình, phản ánh đặc thù nhiệm vụ được giao về biên soạn giáo trình các môn khoa học xã hội và nhân văn cho cấp phân đội. Đánh giá về số lượng giáo trình, tài liệu, Học viện Kỹ thuật quân sự *"đã chủ động phối hợp với cơ quan cấp trên bảo đảm cơ bản đầy đủ giáo trình, tài liệu phục vụ các học phần khoa học xã hội và nhân văn"* [83, tr.4]; Trường Sĩ quan Chính trị *"từng bước bảo đảm tự chủ về tài liệu, giáo trình học tập, nghiên cứu"* [154. tr.2]. Từ năm 2018 - 2023, biên soạn 189 giáo trình, tài liệu, trong đó 19 giáo trình, tài liệu trực tiếp liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng [150]. Về nội dung, Học viện Kỹ thuật quân sự đánh giá: *"Nội dung các tài liệu được biên soạn bám sát quy định của Tổng Cục chính trị, hướng dẫn của Cục Tuyên huấn, thường xuyên bổ sung, cập nhật các nội dung mới"* [83, tr.4]. Ở Trường Sĩ quan Chính trị, nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa được cụ thể hóa vào chương trình đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội đảm bảo tính Đảng, tính khoa học, tính chiến đấu và hướng dẫn hành động [153].

Khảo sát phương thức biên soạn giáo trình, tài liệu khoa học xã hội và nhân văn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có đa số ý kiến nhận định mức tốt trở lên, tỉ lệ 80,8% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. "Trong các giáo trình, tài liệu dạy học ở nhà trường đã liên hệ trực tiếp đến chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa" [Phỏng vấn sâu - Mã B5].

Hạn chế:

Biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học và số lượng tài liệu dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn vẫn còn những hạn chế nhất định. Đánh giá của Học viện Kỹ thuật quân sự cho rằng: *"Việc bảo đảm giáo trình, tài liệu cho các học phần khoa học xã hội và nhân văn có thời điểm chưa đầy đủ", "còn một số tài liệu đã cũ, hiện không sử dụng được và chưa có tài liệu thay thế"* [83, tr.7]. Thăm dò ý kiến của đề tài có 19,2% đánh giá dưới mức độ tốt

[Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. "Nội dung giáo trình, tài liệu dạy học ở một số môn học đi sau sự đổi mới về chương trình môn học và một số quan điểm, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quân đội" [Phỏng vấn sâu - Mã B1]. Vì vậy, cần tiếp tục đẩy mạnh công tác biên soạn, nhân bản giáo trình, tài liệu dạy học, đặc biệt sau Đại hội Đảng các cấp và sự thay đổi chương trình môn học của các môn khoa học xã hội và nhân văn.

3.3.1.2. Giảng dạy khoa học xã hội và nhân văn

Giảng dạy khoa học xã hội và nhân văn ở nhà trường quân đội thực hiện theo hướng dẫn của Cục Tuyên huấn, Tổng Cục chính trị. Trong đó gắn liền với *"hoạt động của Ban Chỉ đạo 35, Lực lượng 47 trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước và Quân đội"* [149, tr.2]

Kết quả đạt được:

Với phương châm đổi mới giáo dục đào tạo lên trên hết, trước hết, phương pháp dạy học ở Trường Sĩ quan Chính trị đã *"có nhiều đổi mới, chuyển từ truyền thụ kiến thức một chiều, thụ động sang trang bị cho người học cách học, khả năng tư duy sáng tạo, biết vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra"* [154, tr.3]. Tại Học viện Kỹ thuật quân sự đã *"thường xuyên cập nhật các kiến thức mới bảo đảm bám sát tình hình thực tiễn của đất nước và quân đội", "thường xuyên đổi mới phương pháp theo hướng phát huy tính tích cực của người học", "kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy phù hợp"* [83, tr.5]. Ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 đã kịp thời bổ sung nội dung của Nghị quyết Số 35-NQ/TW, các chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Nhà trường vào giảng dạy phù hợp với từng chuyên ngành đào tạo của Nhà trường [160]. Vì thế, nội dung môn học được được cập nhật thường xuyên trong từng bài giảng. Mỗi kiến thức lý luận, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa được liên hệ với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phù hợp, đặc biệt là nội dung tác phẩm "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Các hoạt động thông qua bài, dự giờ, kiểm tra giảng, giảng mẫu được tiến hành thường xuyên, nề nếp, dân chủ. Cụ thể, trong giai đoạn 2018 - 2023, Học viện Kỹ thuật quân sự thực hiện thông qua bài, dự giảng 1.307 lượt, giảng mẫu 31 lượt; Trường Sĩ quan Lục quân 1 thông qua bài, dự giảng 2.022 lượt, giảng mẫu 331 lượt; Trường Sĩ quan Chính trị thông qua bài, dự giảng 6.298 lượt, giảng mẫu 999 lượt [Phụ lục 6]. Các hoạt động phương pháp ở Trường Sĩ quan Chính trị đã *"đảm bảo chất lượng tốt", "hiệu quả, thiết thực"* [154, tr.3]. Thông qua hoạt động phương pháp, nội dung giờ giảng được góp ý, đánh giá mặt mạnh, hạn chế công khai, dân chủ, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy môn học khoa học xã hội và nhân văn. Tiêu chí rất quan trọng trong đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên là liên hệ, vận dụng kiến thức môn học vào định hướng nội dung, hành động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn cũng thường xuyên được bồi dưỡng, chuẩn hóa về số lượng và chất lượng, *"nhất là về kỹ năng sư phạm, trình độ ngoại ngữ, tin học, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học ngày càng nâng lên"* [154, tr.3]. Đến năm 2023, ở Trường Sĩ quan Chính trị, giảng viên khoa học xã hội và nhân văn *"có tỉ lệ sau đại học là 219/385 (58,9%), có 5 phó giáo sư và 69 tiến sĩ"* [154, tr.3]. Đội ngũ giảng viên còn được rèn luyện, bồi dưỡng nâng cao trình độ thông qua các hội thi giảng viên. Năm 2023, Học viện Kỹ thuật quân sự tổ chức riêng hội thi giảng viên khoa học xã hội và nhân văn, *"qua đó đánh giá đúng chất lượng giảng dạy của giảng viên; trao đổi kinh nghiệm giảng dạy giữa các giảng viên, đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học"* [83, tr.7].

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ đánh giá tốt trở lên với dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các nhà trường quân đội chiếm đa số, ở mức 85,8% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. "Trong quá trình dạy học khoa học xã hội và nhân văn, chúng tôi không chỉ cung cấp kiến thức mà còn định hướng vận dụng kiến thức, khơi dậy tinh thần trách nhiệm của mỗi học viên đối với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa" [Phỏng vấn sâu - Mã A5].

Hạn chế:

Tại Trường Sĩ quan Chính trị, việc *"đổi mới phương pháp giảng dạy ở một số khoa khoa học xã hội và nhân văn có thời điểm chưa quyết liệt"* [151, tr.4]. Báo cáo tổng kết năm học 2022 - 2023, Trường Sĩ quan Chính trị nhận xét *"nội dung một số bài giảng chưa bám sát thực tiễn và đối tượng đào tạo"* [157, tr.6]. Kết quả khảo sát của luận án về mức độ dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các nhà trường có 14,2% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7] dưới mức độ tốt. Đánh giá về nguyên nhân, Trường Sĩ quan Chính trị cho rằng *"tổ chức hoạt động ngoại khóa, bồi dưỡng năng lực thực hành cho học viên có lúc chưa thật hiệu quả"* [154, tr.4]. "Một số giảng viên trẻ, giảng viên mới chưa có đủ kinh nghiệm thực tiễn trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa nên giảng dạy gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa còn hạn chế nhất định" [Phỏng vấn sâu, nam - Mã B5].

Các môn khoa học xã hội và nhân văn *"có ý nghĩa quyết định đến xây dựng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ, năng lực, phương pháp, tác phong công tác"* [24, tr.1] đối với đội ngũ cán bộ trong Quân đội, vì vậy, cần tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học, gắn dạy học với định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cho các chủ thể ở nhà trường quân đội.

3.3.1.3. Nghiên cứu khoa học

Mục tiêu của hoạt động khoa học là *"nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, năng lực nghiên cứu và khả năng ứng dụng khoa học và công nghệ của giảng viên, nghiên cứu viên và cán bộ quản lý giáo dục; hình thành và phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho người học"* [16, tr.18]. Vì vậy, hoạt động nghiên cứu khoa học có ý nghĩa quan trọng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội.

Kết quả đạt được:

Thực tế cho thấy, các nhà trường đã tích cực thực hiện nghiên cứu khoa học gắn với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn

hóa. Đánh giá của Trường Sĩ quan Chính trị nhấn mạnh: đã tích cực đổi mới cơ chế quản lý các hoạt động nghiên cứu lý luận; xây dựng môi trường giáo dục, nghiên cứu và đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận; phát huy dân chủ, tạo không khí cởi mở…thúc đẩy các hình thức hoạt động khoa học [153]. Học viện Kỹ thuật quân sự đã đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về khoa học và xã hội nhân văn quân sự" [82], góp phần thúc đẩy phong trào khoa học gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Qua thống kê hoạt động khoa học quân sự cho thấy hoạt động này được tiến hành thường xuyên, nền nếp, chủ động, sáng tạo, hiệu quả. Tổng số đề tài khoa học từ cấp cơ sở trở lên ở Học viện Kỹ thuật quân sự là 66, ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 là 25 và Trường Sĩ quan Chính trị là 157 [Phụ lục 6]. Ngoài ra, còn đề tài, chuyên đề cá nhân của cán bộ, học viên. Trong 5 năm, ở Trường Sĩ quan Chính trị có 3.173 đề tài cá nhân của cán bộ, giảng viên và 4.323 của học viên, tính tổng thể, có 1.078 đề tài, chuyên đề liên quan trực tiếp đến hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng [153]. Số lượng các công trình khoa học xã hội và nhân văn có sự khác nhau giữa các nhà trường do nhiệm vụ đào tạo khác nhau. Thực tiễn cho thấy nghiên cứu khoa học có sự quan tâm, phát triển, tạo thành hoạt động thường xuyên, đáp ứng ngày càng cao mục tiêu, yêu cầu đào tạo gắn với thực hiện bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bên cạnh đó, các nhà trường triển khai tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm khoa học, sinh hoạt học thuật nhằm làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn trong công tác giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn vào thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng [153]. Ở Trường Sĩ quan Chính trị, phối hợp với Cục Tuyên huấn (Tổng Cục chính trị) và Tiểu ban Quốc phòng, an ninh, đối ngoại (Hội đồng lý luận Trung ương) tổ chức Hội thảo: "Bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; giữ nước từ khi nước chưa nguy"; "Phấn đấu xứng danh "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới"; "Phát huy giá trị di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh vào giáo dục chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam"… Nhà trường khuyến khích đăng ký, tổ chức nghiên cứu khoa học vào giải quyết các

vấn đề lý luận, thực tiễn đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Từ năm 2018, Trường Sĩ quan Chính trị đã tổ chức 7 hội thảo khoa học cấp Trường và 30 Hội thảo Khoa học cấp cơ sở [153]. Ở Học viện Kỹ thuật quân sự tổ chức các hội thảo: "Giữ vững và phát huy truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0"; "Con đường cứu nước của Hồ Chí Minh với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay",…[82]. Các hội thảo được tổ chức trong không gian mở, thu hút nhiều cán bộ, giảng viên tham gia, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc trên mặt trận văn hóa và giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ". Ngoài ra, các nhà trường đã triển khai sâu rộng "Cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng" do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì tổ chức, tạo hiệu ứng tốt nâng cao phẩm chất, năng lực cho các chủ thể.

Qua khảo sát cho thấy mức độ nhận định hoạt động nghiên cứu khoa học đối với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở mức tốt trở lên là 82,9% [Phụ lục 5, Bảng 7]. "Trong những năm gần đây, hầu hết các công trình khoa học, hội thảo, tạp chí ở nhà trường đều có nội dung liên hệ hoặc bài viết liên quan đến phòng chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa" [Phỏng vấn sâu - Mã B7].

Tuy nhiên, hoạt động nghiên cứu vẫn còn hạn chế nhất định. Trường Sĩ quan Chính trị nhận xét: Công tác nắm, quản lý, dự báo nghiên cứu lý luận ở một số cơ quan, khoa, đơn vị có thời điểm chưa kịp thời [153]. Kết quả thăm dò ý kiến của luận án nhận định nghiên cứu khoa học dưới mức độ tốt chiếm 17,1%. [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. "Việc dự báo, định hướng nghiên cứu đối với nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa chưa hệ thống, chuyên sâu ở một số lĩnh vực của văn hóa" [Phỏng vấn sâu - Mã A6]. Thực tế đặt ra cần có những công trình khoa học, hội thảo chuyên sâu nghiên cứu về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội, làm cơ sở định hướng nội dung, tổng kết, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn hoạt động.

3.3.2. Giáo dục chính trị và thông tin tuyên truyền

3.3.2.1. Giáo dục chính trị

Giáo dục chính trị thông qua học tập, quán triệt Nghị quyết, Chỉ thị các cấp của Đảng, các chuyên đề chính trị, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có ý nghĩa tạo sự đồng thuận, khơi dậy tình cảm, ý chí, xác định trách nhiệm cho các chủ thể.

Kết quả đạt được:

Thời gian qua, các nhà trường quân đội luôn đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị. Trường Sĩ quan Chính trị đã: kết hợp chặt chẽ giữa học tập, quán triệt Nghị quyết Số 35 với triển khai thực hiện hiệu quả các đề án: "Quân đội phòng, chống diễn biến hòa bình trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới", "Đổi mới công tác tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam đến năm 2025 và những năm tiếp theo"…[153]. Tại Học viện Kỹ thuật quân sự đã: thường xuyên đưa các nội dung của Nghị quyết Số 35 vào sinh hoạt thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề của các cấp ủy, chi bộ [82].

Các nhà trường đã tổ chức đa dạng hình thức giáo dục chính trị. Học viện Kỹ thuật quân sự đã: mời báo cáo viên của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Tổng Cục II (Bộ Quốc phòng), Cục Bảo vệ an ninh Quân đội là các chuyên gia, các nhà khoa học có uy tín nói chuyện chuyên đề và trao đổi kinh nghiệm tổ chức, hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng [82]. Trường Sĩ quan Chính trị đã: lồng ghép vào các Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Hội thi tuyên truyền viên trẻ, kể truyện Bác Hồ với thanh niên, thanh niên với Bác Hồ; Hội thi giảng dạy chính trị [150]. Những hoạt động phong phú đó đã góp phần nâng cao nhận thức, ngăn chặn và đẩy lùi các yếu tố văn hóa xấu độc xâm nhập vào đơn vị. Tại Trường Sĩ quan Chính trị, phổ biến, giáo dục pháp luật đã *"đa dạng hóa hình thức, phương pháp tuyên truyền phù hợp với đối tượng. Thường xuyên cập nhật tuyên truyền các luật, văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành",*

"tích cực đổi mới mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật" [154, tr.3] như: Diễn đàn pháp luật; Bộ 3 cùng tiến; Xử trí tình huống tư tưởng, pháp luật, kỷ luật; Mỗi giảng viên là một báo cáo viên pháp luật. Tại Học viện Kỹ thuật quân sự, trong năm 2022 - 2023 đã duy trì chặt chẽ, nghiêm *túc "ngày pháp luật trong Quân đội, hoạt động của tổ tư vấn pháp lý"* [84, tr.4].

Thống kê số lượng chuyên đề học tập, quán triệt về phòng chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa ở các nhà trường giai đoạn 2018 - 2023 có 25 chuyên đề [Phụ lục 9], trung bình hàng năm có 5 chuyên đề. Nội dung các chuyên đề làm sâu sắc vị trí, ý nghĩa, nhiệm vụ, đối tượng, nội dung, hình thức, phương pháp và các giải pháp phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Tiêu biểu có các chuyên đề: "Phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới" ở Trường Sĩ quan Chính trị; "Nâng cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị, chống đối trong thời gian gần đây"… ở Học viện Kỹ thuật quân sự.

Kết quả kiểm tra nhận thức chính trị đã phản ánh hiệu quả của các phương thức giáo dục chính trị [Phụ lục 6]. Tại Trường Sĩ quan Chính trị đã coi đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận là nhiệm vụ "chiến đấu trong thời bình", việc làm thường xuyên, liên tục, không có điểm dừng [153]. Tại Trường Sĩ quan Lục quân 1, việc thực hiện Nghị quyết Số 35 là một trong những nội dung, biện pháp quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo [160]. Học viện Kỹ thuật quân sự đã tạo chuyển biến tích cực và nâng cao nhận thức, giữ vững lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị; khả năng nhận diện, chủ động phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cho cán bộ, đảng viên [82].

Kết quả khảo sát nhận định phương thức giáo dục chính trị ở mức độ tốt trở lên có tỉ lệ cao, chiếm 86,3% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. "Học tập chỉ thị, nghị quyết, chuyên đề chính trị ở nhà trường được thực hiện bằng nhiều hình thức

phong phú, trực quan, góp phần nâng cao nhận thức cho các chủ thể về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa" [Phỏng vấn sâu - Mã B3].

Hạn chế:

Bên cạnh mặt tích cực, hoạt động giáo dục chính trị còn những hạn chế nhất định. Thực tiễn ở Học viện Kỹ thuật quân sự, năm 2023, *"công tác giáo dục, quản lý tư tưởng, các mối quan hệ xã hội, ngăn ngừa vi phạm kỷ luật của cán bộ, đảng viên, học viên của một số cấp uỷ, chỉ huy đơn vị chưa tốt"* [83, tr.10]. Ở Trường Sĩ quan Lục quân 1, năm 2023, *"công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên ở số ít đơn vị có thời điểm chất lượng, hiệu quả chưa cao"* [164, tr.7]. Trong năm 2023, Học viện Kỹ thuật quân sự đã *"buộc thôi học đối với 4 học viên"* [84, tr.10], Trường Sĩ quan Lục quân 1 *"kỷ luật 06 cán bộ"* [165, tr.8]. Khảo sát của luận án có 13,7% đánh giá phương thức giáo dục chính trị dưới mức độ tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. "Một số cán bộ, học viên còn nhận thức đơn giản về chính trị, thiếu nghiêm túc trong học tập và thực hiện pháp luật của Nhà nước, quy định của Quân đội" [Phỏng vấn sâu - Mã A6]. Vấn đề đặt ra cần tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị gắn với quản lý chặt chẽ quân nhân ở các nhà trường quân đội hiện nay.

3.3.2.2. Thông tin tuyên truyền

Kết quả đạt được:

Hoạt động thông tin tuyên truyền trong các nhà trường là hoạt động thường xuyên, nhiều hình thức, biện pháp, phương tiện để chuyển tải các nội dung, hoạt động, đồng thời định hướng tư tưởng văn hóa cho các chủ thể.

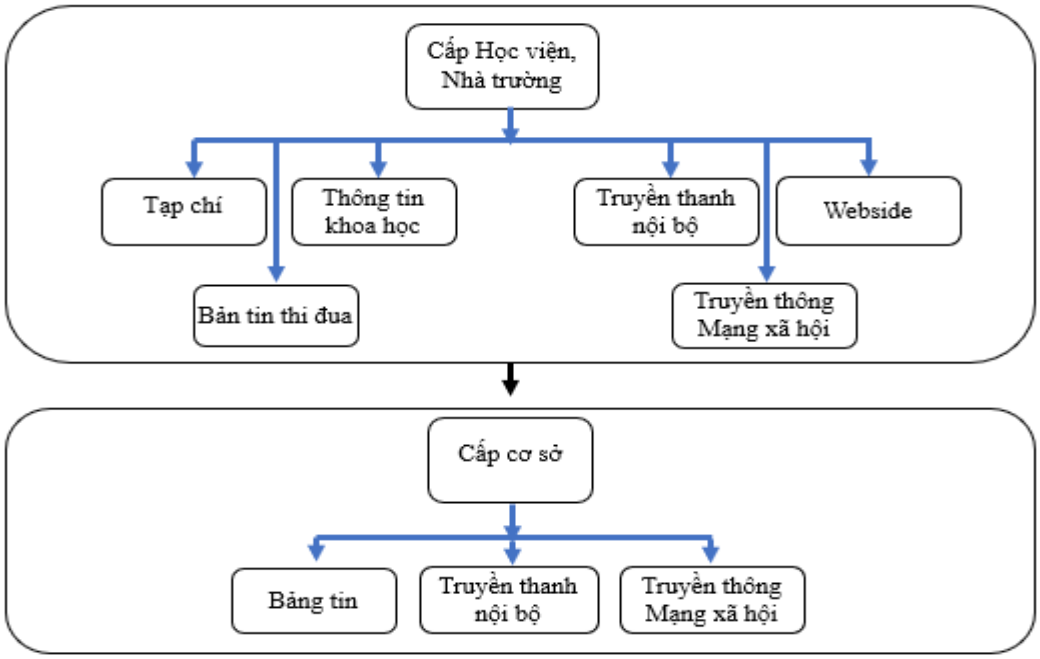

Sơ đồ 3.1: Mạng lưới thông tin tuyên truyền ở nhà trường quân đội

(Nguồn: Khảo sát, xây dựng của luận án năm 2024)

Theo sơ đồ 3.1, mạng lưới thông tin tuyên truyền của các nhà trường được xây dựng vững chắc, bao gồm hai cấp, nhiều kênh thông tin, đảm bảo chiều rộng và chiều sâu, gồm truyền thông truyền thống và truyền thông hiện đại. Các kênh thông tin mạng hiệu quả như: Webside "Trường Đại học chính trị", "Học viện Kỹ thuật quân sự", "Trường Đại học Trần Quốc Tuấn"; Các trang (fanpape) "Trí Tuệ tỏa sáng", "Đại học Trần Quốc Tuấn", "Trường Sĩ quan Chính trị - Đại học chính trị"; Các nhóm (group): "Trí Tuệ tỏa sáng" của Học viện Kỹ thuật quân sự, "Sách bên hoa" của Trường Sĩ quan Chính trị; Các blog: "Quan họ áo xanh 1976" của Trường Sĩ quan Chính trị, "Đấu trường dân chủ" của Trường Sĩ quan Lục quân 1. Các trang, nhóm thu hút hàng chục ngàn lượt theo dõi và tham gia cả ở trong và ngoài quân đội. Đánh giá về công tác thông tin tuyên truyền, Trường Sĩ quan Chính trị đã chủ động triển khai làm tốt công tác nghiên cứu, khảo sát, xây dựng các kênh truyền thông đa dạng, đồng bộ với đầy đủ loại hình, chuyên mục [153]. Đây là nguồn cung cấp thông tin quan trọng, góp phần định hướng tư tưởng cho cán bộ, giảng viên, học viên. Tại Trường Sĩ quan Lục quân 1, đến năm 2023, *"công*

tác tuyên truyền được tiến hành đồng bộ, có chiều sâu đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ Nhà trường trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị" [160, tr.4].

Tổng hợp trong giai đoạn 2018 - 2023, trung bình mỗi năm, các nhà trường đăng 983 thông tin [Phụ lục 6]. Hoạt động thông tin thời sự tập trung được thực hiện thường xuyên, trung bình hàng năm mỗi nhà trường tổ chức 27 buổi cho các đối tượng [Phụ lục 6]. Ở Trường Sĩ quan Chính trị, trong giai đoạn 2018 - 2023 đã thực hiện 164 buổi nói chuyện thời sự với 46.680 lượt người tham gia, trong đó nói chuyện ngoài trường là 15 buổi với 2.325 lượt người nghe [153]. Nội dung tin, bài ngoài nhà trường được khai thác trên các kênh thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước, Quân đội. Đồng thời, phát huy năng lực của cán bộ, giảng viên, học viên viết tin, bài về các hoạt động của nhà trường, đơn vị. Thực hiện tốt phương châm "lấy cái đẹp, dẹp cái xấu", định hướng tư tưởng cho cán bộ, giảng viên, học viên. Hoạt động giới thiệu sách và hội nghị thông tin chuyên đề được thực hiện thường xuyên. Tại Trường Sĩ quan Chính trị đã tổ chức 06 hội nghị giới thiệu sách, tư liệu; ra mắt tủ sách bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng (năm 2022); tổ chức 5 hội nghị thông tin chuyên đề, phục vụ 44.263 lượt đọc và 35.063 lượt truy cập internet [153].

Số liệu thăm dò ý kiến cho thấy phương thức thông tin tuyên truyền có mức độ tốt trở lên chiếm tỉ lệ cao, ở mức 87,0% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. Đây là mức đánh giá cao nhất trong các phương thức thực hiện. "Thông tin tuyên truyền cung cấp phong phú, sinh động, toàn diện đời sống văn hóa dân tộc, hoạt động của quân đội, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên, học viên" [Phỏng vấn sâu - Mã A8].

Hạn chế:

Hoạt động thông tin tuyên truyền vẫn còn hạn chế nhất định, biểu hiện là: Chất lượng, hiệu quả, mức độ ảnh hưởng, lan tỏa của một số trang, nhóm cấp cơ sở trên không gian mạng còn hạn chế [153]. Khảo sát của đề tài cho

thấy đánh giá hiệu quả chưa tốt là 13% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. "Thông tin tuyên truyền về nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có lúc chưa nhanh nhạy, đi trước và có hệ thống, chiều sâu trên tất cả các kênh mạng xã hội" [Phỏng vấn sâu - B10]. Vấn đề đặt ra cần có biện pháp phát huy tính đi trước của thông tin và sắp xếp theo các lĩnh vực văn hóa có tính hệ thống, chuyên sâu, hấp dẫn hơn.

3.3.3. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trên không gian mạng

3.3.3.1. Tổ chức lực lượng đấu tranh

Kết quả đạt được:

Quán triệt Chỉ thị Số 47/CT-CT ngày 08/01/2016 của Tổng Cục chính trị về Tổ chức lực lượng đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch cơ hội chính trị trên không gian mạng trong Quân đội và Đề án "Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới (2019), các nhà trường quân đội đã chú trọng xây dựng lực lượng đấu tranh.

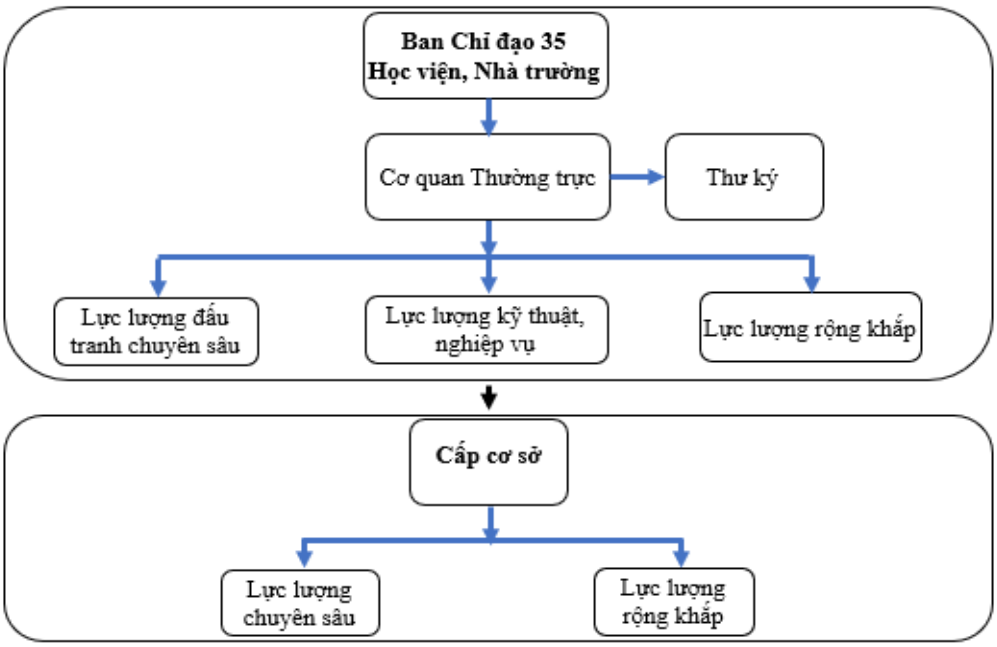

Sơ đồ 3.2: Tổ chức lực lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở nhà trường quân đội

(Nguồn: Khảo sát của luận án năm 2024)

Quan sát sơ đồ 3.2 cho thấy tổ chức lực lượng trên không gian mạng ở các nhà trường đảm bảo thống nhất, tất cả chủ thể đều tham gia. Lực lượng chuyên sâu được tổ chức hiệu quả trong đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch và thường xuyên được rà soát, củng cố, kiện toàn [82]. Lực lượng chuyên sâu được chia thành các nhóm (tổ) trong đó có nhóm (tổ) phụ trách lĩnh vực văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, sự phân chia chỉ là tương đối vì văn hóa là lĩnh vực rộng, thẩm thấu và biểu hiện trên nhiều lĩnh vực khác.

Trong xây dựng lực lượng, Trường Sĩ quan Chính trị đã thường xuyên quan tâm xây dựng lực lượng ở cấp trường và cấp cơ sở vừa đảm bảo chuyên sâu, vừa đảm bảo tính rộng khắp [153]. Trong đó, đã kết hợp chặt chẽ giữa động viên, khơi dậy, phát huy vai trò của lực lượng nhà giáo với tinh thần xung kích, sáng tạo, linh hoạt, nhạy bén của đội ngũ cán bộ, giảng viên trẻ và học viên. Trường Sĩ quan Lục quân 1 đã thường xuyên tiến hành rà soát, củng cố, kiện toàn các tổ đấu tranh đủ về số lượng, chất lượng tốt [160]. Công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng, hiệu quả các lực lượng, đặc biệt là lực lượng chuyên sâu được chú trọng. Theo khảo sát, giai đoạn 2018 - 2023, các lực lượng được học tập, quán triệt 25 đợt, tập huấn 22 đợt [Phụ lục 9].

Trên thực tế, đa số ý kiến đánh giá việc tổ chức lực lượng từ tốt trở lên, chiếm 83,4% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. “Tổ chức lực lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội chặt chẽ, thường xuyên được kiện toàn, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ và giao nhiệm vụ đúng, gần chuyên ngành công tác” [Phỏng vấn sâu - Mã B7].

Hạn chế:

Bên cạnh ưu điểm, vẫn còn 16,6% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7] ý kiến đánh giá chưa đạt mức độ tốt. “Lực lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trên không gian mạng đa số kiêm nhiệm, thường xuyên luân chuyển công tác, học tập nâng cao trình độ. Mặt khác, lực lượng được đào tạo chuyên ngành văn hóa còn ít, nên hiệu quả hoạt động còn hạn chế” [Phỏng vấn sâu - Mã B5]. Đánh giá của Ban Chỉ đạo 35

Quân ủy Trung ương chỉ rõ: lực lượng chuyên sâu của các đơn vị có số lượng đông nhưng chất lượng, hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa đồng đều, chủ yếu tập trung ở một số đồng chí [4]. Vấn đề đặt ra cần tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng và tuyển chọn, đào tạo lực lượng kế cận, kế tiếp bổ sung, thay thế để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

3.3.3.2. Xây dựng mạng lưới đấu tranh

Kết quả đạt được:

Mạng lưới đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng là hệ thống các tài khoản của nhà trường trên mạng internet và các tài khoản cá nhân, có kết nối, chia sẻ, tương tác với nhau.

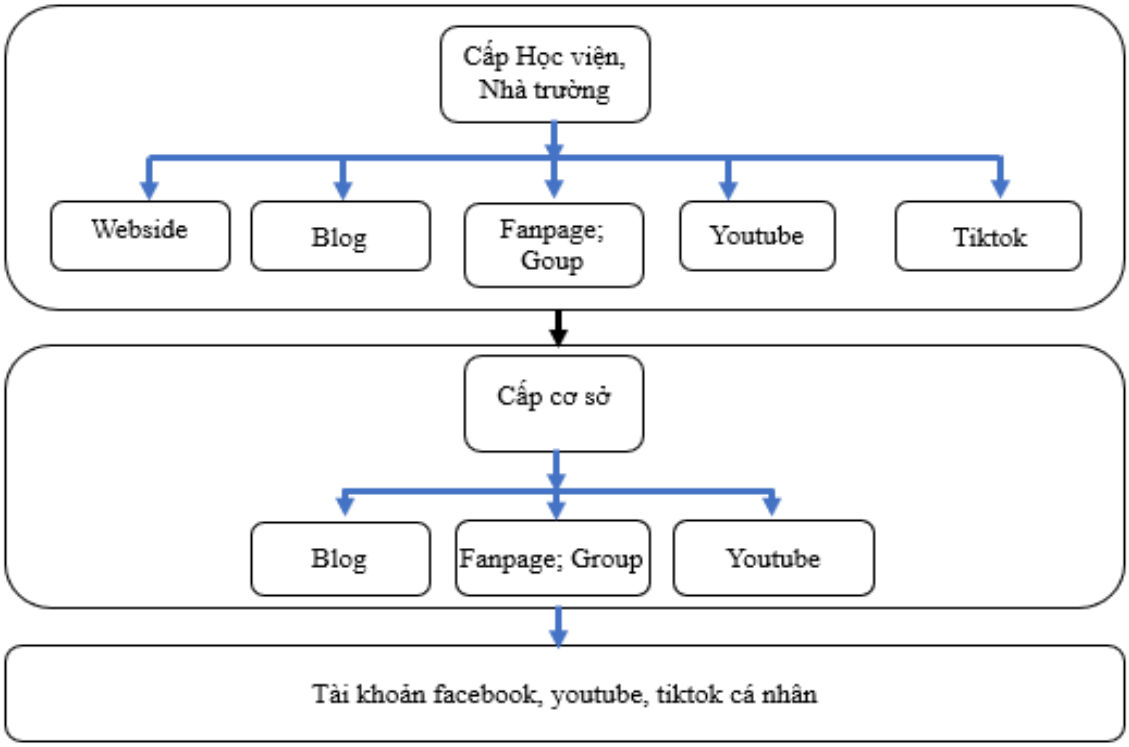

Sơ đồ 3.3: Mạng lưới thông tin đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở nhà trường quân đội

(Nguồn: Khảo sát của luận án năm 2024)

Theo sơ đồ 3.3, mạng lưới đảm bảo cả về bề rộng và chiều sâu. Theo khảo sát của luận án đến năm 2023, các nhà trường có hơn 60 tài khoản tập thể trên các nền tảng mạng xã hội và hàng ngàn tài khoản cá nhân [Phụ lục 9],

có 5 tài khoản tập thể lập mới năm 2024. Riêng Học viện Phòng không - Không quân có 33 nhóm facebook [87]. Trường Sĩ quan Chính trị đã chủ động làm tốt công tác xây dựng các kênh truyền thông đa dạng, đồng bộ, thu hút hàng chục nghìn người cả trong và ngoài Quân đội tham gia [153]. Tại Học viện Kỹ thuật quân sự, các trang, nhóm có quy chế hoạt động cụ thể, duy trì tốt việc quản lý, phê duyệt bài viết, thành viên vào nhóm [82]. Ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 đã huy động tối đa cán bộ, giảng viên, nhân viên, học viên là sĩ quan sử dụng thiết bị có kết nối internet tham gia theo dõi, bình luận, chia sẻ, lan tỏa tin, bài [160]. Blog Đấu trường dân chủ của Trường Sĩ quan Lục quân 1 là một trong mười blog đấu tranh tốt nhất của Quân đội [4]. Cơ chế kiểm duyệt, đăng tin, bài được tiến hành chặt chẽ, đảm bảo uy tín của các nhà trường.

Ngoài ra, các nhà trường còn liên kết, phối hợp hoạt động mạng lưới với các đơn vị trong và ngoài quân đội: giữa Trường Sĩ quan Chính trị với Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Tỉnh đoàn Bắc Ninh, Công an tỉnh Bắc Ninh, Bộ tư lệnh 86, Báo Quân đội nhân dân, Trung tâm phát thanh - Truyền hình quân đội, Tập đoàn Viettel, Học viện Kỹ thuật quân sự, Trường Sĩ quan Lục quân 1, Quân khu 1, Quân khu 7,… [153] để hình thành mạng lưới rộng khắp, vững chắc, tạo sức lan tỏa lớn, hiệu quả. Khảo sát mạng lưới có 84,5% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7] ý kiến nhận định mức độ tốt trở lên. “Tôi thấy rằng mạng lưới kết nối trên không gian mạng ở nhà trường rất đa dạng, nhiều cấp, góp phần quan trọng trong chia sẻ thông tin và tổ chức phối hợp pha loãng thông tin xấu độc” [Phỏng vấn sâu - Mã B10].

Hạn chế:

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, hệ thống mạng lưới vẫn còn những hạn chế nhất định. Theo khảo sát của đề tài, tổng số trang (fanpage), nhóm (group), blog, youtube ở 03 nhà trường là hơn 60 [Phụ lục 8], nhưng kênh đăng tải video clip là youtube chỉ có 01 tài khoản cấp trường ở Trường Sĩ quan Chính trị. Năm 2024, Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Lục quân 1 mới xây dựng kênh youtube và cả ba nhà trường mới xây dựng

kênh Tiktok cấp trường. Thực trạng cho thấy loại hình này đã bị "bỏ quên" trong thời gian khá dài, cần thời gian để phát triển. Khảo sát của đề tài, đánh giá dưới mức độ tốt là 15,5% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. "Mạng lưới đấu tranh ở các nhà trường quân đội tương đối rộng và có chiều sâu. Tuy nhiên chưa bao phủ rộng khắp và cân đối giữa các trang mạng xã hội, đặc biệt là kênh hình. Một số trang, nhóm hoạt động chưa thực sự hiệu quả" [Phỏng vấn sâu - Mã A8]. Chất lượng, hiệu quả, mức độ ảnh hưởng, lan tỏa của một số trang, nhóm cấp cơ sở tham gia đấu tranh trên không gian mạng có thời điểm còn hạn chế [150], còn biểu hiện cầm chừng [87]. Mặt khác, quy định hạn chế học viên sử dụng máy tính, thiết bị điện tử kết nối internet cũng làm giảm tương tác.

Trước thực trạng phát triển nhanh chóng của truyền thông xã hội hiện nay, cần phải mở rộng khai thác các nền tảng khác có người sử dụng cao như Youtube, Tiktok, đồng thời nâng cấp các blog và các trang, nhóm trên facebook hiện có theo hướng chuyên nghiệp.

3.3.3.3. Đấu tranh phản bác, ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch

Đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng bao gồm: Viết tin, bài, xây dựng video clip phản bác quan điểm sai trái, thù địch và đấu tranh kỹ thuật báo cáo vi phạm nền tảng ứng dụng.

Kết quả đạt được:

Trường Sĩ quan Chính trị đã tích cực viết bài chuyên sâu đấu tranh trực diện với các luận điệu sai trái, xuyên tạc [153]. Ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 đã phát huy hiệu quả đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học, giảng viên có kinh nghiệm tham gia viết bài đấu tranh chuyên sâu" [160]. Nội dung tin, bài, video clip đấu tranh trên nhiều lĩnh vực của văn hóa. Nội dung chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa có 8 tin bài; tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa có 27 tin, bài; đường lối của Đảng về văn hóa có 389 tin, bài; thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa có 317 tin, bài [Phụ lục 10.1].

Các tin, bài được viết bằng nhiều hình thức, có bài viết bằng văn phong chính luận, chỉ rõ, vạch trần quan điểm sai trái trong các bài viết xuyên tạc và

dẫn luận cứ khoa học, thực tiễn để chứng minh, tiêu biểu như: "Lại một chiêu trò của Việt Tân kích động, chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc"; "Đập tan luận điệu xuyên tạc của bọn phản động về cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam"… trên trang "Đấu trường dân chủ" của Trường Sĩ quan Lục quân 1. Có bài viết dưới dạng tự sự, kể truyện như: "Để Mị nói cho mà nghe về Bác Trọng"; "Đôi lời về ngụy tri thức"… trên trang "Quan họ áo xanh 1976" của Trường Sĩ quan Chính trị. Có bài viết dưới dạng khuyên răn như: "Đừng để lòng yêu nước bị lợi dụng"; "Không đâu bằng Tổ quốc mình đâu"….trên trang Quan họ áo xanh 1976; "Còn tư tưởng hằn học thì làm sao thấy được những điều tốt đẹp của đất nước"… trên trang "Nam Quốc sơn hà" của Trường Sĩ quan Lục quân 1. Và cũng có những bài chỉ thẳng đối tượng phản động, thù địch, như: "Nguyễn Đình Cống lại lý sự cùn"; "Đỗ Ngà - kẻ chống phá điên cuồng"… trên trang "Quan họ áo xanh 1976" của Trường Sĩ quan Chính trị. Tin, bài, video clip đấu tranh cũng đã mở rộng đối tượng đấu tranh, không chỉ tập trung vào các trang, nhóm, cá nhân phản động, mà còn chủ động phát hiện, kịp thời phản bác những thông tin sai sự thật của các đối tượng khác trên không gian mạng [153], góp phần định hướng tư tưởng cộng đồng.

Ngoài ra, các nhà trường còn đấu tranh kỹ thuật dựa trên công cụ báo xấu của ứng dụng mạng xã hội để gỡ bỏ tin, bài xấu độc. Quá trình đấu tranh kỹ thuật tại Trường Sĩ quan Chính trị đã liên hệ, hiệp đồng chặt chẽ với Bộ Tư lệnh 86 tổ chức bóc gỡ, pha loãng hơn 7.000 tin, bài sai trái, xuyên tạc [153]. Khảo sát cho thấy nhận định đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái ở mức độ tốt trở lên là 82,6% [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. "Các thông tin, bài viết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái trên lĩnh văn hóa trên không gian mạng cơ bản rõ ràng, thuyết phục, giúp tôi có nhận thức đúng đắn, kịp thời trước các thông tin sai trái trên không gian mạng" [Phỏng vấn sâu - Mã A14].

Hạn chế:

Bên cạnh mặt tích cực, hoạt động đấu tranh bằng tin, bài, video clip vẫn còn những hạn chế nhất định. Trường Sĩ quan Chính trị nhận xét: mức độ ảnh

hưởng, lan tỏa của một số trang, nhóm cấp cơ sở tham gia đấu tranh trên không gian mạng có thời điểm hạn chế [153]. Trường Sĩ quan Lục quân 1 nhận xét: số ít cơ quan, khoa, đơn vị triển khai tổ chức chia sẻ, lan tỏa các bài viết đấu tranh… còn chậm; duy trì biên độ hoạt động của các trang chuyên sâu… của nhà trường có thời điểm chưa tốt [160]. Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương đánh giá chung: một số bài đấu tranh phản bác còn dài, tính thuyết phục chưa cao; tuyến bài "xây" và tuyến bài "chống" chưa cân đối [4]. Về đấu tranh kỹ thuật, bằng báo cáo vi phạm tiêu chuẩn cộng đồng phụ thuộc vào các nhà cung cấp. Các tài khoản yếu báo cáo vi phạm không hiệu quả, thậm chí tác dụng ngược.

Quan sát so sánh số lượng tương tác với các bài viết chuyên sâu và lực lượng rộng khắp ở các nhà trường cho thấy lượt tương tác chưa tương xứng với lực lượng hiện có [Phụ lục 9]. Kết quả khảo sát cho thấy đánh giá phương thức đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái còn 17,4% nhận định dưới mức độ tốt [Phụ lục 5, Bảng 5.3.7]. So sánh với tin, bài tuyên truyền khẳng định thì tin, bài đấu tranh có số lượng ít hơn, 741/1875 (39,5%) tin, bài [Phụ lục 10.2]. "Một số tin, bài, video clip còn đơn giản trong nội dung và hình thức trình bày, thời điểm, kỹ thuật đăng bài có lúc chưa phù hợp dẫn đến hiệu quả thu hút, tương tác chưa cao" [Phỏng vấn sâu - Mã B8]. Vấn đề cần thiết là phải nâng cao kỹ năng viết, đăng tải tin, bài, xây dựng video clip trong đấu tranh bảo vệ.

Nhìn chung, các phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường rất đa dạng, phong phú, gắn liền với đặc thù, thu hút đông đảo cán bộ, giảng viên, học viên tham gia. Có được kết quả này là do lãnh đạo, chỉ huy các nhà trường đã sáng tạo, linh hoạt trong xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện trong từng hoạt động của nhà trường, khai thác hiệu quả nguồn lực sẵn có, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, sáng tạo mô hình mới, thực hiện hiệu quả trong thực tiễn. Đội ngũ giảng viên, học viên phát huy tính tích cực, tự giác tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa gắn với chức trách, nhiệm vụ, có nhiều cách làm hay, hiệu quả được phổ

biến, nhân rộng. Bên cạnh đó, phương thức bảo vệ còn hạn chế nhất định. Nguyên nhân chủ yếu là tinh thần tự giác, chủ động, sáng tạo của các chủ thể trong quá trình thực hiện, đặc biệt là nghiên cứu sâu sắc, giảng dạy sáng tạo, gắn liền thực tiễn; đổi mới trong viết tin, bài, xây dựng video clip; xây dựng môi trường văn hóa mạng có tính chiến đấu cao.

Tiểu kết chương 3

Thông qua khảo sát, đánh giá thực trạng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội cho thấy đây là hoạt động thường xuyên của các chủ thể, tùy đặc điểm mục tiêu đào tạo ở các nhà trường mà các chủ thể tham gia và tác động ở các mức độ khác nhau. Qua hoạt động, các chủ thể lãnh đạo, chỉ huy, giảng viên, đặc biệt là chủ thể học viên có định hướng đúng đắn, hình thành, giữ vững, nâng cao phẩm chất, năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Các nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cơ bản, hệ thống, bám sát quan điểm chỉ đạo, phương hướng, nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng, Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương, bao gồm: chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa; tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa; thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa. Các lĩnh vực văn hóa cũng thể hiện khá rõ, bao gồm: tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng. Hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa tại các nhà trường quân đội được thực hiện bằng nhiều phương thức, thống nhất, toàn diện, hiệp đồng chặt chẽ với nhiều chủ thể, phương tiện cùng tham gia. Kết quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội được thể hiện vững chắc trong đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, kết quả học tập, rèn luyện của học viên và thành tích chung của các nhà trường.

Bên cạnh đó, quá trình hoạt động vẫn tồn tại những hạn chế nhất định, xuất phát từ những lý do chủ quan và khách quan, trong đó chủ quan vẫn là yếu tố cơ bản, như vẫn còn bộ phận chủ thể nhận thức, trách nhiệm chưa sâu

sắc; thái độ còn chưa quyết liệt, triệt để, hoạt động có thời điểm còn sơ sài, đơn giản; nội dung bảo vệ còn chưa toàn diện, đồng bộ; phương thức bảo vệ có phương diện còn đơn giản, hiệu quả chưa cao… Những hạn chế đó cần tiếp tục được nghiên cứu, khắc phục trong thời gian tiếp theo để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hoạt động bảo vệ, góp phần xây dựng nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng, có đời sống văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho Quân đội.

Chương 4
PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

4.1. PHƯƠNG HƯỚNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

4.1.1. Phương hướng đối với chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

Chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội trước hết là những quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam, có trách nhiệm, nghĩa vụ đi đầu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cũng chính là thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Đảng, Nhà nước và nhân dân của quân đội. Mặt khác, các chủ thể trong nhà trường quân đội là trung tâm của quá trình giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học nhằm cung cấp nguồn cán bộ nòng cốt cho Quân đội đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Vì vậy, các chủ thể phải xác định được trách nhiệm cao đối với bản thân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Không ngừng học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quân đội, chương trình hành động của nhà trường về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, bao gồm: Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Đề án "Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới" ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BQP ngày 16/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Kế hoạch số 1103/KH-CT ngày 27/6/2019 của Tổng Cục chính trị về thực hiện Đề án "Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng,

văn hóa trong tình hình mới"; Chỉ thị số 47/CT - CT ngày 08/01/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị về tổ chức lực lượng đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng trong Quân đội… Trong đó, Nghị quyết Số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới đã khẳng định: bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn;… là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân [13]. Trên lĩnh vực văn hóa, "văn hóa là hồn cốt của dân tộc", "văn hóa còn thì dân tộc còn" [151, tr.29]. Vì vậy, một trong những nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Tổ quốc được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII xác định là bảo vệ "nền văn hóa" [50, tr.156] dân tộc.

Các chủ thể cần tích cực, chủ động tích lũy tri thức nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, sẵn sàng nhận nhiệm vụ được giao, tham gia tích cực vào các lực lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực tư tư tưởng, văn hóa. Tích cực, chủ động nâng cao "đề kháng", "tự miễn dịch" trước các thông tin xấu độc trên lĩnh vực văn hóa; tích cực, chủ động trong nghiên cứu, giảng dạy, học tập và tham gia viết tin, bài, dựng ảnh, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, góp phần quan trọng, đi đầu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong Quân đội và lan tỏa phẩm chất tốt đẹp "Bộ đội Cụ Hồ" ra quần chúng nhân dân. Thực hiện đi đầu và cùng với quần chúng nhân dân bảo vệ Tổ quốc trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa theo chủ trương, đường lối của Đảng.

4.1.2. Phương hướng đối với nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa rất rộng, bao gồm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; thành tựu xây

dựng và phát triển văn hóa. Trong mỗi nội dung bảo vệ, lĩnh vực văn hóa được thể hiện phong phú, sinh động, bao gồm các lĩnh vực cơ bản: tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng. Các nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa và các lĩnh vực văn hóa có mối liên hệ mật thiết với nhau, tạo thành một hệ thống toàn diện, khoa học.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa phải bảo vệ toàn diện trên các nội dung chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; thành tựu xây dựng và phát triển văn hóa. Đồng thời, phải bảo vệ toàn diện các lĩnh vực văn hóa cơ bản: tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng. Việc bảo vệ toàn diện, cân đối giữa các nội dung và lĩnh vực văn hóa nhằm không tạo ra khoảng trống nội dung để các thế lực thù địch lợi dụng tấn công xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, xây dựng các nhà trường quân đội thành những "thành trì" vững chắc và "phủ xanh" thông tin trên không gian mạng, "đập tan" mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Mặt khác, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa bao gồm luận chứng thuyết phục, có căn cứ, cơ sở khoa học và thực tiễn để khẳng định tính chất khoa học, cách mạng nền tảng tư tưởng, đường lối lãnh đạo của Đảng, thành tựu văn hóa dân tộc, đồng thời đấu tranh kiên quyết, kịp thời ngăn chặn, bác bỏ các âm mưu, thủ đoạn chống phá, "xây" đi đôi với "chống", "xây" là cơ bản, "chống" phải quyết liệt hiệu quả. Đề án "Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới của Bộ Quốc phòng khẳng định: Coi trọng giữ vững ổn định bên trong là chính, chủ động tiến công làm thất bại tác động chuyển hóa từ bên ngoài là quan trọng [15]. Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cần kết hợp hài hòa, đồng bộ giữa khẳng định và đấu tranh. Khẳng định để làm rõ hơn tính khách quan, khoa học, cách mạng, những thành tựu đã có và đấu tranh để

bóc trần, lột tả quan điểm sai trái, xuyên tạc, phản ánh sai sự thật nhằm mục đích chống phá cách mạng Việt Nam, ngăn chặn những quan điểm sai trái tác động đến nhận thức, hành động của các chủ thể trong nhà trường quân đội và quần chúng nhân dân.

4.1.3. Phương hướng đối với phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Quan điểm của Bộ Chính trị và Bộ Quốc phòng đều khẳng định thường xuyên phải đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức, coi trọng tính thiết thực, hiệu quả [13]. Vì vậy, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội rất cũng phải tiến hành đa dạng, phong phú, thường xuyên được đổi mới, tập trung vào các hoạt động giáo dục đào tạo; nghiên cứu khoa học; giáo dục chính trị, thông tin tuyên truyền và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch về văn hóa trên không gian mạng. Đây là những phương thức gắn liền với nhiệm vụ chính trị của các nhà trường quân đội và là thế mạnh của các nhà trường trong quân đội.

Trước hết, cần thể hiện nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong chương trình dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn, được biên soạn vào giáo trình, tài liệu dạy học các môn học liên quan đến văn hóa, xây dựng chuyên đề riêng trong từng môn học, đặc biệt là các môn Triết học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Cơ sở văn hóa Việt Nam. Trong nghiên cứu khoa học cần có kế hoạch xây dựng nội dung nghiên cứu gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về văn hóa, trong từng lĩnh vực văn hóa, đảm bảo sự cân đối về nội dung khoa học. Trong giáo dục chính trị và thông tin tuyên truyền, dành nội dung và thời gian phù hợp để giáo dục, tuyên tuyền nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, bổ sung, hoàn thiện cho nội dung nghiên cứu, giảng dạy còn thiếu trong chương trình dạy học, đặc biệt là lĩnh vực văn học nghệ thuật, thông tin tuyên truyền. Trong đấu tranh trên không gian mạng, cần tập huấn, bồi dưỡng lực lượng về tri thức nền tảng tư tưởng của Đảng về văn

hóa, xây dựng lực lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa vững mạnh, có năng lực, trình độ chuyên ngành cao. Chủ động xây dựng kế hoạch và giao nhiệm vụ viết tin, bài, dựng ảnh, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa đảm bảo toàn diện về nội dung bảo vệ và lĩnh vực văn hóa. Tích cực đổi mới phương pháp viết tin, bài, xây dựng video clip để thu hút người đọc, xem, tạo hiệu ứng tốt trên không gian mạng.

4.2. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Qua đánh giá thực trạng cho thấy nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở mức cao, tuy nhiên nhận thức, trách nhiệm phải luôn được bồi dưỡng thường xuyên mới giữ vững và phát huy trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hoạt động. Mặt khác, kết quả khảo sát cũng cho thấy nhận thức, trách nhiệm của bộ phận chủ thể vẫn còn những hạn chế nhất định, tác động trực tiếp đến việc xây dựng thái độ đúng đắn và hình thành, phát triển năng lực hành vi hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh trong mục tiêu chiến lược phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, nhiệm vụ rất quan trọng là: *"không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; thường xuyên đấu tranh ngăn chặn âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch"* [50, tr.41]. Mục đích nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là nhằm làm cho các chủ thể nhận thức đúng đắn, đầy đủ, đề cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức, thực hiện các hoạt động. Xuất phát từ mối quan hệ giữa nhận thức và hoạt động cải tạo thực tiễn, nhận thức đúng là cơ sở cho hoạt động thực tiễn đúng đắn, có nhận thức đúng thì mới có hành động

đúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: *"Trong Đảng và ngoài Đảng có nhận rõ tình hình mới, hiểu rõ nhiệm vụ mới, thì tư tưởng mới thống nhất, tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất"* [109, tr.554 - 555]. Vì vậy, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể có vị trí, vai trò quyết định đến nâng cao chất lượng, hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội phải được tiến hành khoa học, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp thực tiễn, tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, thường xuyên nâng cao nhận thức của các chủ thể về vai trò bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Đây là vấn đề then chốt, có ý nghĩa sống còn với chế độ xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Làm cho các chủ thể, lực lượng được tiến hành bồi dưỡng nhận thức sâu sắc cần phải kiên định *"chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng"* [50, tr.33].

Nội dung nâng cao nhận thức là làm cho các chủ thể, lực lượng hiểu rõ xây dựng chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là con đường duy nhất đúng đắn để đảm bảo độc lập, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Tuy nhiên, các thế lực thù địch chưa bao giờ từ bỏ ý định xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, biện pháp hiện nay chúng đang sử dụng là chiến lược "diễn biến hòa bình". Bản chất chiến lược "diễn biến hòa bình" là nhằm phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, sự lãnh đạo của Đảng, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", gây mất lòng tin của nhân dân với Đảng; đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, kích động tư tưởng ly khai, hận thù dân tộc, tiến tới bạo động lật đổ chế độ. Một trong những mũi nhọn chống phá dữ dội nhất mà các thế lực thù địch tập trung là lĩnh vực văn hóa, vì văn hóa là lĩnh vực tinh thần của con

người, chịu sự định hướng bởi tư tưởng. Chống phá văn hóa chính là làm thay đổi tư tưởng, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ bên trong hiệu quả nhất. Vì vậy, bồi dưỡng nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể là vấn đề có "ý nghĩa sống còn với chế độ" và vận mệnh của dân tộc, không ai được phép ngả nghiêng, giao động nếu không muốn bị "chìm đắm" vào những cuộc cách mạng màu sắc với những cái tên mỹ miều như: "cách mạng nhung" ở Nam Tư (2000), "cách mạng cam" ở Ucraina (2004), "cách mạng huy tuy líp" ở Kyrgyzstan (2005) hay "mùa xuân Ả Rập" ở Tunisia, Ai Cập (2010)... nhưng lại gây ra nhiều đau thương đối với quần chúng và sự chia cắt đất nước lâu dài.

Thứ hai, tăng cường bồi dưỡng nhận thức cho các chủ thể về nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Việc nâng cao nhận thức về nội dung, phương thức sẽ giúp các chủ thể nêu cao ý thức trách nhiệm, không ngừng phấn đấu, nỗ lực, xây dựng cho mình ý chí quyết tâm khắc phục khó khăn vươn lên tiếp thu, lĩnh hội tri thức, kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng cần thiết trong thực tiễn hoạt động.

Cần giáo dục cho các chủ thể nhận thức sâu sắc rằng muốn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa phải đứng vững trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và tin tưởng vào quan điểm, đường lối của Đảng trong lãnh đạo xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động, ngoài lợi ích của dân tộc, của nhân dân, Đảng không có lợi ích nào khác. Sự thống nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với đường lối của Đảng là sợi chỉ đỏ xuyên suốt của lý luận khoa học, cách mạng thời đại với thực tiễn cách mạng Việt Nam. Mặt khác, giáo dục cho các chủ thể nhận thức sâu sắc về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, sự vận dụng kiên định, sáng tạo của Đảng về văn hóa một cách hệ thống, chuyên sâu đến từng lĩnh vực: tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học

nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng và các lĩnh vực khác. Đó là cơ sở để bồi đắp tri thức khoa học, tạo thành "bộ lọc bên trong" của chủ thể và là cơ sở khoa học để lựa chọn phương thức bảo vệ phù hợp.

Mặt khác, cần không ngừng giáo dục, nâng cao nhận thức cho các chủ thể về nội dung đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo của Đảng trong thực tiễn cách mạng về văn hóa. Nếu bảo vệ mà không đấu tranh thì đó chỉ là "phòng ngự bị động", với cường độ chống phá ngày càng cao của các thế lực thù địch theo phương châm "nước chảy đá mòn", "mưa dầm thấm lâu"... có thể phá vỡ "bộ lọc bên trong" trận địa tư tưởng của chúng ta. Giáo dục cho các chủ thể nâng cao cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch không cố định, mà luôn biến đổi khó lường, có chiến lược, chiến thuật thông qua nhiều con đường: kinh tế, chính trị, ngoại giao, giáo dục, văn hóa nghệ thuật, truyền thông xã hội.... Do vậy, cần phải xác định rõ âm mưu, thủ đoạn chống phá của từng đối tượng, từng thời điểm, từng lĩnh vực cụ thể để có phương thức đấu tranh phù hợp.

Thứ ba, nâng cao nhận thức cho các chủ thể về những thuận lợi, khó khăn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong bối cảnh hiện nay

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội là một quá trình lâu dài. Do đó, cần làm cho các chủ thể thấy rõ được những thuận lợi, khó khăn để phát huy phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ", phát huy thuận lợi, nỗ lực vượt mọi khó khăn, thực hiện hiệu quả hoạt động.

Nội dung tập trung làm rõ những hạn chế, bất cập, nhất là những khó khăn về thời gian, tài liệu, nội dung, tính chất đặc thù của lĩnh vực văn hóa, cơ sở vật chất, điều kiện công tác, chế độ kiêm nhiệm của lực lượng chuyên trách, những hạn chế về nội dung, phương pháp đấu tranh. Qua đó, làm cho các chủ thể có quyết tâm khắc phục mọi khó khăn trong bồi dưỡng, chống các tư tưởng đơn giản, thiếu kiên trì, chông chờ, ỉ lại, ngại khó, ngại khổ, sợ vất

vả, làm việc qua loa, đại khái... trong quá trình thực hiện, thể hiện phẩm chất, cốt cách, nhiệm vụ thiêng liêng của quân nhân với Đảng, Tổ quốc, Nhân dân.

Thứ tư, xác định rõ trách nhiệm cụ thể của các chủ thể trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là hoạt động văn hoá, có mối quan hệ chặt chẽ, không tách rời với các hoạt động giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật và hoạt động khác. Do vậy, xác định rõ trách nhiệm các chủ thể không chỉ phát huy thế mạnh, tiềm năng sẵn có mà còn tạo ra sự kết hợp chặt chẽ, khoa học; tránh chồng chéo hoặc thoái thác, hướng tới mục đích nâng cao hiệu quả hoạt động

Cần phân định rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng, nhất là Phòng Đào tạo trong xây dựng chương trình đào tạo; Phòng Chính trị với các nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng, thông tin tuyên truyền và các hoạt động văn hóa, văn nghệ; các Khoa với các nội dung xây dựng chương trình môn học, biên soạn giáo trình, tài liệu học tập, soạn giáo án và đổi mới phương pháp dạy học, gắn giảng dạy với định hướng tư tưởng, dạy lý thuyết với hướng dẫn hành động; các đơn vị quản lý học viên trong phát huy vai trò "người thầy tại chỗ", giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho học viên, tổ chức quá trình tự học, các hình thức Câu lạc bộ Văn học nghệ thuật; Câu lạc bộ Lý luận trẻ, hoạt động văn hóa văn nghệ tại đơn vị; học viên tích cực tự học, nâng cao trình độ lý luận, trách nhiệm, năng lực hoạt động.

Để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể cần thực hiện tốt một số biện pháp sau:

Một là, tổ chức tập huấn nội dung, phương pháp bảo vệ.

Tổ chức tập huấn là một trong những hình thức quan trọng nhất để nâng cao nhận thức cho các chủ thể về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Qua tập huấn sẽ hướng dẫn, thống nhất được nội dung, cách thức, biện pháp một cách cụ thể, làm cho các chủ thể nắm được các kiến thức cơ bản, những kỹ năng, cách thức, xác định được vị trí của bản thân trong tổ chức để tham gia hoạt động hiệu quả.

Để làm được điều đó, công tác tổ chức tập huấn phải được chuẩn bị chặt chẽ, bảo đảm phong phú về nội dung, sinh động về hình thức, đa dạng về biện pháp. Chú trọng kết hợp tốt giữa truyền thụ kiến thức lý thuyết với hướng dẫn thực hành; khai thác và sử dụng lực lượng nòng cốt, chuyên sâu để "làm mẫu" cho các chủ thể, lực lượng học tập, làm theo nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Tích hợp, lồng ghép chặt chẽ, hiệu quả những vấn đề chuyên sâu về kỹ năng tổ chức lực lượng, trinh sát, nhận diện, đánh giá, viết tin, bài đấu tranh phản bác với bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng thao tác, khai thác, sử dụng, đảm bảo an toàn thông tin trên Internet, mạng xã hội cho các chủ thể. Tiếp tục hợp tác sâu rộng với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài quân đội trong tập huấn để tiếp thu tri thức, kinh nghiệm chuyên sâu, như: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Báo chí tuyên truyền; Học viện Quản lý giáo dục; Đại học Văn hóa nghệ thuật quân đội và các kỹ năng ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin, truyền thông xã hội, như: Bộ tư lệnh 86; Học viện Kỹ thuật mật mã, Học viện Kỹ thuật quân sự...

Hai là, chú trọng công tác tổ chức diễn tập bảo vệ

Bám sát thực tiễn, tổ chức diễn tập bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trên không gian mạng. Thông qua diễn tập, xác định tính chất, đặc điểm hoạt động diễn tập đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa trên cả ba trạng thái cơ bản: Đấu tranh thường xuyên, đấu tranh tăng cường, đấu tranh cao điểm. Từ đó, xác định rõ hành động, mục tiêu của từng chủ thể, lực lượng trong mỗi trạng thái hoạt động, vì lĩnh vực văn hóa có đặc điểm đặc thù, linh hoạt, uyển chuyển và cảm xúc. Với nội dung, cần xác định nội dung đấu tranh lý luận bằng tin, bài chính luận kết hợp với các thể loại văn học như: tự sự, ký sự, thơ, tản văn, âm nhạc, hội họa....để tạo ra sự phong phú, thu hút trên không gian mạng trong cả nội dung lý luận và nội dung bảo vệ thành tựu, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc. Với các hành động trinh sát, thu thập, tổng hợp, nhận diện cần những chủ thể có sự hiểu

biết về lý luận văn hóa, nhạy cảm với các lĩnh vực văn hóa để phát huy sự nhạy bén, kịp thời. Tổ chức cho các chủ thể tham gia vào quá trình diễn tập ở nhà trường vai trò phù hợp, không để chủ thể nào đứng bên ngoài hoạt động. Trong tổ chức diễn tập cần phát huy tính tích cực của lực lượng rộng khắp để tương tác, chia sẻ thông tin.

Ba là, thường xuyên tổ chức tọa đàm, nói chuyện chuyên đề

Tọa đàm, trao đổi, thảo luận là hình thức góp phần nâng cao nhận thức của các chủ thể, mỗi chủ thể có điều kiện trao đổi với thành viên khác và các chuyên gia để củng cố, nâng cao nhận thức về nội dung, phương thức hoạt động.

Mục đích tọa đàm, trao đổi, thảo luận là tạo ra sự tác động, giao thoa, phổ biến nhân rộng những cách nghĩ, cách làm, cách nhận diện, cách viết tin, bài, xây dựng video clip hay, cách tổ chức các hoạt động đấu tranh, cách thức quản lý, thiết lập tài khoản và xử lý tình huống trong hoạt động. Đồng thời, qua tọa đàm trực tiếp tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động, đặc biệt là hình thức, phương pháp đấu tranh trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật, thông tin đại chúng và kỹ năng khai thác, sử dụng phương tiện kỹ thuật, phần mềm hỗ trợ công nghệ thông tin, truyền thông xã hội.

Để phát huy vai trò, hiệu quả của tọa đàm, trao đổi, thảo luận, các cơ quan chức năng và đội ngũ cán bộ chuyên trách cần chủ động xây dựng, thiết kế chủ đề bám sát vào nhiệm vụ, tính chất, đặc thù của nhà trường quân đội và thực tiễn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa đang đặt ra; đồng thời tiếp tục kết hợp theo hướng mời các chuyên gia trong và ngoài Quân đội để tạo nên sự đa dạng cả về nội dung, phương pháp tổ chức thực hện.

Bốn là, nêu cao trách nhiệm của cấp trên giáo dục, bồi dưỡng cấp dưới.

Đội ngũ cán bộ cấp trên cần chủ động nắm bắt trình độ, năng lực, phương pháp tác phong công tác của cấp dưới, nhất là những hạn chế, yếu kém của họ. Từ đó xác định đúng nội dung, hình thức giáo dục, bồi dưỡng phù hợp. Đồng thời, cấp trên phải gương mẫu, tôn trọng cấp dưới và phải đặt ra yêu cầu cao để cấp dưới phấn đấu; phải đề cao trách nhiệm trong bồi

dưỡng, hướng dẫn, giúp đỡ cấp dưới tận tình, chân thành, cởi mở. Trong quá trình bồi dưỡng, cán bộ cấp trên phải là người trực tiếp tham gia vào các hoạt động, làm mẫu cho cán bộ cấp dưới làm theo. Cán bộ cấp dưới phải thực sự có thái độ cầu thị, nghiêm túc tiếp thu ý kiến của cấp trên, thẳng thắn trong trao đổi và chân thành trong tiếp thu, nghiêm túc, sáng tạo trong thực hiện.

4.2.2. Bảo đảm tính hệ thống, toàn diện nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Văn hóa là một lĩnh vực rộng, lĩnh vực nào cũng có tính tư tưởng, gắn liền với sự nghiệp cách mạng. Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cần đảm bảo tính hệ thống, toàn diện về nội dung bảo vệ và trên các lĩnh vực của văn hóa. Mặt khác, các thế lực thù địch chống phá trên tất cả các lĩnh vực văn hóa, đặc biệt là văn học nghệ thuật và giáo dục đào tạo. Thủ đoạn chống phá trên hai lĩnh vực hết sức nguy hiểm, không quyết liệt, rầm rộ, nhưng lại gây ra hậu quả lớn đến nhận thức và hành động của con người. Vì vậy, đảm bảo tính hệ thống, toàn diện nội dung có ý nghĩa quan trọng, tạo ra "sức đề kháng" toàn diện cho chủ thể và là vũ khí sắc bén để chủ thể vận dụng tri thức, kinh nghiệm đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Nghị quyết Số 35 đã nhấn mạnh ngay trong nhiệm vụ, giải pháp đầu tiên để nền tảng tư tưởng của Đảng trở thành nền tảng tinh thần của xã hội thì phải: đổi mới nội dung, chương trình giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; cập nhật kiến thức lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên trong các học viện, trường chính trị [13]. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cũng nhấn mạnh *"tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình…giáo dục"*, chú trọng *"giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội"* [50, tr.136]. Mặc khác: *"đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, hoàn thiện hệ thống lý luận về đường lối đổi mới"* [50, tr.182], làm cơ sở để *"tăng cường bảo vệ nền tảng*

tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị" [50, tr.183].

Để đảm bảo tính hệ thống, toàn diện nội dung bảo vệ cần tập trung một số nội dung sau:

Một là, cập nhật và đổi mới nội dung, chương trình các môn khoa học xã hội và nhân văn

Nội dung chương trình các môn khoa học xã hội và nhân văn có vị trí đặc biệt quan trọng trong quá trình đào tạo học viên, là cơ sở phương pháp luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cho học viên.

Trước hết, các nhà trường thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, hướng dẫn của Cục tuyên huấn, nội dung các môn khoa học xã hội và nhân văn phải bảo đảm đúng tỷ lệ thời gian, khối kiến thức theo Quyết định số 1650/QĐ-CT ngày 25/9/2018 của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị về việc ban hành chương trình khoa học xã hội và nhân văn đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu, hậu cần, kỹ thuật, quân y, tình báo cấp phân đội, trình độ đại học trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Quyết định số 1651/QĐ-CT ngày 25/9/2018 của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị về việc ban hành chương trình khoa học xã hội và nhân văn đào tạo sĩ quan chính trị cấp phân đội, trình độ đại học trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Thông tư Số 54/2022/TT-BQP ngày 19/7/2022 của Bộ quốc phòng về Quy định tổ chức dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn trong nhà trường Quân đội. Tiếp tục rà soát, cập nhật và khắc phục sự trùng lặp về chương trình, nội dung trong từng môn học tại các học viện, nhà trường. Tăng thời gian huấn luyện thực hành, thực tập, hoạt động ngoại khóa. Đặc biệt, dành dung lượng hợp lý để định hướng, hướng dẫn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cho học viên.

Nội dung dạy học bám sát giáo trình do Tổng cục Chính trị chủ trì biên soạn. Đưa nội dung vận dụng kiến thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào cuối mỗi chương, tiết phù hợp. Định hướng nghiên cứu các nội dung liên quan đến văn hóa mà giáo trình đề cập ngắn gọn, gắn liền lý luận với hoạt

động thực tiễn trong thực hiện nhiệm vụ của học viên. Các đề tài khoa học xã hội và nhân văn tập trung làm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn trong xây dựng, phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, văn hóa quân sự, chuẩn mực "Bộ đội Cụ Hồ" gắn với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, dự báo các âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch để kịp thời định hướng đấu tranh ngăn chặn ngay từ đầu những nguy cơ có thể xảy ra.

Hai là, chú trọng vận dụng đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, quy định của Quân đội vào giảng bài khoa học xã hội và nhân văn

Đường lối, chủ trương của Đảng là quan điểm chỉ đạo toàn diện nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở lý luận định hướng nội dung, phương pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Nội dung nghiên cứu, vận dụng trong quá trình giảng bài các môn khoa học xã hội và nhân văn là Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII; Nghị quyết Trung ương 9 Khóa XI "Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước"; Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 87 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI; Nghị quyết 847 của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ", kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới. Làm rõ chính sách, pháp luật của Nhà nước đã được ban hành và các chính sách, luật pháp đang lấy ý kiến để học viên tuyên truyền và kịp thời đấu tranh làm thất bại các thủ đoạn xuyên tạc, kích động quần chúng.

Mặt khác, thường xuyên cập nhật sự phát triển mới về lý luận thông qua tiếp cận các công trình nghiên cứu như sách, báo, tạp chí,…và kết quả hội thảo khoa học chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn. Cập nhật tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh trong nước và thế giới vào giảng dạy để định hướng cho học viên có nhận thức đúng đắn, củng cố niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, phòng ngừa "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Giúp

học viên nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa.

Ba là, tăng cường nghiên cứu các nội dung lý luận mới, kịp thời nghiên cứu tổng kết thực tiễn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Nghiên cứu nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có ý nghĩa quan trọng trong hoàn thiện luận cứ, luận chứng, tổng kết thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm, giải pháp thiết thực để hoạt động hiệu quả.

Tăng cường nghiên cứu nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các các nhà trường quân đội, trước hết đảm bảo hài hòa, cân đối giữa các nội dung bảo vệ và lĩnh vực của văn hóa, như: Tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng… và các lĩnh vực khác, khắc phục tình trạng thiếu hụt các công trình nghiên cứu trên lĩnh vực quan trọng như văn học, nghệ thuật. Trong nghiên cứu, làm rõ và phát triển quan điểm lý luận, khẳng định giá trị khoa học, cách mạng, sức sống trường tồn chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên từng lĩnh vực đối với xu thế phát triển tất yếu của xã hội trong hiện tại và tương lai. Đồng thời, chứng minh sự vận dụng sáng tạo, phát triển trong chủ trương, đường lối của Đảng phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam trên từng lĩnh vực của văn hóa, đặc biệt là trên lĩnh vực văn học nghệ thuật, thông tin đại chúng. Trong đó, nhấn mạnh quan điểm quan trọng là Đảng lãnh đạo toàn diện văn hóa và văn hóa là một lĩnh vực trụ cột trong xây dựng, phát triển đất nước.

Bên cạnh đó, tổng kết thực tiễn, bổ sung lý luận về chủ thể, nội dung, phương thức đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, thành tựu văn hóa dân tộc trước các âm mưu, thủ đoạn phản khoa học, sai thực tế nhằm phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hạ bệ vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng Cộng sản Việt Nam với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam và thực tiễn đời sống văn hóa đa dạng của dân tộc Việt Nam. Để thực hiện tốt nội

dung nghiên cứu, các nhà trường cần xác định nội dung nghiên cứu trong xây dựng kế hoạch khoa học hàng năm và dài hạn, tổ chức thực hiện hiệu quả.

Bốn là, kịp thời bổ sung nội dung liên quan đến văn hóa trong các chuyên đề giáo dục chính trị

Nội dung giáo dục chính trị liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có ý nghĩa quan trọng trong bổ sung tri thức, bồi dưỡng trách nhiệm, thái độ, năng lực cho các chủ thể, đặc biệt là các nhà trường đào tạo sĩ quan chỉ huy - tham mưu, kỹ thuật, quân y, tình báo.

Nội dung giáo dục chính trị cần biên soạn theo hướng bổ sung nội dung quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng, thành tựu về văn hóa một cách hệ thống, chuyên sâu, đặc biệt là trên lĩnh vực văn học nghệ thuật, thông tin đại chúng. Tăng cường giáo dục, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến văn hóa, như: Luật Di sản; Luật sở hữu trí tuệ; Luật Điện ảnh; Luật Du lịch; Luật Báo chí; Luật Xuất bản; Luật Quảng cáo; Luật Thư viện; Luật An ninh mạng; Luật an toàn thông tin mạng… cùng các chính sách, các chiến lược phát triển văn hóa. Nội dung giáo dục chính trị phải gắn với chủ trương của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa và Nghị quyết Số 35 để hoạt động giáo dục chính trị không chỉ trang bị tri thức mà còn gắn liền với đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Năm là, tăng cường đổi mới nội dung tin, bài, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Nội dung tin, bài, video clip cần đảm bảo tính toàn diện nền tảng tư tưởng của Đảng trên từng lĩnh vực văn hóa, đồng thời đảm bảo cả nội dung khẳng định tính khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thành tựu lãnh đạo của Đảng, đời sống văn hóa phong phú của nhân dân với nội dung đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch. Nội dung khẳng định là nêu ra luận điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm lãnh đạo của Đảng kết hợp với thành tựu văn hóa trên các lĩnh vực, phẩm chất cao đẹp của "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới; truyền thống Quân đội và

các nhà trường quân đội… làm lan tỏa giá trị tích cực, đẩy lùi thông tin tiêu cực, khơi dậy khát vọng cống hiến, niềm tin của quần chúng nhân dân với lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và mục tiêu xã hội chủ nghĩa của cách mạng Việt Nam. Nội dung đấu tranh cần vạch trần, chỉ ra các quan điểm phản khoa học, sai thực tiễn trong các tin, bài, video clip sai trái để chứng minh bằng quan điểm đúng đắn và thành tựu sinh động trong thực tiễn. Nội dung tin, bài, video clip bám sát, cụ thể vào từng đối tượng, tầng lớp trong xã hội như: thanh niên, phụ nữ, người cao tuổi, tri thức, công nhân, nông dân, quân nhân. Với mỗi đối tượng cần xác định nội dung, thể loại, văn phong phù hợp, không nên quá khuôn mẫu, cứng nhắc, một chiều mà vẫn toát lên được bản chất nội dung muốn chuyển tải đến đối tượng là tính chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin và niềm tin đối với chủ trương, đường lối của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, thành tựu văn hóa dân tộc.

4.2.3. Đổi mới phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

4.2.3.1. Đổi mới phương thức giáo dục khoa học xã hội và nhân văn

Giáo dục khoa học xã hội và nhân văn có ý nghĩa quan trọng đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, không chỉ cung cấp, làm giàu thêm tri thức lý luận mà còn định hướng việc vận dụng tri thức với đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Mặt khác, các thế lực thù liên tục tiến công vào phủ nhận lý luận và thành tựu văn hóa của Đảng bằng nhiều thủ đoạn xảo quyệt.

Nghị quyết Số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới nhấn mạnh: giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục quốc dân phù hợp với đối tượng người học [13]. Thực tiễn nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, Đảng ta nhận định *"công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận chưa được quan tâm đúng mức"* [50, tr.90]. Thực tiễn nghiên cứu thực trạng ở các nhà

trường còn có những hạn chế nhất định. Từ yêu cầu lý luận và thực tiễn, đổi mới phương thức giáo dục khoa học xã hội và nhân văn có ý nghĩa quan trọng nhằm củng cố, bổ sung tri thức khoa học, định hướng kịp thời, đi trước trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa cho các chủ thể ở nhà trường quân đội, tập trung vào một số nội dung sau:

Một là, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng gắn lý luận với thực tiễn, "học" đi đôi với "hành"

Nội dung khoa học xã hội và nhân văn được đúc kết từ thực tiễn sinh động của lịch sử xã hội loài người, mang tính quốc tế và tính dân tộc sâu sắc. Vì vậy, trong quá trình dạy học cần phải gắn các đơn vị kiến thức phù hợp với các nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa bằng sự kiện, hiện tượng thực tiễn đời sống xã hội trong nước và quốc tế.

Để thống nhất giữa lý luận và thực tiễn thì nội dung giảng bài cần phải xây dựng bằng hai nguồn thông tin, một nguồn bám vào nội dung lý luận, một nguồn bám vào thực tiễn. Có hai cách để tăng tính thực tiễn của bài giảng, cách thứ nhất là dùng thực tiễn lịch sử để chứng minh, luận giải các vấn đề lý luận và dùng lý luận để giải thích các sự kiện chính trị - xã hội hiện tại trong nước và quốc tế, hướng dẫn học viên vận dụng lý luận vào thực tiễn đấu tranh chống các âm mưu, thủ đoạn thù địch. Cách thứ hai, dạy và học lý luận trong thực tiễn, bằng thực tiễn và thông qua thực tiễn các hoạt động sau bài giảng. Để làm được điều này, giảng viên không chỉ nắm chắc nội dung môn học mà còn phải đổi mới phương pháp thu thập, xử lý thông tin từ thực tiễn làm cho nó trở nên thiết thực, sống động với học viên. Ngoài ra, giảng viên cần phải tích lũy kinh nghiệm và hiểu biết thực tiễn phong phú, đặc biệt là phải tham gia trực tiếp vào thực tiễn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Mặt khác, chuẩn bị chương trình, nội dung hoạt động sau bài giảng đúng nguyên tắc, khoa học, sinh động, sáng tạo để phát huy được tinh thần tự giác, tích cực, chủ động trong học tập của học viên.

Trong quá trình dạy học cần phải hướng dẫn, bồi dưỡng năng lực đấu tranh cho học viên. Năng lực đấu tranh là tổng hợp các thành tố, như: tri thức, ý thức trách nhiệm; thời gian, không gian đấu tranh; khả năng nhận diện các âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù; hình thức, biện pháp đấu tranh. Vì vậy, giảng bài không chỉ định hướng nghiên cứu đủ nội dung kiến thức mà còn bồi dưỡng trách nhiệm, thái độ, năng lực cho học viên bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa mọi lúc, mọi nơi, bằng nhiều biện pháp khác nhau, ở ngay trong đơn vị, địa bàn đóng quân và trên không gian mạng.

Hai là, xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn đáp ứng mục tiêu, yêu cầu giáo dục, đào tạo thời kỳ chuyển đổi số

Giảng viên là người cung cấp, định hướng nghiên cứu cho học viên, đồng thời định hướng cho học viên vận dụng kiến thức vào thực tiễn công tác, trong đó có nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trước hết phải được kiện toàn về số lượng, cơ cấu đội ngũ đảm bảo yêu cầu giáo dục đào tạo của các nhà trường. Mặt khác, thường xuyên nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên bằng các biện pháp, như: luân chuyển đội ngũ giảng viên thực tế tại đơn vị để nắm được thực tiễn hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa; tạo điều kiện cho giảng viên học tập nâng cao trình độ tại các nhà trường trong và ngoài Quân đội, tham gia các lớp tập huấn lĩnh vực văn hóa, bồi dưỡng ở các cấp; nâng cao trình độ, năng lực sư phạm, tin học, từng bước đạt chuẩn ngoại ngữ,… để nâng cao trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị, khả năng vận dụng ngoại ngữ, tin học trong thực tiễn hoạt động.

Tăng cường quản lý đội ngũ giảng viên trên các mặt về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và chuyên môn. Chú trọng kiểm tra quá trình giảng bài và hoạt động sau bài giảng của giảng viên, đảm bảo tính Đảng, tính khoa học và liên hệ đúng đắn đến các vấn đề chính trị, văn hóa xã hội trong thực tiễn để định hướng xử lý thông tin, đấu tranh trực tiếp chống các quan điểm sai trái. Đẩy mạnh việc "học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và cuộc vận động "Phát huy truyền thống, cống hiến tài

năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ", "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục". Chú trọng xây dựng đội ngũ nhà giáo mô phạm, gương mẫu toàn diện, là tấm gương sáng cho học viên noi theo. Khuyến khích, giao nhiệm vụ cho giảng viên tham gia lực lượng nòng cốt các cấp. Tích cực ngăn ngừa các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống. Đồng thời, vận dụng kiến thức, kinh nghiệm trong quá trình trực tiếp đấu tranh vào bài giảng phù hợp cho các đối tượng học viên. Mở rộng liên kết, tương tác, trao đổi kinh nghiệm giữa giảng viên và học viên trong hoạt động.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, rút kinh nghiệm nâng cao chất lượng giảng dạy khoa học xã hội và nhân văn.

Trước hết, kiểm tra giảng viên trong quy trình biên soạn giáo án theo quy định, phải được thông qua, phê duyệt các cấp, từ cấp bộ môn đến cấp khoa. Kiểm tra quá trình giảng bài phải trên cơ sở kế hoạch đề bài đã được Thủ trưởng Nhà trường phê duyệt, đảm bảo tính lôgic, đúng đối tượng, phát triển tư duy sáng tạo, định hướng hành động đúng đắn. Trong đó, yêu cầu của mỗi bài giảng (chủ đề) phải xác định rõ việc vận dụng kiến thức trong thực tiễn học tập, công tác, đặc biệt là trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, ngăn chặn các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Tăng cường công tác dự giờ kiểm tra giảng các cấp, bao gồm kiểm tra đột xuất và kiểm tra theo kế hoạch, đảm bảo bài giảng đáp ứng được mục đích, yêu cầu đề ra. Kiên quyết xử lý nghiêm vi phạm trong quy trình giảng bài. Tổ chức giờ giảng mẫu, giảng rút kinh nghiệm ở các cấp. Tổ chức hội thảo khoa học, tọa đàm các cấp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động qua giảng bài các môn khoa học xã hội và nhân văn, đưa kết luận hội thảo, tọa đàm vào ngay quá trình giảng bài để đáp ứng tính cập nhật về lý luận và thực tiễn.

Bốn là, phát huy dân chủ, định hướng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Văn hóa là lĩnh vực rộng, cần phải xây dựng tập thể nghiên cứu bao gồm nhiều chuyên ngành liên quan đến văn hóa, lý luận gắn liền với ứng

dụng và thực tiễn hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Mặt khác, phát huy tính chủ động trong nghiên cứu khoa học của các cơ quan, đơn vị trong đề xuất nội dung nghiên cứu về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Chọn lựa, xác định tiềm lực nghiên cứu và tạo điều kiện cho cơ quan, đơn vị nghiên cứu theo đề xuất, có biện pháp giúp đỡ phù hợp.

Trong xác định nội dung và quá trình nghiên cứu, thực hiện tốt dân chủ để tạo động lực cho khám phá, sáng tạo trong lý luận, có những phát hiện mới trong khoa học. Kết thúc nghiên cứu cần chú trọng khâu đánh giá, nghiệm thu sản phẩm nghiên cứu, bảo đảm tính khách quan, trung thực, khoa học.

4.2.3.2. Đổi mới phương thức viết tin, bài, xây dựng video clip

Tin, bài, video clip là những "vũ khí chiến đấu" sắc bén, thâm nhập và điều chỉnh nhận thức, tình cảm, hành động của người tiếp cận, vì vậy, có ý nghĩa quan trọng đến chất lượng, hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội.

Trước thực trạng chất lượng viết tin, bài, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa còn có mặt còn hạn chế: Nội dung còn chung chung, hình thức còn bộc lộ những bất cập, thiếu tính đồng bộ, hệ thống. Mặt khác, các thế lực thù địch thường xuyên sử dụng tin, bài, video clip ở cường độ cao để xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Trước thực trạng và yêu cầu ngày càng cao, để "phủ xanh thông tin" trên không gian mạng, lấy "cái đẹp dẹp cái xấu", bác bỏ các quan điểm sai trái, việc đổi mới phương thức viết tin, bài, xây dựng video clip đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa đặt ra cấp bách, đặc biệt là bài đấu tranh, bởi vì, *"phản tuyên truyền gắn liền với cuộc đấu tranh tư tưởng giữa các giai cấp khác nhau"* [62, tr.14].

Theo đó, đổi mới phương thức viết tin, bài, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về văn hóa cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, đổi mới phương pháp nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn hóa

Nhận diện quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn hóa là phương pháp quan trọng hàng đầu trong viết tin, bài, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Nhận diện chính xác, nhanh chóng, kịp thời đảm bảo cho quá trình bảo vệ đạt hiệu quả cao nhất.

Nhận diện bao gồm tổng thể các cách thức thu thập thông tin; tổng hợp thông tin; phân tích, sàng lọc thông tin; kết luận nội dung sai trái và mức độ chú ý của thông tin trên không gian mạng. Trong thu thập thông tin cần sử dụng các công cụ tìm kiếm thông tin như: Google; Yahoo; Bing; Yandex.... Quá trình thu thập cần tìm kiếm kỹ, tránh chỉ xem trang đầu vì nhiều bài viết chỉ đặt trong tâm là từ khóa tìm kiếm, trong khi nội dung tìm kiếm ít hoặc không liên quan, làm đẩy các webside cần tìm kiếm xuống các trang sau. Quá trình tìm kiếm cần sử dụng từ khóa đúng trọng tâm cần tìm, không quá dài, không quá ngắn để đảm bảo tìm được nội dung cần tìm. Khi nhập từ khóa cần đưa thuật ngữ quan trọng nhất lên đầu, không cần nhập cả một câu đầy đủ vì các công cụ tìm kiếm không quan tâm đến sự chính xác của ngữ pháp. Nếu dùng quá nhiều từ thì phạm vi tìm kiếm sẽ thu hẹp, dùng quá ít thì phạm vi tìm kiếm lại quá rộng. Các địa chỉ tìm kiếm phổ biến cần xác định trước là các trang, nhóm: "Quan làm báo", "Dân làm báo", "Chân dung quyền lực", "Câu lạc bộ nhà báo tự do", "Ba Sàm", "Người buôn gió", "Văn học nghệ thuật", "Radio Chân trời mới", "Radio đáp lời sông núi", "Chủ quyền biển Đông Việt Nam"...; Việt Tân; Chân trời mới media; RFI; RFA; VOA….Tài khoản cá nhân: Nguyễn Quang A; Mạc Văn Trang; Nguyễn Văn Đài, Huỳnh Ngọc Chênh, Hoàng Thụy Hưng... Nội dung tìm kiếm là các lĩnh vực: tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng,...

Tổng hợp thông tin cần tổng hợp theo ngày, giờ; theo các lĩnh vực văn hóa; theo thể loại thông tin và địa chỉ thông tin đăng tải. Phân tích thông tin

cần phân tích rõ nội dung để tìm ra tính chất sai trái, xác định rõ lĩnh vực chống phá; phân tích thời gian đăng tải để xác định động cơ; phân tích đối tượng để xác định mục đích; phân tích thời điểm để xác định mức độ ảnh hưởng; phân tích thể loại để xác định tính chất tinh vi, xảo quyệt. Sau khi phân tích là sàng lọc thông tin để loại bỏ thông tin trùng lặp, lấy thông tin gốc; phân biệt sai trái, thù địch; mức độ ảnh hưởng. Cuối cùng, kết luận về thông tin sai trái, thù địch, mức độ ảnh hưởng và xác định nhiệm vụ đấu tranh. Quá trình thực hiện cần đúng, đủ, linh hoạt, sáng tạo để đảm bảo sự chính xác, tránh để lọt thông tin sai trái ra cộng đồng.

Hai là, đổi mới phương pháp viết tin, bài, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Để viết tin, bài, xây dựng video clip có hiệu quả cần dự báo chính xác để phát huy tính đi trước, mở đường của thông tin. Dự báo xác định các vấn đề trở thành chủ điểm để các đối tượng viết tin, bài chống phá, bao gồm các sự kiện chính trị, xã hội, văn hóa,...lớn của đất nước; các ngày kỷ niệm lịch sử dân tộc, lịch sử Đảng, các ngành, nghề, giới... trong xã hội. Từ đó chủ động viết tin dự báo để định hướng dư luận trong tiếp cận và ứng xử với tin, bài sai trái, xấu độc trên lĩnh vực văn hóa.

Sau khi dự báo và nhận diện quan điểm sai trái, thù địch, căn cứ vào thời gian, trước hết viết tin để thông tin về quan điểm sai trái, thù địch. Sau đó viết bài để phân tích, chứng minh. Trên cơ sở chất liệu tin, bài để xây dựng video clip. Cần phân loại, bố cục tin, bài, video clip khẳng định và đấu tranh. Đối với tin, cần phân biệt tin vắn, tin ngắn, tin tường thuật, tin tổng hợp và mục đích, yêu cầu sử dụng. Bố cục tin gồm tiêu đề, thân tin, kết tin. Đặc biệt, trong tin bảo vệ, đấu tranh cần có định hướng tư tưởng, hành động cho người tiếp cận. Đối với bài đấu tranh, cần phân biệt bài đấu tranh trực diện và bài đấu tranh thường xuyên. Trong viết bài đấu tranh khác tin là bài có phân tích âm mưu, thủ đoạn, tính chất sai trái, thù địch và chỉ ra tính đúng đắn của lý luận, thực tiễn. Các bước viết tin, bài bao gồm: lựa chọn chủ đề, dạng tin, bài, xây dựng

bố cục, viết nháp, hoàn thiện bài viết. Trong viết tin, bài cần khuyến khích sự đa dạng về thể loại như: chính luận, ký sự, tự sự, văn thơ... làm cho tin, bài không đơn điệu, khô cứng, trở thành "món ăn" tinh thần của cộng đồng mạng.

Ba là, thiết lập và sử dụng hiệu quả trang, mạng xã hội trong đăng tải tin, bài, xây dựng video clip

Quá trình thiết lập, sử dụng trang, mạng xã hội cần nắm chắc các quy định, nguyên tắc giữ bí mật quân sự và bí mật quốc gia; những hiểu biết nhất định về internet và cách thiết lập, sử dụng các trang, nhóm. Khi thiết lập các trang, nhóm mới nên dùng địa chỉ email mới để tránh lộ thông tin. Khi đặt tên các tài khoản facebook, zalo, blog… không nên liên quan đến phiên hiệu của đơn vị; tài khoản cá nhân phải được báo cáo các cấp để quản lý, theo dõi định hướng đấu tranh.

Khi đăng tin, bài cần đăng các khung giờ thu hút nhiều lượt người tiếp cận. Ví dụ trên facebook, đối với tài khoản cá nhân đăng khoảng thời gian từ 7 -8 giờ, 11 - 13 giờ, 19 - 21 giờ, từ 22 - 0, đối với trang (fanpape) đăng vào khoảng thời gian từ 11 - 13 giờ, 19 - 21 giờ, vào các ngày thứ 5, 6, 7 và chủ nhật. Khi đăng tin, bài gắn thẻ (tag) thêm bạn bè, trang, nhóm, dùng hashtag cùng chủ đề để tạo ra sự kết nối, lan tỏa, dễ tìm kiếm, đề xuất thông tin trên không gian mạng. Không đăng tải, bình luận, chia sẻ các thông tin nhạy cảm, có thể dẫn đến hiểu sai bản chất sự việc, hiện tượng liên quan đến cá nhân và Quân đội lên mạng xã hội. Thường xuyên giữ sự liên kết mạng với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài quân đội để phối hợp chia sẻ, tương tác bài viết, tạo thành mạng lưới rộng lớn "phủ xanh" thông tin trên không gian mạng.

Bốn là, thiết lập, kiện toàn ban quản trị các trang, nhóm, tài khoản đăng tải tin, bài, video clip

Ban quản trị là lực lượng trực tiếp tổ chức, điều hành, chịu trách nhiệm chính đối với hoạt động của trang, nhóm, tài khoản trên mạng. Thành viên Ban quản trị phải thực sự mẫu mực tiêu biểu, nhạy bén chính trị, có phẩm chất và năng lực tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đặc biệt là năng lực tổ

chức, duy trì, điều hành; năng lực dẫn dắt định hướng; năng lực tiếp nhận và xử lý thông tin, năng lực liên kết các thành viên, năng lực công nghệ thông tin… Lựa chọn, thiết lập Ban quản trị phải phù hợp với thực tiễn của các nhà trường, từng cơ quan, khoa, đơn vị quản lý học viên. Đối với các cơ quan, khoa có thể lựa chọn từ đội ngũ trợ lý, giảng viên. Các hệ, tiểu đoàn lựa chọn đội ngũ trợ lý chính trị hoặc cán bộ quản lý kiêm nhiệm. Với đặc thù là hoạt động kiêm nhiệm, để giảm tải công việc và hạn chế tối đa sai sót có thể xảy ra. Ban quản trị mỗi trang, nhóm phải có từ hai thành viên trở lên. Tùy theo tình hình thực tiễn phân công cụ thể cho các thành viên trong tiếp nhận, xử lý, phê duyệt nội dung.

Năm là, tham gia hiệu quả cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Hiện nay, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đang tích cực đẩy mạnh tham gia Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây là điều kiện, cơ hội quan trọng để các chủ thể ở các nhà trường quân đội tham gia viết báo, tạp chí, xây dựng vdeo clip để tham gia cuộc thi trên lĩnh vực văn hóa.

Căn cứ vào điều kiện, đặc điểm tình hình của từng nhà trường, của cơ quan, khoa, đơn vị quản lý học viên; đội ngũ cán bộ các cấp tiến hành xây dựng kế hoạch, định hướng về mục đích, nội dung, cách thức, phương pháp thực hiện; tổ chức thành bộ phận chuyên sâu tham gia từng nội dung thi cả về thể loại tạp chí, báo, phát thanh, truyền hình, video clip liên quan đến lĩnh vực văn hóa. Cần định hướng cho các chủ thể đi sâu khai thác nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên từng lĩnh vực của văn hóa về tư tưởng, đạo đức, lối sống; văn học nghệ thuật; giáo dục đào tạo; thông tin đại chúng và các lĩnh vực khác của văn hóa.

Quá trình thực hiện cần tham khảo ý kiến chuyên gia, tổ chức các buổi tọa đàm trao đổi học thuật, kinh nghiệm thực tiễn, đặc biệt là các đồng chí có kinh nghiệm, đạt các giải cao trong cuộc thi trước đó. Duy trì chặt chẽ theo kế hoạch đã xác định, các nội dung tham gia thi cần được kiểm duyệt ở các cấp,

từ đầu mối ban trực thuộc phòng, bộ môn trực thuộc khoa, lớp, đại đội trực thuộc hệ, tiểu đoàn đến phòng, khoa giáo viên, hệ, tiểu đoàn quản lý học viên. Tiến hành đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm trong tham gia cuộc thi một cách nghiêm túc, chặt chẽ, phổ biến kế hoạch, phương hướng trong thời gian tiếp theo, tạo thành phong trào rộng khắp, thường xuyên.

4.2.4. Xây dựng và phát triển môi trường văn hóa quân sự trong nhà trường quân đội

Môi trường văn hóa ở nhà trường quân đội chứa đựng các giá trị, chuẩn mực đã được định hình, phát triển, có ý nghĩa trang bị và định hướng, điều chỉnh quá trình hình thành, phát triển nhân cách, phẩm chất quân nhân theo khuôn mẫu đã xác định. Vì vậy, việc xây dựng môi trường văn hóa có vai trò quan trọng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, cần tiếp tục được tiến hành thường xuyên, vững chắc.

Môi trường văn hóa là "màng lọc" hữu hiệu để ngăn chặn các luồng tư tưởng, văn hóa xấu độc thâm nhập vào các nhà trường, góp phần đấu tranh, phòng, chống âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Vì vậy, xây dựng môi trường văn hóa là yêu cầu khách quan, thường xuyên, là vấn đề hết sức quan trọng và cấp thiết đối với các nhà trường quân đội. Xây dựng môi trường văn hóa ở các nhà trường quân đội cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng, sự quản lý, điều hành của cán bộ chủ trì, sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan chính trị ở các nhà trường quân đội.

Đây là điều kiện căn bản, trực tiếp quyết định chất lượng, hiệu quả xây dựng môi trường văn hóa truyền thống ở các nhà trường quân đội.

Cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì, cơ quan chính trị ở các đơn vị cơ sở cần thường xuyên chủ động quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Trọng tâm là quán triệt sâu sắc các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng môi

trường văn hóa được xác định trong Hội nghị Trung ương 9 khoá XI và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng, phát triển văn hóa, con người trong thời kỳ mới; chỉ thị, hướng dẫn của Tổng cục Chính trị về thực hiện Cuộc vận động "Xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú trong quân đội" gắn với thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; thông tư, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị về bảo đảm đời sống văn hóa tinh thần trong quân đội. Đồng thời, bám sát nhiệm vụ chính trị, xây dựng các đơn vị cơ sở vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu; phát huy tốt trí tuệ tập thể, đề ra các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch để quản lý, điều hành, hướng dẫn tổ chức thực hiện xây dựng môi trường văn hóa của cấp uỷ, tổ chức đảng, chỉ huy, cơ quan chính trị thiết thực, cụ thể góp phần nâng cao chất lượng xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường quân đội.

Hai là, xác định đúng nội dung, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, biện pháp xây dựng môi trường văn hóa phù hợp với đặc điểm, nhiệm vụ của nhà trường quân đội

Môi trường văn hóa ở nhà trường quân đội là môi trường văn hóa đặc thù trong quân đội, có đặc điểm chung của môi trường văn hóa quân sự, đồng thời mang đặc điểm riêng của môi trường sư phạm quân sự. Vì vậy, xác định đúng nội dung, thực hiện linh hoạt, sáng tạo hình thức, biện pháp phù hợp với đặc điểm môi trường sư phạm quân sự có ý nghĩa quan trọng.

Trước hết, xây dựng các quan hệ văn hóa lành mạnh, tiến bộ, nhất là xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong các quan hệ ứng xử đúng mực giữa cấp trên với cấp dưới, đồng chí, đồng đội gắn với quan hệ văn hóa trong môi trường kỷ luật quân đội tự giác, nghiêm minh, môi trường sư phạm mẫu mực. Đồng thời, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn những hành vi phản văn hóa, những biểu hiện tiêu cực, lạc hậu, lệch chuẩn trong các mối quan hệ; những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm pháp luật, kỷ luật. Coi trọng và tiến hành có chất lượng, hiệu quả các hình

thức, biện pháp trong xây dựng môi trường văn hóa quân sự, như: Thông qua công tác giáo dục chính trị, tuyên truyền cổ động, thuyết phục, nêu gương về văn hóa; thông qua các phong trào thi đua, thực hiện các cuộc vận động lớn của đất nước và quân đội; thông qua xây dựng, củng cố và phát huy vai trò của các thiết chế văn hóa, quan hệ văn hóa và hoạt động văn hóa; thông qua phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng, nhất là cấp ủy, cán bộ chủ trì. Mặt khác, căn cứ môi trường đặc thù sư phạm quân sự, phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ giảng viên trong tự học, sáng tạo, điển hình về nhân cách quân nhân, xứng danh người thầy trong quân đội; vai trò xung kích, sáng tạo, khắc phục khó khăn, chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện thành thạo chuyên môn được đào tạo của chủ thể học viên.

Ba là, phát huy tính tích cực, tự giác của cán bộ, học viên, công nhân viên, chiến sĩ trong xây dựng môi trường văn hóa

Xây dựng môi trường văn hóa ở các đơn vị cơ sở không chỉ là trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì, cơ quan chính trị mà còn là trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, học viên, công nhân viên, chiến sĩ. Thực tiễn cho thấy cán bộ, chiến sĩ phát huy được trách nhiệm, năng lực, đề cao tính tích cực, tự giác thì chất lượng xây dựng môi trường văn hóa sẽ được nâng cao, ở đó các giá trị văn hóa được bảo tồn, lưu giữ; các mối quan hệ được giải quyết hài hòa, đơn vị đoàn kết, thống nhất, bầu không khí dân chủ cởi mở; cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Ngược lại, nếu cán bộ, chiến sĩ thiếu tinh thần trách nhiệm, không chịu tự bồi dưỡng năng lực, tính tích cực, tự giác không cao sẽ làm ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng xây dựng môi trường văn hóa ở các đơn vị trong nhà trường quân đội.

Công việc này đòi hỏi phải thường xuyên nắm bắt về đặc điểm, tâm tư, tình cảm, trình độ, khả năng của cán bộ, học viên, công nhân viên, chiến sĩ để có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo sát đúng, có quy chế cụ thể, có kế hoạch bồi dưỡng rõ ràng, theo dõi đôn đốc, kiểm tra sát sao, sơ kết, tổng kết kịp thời. Thường xuyên làm tốt công tác động viên, khuyến khích tạo mọi

điều kiện chăm lo, bồi dưỡng cho cán bộ, học viên, công nhân viên, chiến sĩ có năng lực tốt, trách nhiệm cao, phát huy hiệu quả tính tích cực, tự giác trong tham gia xây dựng môi trường văn hóa; khắc phục hiện tượng chủ quan, áp đặt, không tạo điều kiện về thời gian, vật chất, không kiểm tra, giúp đỡ hoặc khoán trắng cho cán bộ, học viên, công nhân viên, chiến sĩ trong trong xây dựng. Cán bộ, học viên, công nhân viên, chiến sĩ cần phát huy tốt vai trò trong nghiên cứu, quán triệt các mệnh lệnh, chỉ thị, quy chế, quy định của cấp trên trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa; tích cực, tự giác, sáng tạo trong huấn luyện, rèn luyện, phục vụ; nhận thức đầy đủ về mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ, tích cực lĩnh hội tri thức văn hóa quân sự; xây dựng, hoàn thiện phẩm chất nhân cách của người quân nhân. Tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào hoạt động xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú ở các đơn vị cơ sở.

Bốn là, xây dựng môi trường văn hóa trên internet

Theo thống kê của We are social, đầu năm 2023, Việt Nam có 77,93 triệu người dùng Internet, chiếm 79,1% dân số. Số lượng người dùng mạng xã hội đạt 70 triệu (71% dân số). Trung bình người Việt Nam dùng 6 giờ 23 phút truy cập internet, trong đó truy cập mạng xã hội là 2 giờ 32 phút [173]. Không gian mạng đã trở thành một môi trường văn hóa, nơi con người thực hiện các hoạt động sáng tạo, lưu giữ, đánh giá, trao đổi và hưởng thụ các giá trị văn hóa.

Hiện tại, đa số cán bộ, giảng viên, học viên ở các nhà trường đều truy cập internet, mạng xã hội ở các mức độ khác nhau với hàng ngàn tài khoản cá nhân. Ngoài ra, tại các nhà trường có hơn 60 kênh thông tin trên internet [Phụ lục 9], điều đó trên thực tế đã tạo ra một môi trường văn hóa của các nhà trường quân đội trên internet và có sự kết nối với nhiều môi trường khác trong và ngoài quân đội. Tuy nhiên, mức độ tương tác với các tin, bài, video clip trên các kênh thông tin còn hạn chế so với số tài khoản trên thực tế.

Xuất phát từ thực trạng trên, bên cạnh xây dựng môi trường văn hóa truyền thống, trong thời đại công nghệ thông tin, internet, mạng xã hội phát

triển mạnh mẽ và yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ngày càng cao, cần phải xây dựng môi trường văn hóa trên không gian mạng thực sự rõ nét, sinh động, hiệu quả, có tính chiến đấu cao. Mặt khác, lan tỏa đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về văn hóa và đời sống văn hóa dân tộc, Quân đội, nhà trường, ngăn chặn thông tin xấu độc đến đơn vị và trên cộng đồng mạng, làm cho các chủ thể khi tham gia mạng xã hội "thấy đúng thì bảo vệ, thấy sai thì đấu tranh", tạo thành xu hướng, hành động tự giác, thường xuyên, là nét đẹp văn hóa của các chủ thể trên không gian mạng.

Để xây dựng môi trường văn hóa trên internet ở nhà trường quân đội cần thực hiện đồng bộ các nội dung, biện pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác quản lý hoạt động trên internet

Quản lý hoạt động trên internet trước hết quản lý toàn bộ mục đích, hoạt động thiết kế, quản lý các webside, blog, trang, nhóm và mỗi thành viên tham gia internet. Quản lý chặt chẽ hoạt động tham gia các trang, nhóm và mối quan hệ, tương tác, chia sẻ của các tài khoản cá nhân trên mạng xã hội. Thông qua các biện pháp kết nối, cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, khoa, đơn vị chủ động, thường xuyên quản lý hoạt động trên internet của cán bộ thuộc quyền, phát hiện, ngăn chặn từ sớm hoạt động tương tác, chia sẻ thông tin tiêu cực, nắm bắt tình hình tư tưởng và có biện pháp giải quyết phù hợp. Kết hợp quản lý chung với quản lý, giám sát giữa các tài khoản cá nhân thuộc quyền, khuyến khích tinh thần tự phê bình và phê bình trong tham gia mạng xã hội trong đơn vị. Phát huy vai trò của người chỉ huy trực tiếp, đội ngũ đấu tranh chuyên sâu trong giám sát hoạt động của cán bộ, giảng viên, học viên.

Thứ hai, xây dựng, phát triển các trang, nhóm trên không gian mạng

Xây dựng, duy trì, phát triển các trang, nhóm từ cấp cơ sở đến cấp trường, khuyến khích sự tham gia của cán bộ, giảng viên, học viên và mở rộng các đối tượng tham gia đến các đơn vị, cá nhân trong và ngoài quân đội. Tích cực đa dạng hóa các nội dung, hình thức, phương pháp trao đổi, chia sẻ

thông tin tích cực trên các lĩnh vực văn hóa. Chủ động, sáng tạo trong mở các chuyên mục có chủ đề gắn liền với hoạt động chuyên môn, vấn đề quan tâm của các đối tượng phù hợp làm phong phú đời sống tinh thần của cán bộ, giảng viên, học viên ở từng đơn vị. Tuân thủ tuyệt đối quy định về đảm bảo bí mật nhà nước, quy định của Quân đội, Nhà trường. Xây dựng chế độ tổng hợp, báo cáo hoạt động trên không gian mạng của các đơn vị thuộc quyền từ cấp cơ sở. Tổng hợp theo tháng, thông báo kết quả, khuyến khích, biểu dương mô hình có sự đổi mới, sáng tạo.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ quản trị viên, cộng tác viên

Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ quản trị viên, cộng tác viên viết tin, bài, xây dựng video clip, tạo content (nội dung) trên các trang webside, blog, fanpage (trang), group (nhóm), youtube, tiktok theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đủ về số lượng và có sự kế thừa, thay thế phù hợp. Lựa chọn những cá nhân có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống trong sáng, điển hình và có tri thức, kinh nghiệm trên nhiều lĩnh vực, có uy tín với cơ quan, đơn vị để thu hút sự tương tác. Tập huấn cho họ kỹ năng toàn diện về nhận diện, kiểm duyệt, xây dựng tin, bài, video clip, tạo content trên mạng xã hội để nâng cao sức hút, sự quan tâm, tương tác của thành viên. Có cơ chế, chính sách để khuyến khích, hỗ trợ, động viên đội ngũ tích cực, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ quản trị, cộng tác. Khuyến khích cán bộ, giảng viên, học viên sáng tạo và phổ biến rộng rãi trên không gian mạng các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật có giá trị cao, có sức lan tỏa, hướng con người tới những ứng xử văn hóa và không ngừng bồi đắp các giá trị chân - thiện - mỹ, giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ".

Thứ tư, phát huy vai trò của "người dùng quyền lực"

"Người dùng quyền lực", theo thuật ngữ mạng hay gọi là Kols (Key Opinion Leaders) hay Influencers là những tài khoản của những chuyên gia, người nổi tiếng trong lĩnh vực cụ thể, có nhiều người theo dõi.

Ở các nhà trường nên xây dựng tài khoản "người dùng quyền lực" trên lĩnh vực văn hóa, có thể công khai, có thể ẩn danh, là những cán bộ, giảng

viên, học viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất và năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, được tập thể nhà trường yếu mến, tin tưởng, quý trọng. Khuyến khích "người dùng quyền lực" cung cấp thông tin đúng đắn, kịp thời, có sự định hướng. Mặt khác, các tài khoản "người dùng quyền lực" có thể tranh luận, đấu tranh phủ nhận, bác bỏ các thông tin xuyên tạc trên không gian mạng. Bên cạnh đó, trong quá trình hoạt động tránh "ảo tưởng quyền lực", phát ngôn sai đường lối, vi phạm chuẩn mực văn hóa dẫn đến những hành động vi phạm pháp luật và chuẩn mực xã hội, ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường.

Thứ năm, nâng cao hiệu quả bảo mật thông tin người dùng trên internet

Bảo mật thông tin người dùng mạng xã hội chính là bảo vệ an toàn môi trường văn hóa trên mạng xã hội, phòng tránh các hành vi lừa đảo hoặc lợi dung tuyên truyền các thông tin xấu độc vào môi trường trên internet. Bảo mật thông tin cá nhân là cách để giữ gìn tài khoản cá nhân người dùng, tránh tình trạng kẻ xấu chiếm đoạt tài khoản, lợi dụng hình ảnh quân nhân để thực hiện các hành vi phản văn hóa, lừa đảo, đe dọa. Bảo vệ thông tin cá nhân trên internet bao gồm bảo vệ tài khoản email; thông tin cá nhân trên mạng xã hội. Bảo vệ tài khoản email bằng cách không đăng nhập vào Email khi sử dụng các công cụ tìm kiếm; đặt mật khẩu ở mức độ khó, thực hiện cơ chế bảo vệ hai lớp; không truy cập vào các đường link trên Email khi không xác định rõ người gửi. Bảo vệ tài khoản mạng xã hội bằng cách thiết lập giới hạn cho phép xem thông tin cá nhân; đặt mật khẩu độ khó, thường xuyên thay đổi mật khẩu; không truy cập vào link không rõ nguồn gốc; kiểm tra thiết bị đăng nhập, thiết bị dùng chung. Trong trường hợp bị đánh cắp tài khoản phải báo cáo chỉ huy đơn vị và cơ quan chức năng để có biện pháp giải quyết kịp thời.

Năm là, thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết xây dựng môi trường văn hóa ở các đơn vị trong nhà trường quân đội

Sơ kết, tổng kết là một trong những khâu quan trọng ở nhà trường quân đội, nhằm đánh giá đúng kết quả thực hiện các nhiệm vụ xây dựng môi trường

văn hóa, tìm ra nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm để bổ sung cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa ngày càng tốt hơn. Thông qua đó, cổ vũ, động viên kịp thời gương người tốt, việc tốt, khắc phục những tồn tại yếu kém trong xây dựng môi trường văn hóa ở các đơn vị trong nhà trường.

Công tác sơ kết, tổng kết xây dựng môi trường văn hóa phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc theo sự chỉ đạo của cấp ủy đảng, cơ quan chính trị cấp trên; xây dựng chương trình, kế hoạch hợp lý, khoa học; xác định đúng và thực hiện tốt nội dung công tác sơ kết, tổng kết xây dựng môi trường văn hóa. Quá trình sơ kết, tổng kết cần phát huy tinh thần dân chủ, đẩy mạnh đấu tranh phê bình và tự phê bình, lắng nghe ý kiến đóng góp của quần chúng về xây dựng môi trường văn hóa. Cần đánh giá đúng ưu điểm, thành tựu và những hạn chế, khuyết điểm trong các khâu, các bước của các tổ chức, các lực lượng tham gia xây dựng môi trường văn hóa, nhất là những vướng mắc, yếu kém kéo dài, chậm được khắc phục. Cần chỉ rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan của tình hình, đặc biệt là nguyên nhân chủ quan dẫn đến hạn chế; cần quy rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân thiếu trách nhiệm trong xây dựng môi tường văn hóa. Biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích; đồng thời, nghiêm khắc phê phán, uốn nắn, nhắc nhở những biểu hiện nhận thức không đúng, những hành vi sai trái, tiêu cực, phản văn hóa và hành động sai lệch. Thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm sau khi sơ kết, tổng kết xây dựng môi tường văn hóa ở các đơn vị trong nhà trường và cả nhà trường.

Tiểu kết chương 4

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội chịu sự tác động của cả yếu tố khách quan và chủ quan, mang đến những thuận lợi và cũng đặt ra nhiều thách thức. Để hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội được giữ vững, là cơ sở nâng cao hiệu hoạt động cần xác định đúng phương hướng, tập trung vào chủ thể, nội dung, phương thức hoạt động.

Để nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa theo các phương hướng đã xác định cần thực hiện những giải pháp có ý nghĩa cơ bản và lâu dài. Đó là giải pháp về nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể bảo vệ; giải pháp đảm bảo tính hệ thống, toàn diện về nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa; giải pháp đổi mới phương thức bảo vệ, trong đó tập trung vào phương thức giáo dục khoa học xã hội và nhân văn và viết tin, bài, xây dựng video clip tuyên truyền, đấu tranh trên không gian mạng; giải pháp về xây dựng môi trường văn hóa trên internet. Thực hiện tốt các giải pháp này chính là khắc phục được những hạn chế quan trọng nhất, đến từ chủ thể, có tính chủ quan. Đồng thời, tận dụng thời cơ, tạo ra động lực vượt qua những khó khăn, thách thức khách quan, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Dự báo trong thời gian tới, xu hướng hội nhập, toàn cầu hóa ngày càng diễn ra mạnh mẽ, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục phát triển tác động rất lớn đến nhận thức, tư tưởng, nhu cầu hưởng thụ văn hóa của quần chúng nhân dân nói chung và của cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường quân đội nói riêng. Mặt khác, khoa học công nghệ và truyền thông xã hội có nhiều đột phá, đặc biệt là sự tham gia của công nghệ AI tác động rất lớn đến việc học tập lý luận, rèn luyện đạo đức, lối sống và sự gia tăng các sản phẩm văn hóa độc hại, khó nhận biết tác động đến nhận thức của người dùng mạng xã hội. Vì vậy, để đảm bảo cho nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ngày càng tỏa sáng, là cơ sở lý luận khoa học, cách mạng, định hướng nhận thức và hành động đúng đắn cho cán bộ, giảng viên, học viên ở các nhà trường trong quân đội, cần tiếp tục giải quyết tốt các vấn đề đã đặt ra, đồng thời tiếp tục bám sát thực tiễn, nghiên cứu lý luận để sẵn sàng giải quyết những vấn đề có thể xảy ra trong thực tiễn kịp thời, hiệu quả.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong những năm gần đây rất đa dạng, trên nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, nghiên cứu dưới góc độ văn hóa học là hướng nghiên cứu còn mới. Đây là một hoạt động đặc thù, gắn liền với hoạt động văn hóa phong phú, sinh động trong tất cả các tổ chức chính trị và toàn xã hội. Đó không chỉ là hoạt động chính trị mà còn xuất phát từ nhu cầu tự thân của mỗi người vì trách nhiệm của bản thân với sự tồn vong của dân tộc. Vì vậy, việc lựa chọn hướng nghiên cứu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội dưới góc độ văn hóa học hoàn toàn khả thi, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là một hoạt động văn hóa. Trên phạm vi rộng, đây là bảo vệ các giá trị văn hóa dân tộc đã được sáng tạo, tiếp nhận, phát triển, hướng đến giá trị chân - thiện - mỹ. Ở các nhà trường quân đội, ngoài đặc điểm chung của dân tộc đồng thời mang đặc điểm riêng của Quân đội Nhân dân Việt Nam là tính nghiêm cách, mực thước, lòng trung thành, sự tận tụy, đức hy sinh, ý chí vượt qua mọi khó khăn để bảo vệ Đảng, Tổ quốc, Nhân dân và sự nghiệp đổi mới của đất nước. Trong phạm vi hẹp, ở nhà trường quân đội mang tính đặc thù, đó là sự gắn bó, hòa quyện chặt chẽ của văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự với văn hóa sư phạm quân sự trong hoạt động trung tâm là giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội để khẳng định giá trị chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng về văn hóa, thành tựu, xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam, đồng thời kiên quyết đấu tranh bác bỏ quan điểm sai trái, thù địch phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là thực hiện nhiệm vụ vinh quang của Quân đội và nhà trường quân đội. Từ đó, định hướng tư tưởng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, niềm tin và năng lực hành động của các chủ thể ở nhà trường quân đội, giúp các chủ thể có đời sống văn hóa tốt đẹp, phong phú, lành mạnh, lan tỏa trong và ngoài quân đội.

Bằng các phương pháp lý luận và thực tiễn, kết hợp định tính và định lượng, tập trung ở Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Chính trị, so sánh với đánh giá ở Trường Sĩ quan Lục quân 1, kết quả nghiên cứu của luận án cho thấy hầu hết cán bộ, giảng viên, học viên có nhận thức đúng đắn về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, xem đó là nhiệm vụ "chiến đấu trong thời bình" của bản thân, liên quan trực tiếp đến sự tồn vong của dân tộc, sức mạnh chiến đấu của Quân đội và chất lượng giáo dục, đào tạo của các nhà trường. Những kết quả hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về văn hóa là minh chứng cho thái độ kiên quyết, kiên trì và năng lực đáp ứng tốt yêu cầu hoạt động, góp phần quan trọng xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị, tư tưởng, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, có đời sống tinh thần phong phú, tốt đẹp, lành mạnh, cung cấp đội ngũ sĩ quan vừa "hồng" vừa "chuyên" cho Quân đội, thực hiện tốt phương châm "nhà trường gắn liền với đơn vị" và "chất lượng huấn luyện của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị".

Bên cạnh những kết quả tích cực, hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội vẫn còn những hạn chế, như: nhận thức, trách nhiệm của một số chủ thể và tính hiệu quả trong hoạt động thực tiễn còn chưa cao, đặc biệt là hoạt động nghiên cứu lý luận văn hóa, viết tin, bài, xây dựng video clip đấu tranh trên không gian mạng. Bên cạnh đó, môi trường văn hóa trên không gian mạng chưa được phong phú, sinh động, tính đấu tranh chưa rõ rệt làm hạn chế hiệu quả định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cho các chủ thể.

Hiện tại và trong tương lai, tình hình chính trị thế giới vẫn diễn biến phức tạp, xu thế toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ làm cho văn hóa dân tộc đứng trước thời cơ cũng như thách thức to lớn giữa giữ gìn và phát triển theo đúng định hướng đã đề ra. Bên cạnh đó, tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trong nước có chuyển biến, tác động đa chiều đến nhận thức, trách nhiệm, thái độ, năng lực của các chủ thể ở nhà trường quân đội. Mặt khác, yêu cầu nhiệm

vụ của Quân đội, nhà trường quân đội trong giáo dục đào tạo ngày càng cao; sự chống phá điên cuồng với những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt, có chiến lược, chiến thuật rõ ràng của các thế lực thù địch trên lĩnh vực văn hóa đã và đang tác động nhiều chiều đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.

Trước tình hình trên, để hoạt động thực sự hiệu quả, cần xác định một số phương hướng hoạt động và giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ. Đó là: vấn đề nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể; đảm bảo tính hệ thống, toàn diện của nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa; đổi mới phương thức giáo dục khoa học xã hội và nhân văn, viết tin, bài, xây dựng video clip; xây dựng và phát triển môi trường văn hóa quân sự. Thực hiện tốt những giải pháp cơ bản này, hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa mới thực sự là hoạt động động văn hóa tự thân, vì nhu cầu, có mục đích thiêng liêng. Đồng thời, góp phần quan trọng xây dựng nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, có đời sống tinh thần phong phú, tốt đẹp, lành mạnh, lan tỏa trong và ngoài Quân đội.

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể gợi mở hướng nghiên cứu mới, đồng thời, làm tài liệu giảng dạy, nghiên cứu ở nhà trường quân đội, cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn cho cơ quan cấp trên và lãnh đạo, chỉ huy đề ra chủ trương, biện pháp trong bảo vệ nền tảng tư tưởng Đảng trên lĩnh vực văn hóa gắn với xây dựng, phát triển văn hóa sư phạm quân sự. Tuy nhiên, những nghiên cứu của luận án mới chỉ là bước đầu, là cách tiếp cận mới dưới góc độ văn hóa học. Đây là cơ sở để có thể tiếp tục nghiên cứu sâu sắc hơn công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên từng lĩnh vực của văn hóa ở các nhà trường trong quân đội, góp phần xây dựng nhà trường quân đội vững mạnh toàn diện mẫu mực tiêu biểu, nâng cao chất lượng giáo đục đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực quân đội có phẩm chất, năng lực toàn diện, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc./.

DANH MỤC CÁC BÀI VIẾT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1. Nguyễn Bá Thanh (2018), "Giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ" làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình" ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay", *Tạp chí Khoa học quân sự*, (03), tr.85-89.
2. Nguyễn Bá Thanh (2019), "Nâng cao chất lượng giáo dục tinh thần dân tộc cho học viên thông qua giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay", *Tạp chí Khoa học Chính trị quân sự*, (4), tr.57-61.
3. Nguyễn Bá Thanh (2022), *Phòng chống tác động của thông tin xấu, độc trên mạng xã hội đối với thanh niên ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay*, Kỷ yếu Hội thảo, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh - Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, 1/2022, tr.234 - 243.
4. Nguyễn Bá Thanh (2024), "Một số kinh nghiệm xây dựng môi trường văn hóa ở các đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay", *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, (563), tr.51 - 53.
5. Nguyễn Bá Thanh (2024), "Vai trò đội ngũ nhà giáo quân đội trong chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa", *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, (575), tr.26 - 29.
6. Nguyễn Bá Thanh (2024), "Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên không gian mạng ở nước ta hiện nay", *Tạp chí Cộng sản điện tử*, 19/9/2024.
7. Nguyễn Bá Thanh (2025), "Vận dụng quan điểm của Đảng về bảo vệ nền tảng tư tưởng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay", *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, (599), tr.51 - 55.
8. Nguyễn Bá Thanh (2025), "Nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở các nhà trường quân đội hiện nay", *Tạp chí Giáo dục lý luận*, (385), tr.23 - 27.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. Tài liệu Tiếng Việt

1. Hoàng Thị Thúy An (2021), "Từ quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về giáo dục bàn về thực trạng giáo dục tại Việt Nam hiện nay", *Tạp chí Triết học*, (364), tr.76 - 84.
2. Phạm Ngọc Anh và Nguyễn Thị Kim Dung (Đồng chủ biên, 2005), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo*, Nxb Lao động xã hội, Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Bách (2022), "Vận dụng quan điểm toàn diện về giáo dục và đào tạo trong văn kiện đại hội XIII của Đảng vào dạy học lý luận ở các trường đại học Việt Nam hiện nay", *Tạp chí Đông Nam Á Điện tử,* Hội Khoa học Đông Nam Á - Việt Nam, 25/10/2022.
4. Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương (2023), *Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trong tình hình mới*, Hà Nội.
5. Ban Tuyên giáo Trung ương (2007), *Phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Ban Tuyên giáo Trung ương (2014), *Tài liệu học tập Nghị quyết và một số chủ trương của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Khóa XI*, Nxb chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Nguyễn Duy Bắc (2020), "Chủ tịch Hồ Chí Minh và những tư tưởng "soi đường" về văn hóa, nghệ thuật", *Tạp chí Lý luận Chính trị*, (5), tr.10 - 16.
8. Nguyễn Duy Bắc (2020), "Về một số nội dung, phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch", *Tạp chí Lý luận chính trị,* (3), tr.85 - 89.

9. Nguyễn Duy Bắc (Chủ biên - 2022), *Phát triển văn hóa và con người Việt Nam - Nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh phát triển đất nước*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

10. Nguyễn Đình Bắc (2021), *Phòng chống tác động tiêu cực của các trang mạng xã hội đối với sĩ quan trẻ ở đơn vị cơ sở trong quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay,* Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

11. Trần Văn Bính (2015), *Di sản Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.

12. Trần Văn Bính (2021), *Để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

13. Bộ Chính trị (2018), *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, *Nghị quyết số 35-NQ/TW*, Hà Nội.

14. Bộ Công an - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật (2021), *Bảo đảm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng (Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp quốc gia)*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

15. Bộ Quốc phòng (2019), *Đề án Quân đội phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới*. Hà Nội.

16. Bộ Quốc phòng (2016), *Điều lệ Công tác nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam*, Hà Nội.

17. Bộ Quốc phòng (2009), *Quốc phòng Việt Nam*, Nxb Thế giới, Hà Nội.

18. Bộ Quốc phòng (2022), *Chỉ thị xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện "Mẫu mực, tiêu biểu" trong toàn quân, Số: 79/CT-BQP,* Hà Nội.

19. Bộ Quốc phòng - Trường Sĩ quan Chính trị (2021), *45 năm xây dựng, cống hiến và trưởng thành*, Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 45 năm truyền thống nhà trường (14/01/1976-14/01/2021), Hà Nội.

20. Bộ Quốc phòng, Học Viện Chính trị - Hội đồng Lý luận Trung ương, Ban Chỉ đạo 35 (2022), *Vai trò của Quân đội trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hiện nay*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội.

21. Bộ Quốc phòng - Học viện Kỹ thuật quân sự (2016), *Lịch sử Học viện Kỹ thuật quân sự (1966 - 2016)*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
22. Bộ Quốc phòng (2022), *Thông tư Quy định tổ chức dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn trong nhà trường quân đội*, Hà Nội.
23. Bộ Thông tin và truyền thông (2021), *An toàn thông tin khi sử dụng mạng xã hội*, Nxb Thông tin và truyền thông, Hà Nội.
24. Bộ Tổng Tham mưu (2023), *Báo cáo tóm tắt Tổng kết năm học 2022 - 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm học 2023 - 2024*, Hà Nội.
25. Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch (2018), *Giáo trình đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản Vệt Nam (dùng cho các cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật)*, Nxb Văn học, Hà Nội.
26. Trường Chinh (1974), *Chủ nghĩa Mác và văn hóa Việt Nam*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
27. Cù Huy Chử (1995), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn học và mỹ học*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
28. Trần Thị Kim Cúc (2010), *Tìm hiểu di sản lý luận của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
29. Cục Tuyên huấn - Tạp chí Văn nghệ quân đội (2015), *Phòng, chống "diễn biến hòa bình" trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
30. Cục Tuyên huấn, Tổng Cục chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam (2018), *Tài liệu một số nhận thức mới về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
31. Cục Tuyên huấn, Tổng Cục chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam (2019), *Bảo vệ và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
32. Cục Tuyên huấn, Tổng Cục chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam - Trung Tâm Thông tin khoa học quân sự - Bộ Quốc phòng (2016), *Hiểm họa từ mặt trái của internet*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

33. Cục Tuyên huấn - Trường Sĩ quan Chính trị (2015), *Sức sống của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới (Kỷ yếu Hội thảo khoa học),* Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

34. Cục Nhà trường/Bộ Tổng tham mưu - Trường Sĩ quan Chính trị (2023), *Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục của Quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội.

35. Nguyễn Bá Dương, Nguyễn Văn Tài (Đồng chủ biên - 2016), *Quan điểm của Đảng về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong văn kiện Đại hội XII*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

36. Nguyễn Bá Dương (2017), "*Bình mới, rượu cũ" của chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

37. Nguyễn Bá Dương (2021), *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng - Tiếng gọi tư trái tim, mệnh lệnh của cuộc sống*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

38. Đinh Xuân Dũng (2022), *Văn hóa - Động lực và hệ điều tiết sự phát triển*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

39. Đảng bộ Học viện Kỹ thuật Quân sự (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Học viện Kỹ thuật Quân sự lần thứ X*, Hà Nội.

40. Đảng bộ Trường Sĩ quan Chính trị (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Sĩ quan Chính trị lần thứ X*, Hà Nội

41. Đảng bộ Trường Sĩ quan Lục quân 1 (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Sĩ quan Lục quân 1 lần thứ XVII*, Hà Nội.

42. Đảng ủy Trường Sĩ quan Chính trị (2022), *Báo cáo Kết quả 05 năm thực hiện Chỉ thị số 355-CT/QUTW về việc "Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác văn hóa, văn học nghệ thuật trong Quân đội hiện nay"*, Số 385-BC/ĐU, Hà Nội.

43. Đảng Cộng sản Việt Nam (1970), *Văn kiện của Đảng và Nhà nước về văn hóa, văn nghệ (từ 1943-1968)*, Nxb sự thật, Hà Nội.

44. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 7, Nxb chính trị quốc gia, Hà Nội.

45. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 62, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

46. Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 67, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

47. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Khóa VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

48. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

49. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

50. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

51. Đặng Quang Định (Chủ biên) (2022), *Triết học Mác - Lênin trong nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

52. Hà Minh Đức (1997), *"Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn nghệ"*, *Đi tìm chân lý nghệ thuật*, Nxb Văn học, Hà Nội, 1998.

53. Phạm Duy Đức (Chủ biên - 2008), *Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

54. Phạm Duy Đức (2009), *Phát triển văn hóa Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 - những vấn đề phương pháp luận*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

55. Phạm Duy Đức, Nguyễn Văn Thắng và Vũ Thị Phương Hậu (2010), *Đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930 đến nay*, Nxb Văn hóa thông tin và Viện văn hóa, Hà Nội.

56. Nguyễn Lộc Đức (2021), "Góp phần tìm hiểu quan điểm của V.I.Lênin về văn học nghệ thuật", *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, ngày 12/5/2021.

57. Terry Eagleton (2009), *Chủ nghĩa Marx và phê bình văn học* (Lê Nguyên Long dịch), Nxb Tri Thức, Hà Nội.

58. Terry Eagleton (2018), *Tại sao Mác đúng?*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

59. Nguyễn Văn Giang (2018), *Nội dung, phương thức xây dựng Đảng về đạo đức*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, 2018.

60. Phạm Minh Hạc (2012), *Triết lý giáo dục thế giới và Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

61. Lê Hải (2017), *Phương tiện truyền thông xã hội với giới trẻ Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

62. Lê Hải (Chỉ biên - 2024), *Nâng cao hiệu quả tuyên truyền phản bác những luận điệu xuyên tạc, sai trái, thù địch trên các phương tiện truyền thông xã hội*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

63. Lê Mậu Hãn - Võ Văn Bé, *Các cương lĩnh cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

64. Vũ Thị Phương Hậu (2017), *Tìm hiểu quan điểm của C.Mác, Ph.Ăng ghen, V/I.Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

65. Vũ Thị Phương Hậu (Chủ biên - 2022), *Thường thức lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

66. Vũ Thị Phương Hậu (Chủ biên - 2023), *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

67. Lê Thị Mai Hoa (2021), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, Tạp chí Tuyên giáo điện tử, Ban Tuyên giáo Trung ương, 19/11/2021.

68. *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Các bản Hiến pháp năm 2013 - 1992 - 1980 - 1959 - 1946) (2021)*, Nxb Lao động, Hà Nội.

69. Dương Phú Hiệp (2012), *Cơ sở lý luận và phương pháp luận nghiên cứu văn hóa và con người Việt Nam,* Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

70. Học viện chính trị (2021), *Bảo vệ nền tảng tư tưởng, quan điểm, đường lối của Đảng trong tình hình hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

71. Học viện Chính trị (2024), *Phát huy vai trò của Viện khoa học xã hội và nhân văn quân sự trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thời kỳ mới*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội.

72. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021), *Định hướng, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội,* Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

73. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2019), *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn,* Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

74. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2020), *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới - lý luận và thực tiễn,* Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Cần Thơ.

75. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2019), *Kiên định, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

76. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2020), *Phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng,* Đề tài khoa học cấp Bộ, Hà Nội.

77. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021), *Định hướng, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội,* Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

78. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2022), *Sổ tay công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

79. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2023) - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật*, Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

80. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Văn hóa và phát triển (2014), *Giáo trình Lý luận văn hóa và đường lối văn hóa của Đảng*

Cộng sản Việt Nam (hệ cao cấp lý luận chính trị), Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

81. Học viện Kỹ thuật quân sự - Phòng Chính trị (2022), *Báo cáo Kết quả 05 năm (2017-2022) thực hiện Chỉ thị số 355-CT/QUTW về việc "Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác văn hóa, văn học nghệ thuật trong quân đội giai đoạn hiện nay"*, Số 889/BC-CT ngày 25/3/2022, Hà Nội.
82. Học viện Kỹ thuật quân sự (2023), *Báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Hà Nội.
83. Học viện Kỹ thuật quân sự (2023), *Báo cáo Kết quả công tác giáo dục khoa học xã hội và nhân văn giai đoạn 2013-2023*, Hà Nội.
84. Học viện Kỹ thuật quân sự - *Báo cáo Kết quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch các năm 2018*, *2019, 2020, 2021, 2022, 2023 và 2024,* Hà Nội.
85. Học viện Kỹ thuật quân sự - *Báo cáo Kết quả công tác tuyên huấn các năm 2018*, *2019, 2020, 2021, 2022 và 2023,* Hà Nội.
86. Học viện Kỹ thuật quân sự - *Báo cáo Tổng kết các năm học 2018 - 2019, 2019 - 2020, 2020 - 2021, 2021 - 2022 và 2022 - 2023,* Hà Nội.
87. Học viện Phòng không - Không quân (2023), *Báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Hà Nội.
88. Nguyễn Mạnh Hưởng (2013), *Một số vấn đề về "diễn biến hòa bình" và chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa,* Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
89. Lê Trung Kiên (2024), *Vận dụng những giá trị bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

90. Nguyễn Thế Kỷ (2017), *Lý luận văn hóa, văn nghệ Việt Nam - Nền tảng và phát triển*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

91. Lê Quốc Lý (Chủ biên - 2020), *Phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực lý luận*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

92. Lê-nin (2005), *Toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

93. Lê-nin (2005), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

94. Lê-nin (2005), *Toàn tập*, tập 23, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

95. Lê-nin (2005), *Toàn tập*, tập 38, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

96. Lê-nin (2005), *Toàn tập*, tập 41, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

97. Lê-nin (2005), *Toàn tập*, tập 44, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

98. Lê Thành Long (2015), *Vai trò của giảng viên lý luận chính trị ở các nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam trong phòng, chống "diễn biến hòa bình" hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

99. C.Mác và Ph.Ăng-ghen (2002), *Toàn tập,* tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

100. C. Mác và Ph.Ăng-ghen (2002), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

101. C. Mác và Ph.Ăng-ghen (2002), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

102. C. Mác và Ph.Ăng-ghen (2002), *Toàn tập*, tập 20, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

103. C. Mác và Ph.Ăng-ghen (2002), *Toàn tập*, tập 21, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

104. C.Mác và Ph.Ăng-ghen (2002), *Toàn tập*, tập 42, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

105. Đoàn Công Mẫn (2024), *"Vận dụng quan điểm của V.I.Lênin về đạo đức cộng sản vào xây dựng văn hóa đạo đức của giai cấp công nhân Việt Nam"*, Tạp chí Lý luận Chính trị, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Số 558 (8/2024), Hà Nội, tr.25-31.

106. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

107. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

108. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

109. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

110. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

111. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

112. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

113. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

114. Hồ Chí Minh (2024), *Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

115. Lý Thận Minh (Chủ biên) - Trần Chí Hoa (Phó Chủ biên) (2024), *Tỉnh trước nguy cơ - Suy ngẫm sau 20 năm Đảng Cộng sản Liên Xô mất Đảng* (Hoàng Tuấn, Thu Hường, Việt Hà, Hải Yến, Đức Dương, Lan Hương, Việt Chung dịch), Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

116. Nguyễn Đình Nguyên (2021), "Một số nội dung mới trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng về phát triển giáo dục và đào tạo", *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật Điện tử*, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 17/8/2021.

117. Đỗ Ngọc Ninh (2024), *"Quan điểm của C.Mác, Ph.Ăngghen về đạo đức của Đảng Cộng sản và định hướng giải pháp xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay"*, Tạp chí Lý luận Chính trị, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Số 558 (8/2024), Hà Nội, tr.18-24.

118. Bùi Đình Phong (2001), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam*, Nxb Lao động, Hà Nội.

119. Bùi Đình Phong (2017), *Văn hóa đạo đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh, Nxb Công an nhân dân*, Hà Nội.

120. Trần Văn Phòng (2020), *Chủ thể, nội dung, phương thức tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay,* Kỷ yếu hội thảo khoa học Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới - Lý luận và thực tiễn, Cần Thơ.

121. Nguyễn Văn Phương (2020), "Vai trò của đội ngũ cán bộ khoa học xã hội và nhân văn quân sự ở các học viện, trường sĩ quan quân đội trong thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị", *Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự*, (3), tr.35-37.

122. Đào Duy Quát (Chủ biên, 2010), *Công tác tư tưởng*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

123. Quân đội Nhân dân Việt Nam, Tổng Cục chính trị (2020), *Xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng cho học viên các trường sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay,* Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

124. Quân đội Nhân dân Việt Nam, Tổng Cục chính trị (2020), *Tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

125. Quân ủy Trung ương (2021), *Kế hoạch của Quân ủy trung ương về phát huy phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ", kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới*, Số 847-NQ/QUTW ngày 28/12/2021, Hà Nội.

126. Quân ủy Trung ương (2022), *Nghị quyết về đổi mới công tác giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới*, Hà Nội.

127. Lương Thương Quyền (2012), *Nâng cao hơn nữa vai trò của đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn quân sự trong cuộc đấu*

tranh tư tưởng, lý luận hiện nay, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

128. A.Radugin (Vũ Đình Phong dịch) (2002), *Từ điển bách khoa văn hóa học (Người dịch Vũ Đình Phòng)*, Viện Nghiên cứu văn hóa nghệ thuật, Hà Nội.

129. V.M.Rođin (2000), *Văn hóa học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

130. Tô Huy Rứa (2012), *Một số vấn đề về công tác lý luận, tư tưởng và tổ chức của Đảng trong thời kỳ đổi mới*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

131. Trần Đăng Sinh, Nguyễn Thị Thọ (đồng chủ biên - 2018), *Đạo đức học Mác - Lênin và giáo dục đạo đức*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2018.

132. Lê Văn Tách (2020), *Văn hóa chính trị trong nhà trường quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay (Nghiên cứu trường hợp: Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng, Trường Sĩ quan Lục quân 1)*, Luận án Tiến sĩ, Chuyên ngành Văn hóa học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

133. E.B. Taylơ (2000), *Văn hóa nguyên thủy*, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật xuất bản, Hà Nội.

134. Nguyễn Bá Thanh (2018), *"Giữ gìn phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ" làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình" ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay"*, Tạp chí Khoa học quân sự, (03), tr.85 - 89.

135. Nguyễn Bá Thanh, Lê Thị Huyền (2019), *"Nâng cao chất lượng đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" cho học viên ở các nhà trường quân đội thông qua giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn"*, Tạp chí Khoa học Chính trị quân sự, (1+2), tr.87 - 91.

136. Nguyễn Bá Thanh (2024), *"Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên không gian mạng ở nước ta hiện nay"*, Tạp chí Cộng sản điện tử, 19/9/2024.

137. Song Thành (2010), *Hồ Chí Minh - Nhà văn hóa kiệt xuất*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

138. Nguyễn Minh Thắng, Nguyễn Bá Dương (2023), *Nhận diện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

139. Đoàn Tất Thắng (Chủ biên - 2020), *Bồi dưỡng phương pháp nhận diện các quan điểm sai trái trên mạng xã hội cho học viên ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay*, Đề tài khoa học cấp cơ sở, Trường Sĩ quan Chính trị, Hà Nội.

140. Nguyễn Toàn Thắng (Chủ biên - 2019), *Phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật*, Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

141. Nguyễn Thị Thủy (2023), *"Phòng chống tác động tiêu cực của truyện ngôn tình đối với thanh niên quân đội hiện nay"*, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật quân đội, (46), Hà Nội.

142. Nguyên Thị Thủy (2024), *"Nhận diện và phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật ở nước ta hiện nay"*, Tạp chí Khoa học chính trị quân sự, (06).

143. Nguyễn Tri Thức (2022), *Chính luận phản biện, phản bác - Lý thuyết, kỹ năng và thực tiễn*, Nxb Thông tin và truyền thông, Hà Nội.

144. Đặng Hữu Toàn (2007), *"Quan niệm của C.Mác về văn hóa và vai trò nền tảng tinh thần của văn hóa"*, Tạp chí Cộng sản Điện tử, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 17/5/2007.

145. Tổng cục Chính trị (2016), *Chỉ thị 47/CT-CT ngày 08/01/2016 về tổ chức lực lượng đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng trong Quân đội nhân dân Việt Nam*, Hà Nội.

146. Tổng cục Chính trị (2017), *Tài liệu Hội nghị trao đổi kinh nghiệm tổ chức và hoạt động của các blog phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong Quân đội*, Hà Nội.

147. Tổng cục chính trị, Cục Tuyên huấn (2016), *Đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong quân đội*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

148. Tổng Cục chính trị (2020), *Giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong Quân đội, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

149. Tổng Cục chính trị (2022), *Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục khoa học xã hội và nhân văn trong các học viện, trường quân đội năm 2022*, Số:181/HD-TH ngày 13 tháng 1 năm 2022, Hà Nội.

150. Cao Văn Trọng (2016), *Nâng cao năng lực đấu tranh tư tưởng của giảng viên lý luận chính trị ở các nhà trường quân đội hiện nay*, Luận án tiến sĩ triết học, Học viện Chính trị, Hà Nội.

151. Nguyễn Phú Trọng (2024), *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

152. Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

153. Trường Sĩ quan Chính trị (2023), *Báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Hà Nội.

154. Trường Sĩ quan Chính trị (2023), *Báo cáo Kết quả công tác giáo dục khoa học xã hội và nhân văn giai đoạn 2013 - 2023*, Hà Nội.

155. Trường Sĩ quan Chính trị - *Báo cáo Kết quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch các năm 2018*, *2019, 2020, 2021, 2022, 2023 và 2024,* Hà Nội.

156. Trường Sĩ quan Chính trị - *Báo cáo Kết quả công tác tuyên huấn các năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022 và 2023*, Hà Nội.

157. Trường Sĩ quan Chính trị - *Báo cáo Tổng kết các năm học 2018 - 2019, 2019 - 2020, 2020 - 2021, 2021 - 2022 và 2022 - 2023*, Hà Nội.

158. Trường Sĩ quan Chính trị (2023), *Báo cáo Tổng kết 10 năm xuất bản và phát hành bản tin thi đua tại Trường Sĩ quan Chính trị*, Số 3296/BC-SQCT ngày 9/11/2023, Hà Nội.

159. Trường Sĩ quan Chính trị (2024), *Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội, ngành xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước*, Số: 01/CĐR-TSQ ngày 16 tháng 1 năm 2024, Hà Nội

160. Trường Sĩ quan Lục quân 1 (2023), *Báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Hà Nội.

161. Trường Sĩ quan Chính trị (2018), *Những dấu son - Tuyển tập văn học nghệ thuật chào mừng 10 năm tái lập Trường Sĩ quan Chính trị (11/2008 - 11/2018)*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

162. Trường Sĩ quan Chính trị (2021), *Từ miền quan họ đến Xứ Đoài mây trắng (Tuyển tập văn học nghệ thuật chào mừng kỷ niệm 45 năm ngày truyền thống Trường Sĩ quan Chính trị 14/1/1976 - 14/1/2021)*, Hà Nội

163. Trường Sĩ quan Lục quân 1 (2023), *Báo cáo Kết quả công tác giáo dục khoa học xã hội và nhân văn giai đoạn 2013-2023*, Hà Nội.

164. Trường Sĩ quan Lục quân 1 - *Báo cáo Kết quả công tác tuyên huấn các năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022 và 2023*, Hà Nội.

165. Trường Sĩ quan Lục quân 1 (2023), *Báo cáo Công tác Đảng, Công tác chính trị năm 2023,* Hà Nội.

166. Trường Sĩ quan Lục quân 1 - *Báo cáo Tổng kết các năm học 2018 - 2019, 2019 - 2020, 2020 - 2021, 2021 - 2022 và 2022 - 2023*, Hà Nội.

167. Nguyễn Thanh Tú (2015), *Hồ Chí Minh - Một tâm hồn nghệ sĩ*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.

168. Trần Đình Tuấn (2012), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, Nxb Lao động, Hà Nội.

169. Đỗ Xuân Tuất (2011), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo công tác giáo dục đạo đức cách mạng đối với cán bộ, đảng viên từ năm 1994 đến năm 2006*, Luận án tiến sĩ lịch sử, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

170. Nguyễn Thị Tuyến (2020), "Thực thi và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông Điện tử*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, ngày 28/12/2020.

171. Nguyễn Thị Tuyến (2022), "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa", *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật điện tử*, 14/11/2022.

172. Nguyễn Mạnh Tường (Chủ biên - 2022), *Tư tưởng Hồ Chí Minh - Những sáng tạo lý luận trong thực tiễn cách mạng*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.

173. Viện Khoa học xã hội và nhân văn quân sự (2018), *Vấn đề phát triển lý luận phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

174. Viện Khoa học xã hội và nhân văn quân sự (2020), *Phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

175. Viện ngôn ngữ học (2003), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Hà Nội - Đà Nẵng.

176. Trần Quốc Vượng (1999), *Cơ sở văn hóa Việt Nam* (Tái bản lần thứ nhất), Nxb Giáo dục, Hà Nội.

177. Https://wearesocial.com/de/blog/2023/01/digital-2023/

B. Tài liệu tiếng nước ngoài

178. Rosneau James N (2000), *"The challenges and tensions of a globalized world" (Những thách thức và căng thẳng của một thế giới toàn cầu hóa)*, *American Studies International,* Vol.38, No.2, June 2000, p. 8 - 22. https://www.jstor.org.

179. Kybat, Aleksandra (2018), *"Morality as Legitimacy under Xi Jinping: The Political Functionality of Traditional Culture for the Chinese Communist Party" (Đạo đức như tính chính danh dưới thời Tập*

Cận Bình: Chức năng chính trị của văn hóa truyền thống đối với Đảng Cộng sản Trung Quốc), Journal of Current Chinese Affairs, 47, 3, p. 47 - 86. https://journals.sagepub.com.

180. Song Zan (2023), *"The impact of globalisation on the gap between the world's rich and poor" (Tác động của toàn cầu hóa đến khoảng cách giàu nghèo trên thế giới)*, Academic Journal of Business & Management, Vol.5, Issue 9, 2023, p.163 - 167. https://francis-press.com.

181. Zou Guangwen, Fang Libo (2024), *"Philosophical Connotation and Consolidation Path of the Subjectivity of Chinese Culture" (Nội hàm triết học và con đường củng cố của chủ thể văn hóa Trung Quốc)*, Journal of Beijing University of Aeronautics and Astronautics (Social Sciences Edition), Vol.37, No.4, July 2024, p. 18 - 25.

182. Xing Lijun (2024), *"The Exploration on the World-history Significance of the Centennary Voyage of Chinese Cultural Construction under the Guidance of the CPC" (Phân tích ý nghĩa lịch sử thế giới về xây dựng văn hóa Trung Quốc do Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo)*, Social Sciences in Shenzhen, Vol.7, No.5, Sep 2024, p. 5 - 15.

183. 蒋英州 (Giang Anh Châu), *"建设社会主义文化强国与习近平文化思想的体系性学理性" (Xây dựng sức mạnh văn hóa xã hội chủ nghĩa và tính khoa học, hệ thống trong tư tưởng Tập Cận Bình)*, Journal of Southwest University (Social Sciences Edition), Vol.50, No.4, Jun 2024, https://link.cnki.net/urlid/50.1188.C.20240819.1054.004.

PHỤ LỤC

MỤC LỤC PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1. PHIẾU THĂM DÒ Ý KIẾN.....201
PHỤ LỤC 2. BẢNG HƯỚNG DẪN PHỎNG VẤN SÂU 213
PHỤ LỤC 3. ĐẶC ĐIỂM MẪU KHẢO SÁT VÀ DANH SÁCH NGƯỜI THAM GIA PHỎNG VẤN.....215
PHỤ LỤC 4. KẾT QUẢ XỬ LÝ SỐ LIỆU THĂM DÒ Ý KIẾN BẰNG PHẦN MỀM SPSS.....220
PHỤ LỤC 5. KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI.....228
PHỤ LỤC 6. PHÂN LOẠI TỐT NGHIỆP, GIÁO DỤC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TRONG NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI 249
PHỤ LỤC 7. CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TRONG NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI.....255
PHỤ LỤC 8. TỔNG HỢP ĐỀ TÀI, BÀI TẠP CHÍ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI (8/2018 - 8/2023).....258
PHỤ LỤC 9. KẾT QUẢ MỘT SÔ CÔNG TÁC TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI.....261
PHỤ LỤC 10. TỔNG HỢP TIN, BÀI BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA 263
PHỤ LỤC 11. MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI.....267

PHỤ LỤC 1

PHIẾU THĂM DÒ Ý KIẾN

A. PHIẾU THĂM DÒ Ý KIẾN LÃNH ĐẠO, CHỈ HUY

PHIẾU THĂM DÒ Ý KIẾN

(Mẫu dành cho lãnh đạo, chỉ huy)

Bảng hỏi số…….

Khảo sát viên……

Thời gian khảo sát……Địa điểm khảo sát……

Mục đích khảo sát: Tìm hiểu nhận thức và đánh giá của lãnh đạo, chỉ huy các cơ quan, khoa, đơn vị về thực trạng "Bảo vệ nền tảng tư tưởng (NTTT) của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội (NTQĐ) hiện nay". Kết quả thăm dò ý kiến là cơ sở bổ sung, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ, làm cơ sở đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, mẫu mực tiêu biểu, có đời sống văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú.

Đối tượng khảo sát: Lãnh đạo, chỉ huy của hai nhà trường: Trường Sĩ quan Chính trị và Học viện Kỹ thuật quân sự.

Đồng chí vui lòng chọn phương án trả lời theo hướng dẫn và có thể ghi ý kiến khác vào bên cạnh. Chúng tôi cam kết thông tin đồng chí cung cấp chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu khoa học, không sử dụng vào bất cứ một mục đích nào khác. Rất mong nhận được sự hợp tác của đồng chí.

Xin chân thành cảm ơn sự tham gia của đồng chí!

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Câu 1	Họ và tên (không bắt buộc)	……	
Câu 2	Giới tính	Nam	
		Nữ	
Câu 3	Độ tuổi	Dưới 35 tuổi	
		Từ 35 đến 45 tuổi	
		Trên 45 tuổi	
Câu 4	Cấp bậc quân hàm	Cấp úy	
		Thiếu tá, trung tá	
		Thượng tá, đại tá	
Câu 5	Ngành/Chuyên ngành?	……..	
Câu 6	Đơn vị đang lãnh đạo, chỉ huy	Phòng	
		Khoa	
		Quản lý học viên	
Câu 6	Công tác tại trường năm thứ mấy?	Dưới 5 năm	
		Từ 5 năm đến 10 năm	
		Từ 10 năm đến 20 năm	
		Trên 20 năm	

Câu 7	Trường đang công tác	Trường Sĩ quan Chính trị	
		Học viện Kỹ thuật quân sự	

II. NỘI DUNG

Câu 1: Bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ có cần thiết đối với đồng chí hay không? (Chọn 1 phương án trả lời)

Có ☐ Không ☐

Câu 2: Việc bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ có ý nghĩa gì với đồng chí? (Đánh X vào vào ô trống phù hợp)

Bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ đã giúp đồng chí	**Đồng ý**	**Không đồng ý**
Nâng cao nhận thức về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương thức bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.		
Nâng cao trách nhiệm bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa gắn với chức, trách, nhiệm vụ của người lãnh đạo, chỉ huy đơn vị		
Có thái độ kiên quyết, kiên trì, quyết tâm trong quản lý, điều hành, đánh giá để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ NTTT của Đảng về văn hóa ở đơn vị		
Nâng cao năng lực xây dựng nghị quyết, kế hoạch, tổ chức lực lượng, triển khai thực hiện, kiểm tra, đánh giá bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở đơn vị		

Câu 3: Đánh giá của đồng chí về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay? *(Đánh X vào phương án phù hợp)*

Không tôt	☐	Bình thường	☐
Tốt	☐	Rất tốt	☐

Câu 4: Theo đồng chí, bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay có cần thiết hay không? *(Đánh X vào phương án phù hợp)*

Không cần thiết	☐	Bình thường	☐
Cần thiết	☐	Rất cần thiết	☐

Câu 5: Dưới đây là thực trạng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay *(Khoanh vào 01 mức độ phù hợp. Cụ thể: 1. Không tốt; 2. Bình thường; 3. Tốt; 4. Rất tốt)*

Thực trạng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay	**Mức độ**			
5a. Chủ thể bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội				
Nhận thức	1	2	3	4

Trách nhiệm	1	2	3	4
Thái độ	1	2	3	4
Năng lực hành vi	1	2	3	4
5b. Nội dung bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội				
5b1. Khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa				
- Khẳng định quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa	1	2	3	4
- Khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa	1	2	3	4
- Khẳng định quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa	1	2	3	4
- Khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa	1	2	3	4
5b2. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa				
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa	1	2	3	4
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa	1	2	3	4
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa	1	2	3	4
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam	1	2	3	4
5c. Phương thức bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa				
- Biên soạn giáo trình, tài liệu	1	2	3	4
- Dạy học KHXH&NV	1	2	3	4
- Nghiên cứu khoa học	1	2	3	4
- Giáo dục chính trị	1	2	3	4
- Thông tin tuyên truyền	1	2	3	4
- Tổ chức lực lượng trên không gian mạng	1	2	3	4
- Xây dựng mạng lưới trên không gian mạng	1	2	3	4
- Đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng	1	2	3	4

Câu 6. Dưới đây là phương hướng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay *(Khoanh vào 01 mức độ phù hợp. Cụ thể: 1. Không quan trọng; 2. Bình thường; 3. Quan trọng; 4. Rất quan trọng)*

Phương hướng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay	**Mức độ**			
Với chủ thể, thực hiện nghiêm chỉ thị, nghị quyết, chương trình các cấp về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4

Với nội dung, đảm bảo toàn diện nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Với phương thức, chủ động, đổi mới, sáng tạo trong phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4

Câu 7. Dưới đây là giải pháp bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiên nay *(Khoanh vào 01 mức độ phù hợp. Cụ thể: 1. Không quan trọng; 2. Bình thường; 3. Quan trọng; 4. Rất quan trọng)*

Giải pháp bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiên nay	**Mức độ**			
Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Đảm bảo tính hệ thống, toàn diện của nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Đổi mới phương thức giáo dục KHXH&NV	1	2	3	4
Đổi mới phương thức viết tin, bài, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Xây dựng môi trường văn hóa trong sạch, tốt đẹp, lành mạnh, có tính chiến đấu cao trên internet	1	2	3	4

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các đồng chí!

B. PHIẾU THĂM DÒ Ý KIẾN GIẢNG VIÊN

PHIẾU THĂM DÒ Ý KIẾN

(Mẫu dành cho giảng viên)

Bảng hỏi số…….

Khảo sát viên……

Thời gian khảo sát……Địa điểm khảo sát……

Mục đích khảo sát: Tìm hiểu nhận thức và đánh giá của giảng viên về thực trạng "Bảo vệ nền tảng tư tưởng (NTTT) của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội (NTQĐ) hiện nay". Kết quả thăm dò ý kiến là cơ sở bổ sung, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ, làm cơ sở đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần định hướng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực chủ thể, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, mẫu mực tiêu biểu.

Đối tượng khảo sát: Giảng viên của hai nhà trường: Trường Sĩ quan Chính trị và Học viện Kỹ thuật quân sự.

Đồng chí vui lòng chọn phương án trả lời theo hướng dẫn và có thể ghi ý kiến khác vào bên cạnh. Chúng tôi cam kết thông tin các đồng chí cung cấp chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu khoa học, không sử dụng vào bất cứ một mục đích nào khác. Rất mong nhận được sự hợp tác của các đồng chí.

Xin chân thành cảm ơn sự tham gia của các đồng chí!

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Câu 1	Họ và tên (không bắt buộc)	……	
Câu 2	Giới tính?	Nam	
		Nữ	
Câu 3	Độ tuổi	Dưới 35 tuổi	
		Từ 35 đến 45 tuổi	
		Trên 45 tuổi	
Câu 4	Cấp bậc quân hàm	Cấp úy	
		Thiếu tá, trung tá	
		Thượng tá, đại tá	
Câu 5	Học vị	Cử nhân	
		Thạc sĩ	
		Tiến sĩ	
Câu 6	Ngành/Chuyên ngành?	……...	
Câu 7	Công tác ở nhà trường năm thứ mấy?	Dưới 5 năm	
		Từ 5 năm đến dưới 10 năm	
		Từ 10 năm đến dưới 20 năm	
		Từ 20 năm trở lên	
Câu 8	Trường công tác	Trường Sĩ quan Chính trị	
		Học viện Kỹ thuật quân sự	

II. NỘI DUNG

Câu 1: Bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ có cần thiết đối với đồng chí hay không? (Chọn 1 phương án trả lời)

Có ☐ Không ☐

Câu 2: Việc bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ có ý nghĩa gì với đồng chí? (Đánh X vào vào ô trống phù hợp)

Bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ đã giúp đồng chí	**Đồng ý**	**Không đồng ý**
Nâng cao nhận thức về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương thức bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Nâng cao trách nhiệm của người giảng viên trong bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Có thái độ kiên quyết, kiên trì, quyết tâm thực hiện thắng lợi bảo vệ NTTT của Đảng về văn hóa gắn với chức trách, nhiệm vụ của người giảng viên		
Nâng cao năng lực hoạt động bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa trong nghiên cứu khoa học; biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học; giảng dạy; thông tin tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ trên không gian mạng		

Câu 3: Đánh giá của đồng chí về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay? *(Đánh X vào phương án phù hợp)*

Không tôt ☐	Bình thường ☐
Tốt ☐	Rất tốt ☐

Câu 4: Theo đồng chí, bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay có cần thiết hay không? *(Đánh X vào phương án phù hợp)*

Không cần thiết ☐	Bình thường ☐
Cần thiết ☐	Rất cần thiết ☐

Câu 5: Dưới đây là thực trạng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay *(Khoanh vào 01 mức độ phù hợp. Cụ thể: 1. Không tốt; 2. Bình thường; 3. Tốt; 4. Rất tốt)*

Thực trạng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay	**Mức độ**			
5a. Chủ thể bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội				
Nhận thức	1	2	3	4
Trách nhiệm	1	2	3	4
Thái độ	1	2	3	4
Năng lực hoạt động	1	2	3	4

5b. Nội dung bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội				
5b1. Khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa				
- Khẳng định quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa	1	2	3	4
- Khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa	1	2	3	4
- Khẳng định quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa	1	2	3	4
- Khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa	1	2	3	4
5b2. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa				
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa	1	2	3	4
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa	1	2	3	4
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa	1	2	3	4
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam	1	2	3	4
5c. Phương thức bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa				
- Biên soạn giáo trình, tài liệu	1	2	3	4
- Dạy học KHXH&NV	1	2	3	4
- Nghiên cứu khoa học	1	2	3	4
- Giáo dục chính trị	1	2	3	4
- Thông tin tuyên truyền	1	2	3	4
- Tổ chức lực lượng đấu tranh	1	2	3	4
- Xây dựng mạng lưới đấu tranh	1	2	3	4
- Đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch	1	2	3	4

Câu 6. Dưới đây là phương hướng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay *(Khoanh vào 01 mức độ phù hợp. Cụ thể: 1. Không quan trọng; 2. Bình thường; 3. Quan trọng; 4. Rất quan trọng)*

Phương hướng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay	**Mức độ**			
Với chủ thể, thực hiện nghiêm chỉ thị, nghị quyết, chương trình các cấp về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Với nội dung, đảm bảo toàn diện nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Với phương thức, chủ động, đổi mới, sáng tạo trong phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4

Câu 7. Dưới đây là giải pháp bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiên nay *(Khoanh vào 01 mức độ phù hợp. Cụ thể: 1. Không quan trọng; 2. Bình thường; 3. Quan trọng; 4. Rất quan trọng)*

Giải pháp bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiên nay	**Mức độ**			
Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Đảm bảo tính hệ thống, toàn diện của nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Đổi mới phương thức giáo dục KHXH&NV	1	2	3	4
Đổi mới phương thức viết tin, bài, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Xây dựng môi trường văn hóa trong sạch, tốt đẹp, lành mạnh, có tính chiến đấu cao trên internet	1	2	3	4

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các đồng chí!

C. PHIẾU THĂM DÒ Ý KIẾN HỌC VIÊN

PHIẾU THĂM DÒ Ý KIẾN

(Mẫu dành cho học viên)

Bảng hỏi số…….

Khảo sát viên……

Thời gian khảo sát……Địa điểm khảo sát……

Mục đích khảo sát: Tìm hiểu nhận thức và đánh giá của học viên về thực trạng "Bảo vệ nền tảng tư tưởng (NTTT) của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội (NTQĐ) hiện nay". Kết quả thăm dò ý kiến là cơ sở bổ sung, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ, làm cơ sở đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, mẫu mực tiêu biểu.

Đối tượng khảo sát: Học viên của hai nhà trường: Trường Sĩ quan Chính trị và Học viện Kỹ thuật quân sự.

Các đồng chí vui lòng chọn phương án trả lời theo hướng dẫn và có thể ghi ý kiến khác vào bên cạnh. Chúng tôi cam kết thông tin các đồng chí cung cấp chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu khoa học, không sử dụng vào bất cứ một mục đích nào khác. Rất mong nhận được sự hợp tác của các đồng chí.

Xin chân thành cảm ơn sự tham gia của các đồng chí!

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Câu 1	Họ và tên (không bắt buộc)	……	
Câu 2	Giới tính?	Nam	
		Nữ	
Câu 3	Độ tuổi	Dưới 35 tuổi	
		Từ 35 đến 45 tuổi	
		Trên 45 tuổi	
Câu 4	Cấp bậc quân hàm	Hạ sĩ quan	
		Cấp úy	
		Thiếu tá, trung tá	
		Thượng tá, đại tá	
Câu 5	Ngành/Chuyên ngành?	……...	
Câu 6	Học viên năm thứ mấy?	Năm thứ nhất	
		Năm thứ hai	
		Năm thứ ba	
		Năm thứ tư	
		Năm thứ năm	
Câu 7	Trường đang học	Trường Sĩ quan Chính trị	
		Học viện Kỹ thuật quân sự	

II. NỘI DUNG

Câu 1: Bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ có cần thiết đối với đồng chí hay không? (Chọn 1 phương án trả lời)

Có ☐ Không ☐

Câu 2: Việc bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ có ý nghĩa gì với đồng chí? (Đánh X vào vào ô trống phù hợp)

Bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ đã giúp đồng chí	**Đồng ý**	**Không đồng ý**
Nâng cao nhận thức về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Nâng cao trách nhiệm bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Có thái độ kiên quyết, kiên trì, quyết tâm thực hiện thắng lợi bảo vệ NTTT của Đảng về văn hóa		
Nâng cao năng lực hoạt động bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		

Câu 3: Đánh giá của đồng chí về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay? *(Đánh X vào phương án phù hợp)*

Không tôt ☐	Bình thường ☐
Tốt ☐	Rất tốt ☐

Câu 4: Theo đồng chí, bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay có cần thiết hay không? *(Đánh X vào phương án phù hợp)*

Không cần thiết ☐	Bình thường ☐
Cần thiết ☐	Rất cần thiết ☐

Câu 5: Dưới đây là thực trạng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay *(Khoanh vào 01 mức độ phù hợp. Cụ thể: 1. Không tốt; 2. Bình thường; 3. Tốt; 4. Rất tốt)*

Thực trạng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay	**Mức độ**			
5a. Chủ thể bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội				
Nhận thức	1	2	3	4
Trách nhiệm	1	2	3	4
Thái độ	1	2	3	4
Năng lực hành vi	1	2	3	4
5b. Nội dung bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội				
5b1. Khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa				
- Khẳng định quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa	1	2	3	4

- Khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa	1	2	3	4
- Khẳng định quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa	1	2	3	4
- Khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa	1	2	3	4
5b2. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa				
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa	1	2	3	4
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa	1	2	3	4
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa	1	2	3	4
- Đấu tranh phản bác quan điểm xuyên tạc, phủ nhận thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam	1	2	3	4
5c. Phương thức bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa				
- Biên soạn giáo trình, tài liệu	1	2	3	4
- Dạy học KHXH&NV	1	2	3	4
- Nghiên cứu khoa học	1	2	3	4
- Giáo dục chính trị	1	2	3	4
- Thông tin tuyên truyền	1	2	3	4
- Tổ chức lực lượng trên không gian mạng	1	2	3	4
- Xây dựng mạng lưới trên KGM	1	2	3	4
- Đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch	1	2	3	4

Câu 6. Dưới đây là phương hướng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay *(Khoanh vào 01 mức độ phù hợp. Cụ thể: 1. Không quan trọng; 2. Bình thường; 3. Quan trọng; 4. Rất quan trọng)*

Phương hướng bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiện nay	**Mức độ**			
Với chủ thể, thực hiện nghiêm chỉ thị, nghị quyết, chương trình các cấp về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Với nội dung, đảm bảo toàn diện nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Với phương thức, chủ động, đổi mới, sáng tạo trong phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4

Câu 7. Dưới đây là giải pháp bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiên nay *(Khoanh vào 01 mức độ phù hợp. Cụ thể: 1. Không quan trọng; 2. Bình thường; 3. Quan trọng; 4. Rất quan trọng)*

Giải pháp bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ hiên nay	**Mức độ**			
Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Đảm bảo tính hệ thống, toàn diện của nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Đổi mới phương thức giáo dục KHXH&NV	1	2	3	4
Đổi mới phương thức viết tin, bài, xây dựng video clip bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa	1	2	3	4
Xây dựng môi trường văn hóa trong sạch, tốt đẹp, lành mạnh, có tính chiến đấu cao trên internet	1	2	3	4

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các đồng chí!

PHỤ LỤC 2
BẢNG HƯỚNG DẪN PHỎNG VẤN SÂU

A. DÙNG CHO CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN

1. Chủ đề: Về hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay.

2. Mục đích: Nhằm thu thập thông tin cần thiết của cán bộ, giảng viên về thực trạng nội dung, phương thức hoạt động, phương hướng, giải nâng cao chất lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay.

3. Đối tượng phỏng vấn: Cán bộ, giảng viên Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Chính trị.

4. Thời lượng: 30 phút/đối tượng.

5. Nội dung phỏng vấn:

- Thông tin cá nhân người được phỏng vấn: Họ tên, tuổi, trình độ học vấn, chức vụ hiện tại, thời gian công tác tại đơn vị.
- Hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội diễn ra như thế nào?
- Hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội có thể xem là một hoạt động văn hóa không?
- Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa đáp ứng nhu cầu gì đối với đồng chí? (Nhận thức; trách nhiệm; thái độ; năng lực hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa)
- Đánh giá của đồng chí về thực trạng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường hiện nay? (Chủ thể; Nội dung; Phương thức)
- Phương hướng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay? (Với chủ thể; nội dung; phương thức)
- Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường? (Với chủ thể; nội dung; phương thức)

B. DÙNG CHO HỌC VIÊN

1. Chủ đề: Tìm hiểu về định hướng, nhu cầu hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội.

2. Mục đích: Thu thập thông tin về vai trò định hướng, nhu cầu bồi dưỡng phẩm chất, năng lực của bản thân; nhận xét thực trạng chủ thể, nội dung, phương thức và biện pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường hiện nay.

3. Đối tượng phỏng vấn: Học viên đang học tập tại Học viện Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Chính trị.

4. Thời gian: 30 phút/học viên.

5. Nội dung phỏng vấn:

- Thông tin cá nhân học viên được phỏng vấn: Họ tên, tuổi, giới tính, học vấn, chuyên ngành, năm học, trường đang học.

- Hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có phải là nhu cầu của đồng chí hay không?

- Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở trường có ý nghĩa gì với đồng chí? (Ý nghĩa về nhận thức, trách nhiệm, thái độ, năng lực hoạt động)

- Theo đồng chí việc thúc đẩy, nâng cao chất lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa có cần thiết hay không?

- Những nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay như thế nào? (Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng; thành tựu phát triển văn hóa và đấu tranh với các quan điểm sai trái trên các nội dung)

- Đánh giá của đồng chí về các phương hướng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa hiện nay? (Đánh giá chủ thể, nội dung, phương thức)

- Đánh giá của đồng chí về giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường hiện nay? (Với chủ thể; nội dung; phương thức)

PHỤ LỤC 3

ĐẶC ĐIỂM MẪU THĂM DÒ Ý KIẾN VÀ DANH SÁCH NGƯỜI THAM GIA PHỎNG VẤN

Bảng 1. Đặc điểm mẫu thăm dò ý kiến lãnh đạo, chỉ huy

	Học viện Kỹ thuật quân sự		**Trường Sĩ quan Chính trị**	
	Đơn vị: Người	**(%)**	Đơn vị: Người	**(%)**
1. Giới tính				
Nam	49	96,0	50	100
Nữ	01	4,0		
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
2. Tuổi				
Dưới 35				
Từ 35 đến 45	24	48,0	19	38,0
Trên 45	26	52,0	31	62,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
3. Năm công tác				
Dưới 5 năm				
Từ 5 năm đến 10 năm				
Từ 10 năm đến 20 năm	24	48,0	19	38,0
Trên 20 năm	26	52,0	31	62,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
4. Cấp bậc				
Cấp úy				
Thiếu tá, trung tá	23	46,0	19	38,0
Thượng tá, đại tá	27	54,0	31	62,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
5. Ngành/chuyên ngành				
Khoa học xã hội và nhân văn quân sự	17	34,0	21	42,0
Khoa học kỹ thuật quân sự	13	26,0	04	8,0
Chỉ huy - tham mưu	20	40,0	25	50,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
6. Học vị				
Cử nhân				
Thạc sĩ	39	78,0	38	76,0
Tiến sĩ	11	22,0	12	24,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**

Bảng 2. Đặc điểm mẫu thăm dò ý kiến giảng viên

	Học viện Kỹ thuật quân sự		**Trường Sĩ quan Chính trị**	
	Đơn vị: Người	**(%)**	Đơn vị: Người	**(%)**
1. Giới tính				
Nam	35	70,0	43	86,0
Nữ	15	30,0	07	14,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
2. Tuổi				
Dưới 35	16	32,0	14	28,0
Từ 35 đến 45	17	34,0	15	30,0
Trên 45	17	34,0	21	42,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
3. Năm công tác				
Dưới 5 năm	06	12,0	04	8,0
Từ 5 năm đến 10 năm	10	20,0	10	20,0
Từ 10 năm đến 20 năm	17	34,0	15	30,0
Trên 20 năm	17	34,0	21	42,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
4. Cấp bậc				
Cấp úy	16	32,0	14	28,0
Thiếu tá, trung tá	17	34,0	17	34,0
Thượng tá, đại tá	17	34,0	19	38,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
5. Ngành/chuyên ngành				
Xã hội và nhân văn	21	42,0	26	52,0
Quản lý, Kỹ thuật quân sự	18	36,0	04	8,0
Chỉ huy - tham mưu quân sự	11	22,0	20	40,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**
6. Học vị				
Cử nhân	06	12,0	04	8,0
Thạc sĩ	37	74,0	36	72,0
Tiến sĩ	07	14,0	10	20,0
Tổng	**50**	**100**	**50**	**100**

Bảng 3. Đặc điểm mẫu thăm dò ý kiến học viên

	Học viện Kỹ thuật quân sự		**Trường Sĩ quan Chính trị**	
	Đơn vị: Người	**(%)**	Đơn vị: Người	**(%)**
1. Giới tính				
Nam	179	92,7	193	100
Nữ	14	7,3		
Tổng	**193**	**100**	**193**	**100**
2. Tuổi				
Dưới 35	161	83,4	186	96,4
Từ 35 đến 45	26	13,5	7	3,6
Trên 45	6	3,1		
Tổng	**193**	**100**	**193**	**100**
3. Năm học				
Năm thứ nhất	34	17,6	34	17,6
Năm thứ hai	39	20,2	39	20,2
Năm thứ ba	39	20,2	39	20,2
Năm thứ tư	43	22,3	38	19,7
Năm thứ năm	38	19,7	43	22,3
Tổng	**193**	**100**	**193**	**100**
4. Cấp bậc				
Hạ sĩ quan	140	72,5	164	85,0
Cấp úy	21	10,9	22	11,4
Thiếu tá, trung tá	26	13,5	7	3,6
Thượng tá, đại tá	6	3,1		
Tổng	**193**	**100**	**193**	**100**
5. Ngành/chuyên ngành				
Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước			142	73,6
Thạc sĩ Xây dựng Đảng và CQ Nhà nước, Triết học, CNXHKH			35	18,1
Giáo viên Khoa học xã hội và nhân văn			16	8,3
Kỹ sư quân sự	139	72,0		
Thạc sĩ chỉ huy, quản lý, kỹ thuật QS	38	19,7		
Tiến sĩ quản lý, kỹ thuật	16	8,3		
Tổng	**193**	**100**	**193**	**100**

Bảng 4. Danh sách người tham gia phỏng vấn

TT	Mã phỏng vấn sâu	Tên	Giới tính	Tuổi	Chức vụ	Đơn vị
1	A1	T.V.R	Nam	51	CNK	Học viện Kỹ thuật quân sự
2	A2	N.T.T	Nam	49	P.CNK	Học viện Kỹ thuật quân sự
3	A3	N.H.Q	Nam	48	CNBM	Học viện Kỹ thuật quân sự
4	A4	L.V.T	Nam	49	CTVH	Học viện Kỹ thuật quân sự
5	A5	Đ.M.H	Nam	48	CNBM	Học viện Kỹ thuật quân sự
6	A6	T.Đ.V	Nam	44	CTVTĐ	Học viện Kỹ thuật quân sự
7	A7	N.T.T	Nam	39	TL	Học viện Kỹ thuật quân sự
8	A8	N.T.Đ	Nam	41	CTVĐĐ	Học viện Kỹ thuật quân sự
9	A9	N.T.Q.T	Nam	39	TB	Học viện Kỹ thuật quân sự
10	A10	N.V.T	Nam	38	TL	Học viện Kỹ thuật quân sự
11	A11	Đ.H.Q	Nam	24	HV	Học viện Kỹ thuật quân sự
12	A12	V.V.C	Nam	20	HV	Học viện Kỹ thuật quân sự
13	A13	N.T.T	Nữ	20	HV	Học viện Kỹ thuật quân sự
14	A14	Đ.Q.K	Nam	21	HV	Học viện Kỹ thuật quân sự
15	A15	T.T.N.D	Nữ	19	HV	Học viện Kỹ thuật quân sự
16	B1	N.H.N	Nam	50	P.CNK	Trường Sĩ quan Chính trị
17	B2	N.V.Q	Nam	52	P.CNBM	Trường Sĩ quan Chính trị
18	B3	T.M.C	Nam	44	CTVTĐ	Trường Sĩ quan Chính trị
19	B4	N.Q.T	Nam	42	TB	Trường Sĩ quan

						Chính trị
20	B5	L.D.T	Nam	44	CNK	Trường Sĩ quan Chính trị
21	B6	N.V.L	Nam	43	P.CNBM	Trường Sĩ quan Chính trị
22	B7	N.T.K	Nam	39	TB	Trường Sĩ quan Chính trị
23	B8	T.T.T	Nữ	38	GV	Trường Sĩ quan Chính trị
24	B9	N.V.T	Nam	34	ĐĐT	Trường Sĩ quan Chính trị
25	B10	Đ.T.S	Nam	25	CTVĐĐ	Trường Sĩ quan Chính trị
26	B11	L.H.L	Nam	26	HV	Trường Sĩ quan Chính trị
27	B12	N.H.N	Nam	20	HV	Trường Sĩ quan Chính trị
28	B13	N.Đ.D	Nam	21	HV	Trường Sĩ quan Chính trị
29	B14	Đ.X.T	Nam	21	HV	Trường Sĩ quan Chính trị
30	B15	N.N.S	Nam	19	HV	Trường Sĩ quan Chính trị

PHỤ LỤC 4

KẾT QUẢ XỬ LÝ SỐ LIỆU THĂM DÒ Ý KIẾN BẰNG PHẦN MỀM SPSS

(Đối tượng học viên)

Bảng 1: Mô tả các biến số trong phân tích

Biến số độc lập	Quy tắc mã hóa
Trường học	1 = Học viện Kỹ thuật quân sự 2 = Trường Sĩ quan Chính trị
Chuyên ngành	1 = Nhóm chuyên ngành: Cử nhân Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Thạc sĩ Triết học, CNXHKH, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước 2 = Nhóm chuyên ngành: Kỹ sư quân sự; Thạc sĩ chỉ huy, quản lý kỹ thuật; Tiến sĩ chỉ huy, quản lý, kỹ thuật
Học năm thứ mấy	1 = "Năm thứ nhất"; 2 = "Năm thứ hai"; 3 = "Năm thứ ba; 4 = "Năm thứ tư"; 5 = "Năm thứ năm"
Nhận thức	1 = "Không tốt"; 2 = "Bình thường"; 3 = "Tốt"; 4 = "Rất tốt"
Trách nhiệm	1 = "Không tốt"; 2 = "Bình thường"; 3 = "Tốt"; 4 = "Rất tốt"
Thái độ	1 = "Không tốt"; 2 = "Bình thường"; 3 = "Tốt"; 4 = "Rất tốt"
Năng lực	1 = "Không tốt"; 2 = "Bình thường"; 3 = "Tốt"; 4 = "Rất tốt"
Biến số phụ thuộc	**Quy tắc mã hóa**
Ý nghĩa với nhận thức	1 = "Đồng ý"; 0 = "Không đồng ý"
Ý nghĩa với trách nhiệm	1 = "Đồng ý"; 0 = "Không đồng ý"
Ý nghĩa với thái độ	1 = "Đồng ý"; 0 = "Không đồng ý"
Ý nghĩa với năng lực	1 = "Đồng ý"; 0 = "Không đồng ý"

Bảng 2: Đặc điểm cá nhân và đặc điểm phẩm chất, năng lực với nhu cầu nâng cao nhận thức bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Đặc điểm cá nhân và đặc điểm phẩm chất, năng lực		Nhu cầu nhận thức			
		Không đồng ý		Đồng ý	
		Count	Table N %	Count	Table N %
Năm học	Năm thứ nhất	21	5.4%	47	12.2%

Đặc điểm cá nhân và đặc điểm phẩm chất, năng lực		Nhu cầu nhận thức			
		Không đồng ý		Đồng ý	
		Count	Table N %	Count	Table N %
	Năm thứ hai	17	4.4%	61	15.8%
	Năm thứ ba	12	3.1%	66	17.1%
	Năm thứ tư	15	3.9%	66	17.1%
	Năm thứ năm	7	1.8%	74	19.2%
Trường	Học viện Kỹ thuật quân sự	53	13.7%	140	36.3%
	Trường Sĩ quan Chính trị	19	4.9%	174	45.1%
Ngành/ chuyên ngành	Nhóm 1	29	7.5%	164	42.5%
	Nhóm 2	43	11.1%	150	38.9%
Nhận thức	Không tốt	5	1.3%	11	2.8%
	Bình thường	25	6.5%	38	9.8%
	Tốt	38	9.8%	200	51.8%
	Rất tốt	4	1.0%	65	16.8%
Trách nhiệm	Không tốt	6	1.6%	0	0.0%
	Bình thường	30	7.8%	24	6.2%
	Tốt	29	7.5%	228	59.1%
	Rất tốt	7	1.8%	62	16.1%
Thái độ	Không tốt	2	0.5%	0	0.0%
	Bình thường	23	6.0%	15	3.9%
	Tốt	41	10.6%	206	53.4%
	Rất tốt	6	1.6%	93	24.1%
Năng lực	Không tốt	5	1.3%	7	1.8%
	Bình thường	31	8.0%	28	7.3%
	Tốt	30	7.8%	215	55.7%
	Rất tốt	6	1.6%	64	16.6%

Bảng 3: Đặc điểm cá nhân và đặc điểm phẩm chất, năng lực với nhu cầu nâng cao trách nhiệm bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Đặc điểm cá nhân và đặc điểm phẩm chất, năng lực		Nhu cầu trách nhiệm			
		Không đồng ý		Đồng ý	
		Count	Table N %	Count	Table N %
Năm học	Năm thứ nhất	18	4.7%	50	13.0%
	Năm thứ hai	16	4.1%	62	16.1%
	Năm thứ ba	10	2.6%	68	17.6%
	Năm thứ tư	9	2.3%	72	18.7%
	Năm thứ năm	7	1.8%	74	19.2%
Trường	Học viện Kỹ thuật quân sự	42	10.9%	151	39.1%
	Trường Sĩ quan Chính trị	18	4.7%	175	45.3%
Ngành/ chuyên ngành	Nhóm 1	23	6.0%	170	44.0%
	Nhóm 2	37	9.6%	156	40.4%
Nhận thức	Không tốt	4	1.0%	12	3.1%
	Bình thường	22	5.7%	41	10.6%
	Tốt	32	8.3%	206	53.4%
	Rất tốt	2	0.5%	67	17.4%
Trách nhiệm	Không tốt	5	1.3%	1	0.3%
	Bình thường	21	5.4%	33	8.5%
	Tốt	27	7.0%	230	59.6%
	Rất tốt	7	1.8%	62	16.1%
Thái độ	Không tốt	1	0.3%	1	0.3%
	Bình thường	23	6.0%	15	3.9%
	Tốt	30	7.8%	217	56.2%
	Rất tốt	6	1.6%	93	24.1%
Năng lực	Không tốt	4	1.0%	8	2.1%
	Bình thường	24	6.2%	35	9.1%
	Tốt	25	6.5%	220	57.0%
	Rất tốt	7	1.8%	63	16.3%

Bảng 4: Đặc điểm cá nhân và đặc điểm phẩm chất, năng lực với nhu cầu nâng cao thái độ bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Đặc điểm cá nhân và đặc điểm phẩm chất, năng lực		Nhu cầu thái độ			
		Không đồng ý		Đồng ý	
		Count	Table N %	Count	Table N %
Năm học	Năm thứ nhất	13	3.4%	55	14.2%
	Năm thứ hai	14	3.6%	64	16.6%
	Năm thứ ba	13	3.4%	65	16.8%
	Năm thứ tư	13	3.4%	68	17.6%
	Năm thứ năm	7	1.8%	74	19.2%
Trường	Học viện Kỹ thuật quân sự	43	11.1%	150	38.9%
	Trường Sĩ quan Chính trị	17	4.4%	176	45.6%
Ngành/ chuyên ngành	Học viện Kỹ thuật quân sự	25	6.5%	168	43.5%
	Trường Sĩ quan Chính trị	35	9.1%	158	40.9%
Nhận thức	Không tốt	6	1.6%	10	2.6%
	Bình thường	25	6.5%	38	9.8%
	Tốt	26	6.7%	212	54.9%
	Rất tốt	3	0.8%	66	17.1%
Trách nhiệm	Không tốt	4	1.0%	2	0.5%
	Bình thường	17	4.4%	37	9.6%
	Tốt	33	8.5%	224	58.0%
	Rất tốt	6	1.6%	63	16.3%
Thái độ	Không tốt	2	0.5%	0	0.0%
	Bình thường	16	4.1%	22	5.7%
	Tốt	36	9.3%	211	54.7%
	Rất tốt	6	1.6%	93	24.1%
Năng lực	Không tốt	5	1.3%	7	1.8%
	Bình thường	19	4.9%	40	10.4%
	Tốt	31	8.0%	214	55.4%
	Rất tốt	5	1.3%	65	16.8%

Bảng 5: Đặc điểm cá nhân và đặc điểm phẩm chất, năng lực với nhu cầu nâng cao năng lực bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa

Đặc điểm cá nhân và đặc điểm phẩm chất, năng lực		Nhu cầu năng lực			
		Không đồng ý		Đồng ý	
		Count	Table N %	Count	Table N %
Năm học	Năm thứ nhất	17	4.4%	51	13.2%
	Năm thứ hai	14	3.6%	64	16.6%
	Năm thứ ba	11	2.8%	67	17.4%
	Năm thứ tư	10	2.6%	71	18.4%
	Năm thứ năm	6	1.6%	75	19.4%
Trường	Học viện Kỹ thuật quân sự	42	10.9%	151	39.1%
	Trường Sĩ quan Chính trị	16	4.1%	177	45.9%
Ngành/ chuyên ngành	Nhóm 1	25	6.5%	168	43.5%
	Nhóm 2	33	8.5%	160	41.5%
Nhận thức	Không tốt	4	1.0%	12	3.1%
	Bình thường	21	5.4%	42	10.9%
	Tốt	33	8.5%	205	53.1%
	Rất tốt	0	0.0%	69	17.9%
Trách nhiệm	Không tốt	6	1.6%	0	0.0%
	Bình thường	21	5.4%	33	8.5%
	Tốt	25	6.5%	232	60.1%
	Rất tốt	6	1.6%	63	16.3%
Thái độ	Không tốt	2	0.5%	0	0.0%
	Bình thường	20	5.2%	18	4.7%
	Tốt	32	8.3%	215	55.7%
	Rất tốt	4	1.0%	95	24.6%
Năng lực	Không tốt	5	1.3%	7	1.8%
	Bình thường	24	6.2%	35	9.1%
	Tốt	23	6.0%	222	57.5%
	Rất tốt	6	1.6%	64	16.6%

Bảng 6: Dự đoán kết quả mô hình logistic và kết quả ước lượng các yếu tố tác động của đặc điểm cá nhân, phẩm chất, năng lực đến nhu cầu nhận thức

6.1. Dự đoán kết quả mô hình logistic

Quan sát			Dự đoán		
			Nhu cầu nhận thức		Tỷ lệ dự đoán đúng
			Không đồng ý	Đồng ý	
	Nhu cầu nhận thức	Không đồng ý	36	36	50.0
		Đồng ý	11	303	96.5
	Tỉ lệ tổng thể dự đoán đúng				87.8

6.2. Kết quả ước lượng các yếu tố tác động của đặc điểm cá nhân, phẩm chất, năng lực đến nhu cầu nhận thức

Biến số độc lập	B	S.E.	Wald	df	Sig.	Exp(B)
Trường	1.083	.354	9.389	1	.002	2.955
Năm học	.368	.130	8.077	1	.004	1.446
Ngành/chuyên ngành	-1.006	.356	7.973	1	.005	.366
Nhận thức	1.147	.214	28.769	1	.000	3.150
Trách nhiệm	1.217	.366	11.065	1	.001	3.377
Thái độ	.814	.360	5.111	1	.024	2.256
Năng lực	.794	.327	5.900	1	.015	2.212
Constant	-10.842	1.649	43.213	1	.000	.000

Bảng 7: Dự đoán kết quả mô hình logistic và kết quả ước lượng các yếu tố tác động của đặc điểm cá nhân, phẩm chất, năng lực đến nhu cầu trách nhiệm

7.1. Dự đoán kết quả mô hình logistic

Quan sát			Dự đoán		
			Nhu cầu trách nhiệm		Tỉ lệ dự đoán đúng
			Không đồng ý	Đồng ý	
	Nhu cầu trách nhiệm	Không đồng ý	19	41	31,7
		Đồng ý	11	315	96,6
	Tỉ lệ tổng thể dự đoán đúng				86,5

7.2. Kết quả ước lượng các yếu tố tác động của đặc điểm cá nhân, phẩm chất, năng lực đến nhu cầu trách nhiệm

	B	S.E.	Wald	df	Sig.	Exp(B)
Trường	.814	.350	5.402	1	.020	2.257
Năm học	.390	.134	8.489	1	.004	1.477
Ngành/chuyên ngành	-1.084	.369	8.631	1	.003	.338
Nhận thức	1.095	.217	25.414	1	.000	2.991
Trách nhiệm	.594	.365	2.650	1	.104	1.811
Thái độ	.993	.351	7.986	1	.005	2.700
Năng lực	.525	.337	2.418	1	.120	1.690
Constant	-8.006	1.449	30.529	1	.000	.000

Bảng 8: Dự đoán kết quả mô hình logistic và kết quả ước lượng các yếu tố tác động của đặc điểm cá nhân, phẩm chất, năng lực đến nhu cầu thái độ

8.1. Dự đoán kết quả mô hình logistic

Quan sát			**Dự đoán**		
			Nhu cầu thái độ		**Tỉ lệ dự đoán đúng**
			Không đồng ý	**Đồng ý**	
	Nhu cầu thái độ	Không đồng ý	12	48	20.0
		Đồng ý	11	315	96.6
	Tỉ lệ tổng thể dự đoán đúng				84.7

8.2. Kết quả ước lượng các yếu tố tác động của đặc điểm cá nhân, phẩm chất, năng lực đến nhu cầu thái độ

Variables in the Equation						
	B	S.E.	Wald	df	Sig.	Exp(B)
Trường	.942	.348	7.313	1	.007	2.565
Năm học	.197	.126	2.464	1	.117	1.218
Ngành/chuyên ngành	-.714	.347	4.232	1	.040	.490
Nhận thức	1.223	.217	31.721	1	.000	3.397
Trách nhiệm	.283	.349	.656	1	.418	1.327
Thái độ	.701	.348	4.060	1	.044	2.016

Năng lực	.685	.310	4.873	1	.027	1.984
Constant	-7.304	1.355	29.050	1	.000	.001

Bảng 9: Dự đoán kết quả mô hình logistic và kết quả ước lượng các yếu tố tác động của đặc điểm cá nhân, phẩm chất, năng lực đến nhu cầu năng lực

9.1. Dự đoán kết quả mô hình logistic

Quan sát			**Dự đoán**		
			Nhu cầu năng lực		**Tỉ lệ dự đoán đúng**
			Không đồng ý	**Đồng ý**	
	Nhu cầu năng lực	Không đồng ý	20	38	34.5
		Đồng ý	12	316	96.3
	Tỉ lệ tổng thể dự đoán đúng				87.0

9.2. Kết quả ước lượng các yếu tố tác động của đặc điểm cá nhân, phẩm chất, năng lực đến nhu cầu năng lực

	B	S.E.	Wald	df	Sig.	Exp(B)
Trường	.903	.369	5.970	1	.015	2.466
Năm học	.314	.137	5.302	1	.021	1.369
Ngành/chuyên ngành	-.734	.371	3.905	1	.048	.480
Nhận thức	1.180	.226	27.195	1	.000	3.253
Trách nhiệm	.834	.381	4.795	1	.029	2.304
Thái độ	1.084	.373	8.450	1	.004	2.955
Năng lực	.652	.346	3.549	1	.060	1.920
Constant	-9.906	1.625	37.160	1	.000	.000

PHỤ LỤC 5

KẾT QUẢ THĂM DÒ Ý KIẾN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

5.1. KẾT QUẢ THĂM DÒ Ý KIẾN LÃNH ĐẠO, CHỈ HUY

Bảng 5.1.1. Nhận định về sự cần thiết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội đối với bản thân

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Có	100	100,0
Không		
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.1.2. Nhận định về vai trò bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội đối với bản thân

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Nâng cao nhận thức về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	100	100,0
Không đồng ý		
Tổng	100	100
Nâng cao trách nhiệm về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	100	100,0
Không đồng ý		
Tổng	100	100
Nâng cao thái độ kiên quyết, kiên trì bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	100	100,0
Không đồng ý		
Tổng	100	100
Nâng cao năng lực bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	100	100,0
Không đồng ý		
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.1.3. Mức độ nhận định về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Không tốt	3	3,0
Bình thường	9	9,0

Tốt	72	72,0
Rất tốt	16	16,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.1.4. Mức độ đánh giá về sự cần thiết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Không cần thiết		
Bình thường		
Cần thiết	65	65,0
Rất cần thiết	35	35,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.1.5. Chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Nhận thức		
Không tốt	4	4,0
Bình thường	11	11,0
Tốt	69	69,0
Rất tốt	16	16,0
Tổng	100	100
Trách nhiệm		
Không tốt	4	4,0
Bình thường	7	7,0
Tốt	76	76,0
Rất tốt	13	13,0
Tổng	100	100
Thái độ		
Không tốt	5	5,0
Bình thường	9	9,0
Tốt	74	74,0
Rất tốt	12	12,0
Tổng	100	100
Năng lực		
Không tốt	7	7,0
Bình thường	9	9,0
Tốt	72	72,0
Rất tốt	12	12,0
Tổng	100	100

Bảng 5.1.6. Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
6a. Khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
- Khẳng định quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa		
Không tốt	3	3,0
Bình thường	15	15,0
Tốt	68	68,0
Rất tốt	14	14,0
Tổng	100	100
- Khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	13	13,0
Tốt	74	74,0
Rất tốt	11	11,0
Tổng	100	100
- Khẳng định quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	10	10,0
Tốt	74	74,0
Rất tốt	14	14,0
Tổng	100	100
- Khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	11	11,0
Tốt	72	72,0
Rất tốt	15	15,0
Tổng	100	100
6b. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa		
Không tốt	3	3,0
Bình thường	18	18,0
Tốt	66	66,0

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Rất tốt	13	13,0
Tổng	100	100
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	17	17,0
Tốt	69	69,0
Rất tốt	12	12,0
Tổng	100	100
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	14	14,0
Tốt	73	73,0
Rất tốt	11	11,0
Tổng	100	100
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận thành tựu văn hóa		
Không tốt	3	3,0
Bình thường	15	15,0
Tốt	73	73,0
Rất tốt	9	9,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.1.7. Phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Giáo dục khoa học xã hội và nhân văn		
Biện soạn giáo trình, tài liệu dạy học		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	13	13,0
Tốt	75	75,0
Rất tốt	10	10,0
Tổng	100	100
Dạy học khoa học xã hội và nhân văn		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	10	10,0
Tốt	74	74,0

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Rất tốt	14	14,0
Tổng	100	100
Nghiên cứu khoa học		
Không tốt	4	4,0
Bình thường	15	15,0
Tốt	65	65,0
Rất tốt	16	16,0
Tổng	100	100
Giáo dục chính trị và thông tin tuyên truyền		
Giáo dục chính trị		
Không tốt	1	1,0
Bình thường	11	11,0
Tốt	74	74,0
Rất tốt	14	14,0
Tổng	100	100
Thông tin tuyên truyền		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	9	9,0
Tốt	15	75,9
Rất tốt	74	11,1
Tổng	100	100
Đấu tranh trên không gian mạng		
Tổ chức lực lượng		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	13	13,0
Tốt	72	72,0
Rất tốt	13	13,0
Tổng	100	100
Xây dựng mạng lưới trên không gian mạng		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	15	15,0
Tốt	71	71,0
Rất tốt	12	12,0
Tổng	100	100
Đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch		
Không tốt	3	3,0
Bình thường	12	12,0
Tốt	68	68,0

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Rất tốt	17	17,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.1.8. Phương hướng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Với chủ thể, thực hiện nghiêm chỉ thị, nghị quyết, chương trình các cấp về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	4	4,0
Quan trọng	77	77,0
Rất quan trọng	17	17,0
Tổng	100	100
Với nội dung, đảm bảo toàn diện nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	7	7,0
Quan trọng	76	37,0
Rất quan trọng	15	54,0
Tổng	100	100
Với phương thức, chủ động, đổi mới, sáng tạo trong phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	6	6,0
Quan trọng	78	78,0
Rất quan trọng	14	14,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.1.9. Giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	3	3,0
Quan trọng	76	76,0
Rất quan trọng	19	19,0
Tổng	100	100

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Đảm bảo tính hệ thống, toàn diện nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	4	4,0
Quan trọng	79	79,0
Rất quan trọng	15	15,0
Tổng	100	100
Đổi mới phương thức giáo dục KHXH&NV		
Không quan trọng	3	3,0
Bình thường	9	9,0
Quan trọng	74	74,0
Rất quan trọng	14	14,0
Tổng	100	100
Đổi mới phương thức viết tin, bài, xây dựng video clip		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	7	7,0
Quan trọng	75	75,0
Rất quan trọng	16	16,0
Tổng	100	100
Xây dựng môi trường văn hóa trên internet		
Không quan trọng	3	3,0
Bình thường	5	5,0
Quan trọng	75	75,0
Rất quan trọng	17	17,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

5.2. KẾT QUẢ THĂM DÒ Ý KIẾN GIẢNG VIÊN

Bảng 5.2.1. Nhận định về sự cần thiết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội đối với bản thân

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Có	100	100
Không		
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.2.2. Nhận định về vai trò bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội đối với bản thân

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Nâng cao nhận thức về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	100	100
Không đồng ý		
Tổng	100	100
Nâng cao trách nhiệm về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	100	100
Không đồng ý		
Tổng	100	100
Nâng cao thái độ kiên quyết, kiên trì bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	100	100
Không đồng ý		
Tổng	100	100
Nâng cao năng lực bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	100	100
Không đồng ý		
Tổng	100	100

Bảng 5.2.3. Mức độ nhận định về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Không tốt	3	3,0
Bình thường	10	10,0
Tốt	73	73,0
Rất tốt	14	14,0
Tổng	100	100

Bảng 5.2.4. Mức độ đánh giá về sự cần thiết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Không cần thiết		
Bình thường		
Cần thiết	69	69,0
Rất cần thiết	31	31,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.2.5. Chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Nhận thức		
Không tốt	4	4,0
Bình thường	13	13,0
Tốt	68	68,0
Rất tốt	15	15,0
Tổng	100	100
Trách nhiệm		
Không tốt	5	5,0
Bình thường	10	10,0
Tốt	67	67,0
Rất tốt	18	18,0
Tổng	100	100
Thái độ		
Không tốt	4	4,0
Bình thường	12	12,0
Tốt	65	65,0
Rất tốt	19	19,0
Tổng	100	100
Năng lực		
Không tốt	6	6,0
Bình thường	13	13,0
Tốt	65	65,0
Rất tốt	16	16,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.2.6. Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
6a. Khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
- Khẳng định quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa		
Không tốt	3	3,0
Bình thường	13	13,0
Tốt	72	72,0
Rất tốt	12	12,0
Tổng	100	100
- Khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	11	11,0
Tốt	76	76,0
Rất tốt	11	11,0
Tổng	100	100
- Khẳng định quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	8	8,0
Tốt	77	77,0
Rất tốt	13	13,0
Tổng	100	100
- Khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	10	10,0
Tốt	72	72,0
Rất tốt	16	16,0
Tổng	100	100
6b. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	22	22,0
Tốt	67	67,0

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Rất tốt	9	9,0
Tổng	100	100
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	16	16,0
Tốt	70	70,0
Rất tốt	12	12,0
Tổng	100	100
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa		
Không tốt	3	3,0
Bình thường	12	12,0
Tốt	74	74,0
Rất tốt	11	11,0
Tổng	100	100
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận thành tựu văn hóa		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	15	15,0
Tốt	73	73,0
Rất tốt	10	10,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.2.7. Phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Giáo dục khoa học xã hội và nhân văn		
Biện soạn giáo trình, tài liệu dạy học		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	11	11,0
Tốt	77	77,0
Rất tốt	10	10,0
Tổng	100	100
Dạy học khoa học xã hội và nhân văn		
Không tốt	1	1,0
Bình thường	10	10,0
Tốt	75	75,0

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Rất tốt	14	14,0
Tổng	100	100
Nghiên cứu khoa học		
Không tốt	4	4,0
Bình thường	13	13,0
Tốt	67	67,0
Rất tốt	16	16,0
Tổng	100	100
Giáo dục chính trị và thông tin tuyên truyền		
Giáo dục chính trị		
Không tốt	1	1,0
Bình thường	9	9,0
Tốt	76	76,0
Rất tốt	14	14,0
Tổng	100	100
Thông tin tuyên truyền		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	7	7,0
Tốt	76	76,0
Rất tốt	15	15,0
Tổng	100	100
Đấu tranh trên không gian mạng		
Tổ chức lực lượng		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	12	12,0
Tốt	73	73,0
Rất tốt	13	13,0
Tổng	100	100
Xây dựng mạng lưới trên không gian mạng		
Không tốt	2	2,0
Bình thường	14	14,0
Tốt	72	72,0
Rất tốt	12	12,0
Tổng	100	100
Đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch		
Không tốt	3	3,0
Bình thường	11	11,0
Tốt	69	69,0

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Rất tốt	17	17,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.2.8. Phương hướng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Với chủ thể, thực hiện nghiêm chỉ thị, nghị quyết, chương trình các cấp về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	5	5,0
Quan trọng	79	79,0
Rất quan trọng	14	14,0
Tổng	100	100
Với nội dung, đảm bảo toàn diện nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	7	7,0
Quan trọng	75	75,0
Rất quan trọng	16	16,0
Tổng	100	100
Với phương thức, chủ động, đổi mới, sáng tạo trong phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	6	6,0
Quan trọng	75	75,0
Rất quan trọng	17	17,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.2.9. Giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể		
Không quan trọng	1	1,0
Bình thường	4	4,0
Quan trọng	76	76,0
Rất quan trọng	19	19,0
Tổng	100	100

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Đảm bảo tính hệ thống, toàn diện nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	5	5,0
Quan trọng	75	75,0
Rất quan trọng	18	18,0
Tổng	100	100
Đổi mới phương thức giáo dục KHXH&NV		
Không quan trọng	2	2,0
Bình thường	6	6,0
Quan trọng	76	76,0
Rất quan trọng	16	16,0
Tổng	100	100
Đổi mới phương thức viết tin, bài, xây dựng video clip		
Không quan trọng	1	1,0
Bình thường	7	7,0
Quan trọng	77	77,0
Rất quan trọng	15	15,0
Tổng	100	100
Xây dựng môi trường văn hóa trên internet		
Không quan trọng	3	3,0
Bình thường	5	5,0
Quan trọng	73	73,0
Rất quan trọng	19	19,0
Tổng	100	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

5.3. KẾT QUẢ THĂM DÒ Ý KIẾN HỌC VIÊN

Bảng 5.3.1. Nhận định về sự cần thiết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội đối với bản thân

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Có	356	92,2
Không	30	7,8
Tổng	386	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.3.2. Nhận định về vai trò bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội đối với bản thân

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Nâng cao nhận thức về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	314	18,7
Không đồng ý	72	81,3
Tổng	386	100
Nâng cao trách nhiệm về bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	326	84,5
Không đồng ý	60	15,5
Tổng	386	100
Nâng cao thái độ kiên quyết, kiên trì bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	326	84,5
Không đồng ý	60	15,5
Tổng	386	100
Nâng cao năng lực bảo vệ NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đồng ý	328	85,0
Không đồng ý	58	15,0
Tổng	386	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.3.3. Mức độ nhận định về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Không tốt	6	1,6
Bình thường	25	6,5
Tốt	274	71,0
Rất tốt	81	21,0
Tổng	386	100

Bảng 5.3.4. Mức độ đánh giá về sự cần thiết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Không cần thiết	4	1,0
Bình thường	20	5,2
Cần thiết	101	26,2
Rất cần thiết	261	67,6
Tổng	386	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.3.5. Chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Nhận thức		
Không tốt	16	4,1
Bình thường	63	16,3
Tốt	238	61,7
Rất tốt	69	17,9
Tổng	386	100
Trách nhiệm		
Không tốt	6	1,6
Bình thường	54	14,0
Tốt	257	66,6
Rất tốt	69	17,9
Tổng	386	100
Thái độ		
Không tốt	2	0,5
Bình thường	38	9,8
Tốt	247	64,0
Rất tốt	99	25,6
Tổng	386	100
Năng lực		
Không tốt	12	3,1
Bình thường	59	15,3
Tốt	245	63,5
Rất tốt	70	18,1
Tổng	386	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.3.6. Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
6a. Khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
- Khẳng định quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa		
Không tốt	4	1,0
Bình thường	48	12,4
Tốt	274	71,0
Rất tốt	60	15,5
Tổng	386	100
- Khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa		
Không tốt	8	2,1
Bình thường	36	9,3
Tốt	285	73,8
Rất tốt	57	14,8
Tổng	386	100
- Khẳng định quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa		
Không tốt	4	1,0
Bình thường	44	11,4
Tốt	277	71,8
Rất tốt	61	15,8
Tổng	386	100
- Khẳng định thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam		
Không tốt	5	1,3
Bình thường	45	11,7
Tốt	275	71,2
Rất tốt	61	15,8
Tổng	386	100
6b. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận NTTT của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hóa		
Không tốt	4	1,0
Bình thường	62	16,1
Tốt	263	68,1

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Rất tốt	57	14,8
Tổng	386	100
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa		
Không tốt	4	1,0
Bình thường	55	14,2
Tốt	279	72,3
Rất tốt	48	12,4
Tổng	386	100
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về văn hóa		
Không tốt	4	1,0
Bình thường	50	13,0
Tốt	273	70,7
Rất tốt	59	15,3
Tổng	386	100
Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận thành tựu văn hóa		
Không tốt	5	1,3
Bình thường	53	13,7
Tốt	268	69,4
Rất tốt	60	15,5
Tổng	386	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.3.7. Phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Giáo dục khoa học xã hội và nhân văn		
Biện soạn giáo trình, tài liệu dạy học		
Không tốt	7	1,8
Bình thường	67	17,4
Tốt	273	70,7
Rất tốt	39	10,1
Tổng	386	100
Dạy học khoa học xã hội và nhân văn		
Không tốt	5	1,3
Bình thường	50	13,0
Tốt	282	73,1

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Rất tốt	49	12,7
Tổng	386	100
Nghiên cứu khoa học		
Không tốt	4	1,0
Bình thường	62	16,1
Tốt	276	71,5
Rất tốt	44	11,4
Tổng	386	100
Giáo dục chính trị và thông tin tuyên truyền		
Giáo dục chính trị		
Không tốt	4	1,0
Bình thường	49	12,7
Tốt	289	74,9
Rất tốt	44	11,4
Tổng	386	100
Thông tin tuyên truyền		
Không tốt	5	1,3
Bình thường	45	11,7
Tốt	293	75,9
Rất tốt	43	11,1
Tổng	386	100
Đấu tranh trên không gian mạng		
Tổ chức lực lượng		
Không tốt	5	1,3
Bình thường	59	15,3
Tốt	292	75,6
Rất tốt	30	7,8
Tổng	386	100
Xây dựng mạng lưới trên không gian mạng		
Không tốt	6	1,6
Bình thường	54	14,0
Tốt	284	73,6
Rất tốt	42	10,9
Tổng	386	100
Đấu tranh ngăn chặn quan điểm sai trái, thù địch		
Không tốt	7	1,8
Bình thường	60	15,5
Tốt	280	72,5

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Rất tốt	39	10,1
Tổng	386	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.3.8. Phương hướng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở NTQĐ

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Với chủ thể, thực hiện nghiêm chỉ thị, nghị quyết, chương trình các cấp về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	4	1,0
Bình thường	30	7,8
Quan trọng	308	79,8
Rất quan trọng	44	11,4
Tổng	386	100
Với nội dung, đảm bảo toàn diện nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	4	1,0
Bình thường	23	6,0
Quan trọng	315	81,6
Rất quan trọng	44	11,4
Tổng	386	100
Với phương thức, chủ động, đổi mới, sáng tạo trong phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	3	0,8
Bình thường	20	5,2
Quan trọng	320	82,9
Rất quan trọng	43	11,1
Tổng	386	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

Bảng 5.3.9. Giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa ở nhà trường quân đội hiện nay

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể		
Không quan trọng	3	0,8
Bình thường	26	6,7
Quan trọng	310	80,3
Rất quan trọng	47	12,2
Tổng	386	100

Tiêu chí	Số người	Tỉ lệ (%)
Đảm bảo tính hệ thống, toàn diện nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên lĩnh vực văn hóa		
Không quan trọng	3	0,8
Bình thường	26	6,7
Quan trọng	315	81,6
Rất quan trọng	42	10,9
Tổng	386	100
Đổi mới phương thức giáo dục KHXH&NV		
Không quan trọng	3	0,8
Bình thường	19	4,9
Quan trọng	316	81,9
Rất quan trọng	48	12,4
Tổng	386	100
Đổi mới phương thức viết tin, bài, xây dựng video clip		
Không quan trọng	3	0,8
Bình thường	16	4,1
Quan trọng	320	82,9
Rất quan trọng	47	12,2
Tổng	386	100
Xây dựng môi trường văn hóa trên internet		
Không quan trọng	4	1,0
Bình thường	30	7,8
Quan trọng	306	79,3
Rất quan trọng	46	11,9
Tổng	386	100

(Nguồn: số liệu khảo sát của luận án)

PHỤ LỤC 6
PHÂN LOẠI TỐT NGHIỆP, GIÁO DỤC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TRONG NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

Bảng 1. Học viện Kỹ thuật quân sự

NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Phân loại tốt nghiệp	TS: 349 Xuất sắc: 09 Giỏi: 146 Khá: 190 TB Khá: 04 TB: Yếu:	TS: 313 Xuất sắc: Giỏi: 34 Khá: 156 TB Khá: 123 TB: Yếu:	TS: 339 Xuất sắc: 03 Giỏi: 33 Khá: 154 TB Khá: 146 TB: 03 Yếu:	TS: 276 Xuất sắc: Giỏi: 27 Khá: 165 TB Khá: 82 TB: 02 Yếu:	TS: 359 Xuất sắc: Giỏi: 31 Khá: 242 TB Khá: 83 TB: 03 Yếu:
Hoạt động phương pháp	Thông qua bài, dự giờ: 226 Giảng rút kinh nghiệm: 05	Thông qua bài, dự giờ: 230 Giảng rút kinh nghiệm: 06	Thông qua bài, dự giờ: 212 Giảng rút kinh nghiệm: 05	Thông qua bài, dự giờ: 321 Giảng rút kinh nghiệm: 05	Thông qua bài, dự giờ: 318 Giảng rút kinh nghiệm: 10
Nghiên cứu khoa học	Đề tài: 12 GT-TL: 01 SK: HT: TC: 64	Đề tài: 15 GT-TL: 05 SK: HT: TC: 65	Đề tài: 16 GT-TL: 07 SK: HT: TC: 60	Đề tài: 13 GT-TL: 09 SK: HT: TC: 63	Đề tài: 13 GT-TL: 13 SK: HT: TC: 67
Đánh giá cán bộ	TS: 1051 HTXSNV: 110 HTTNV: 910 HTNV: 27 KHTNV: 04	TS: 1065 HTXSNV: 111 HTTNV: 921 HTNV: 27 KHTNV: 06	TS: 1091 HTXSNV: 115 HTTNV: 928 HTNV: 42 KHTNV: 06	TS: 1147 HTXSNV: 121 HTTNV: 962 HTNV: 56 KHTNV: 08	TS: 1153 HTXSNV: 131 HTTNV: 983 HTNV: 30 KHTNV: 09
Đánh giá tổ chức đảng	TS: 38 HTXSNV: 6 HTTNV: 29	TS: 38 HTXSNV: 6 HTTNV: 28	TS: 38 HTXSNV: 6 HTTNV: 29	TS: 38 HTXSNV: 6 HTTNV:30	TS: 39 HTXSNV: 6 HTTNV: 33

NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
	HTNV: 3 Y, K: 0	HTNV: 4 Y, K: 0	HTNV: 3 Y, K: 0	HTNV: 2 Y, K: 0	HTNV: 0 Y, K:0
Đánh giá đảng viên	TS: 2504 HTXSNV: 287 HTTNV: 2074 HTNV: 140 KHTNV: 3	TS: 2481 HTXSNV: 299 HTTNV: 2048 HTNV: 132 KHTNV: 2	TS: 2503 HTXSNV: 302 HTTNV: 2060 HTNV: 137 KHTNV: 4	TS: 2454 HTXSNV: 308 HTTNV: 2007 HTNV: 135 KHTNV: 4	TS: 2643 HTXSNV: 358 HTTNV: 2168 HTNV: 115 KHTNV: 2
Giáo dục chính trị	100% ĐYC 88,80% KG	100% ĐYC 89,50% KG	100% ĐYC 95,92% KG	100% ĐYC 91,85% KG	100% ĐYC 94,97% KG
Thông tin tuyên truyền	Tin, bài: 899 TT TS: 18	Tin, bài: 932 TT TS: 06	Tin, bài: 995 TT TS: 09	Tin, bài: 997 TT TS: 14	Tin, bài: 1.223 TT TS: 14
Thông tin bảo vệ, đấu tranh trên không gian mạng	Tin, bài: 5.454 Bình luận, chia sẻ: 145.489	Tin, bài: 5.868 Bình luận, chia sẻ: 345.488	Tin, bài: 6.900 Bình luận, chia sẻ: 1.079.000	Tin, bài: 2.938 Bình luận, chia sẻ: 23.172	Tin, bài: 1.965 Bình luận, chia sẻ: 20.453.
Văn hóa, văn nghệ	VCCN: 02 VN QC: 11 Chiếu phim: 14 buổi	VCCN: 01 VN QC:07 Chiếu phim: 08 buổi	VCCN: 01 VN QC: 05 Chiếu phim: 04 buổi	VCCN: 01 VNQC: 07 Chiếu phim: 04 buổi	VCCN: 01 VNQC: 06 Chiếu phim: 11 buổi

Bảng 2. Trường Sĩ quan Lục quân 1

NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Phân loại tốt nghiệp	TS: 541 Xuất sắc: Giỏi: 38 Khá: 436 TB Khá: 58	TS: 589 Xuất sắc: Giỏi: 32 Khá: 514 TB Khá: 42	TS: 662 Xuất sắc: Giỏi: 31 Khá: 486 TB Khá: 135	TS: 670 Xuất sắc: Giỏi: 57 Khá: 587 TB Khá: 26	TS: 569 Xuất sắc: Giỏi: 30 Khá: 511 TB Khá:

NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
	TB: 8 Yếu: 1	TB: 1 Yếu:	TB: 10 Yếu:	TB: Yếu:	TB: 28 Yếu:
Hoạt động phương pháp	Thông qua bài, dự giờ: 500 Giảng rút kinh nghiệm: 66	Thông qua bài, dự giờ: 456 Giảng rút kinh nghiệm: 83	Thông qua bài, dự giờ: 368 Giảng rút kinh nghiệm: 55	Thông qua bài, dự giờ: 327 Giảng rút kinh nghiệm: 62	Thông qua bài, dự giờ: 371 Giảng rút kinh nghiệm: 65
Nghiên cứu khoa học	Đề tài: 01 GT-TL: 02 SK: HT: 02 TC: 14	Đề tài: 02 GT-TL: 11 SK: HT: 01 TC: 12	Đề tài: 02 GT-TL: 08 SK: HT: TC: 11	Đề tài: 02 GT-TL: 02 SK: 01 HT: 01 TC: 12	Đề tài: 08 GT-TL: 03 SK: HT: 01 TC: 15
Đánh giá cán bộ	TS: 1436 HTXSNV: 138 HTTNV: 1225 HTNV: 57 KHTNV: 16	TS: 1412 HTXSNV: 141 HTTNV: 1219 HTNV: 37 KHTNV: 15	TS: 1442 HTXSNV: 145 HTTNV: 1230 HTNV: 51 KHTNV:16	TS: 1.446 HTXSNV: 155 HTTNV: 1.197 HTNV: 80 KHTNV: 14	TS: 1.448 HTXSCT,NV: 152 HTTNV: 1.218 HTNV: 62 KHTNV: 16
Đánh giá tổ chức đảng	TS: 42 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 14 HTTNV: 27 HTNV: 01 Y, K:	TS: 41 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 08 HTTNV: 33 HTNV: 01 Y, K:	TS: 42 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 09 HTTNV: 31 HTNV: 02 Y, K:	TS: 42 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 10 HTTNV: 31 HTNV: 01 Y, K:	TS: 42 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 09 HTTNV: 32 HTNV: 01 Y, K:
Đánh giá đảng viên	TS: 2.948 HTXSNV: 326 HTTNV: 2.505 HTNV: 116 KHTNV: 01	TS: 2.860 HTXSNV: 295 HTTNV: 2.473 HTNV: 90 KHTNV: 02	TS: 2.960 HTXSNV: 297 HTTNV: 2.530 HTNV: 132 KHTNV: 01	TS: 2.850 HTXSNV: 309 HTTNV: 2.416 HTNV: 124 KHTNV: 01	TS: 2.701 HTXSNV: 267 HTTNV: 2.323 HTNV: 110 KHTNV: 01
Giáo dục chính trị	100% ĐYC 98,43% KG	100% ĐYC 95,80% KG	100% ĐYC 97,50% KG	100% ĐYC 96,74% KG	100% ĐYC 97,85% KG

NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Thông tin tuyên truyền	Tin, bài: 1.054 TT TS: 67	Tin, bài: 966 TT TS: 36	Tin, bài: 1.025 TT TS: 04	Tin, bài: 470 TT TS: 40	Tin, bài: 885 TT TS: 28
Thông tin bảo vệ, đấu tranh trên không gian mạng	Tin, bài: 1.614 Bình luận, chia sẻ: 9.674	Tin, bài: 4.020 Bình luận, chia sẻ: 10.674	Tin, bài: 1.518 Bình luận, chia sẻ: 10.934	Tin, bài: 1.300 Bình luận, chia sẻ: 11.236	Tin, bài: 4.500 Bình luận, chia sẻ: 46.235
Văn hóa, văn nghệ	VCCN: 03 VNQC: 21 Chiếu phim: 112 buổi	VCCN: 02 VN QC: 03 Chiếu phim: 45 buổi	VCCN: 01 VN QC: 03 Chiếu phim: 45 buổi	VCCN: 01 VN QC: 08 Chiếu phim: 69 buổi	VCCN: 01 VNQC: 11 Chiếu phim: 26 buổi

Bảng 3. Trường Sĩ quan chính trị

NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Phân loại tốt nghiệp	TS: 377 Xuất sắc: Giỏi: 09 Khá: 343 TB Khá: 11 TB: 14 Yếu:	TS: 441 Xuất sắc: Giỏi: 14 Khá: 392 TB Khá: 25 TB: 08 Yếu:	TS: 524 Xuất sắc: Giỏi: 15 Khá: 482 TB Khá: 23 TB: 04 Yếu:	TS: 473 Xuất sắc: Giỏi: 13 Khá: 422 TB Khá: 31 TB: 07 Yếu:	TS: 484 Xuất sắc: Giỏi: 19 Khá: 440 TB Khá: 24 TB: 01 Yếu:
Hoạt động phương pháp	Thông qua bài, dự giờ: 1.275 Giảng rút kinh nghiệm: 241	Thông qua bài, dự giờ: 1.241 Giảng rút kinh nghiệm: 204	Thông qua bài, dự giờ: 1.251 Giảng rút kinh nghiệm: 151	Thông qua bài, dự giờ: 1.287 Giảng rút kinh nghiệm: 133	Thông qua bài, dự giờ: 1.244 Giảng rút kinh nghiệm: 270
Nghiên cứu khoa học	Đề tài: 22 GT-TL: 27 SK: 05	Đề tài: 27 GT-TL: 26 SK: 02	Đề tài: 31 GT-TL: 41 SK: 02	Đề tài: 32 GT-TL: 42 SK: 02	Đề tài: 43 GT-TL: 53 SK: 02

NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
	HT: 03 TC: 30	HT: 01 TC: 31	HT: 04 TC: 31	HT: 05 TC: 31	HT: 13 TC: 32
Đánh giá cán bộ	TS: 616 HTXSCT,NV: 73 HTTNV: 541 HTNV: 02 KHTNV: 00	TS: 628 HTXSCT,NV: 66 HTTNV: 558 HTNV: 03 KHTNV:01	TS: 658 HTXSCT,NV: 72 HTTNV: 584 HTNV: 02 KHTNV: 00	TS: 723 HTXSCT,NV: 88 HTTNV: 631 HTNV: 03 KHTNV: 01	TS: 745 HTXSCT,NV: 87 HTTNV: 654 HTNV: 04 KHTNV: 00
Đánh giá tổ chức đảng	TS: 38 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 07 HTTNV: 27 HTNV: 04 Y, K:	TS: 38 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 06 HTTNV: 30 HTNV: 02 Y, K:	TS: 40 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 07 HTTNV: 33 HTNV: Y, K:	TS: 40 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 07 HTTNV: 32 HTNV: 01 Y, K:	TS: 40 (ĐB, CBCS) HTXSNV: 07 HTTNV: 31 HTNV: 02 Y, K:
Đánh giá đảng viên	TS: 2547 HTXSNV: 184 HTTNV: 2236 HTNV: 127 KHTNV:	TS: 2710 HTXSNV: 204 HTTNV: 2371 HTNV: 146 KHTNV:	TS: 2195 HTXSNV: 176 HTTNV: 1922 HTNV: 96 KHTNV: 01	TS: 3145 HTXSNV: 253 HTTNV: 2762 HTNV: 130 KHTNV:	TS: 3248 HTXSNV: 254 HTTNV: 2889 HTNV: 105 KHTNV:
Giáo dục chính trị	100% ĐYC 91,27% KG	100% ĐYC 95,42% KG	100% ĐYC 96,20% KG	100% ĐYC 94,11% KG	100% ĐYC 93.98% KG
Thông tin tuyên truyền	Tin, bài: 845 TT TS: 41	Tin, bài: 967 TT TS: 41	Tin, bài: 1.076 TT TS: 17	Tin, bài: 1.156 TT TS: 17	Tin, bài: 1.253 TT TS: 48
Thông tin bảo vệ, đấu tranh trên	Tin, bài: 21.946 Bình luận, chia sẻ: 71.905	Tin, bài: 55.049 Bình luận, chia sẻ: 195.776	Tin, bài: 518.632 Bình luận, chia sẻ: 1.018.798	Tin, bài: 98.678 Bình luận, chia sẻ: 197.996	Tin, bài: 416.155 Bình luận, chia sẻ: 729.243

NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
	2018-2019	**2019-2020**	**2020-2021**	**2021-2022**	**2022-2023**
không gian mạng	Video clip: 25	Video clip: 32	Video clip: 65	Video clip: 61	Video clip: 78
Văn hóa, văn nghệ	VCCN: 02 VNQC: 23 Chiếu phim: 14	VCCN: 02 VN QC: 04 Chiếu phim: 02 buổi	VCCN: 01 VN QC: 04 Chiếu phim: 03	VCCN: VN QC: 03 Chiếu phim: 08	VCCN: 04 VNQC: 24 Chiếu phim: 14 buổi

(Nguồn: Số liệu thống kê của luận án)

PHỤ LỤC 7
CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TRONG NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

STT	Môn học Khoa học xã hội và nhân văn	Môn học khoa học xã hội và nhân văn được giảng dạy tại các nhà trường và được xác định liên quan đến lĩnh vực văn hóa														
		Trường Sĩ quan Chính trị					Trường Sĩ quan Lục quân 1					Học viện Kỹ thuật quân sự				
		Giảng dạy tại trường	Liên quan đến lĩnh vực văn hóa	Số tiết			Giảng dạy tại trường	Liên quan đến lĩnh vực văn hóa	Số tiết			Giảng dạy tại trường	Liên quan đến lĩnh vực văn hóa	Số tiết		
				LT	TL, BT, TH, TQ, KT	+			LT	TL, BT, TH, TQ, KT	+			LT	TL, BT, TH, TQ, KT	+
1	Lịch sử triết học	X														
2	Lôgíc học	X					X					X				
3	Triết học Mác - Lênin	X	X	70	180	250	X	X	58	32	90	X	X	61	29	90
4	Lịch sử tư tưởng và học thuyết kinh tế	X														
5	Kinh tế chính trị học Mác - Lênin	X					X					X				
6	Lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế	X														
7	Chủ nghĩa xã hội khoa học	X	X	76	124	200	X	X	38	22	60	X	X	52	08	60
8	Tư tưởng Hồ Chí Minh	X	X	60	110	150	X	X	36	24	60	X	X	52	08	60
9	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	X	X	54	146	200	X	X	48	26	74	X	X	50	25	75
10	Lý luận văn học	X	X	24	76	100										

STT	Môn học Khoa học xã hội và nhân văn	Môn học khoa học xã hội và nhân văn được giảng dạy tại các nhà trường và được xác định liên quan đến lĩnh vực văn hóa														
		Trường Sĩ quan Chính trị					Trường Sĩ quan Lục quân 1					Học viện Kỹ thuật quân sự				
		Giảng dạy tại trường	Liên quan đến lĩnh vực văn hóa	Số tiết			Giảng dạy tại trường	Liên quan đến lĩnh vực văn hóa	Số tiết			Giảng dạy tại trường	Liên quan đến lĩnh vực văn hóa	Số tiết		
				LT	TL, BT, TH, TQ, KT	+			LT	TL, BT, TH, TQ, KT	+			LT	TL, BT, TH, TQ, KT	+
11	Giáo dục chính trị	X	X	24	26	50	X	X	22	8	30	X	X	22	8	30
12	Địa lý chính trị	X														
13	Chính trị học															
14	Mỹ học Mác - Lênin	X	X	34	116	150										
15	Đạo đức học quân sự	X	X				X	X	18	12	30	X	X	26	04	30
16	Tôn giáo học	X	X				X	X	20	10	30	X	X	27	03	30
17	Dân tộc học	X	X	52	98	150										
18	Xã hội học	X	X													
19	Quan hệ quốc tế	X	X													
20	Lịch sử dân tộc Việt Nam	X	X	30	72	102										
21	Cơ sở văn hóa Việt Nam	X	X				X	X	20	14	34	X	X	26	04	30
22	Soạn thảo văn bản	X														
23	Nhà nước và Pháp luật	X	X	68	82	150	X	X	52	16	68	X	X	56	02	60
24	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	X										X				
25	Dân số, gia đình,	X														

STT	Môn học Khoa học xã hội và nhân văn	Môn học khoa học xã hội và nhân văn được giảng dạy tại các nhà trường và được xác định liên quan đến lĩnh vực văn hóa														
		Trường Sĩ quan Chính trị					Trường Sĩ quan Lục quân 1					Học viện Kỹ thuật quân sự				
		Giảng dạy tại trường	Liên quan đến lĩnh vực văn hóa	Số tiết			Giảng dạy tại trường	Liên quan đến lĩnh vực văn hóa	Số tiết			Giảng dạy tại trường	Liên quan đến lĩnh vực văn hóa	Số tiết		
				LT	TL, BT, TH, TQ, KT	+			LT	TL, BT, TH, TQ, KT	+			LT	TL, BT, TH, TQ, KT	+
	trẻ em, môi trường và bình đẳng giới															
26	Học thuyết Mác - Lênin về chiến tranh và quân đội	X														
27	Lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam	X					X									
28	Tâm lý học quân sự	X	X	26	74	100	X	X	22	8	30	X	X	28	02	30
29	Giáo dục học quân sự	X	X	36	64	100	X	X	22	8	30	X	X	28	02	30
30	Một số loại hình nghệ thuật ở cấp phân đội	X	X	38	162	200										
31	Công tác đảng, công tác chính trị	X	X	268	882	1150	X	X	102	108	210	X	X	39	21	60
	Tổng	**30**	**19**	**860**	**2212**	**3052**	**16**	**12**	**458**	**288**	**746**	**16**	**12**	**467**	**116**	**585**

(Nguồn: Số liệu khảo sát của luận án)

PHỤ LỤC 8

TỔNG HỢP ĐỀ TÀI, BÀI TẠP CHÍ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI (8/2018 - 8/2023)

8.1. ĐỀ TÀI, BÀI TẠP CHÍ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA

Trường	Đề tài, tạp chí	Chủ nghĩa Mác – Lênin về văn hóa						Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa						Đường lối của Đảng về văn hóa						Thành tựu phát triển văn hóa					
		Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+
HVKTQS	Đề tài					0	3	3	75.0	1	25.0	4	10	9	75.0	3	25.0	12	26	2	50.0	2	50.0	4	13
	Tạp chí	1	33.3	2	66.7	3		6	100.0		0.0	6		14	100.0		0.0	14		9	100.0		0.0	9	
TSQLQ1	Đề tài					0	0	4	100.0		0.0	4	32	1	33.3	2	66.7	3	37	6	100.0		0.0	6	51
	Tạp chí					0		28	100.0		0.0	28		27	79.4	7	20.6	34		45	100.0		0.0	45	
TSQCT	Đề tài	1	100.0		0.0	1	15	6	100.0		0.0	6	65	17	89.5	2	10.5	19	83	5	100.0		0.0	5	32
	Tạp chí	10	71.4	4	28.6	14		55	93.2	4	6.8	59		46	71.9	18	28.1	64		23	85.2	4	14.8	27	
Tổng		12	66.7	6	33.3	18	18	102	95.3	5	4.7	107	107	114	78.1	32	21.9	146	146	90	93.8	6	6.3	96	96

(Nguồn: Số liệu khảo sát của luận án)

8.2. ĐỀ TÀI, BÀI TẠP CHÍ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LĨNH VỰC VĂN HÓA

Trường	Đề tài, tạp chí	Chủ nghĩa Mác – Lênin về văn hóa																							
		Tư tưởng, đạo đức, lối sống						Văn học nghệ thuật						Giáo dục đào tạo						Thông tin đại chúng					
		Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+
HVKTQS	Đề tài						2																		1
	Tạp chí	1	50	1	50	2																1	100.0	1	
TSQLQ1	Đề tài																								

Trường	Đề tài, tạp chí	Chủ nghĩa Mác – Lênin về văn hóa																							
		Tư tưởng, đạo đức, lối sống						Văn học nghệ thuật						Giáo dục đào tạo						Thông tin đại chúng					
		Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+
	Tạp chí																								
TSQCT	Đề tài						10							1	100.0			1	5						
	Tạp chí	6	60	4	40	10								4	100.0			4							
Tổng		7	58.3	5	41.7	12	12							5	100.0			5	5			1	100.0	1	1
		Tư tưởng Hồ Chí Minh trên lĩnh vực văn hóa																							
HVKTQS	Đề tài	1	100.0		0.0	1	4							2	66.7	1	33.3	3	6						
	Tạp chí	3	100.0		0.0	3								3	100.0		0.0	3							
TSQLQ1	Đề tài	3	100.0		0.0	3	16						1	1	100.0		0.0	1	14						1
	Tạp chí	13	100.0		0.0	13		1	100.0		0.0	1		13	100.0		0.0	13		1	100.0			1	
TSQCT	Đề tài	5	100.0		0.0	5	48							1	100.0		0.0	1	16						1
	Tạp chí	39	90.7	4	9.3	43								15	100.0		0.0	15		1	100.0			1	
Tổng		64	94.1	4	5.9	68	68	1	100.0		0.0	1	1	35	97.2	1	2.8	36	36	2	100.0			2	2
		Đường lối của Đảng trên lĩnh vực văn hóa																							
HVKTQS	Đề tài	3	100.0		0.0	3	8	1	100.0		0.0	1	1	5	71.4	2	28.6	7	7		0.0	1	100.0	1	10
	Tạp chí	5	100.0		0.0	5												0		9	100.0		0.0	9	
TSQLQ1	Đề tài						11						1	1	50.0	1	50.0	2	22		0.0	1	100.0	1	3

Trường	Đề tài, tạp chí	Chủ nghĩa Mác – Lênin về văn hóa																							
		Tư tưởng, đạo đức, lối sống						Văn học nghệ thuật						Giáo dục đào tạo						Thông tin đại chúng					
		Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+
	Tạp chí	11	100.0		0.0	11		1	100.0		0.0	1		15	75.0	5	25.0	20			0.0	2	100.0	2	
TSQCT	Đề tài	7	100.0		0.0	7	32						2	8	80.0	2	20.0	10	36	2	100.0		0.0	2	13
	Tạp chí	21	84.0	4	16.0	25			0.0	2	100.0	2		19	73.1	7	26.9	26		6	54.5	5	45.5	11	
Tổng		47	92.2	4	7.8	51	51	2	50.0	2	50.0	4	4	48	73.8	17	26.2	65	65	17	65.4	9	34.6	26	26
		Thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa																							
HVKTQS	Đề tài		0.0	1	100.0	1	2							2	66.7	1	33.3	3	11						0
	Tạp chí	1	100.0		0.0	1								8	100.0		0.0	8							
TSQLQ1	Đề tài	3	100.0		0.0	3	30							3	100.0		0.0	3	19						2
	Tạp chí	27	100.0		0.0	27								16	100.0		0.0	16		2	100.0		0.0	2	
TSQCT	Đề tài	2	100.0		0.0	2	21							2	100.0		0.0	2	8	1	100.0		0.0	1	3
	Tạp chí	16	84.2	3	15.8	19								6	100.0		0.0	6		1	50.0	1	50.0	2	
Tổng		49	92.5	4	7.5	53	53							37	97.4	1	2.6	38	38	4	80.0	1	20.0	5	5
Tổng		167	90.8	17	9.2	184	184	3	60.0	2	40.0	5	5	125	86.8	19	13.2	144	144	23	67.6	11	32.4	34	34

PHỤ LỤC 9

KẾT QUẢ MỘT SỐ CÔNG TÁC TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

NỘI DUNG		Trường Sĩ quan Chính trị						Trường Sĩ quan Lục quân 1						Học viện Kỹ thuật quân sự					
		2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	+	2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	+	2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	+
Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo		153					153	108					108	110					110
Học tập, quán triệt		01	02	02	02	02	09	01	01	02	02	02	08	02	01	01	02	02	08
Tập huấn		01	03	02	03	03	12			01	01	01	03	01	01	02	01	02	07
Xây dựng lực lượng	BCĐ	01					01	01					01	01					01
	Lực lượng nòng cốt																		
	Lực lượng rộng khắp																		
	CLB LLT	12					12	06						06					06
Mạng lưới truyền thông	Webside	01					01	01					01	01					01
	Tạp chí	01					01	01					01	01					01
	Truyền thanh nội bộ	01					01	01					01	01					01
	Fanpage	05					05	03					03	02					02

NỘI DUNG		Trường Sĩ quan Chính trị						Trường Sĩ quan Lục quân 1						Học viện Kỹ thuật quân sự					
		2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	+	2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	+	2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	+
	Group	40					40	01					01	01					01
	Blog	05					05	02					02						
	Youtube	01					01												
Diễn tập		02	02	01	01	02	08												
Kiểm tra		48					48	42					42	45					45
Khen thưởng	Cấp trường						93						80						74
	Cấp TCCT, Bộ						12						11						11

(Nguồn: Số liệu thống kê của luận án)

PHỤ LỤC 10

10.1. TỔNG HỢP TIN, BÀI BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA TRÊN MỘT SỐ TRANG, NHÓM CHÍNH CỦA CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI (8/2018 - 8/2023)

Trường	Trang, nhóm	Chủ nghĩa Mác – Lênin về văn hóa						Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa						Đường lối của Đảng về văn hóa						Thành tựu văn hóa					
		Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+	Bảo vệ	%	Đấu tranh	%	+	+
HV	Trí tuệ tỏa sáng	10	90.9	1	9.1	11	12	73	96.1	3	3.9	76	85	93	44.3	117	55.7	210	248	194	71.9	76	28.1	270	346
KTQS	Trí tuệ tỏa sáng	1	100.0		0.0	1		9	100.0		0.0	9		23	60.5	15	39.5	38		70	92.1	6	7.9	76	
SQLQ1	Đấu trường dân chủ					0	5	5	50.0	5	50.0	10	51	22	33.3	44	66.7	66	201	5	8.8	52	91.2	57	191
	Nam quốc sơn hà	4	80.0	1	20.0	5		38	92.7	3	7.3	41		88	65.2	47	34.8	135		71	53.0	63	47.0	134	
SQCT	Quan họ áo xanh 1976	15	71.4	6	28.6	21	21	93	85.3	16	14.7	109	119	125	47.2	140	52.8	265	341	95	49.7	96	50.3	191	255
	Sách bên hoa					0		10	100.0		0.0	10		50	65.8	26	34.2	76		40	62.5	24	37.5	64	
Tổng		30	78.9	8	21.1	38	38	228	89.4	27	10.6	255	255	401	50.8	389	49.2	790	790	475	60.0	317	40.0	792	792

(Nguồn: Số liệu thống kê của luận án)

10.2. TỔNG HỢP TIN, BÀI BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LĨNH VỰC VĂN HÓA

Trường	Trang, nhóm	Chủ nghĩa Mác – Lênin về văn hóa																							
		Tư tưởng, đạo đức, lối sống						Văn học nghệ thuật						Giáo dục đào tạo						Thông tin đại chúng					
		BV	%	ĐT	%	+	+	BV	%	ĐT	%	+	+	BV	%	ĐT	%	+	+	BV	%	ĐT	%	+	+
HV	Trí tuệ tỏa sáng	10	90.9	1	9.1	11	12																		
KTQS	Trí tuệ tỏa sáng	1	100.0		0.0	1																			
SQLQ1	Đấu trường dân chủ						4												1						
	Nam quốc sơn hà	3	75.0	1	25.0	4								1	100.0			1							
SQCT	Quan họ áo xanh 1976	13	68.4	6	31.6	19	19							2	100.0			2	2						
	Sách bên hoa																								
Tổng		27	77.1	8	22.9	35	35	0	0	0	0	0	0	3	100.0	0	0	3	3	0	0	0	0	0	0
		Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa																							
HV	Trí tuệ tỏa sáng	62	96.9	2	3.1	64	72	1	100		0.0	1	1	7	87.5	1	12.5	8	9	3	100.0		0.0	3	3
KTQS	Trí tuệ tỏa sáng	8	100.0		0.0	8						0		1	100.0		0.0	1						0	
SQLQ1	Đấu trường dân chủ	4	50.0	4	50.0	8	46			1	100.0	1	3	1	100.0		0.0	1	1					0	1

	Nam quốc sơn hà	36	94.7	2	5.3	38		2	100		0.0	2						0			0.0	1	100.0	1	
SQCT	Quan họ áo xanh 1976	78	83.0	16	17.0	94	97					0	2	12	100.0		0.0	12	17	3	100.0		0.0	3	3
	Sách bên hoa	3	100.0		0.0	3		2	100.0		0.0	2		5	100.0		0.0	5						0	
Tổng		191		24		215	215	5	83.3	1	16.7	6	6	26	96.3	1	3.7	27	27	6	85.7	1	14.3	7	7
		Đường lối của Đảng về văn hóa																							
HV	Trí tuệ tỏa sáng	59	56.7	45	43.3	104	124	6	40.0	9	60.0	15	17	18	90.0	2	10.0	20	28	10	14.1	61	85.9	71	79
KTQS	Trí tuệ tỏa sáng	12	60.0	8	40.0	20		1	50.0	1	50.0	2		5	62.5	3	37.5	8		5	62.5	3	37.5	8	
SQLQ1	Đấu trường dân chủ	7	25.0	21	75.0	28	131	1	50.0	1	50.0	2	13	8	34.8	15	65.2	23	27	6	46.2	7	53.8	13	30
	Nam quốc sơn hà	66	64.1	37	35.9	103		10	90.9	1	9.1	11		1	25.0	3	75.0	4		11	64.7	6	35.3	17	
SQCT	Quan họ áo xanh 1976	77	47.0	87	53.0	164	194	1	11.1	8	88.9	9	11	26	74.3	9	25.7	35	74	21	36.8	36	63.2	57	62
	Sách bên hoa	18	60.0	12	40.0	30		2	100.0		0.0	2		30	76.9	9	23.1	39				5	100.0	5	
Tổng		239	53.2	210	46.8	449	449	21	51.2	20	48.8	41	41	88	68.2	41	31.8	129	129	53	31.0	118	69.0	171	171
		Thành tựu xây dựng, phát triển văn hóa																							
HV	Trí tuệ tỏa sáng	150	78.1	42	21.9	192	259	26	70.3	11	29.7	37	39	11	68.8	5	31.3	16	21	7	28.0	18	72.0	25	27
KTQS	Trí tuệ tỏa sáng	64	95.5	3	4.5	67		2	100.0		0.0	2		4	80.0	1	20.0	5			0.0	2	100.0	2	

SQLQ1	Đấu trường dân chủ	1	3.7	26	96.3	27	93	4	66.7	2	33.3	6	21		0.0	10	100.0	10	31		0.0	14	100.0	14	46
	Nam quốc sơn hà	40	60.6	26	39.4	66		10	66.7	5	33.3	15		18	85.7	3	14.3	21		3	9.4	29	90.6	32	
SQCT	Quan họ áo xanh 1976	73	59.3	50	40.7	123	158	8	44.4	10	55.6	18	21	11	42.3	15	57.7	26	36	3	12.5	21	87.5	24	40
	Sách bên hoa	23	65.7	12	34.3	35		3	100.0		0.0	3		7	70.0	3	30.0	10		7	43.8	9	56.3	16	
Tổng		351	68.8	159	31.2	510	510	53	65.4	28	34.6	81	81	51	58.0	37	42.0	88	88	20	17.7	93	82.3	113	113
Tổng		808	66.8	401	33.2	1209	1209	79	61.7	49	38.3	128	128	168	68.0	79	32.0	247	247	79	27.1	212	72.9	291	291

(Nguồn: Số liệu khảo sát của luận án)

PHỤ LỤC 11
MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

11.1. Giảng bài tại Trường Sĩ quan Chính trị (Ảnh do NCS chụp ngày 23/4/2021)

11.2. Tham quan học tập của học viên Trường Sĩ quan Chính trị tại bảo tàng Hùng Vương, Phú Thọ (Ảnh do NCS chụp ngày 26/4/2024)

11.3. Hội thi Phương pháp giảng dạy cấp Khoa, Viện tại Học viện Kỹ thuật quân sự (Ảnh chụp ngày 22/3/2022 - Nguồn Khoa Lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Kỹ thuật quân sự)

11.4. Hội thảo khoa học tại Trường Sĩ quan Chính trị (Ảnh chụp ngày 26/6/2024 - Nguồn Ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Trường Sĩ quan Chính trị)

11.5. Hội đồng duyệt đề tài khoa học cấp Bộ Tổng tham mưu tại Bộ Tổng tham mưu (Ảnh do NCS chụp ngày 12/7/2024)

11.6. Hội nghị Tiểu ban Tuổi trẻ sáng tạo khoa học lĩnh vực Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tại Học viện Kỹ thuật quân sự (Ảnh chụp ngày 18/4/2019 - Phòng Khoa học, Học viện Kỹ thuật quân sự)

11.7. Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và nhận thức chính trị xã hội tại Học viện Kỹ thuật quân sự (Ảnh do NCS chụp ngày 25/4/2024)

11.8. Chương trình văn nghệ chào mừng 58 năm ngày truyền thống và chào đón tân học viên tại Học viện Kỹ thuật quân sự (Ảnh do NCS chụp ngày 8/10/2024)

11.9. Báo cáo viên Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh bồi dưỡng kỹ năng viết chính luận tại Trường Sĩ quan Chính trị (Ảnh chụp ngày 15/3/2023 - Nguồn: Ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Trường Sĩ quan Chính trị)

11.10. Báo cáo viên Trường Sĩ quan Chính trị giới thiệu hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên internet, mạng xã hội (Ảnh chụp ngày 11/10/2024 - Nguồn: Ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Trường Sĩ quan Chính trị)

11.11. Trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Trường Sĩ quan Chính trị với Đoàn Khối các cơ quan Trung ương (Ảnh chụp ngày 11/10/2024 - Nguồn: Ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Trường Sĩ quan Chính trị)

11.12. Diễn tập chuyển trạng thái bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở Trường Sĩ quan Chính trị (Ảnh do NCS chụp ngày 11/10/2024)